

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia E52

Mục lục

An toàn 5

Giới thiệu về thiết bị của quý khách	6
Các dịch vụ mạng	7

Tìm trợ giúp 8

Hỗ trợ	8
Giúp cho phần mềm điện thoại luôn được cập nhật	8
Trợ giúp trong điện thoại	10

Bắt đầu sử dụng 11

Thẻ SIM, pin, sạc, thẻ nhớ	11
Các phím và bộ phận	15
Khởi động ban đầu	18
Khóa bàn phím	18
Phụ kiện	19
Điều chỉnh âm lượng	20
Màn hình chủ	20
Ứng Dụng Chuyển Dữ Liệu của Nokia	21
Cài đặt e-mail	23
Ảnh-ten	24
Nokia PC Suite	24
Mã truy cập	25
Mẹo nhỏ để sử dụng hiệu quả	26
Truy cập vào Ovi by Nokia	26

Nokia E52 – Các điểm cơ bản 26

Cài đặt điện thoại	26
Hướng dẫn cài đặt	27

Menu	27
Các chỉ báo hiển thị	28
Viết văn bản	30
Tìm kiếm	31
Các bước thông dụng trong nhiều ứng dụng	32
Bộ nhớ còn trống	33

Cài đặt riêng 34

Cấu hình	34
Chọn kiểu chuông.	35
Tùy chỉnh cấu hình	35
Cài đặt riêng màn hình chủ	36
Thay đổi chủ đề hiển thị	36
Tải xuống một chủ đề	36
Thay đổi chủ đề âm thanh	37
Nhạc chuông 3-D	37

Mới từ Nokia Eseries 38

Các tính năng chính	38
Màn hình chủ	39
Phím một lần bấm	41
Lật để tắt tiếng cuộc gọi hoặc âm báo	42
Lịch	42
Danh bạ	45
Thực hiện nhiều thao tác	47
Giới thiệu về Đồng bộ Ovi	47

Nhắn tin 47

Nhắn tin Nokia	48
E-mail	48
Các thư mục trong Nhắn tin	52

Tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện	53
Sắp xếp tin nhắn	57
Trình đọc tin nhắn	57
Lời nói	58
Các loại tin nhắn đặc biệt	58
Tin nhắn quảng bá	59
Cài đặt nhắn tin	60
Nhắn tin trò chuyện	62

Điện thoại 63

Cuộc gọi thoại	63
Thư thoại	65
Cuộc gọi video	66
Chia sẻ video	66
Cuộc gọi Internet	69
Chức năng thoại	71
Quay số nhanh	71
Chuyển hướng cuộc gọi	72
Chặn cuộc gọi	73
Chặn cuộc gọi Internet	73
Gửi âm DTMF	73
Chủ đề trò chuyện	74
Lệnh thoại	75
Push to talk	76
Nhật ký	81

Internet 83

Trình duyệt	83
Duyệt Intranet	89
Cửa hàng Ovi	90
Kết nối máy tính vào web	90

Đi du lịch	90
Định vị (GPS)	90
Bản đồ	95

Công Cụ Văn Phòng của Nokia 107

Ghi chú hiện tại	107
Máy tính	108
Trình quản lý tập tin	108
Quickoffice	109
Bộ chuyển đổi	110
Zip manager	111
Trình đọc PDF	111
In	111
Đồng hồ	113
Từ điển	115
Ghi chú	115

Media 116

Camera	116
Bộ sưu tập	120
Ảnh chụp	121
Chia sẻ trực tuyến	129
Trung Tâm Video Nokia	133
Trình phát nhạc	137
RealPlayer	139
Máy ghi âm	140
Flash player	141
Đài FM	141
Nokia Internet Radio	142

Kết nối 145

Dữ liệu gói nhanh	145
-------------------	-----

4 Mục lục

Cáp dữ liệu	145
Bluetooth	146
Cấu hình truy cập SIM	150
Mạng LAN không dây	151
Trình quản lý kết nối	154

Bảo mật và quản lý dữ liệu 154

Khóa điện thoại	155
Bảo mật thẻ nhớ	155
Mã hóa	156
Gọi số ẩn định	157
Quản lý chứng chỉ	157
Xem và chỉnh sửa mô-đun bảo mật	159
Định cấu hình từ xa	159
Quản lý ứng dụng	161
Giấy phép	163
Đồng bộ	165
VPN di động	165

Cài đặt 167

Cài đặt chung	167
Cài đặt điện thoại	172
Cài đặt kết nối	174
Cài đặt ứng dụng	184

Các phím tắt 184

Các phím tắt chung	184
--------------------	-----

Bảng chú giải 185

Phụ kiện chính hãng Nokia 188

Các nguyên tắc thực tế về phụ kiện	188
Pin	189

Giải quyết sự cố 189

Mẹo xanh 193

Tiết kiệm năng lượng	193
Tái chế	193

Thông tin sản phẩm và an toàn 193

Từ mục 201

An toàn

Hãy đọc những hướng dẫn đơn giản này. Việc không tuân theo các hướng dẫn này có thể là phạm pháp hoặc gây nguy hiểm. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.

BẬT MÁY AN TOÀN



Không bật thiết bị này khi bị cấm sử dụng điện thoại vô tuyến hoặc khi thiết bị này có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT



Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.

NHIỄU SÓNG



Tất cả các thiết bị vô tuyến đều có thể dễ bị nhiễu nhiễu sóng, làm ảnh hưởng đến hoạt động của thiết bị.

TẮT MÁY Ở NHỮNG NƠI BỊ CẤM



Tuân thủ mọi hạn chế. Tắt thiết bị khi ở trên máy bay, gần thiết bị y tế, những nơi có nhiên liệu, hóa chất, hoặc những nơi phá nổ.

SỬ DỤNG DỊCH VỤ HỢP CHUẨN



Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa sản phẩm này.

PHỤ KIỆN VÀ PIN



Chỉ sử dụng phụ kiện và pin được phê chuẩn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.

CHỐNG VÔ NƯỚC

Thiết bị này không chống vô nước. Giữ điện thoại thật khô.

Giới thiệu về thiết bị của quý khách

Thiết bị vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được phê chuẩn để sử dụng trên Mạng UMTS 900 và 2100 MHz, và mạng GSM 850, 900, 1800 và 1900 MHz. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin về mạng.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ nhiều cách kết nối và, giống như máy tính, thiết bị của quý khách có thể bị tiếp xúc với vi rút và các nội dung có hại khác. Hãy thận trọng với những tin nhắn, yêu cầu kết nối, trình duyệt, và các nội dung tải về từ mạng. Chỉ cài đặt và sử dụng những dịch vụ và phần mềm từ những nguồn tin cậy có cung cấp biện pháp bảo vệ và an ninh phù hợp, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™. Hãy xem xét việc cài đặt phần mềm chống virút và phần mềm bảo mật khác trên thiết bị của quý khách và bất kỳ máy tính nào được kết nối.

Thiết bị của quý khách có thể có các chỉ mục và liên kết được cài sẵn cho các trang web của bên thứ ba và có thể cho phép quý khách truy cập vào các trang web của bên thứ ba. Các trang web này không có mối liên kết nào với Nokia, và Nokia không chấp thuận hay nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với các trang web này. Nếu quý khách truy cập vào những trang web như vậy, hãy cẩn thận lưu ý về vấn đề an ninh hoặc lưu ý về nội dung.

**Cảnh báo:**

Để sử dụng bất cứ tính năng nào của thiết bị này, ngoại trừ chức năng báo thức, thiết bị cần phải được bật lên. Không bật thiết bị này khi việc sử dụng thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc gây ra nguy hiểm.

Khi sử dụng thiết bị này, hãy tuân thủ tất cả các qui định của pháp luật và tôn trọng tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, kể cả quyền tác giả. Việc bảo hộ quyền tác giả có thể không cho phép sao chép, chỉnh sửa hoặc chuyển giao một số hình ảnh, nhạc và các nội dung khác.

Hãy sao lưu hoặc ghi lại tất cả thông tin quan trọng đã được lưu trong thiết bị của quý khách.

Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối thiết bị này với những sản phẩm không tương thích.

Hình ảnh trong hướng dẫn này có thể khác với màn hình thiết bị của quý khách.

Hãy tham khảo sách hướng dẫn sử dụng để biết thông tin quan trọng khác về thiết bị của quý khách.

Các dịch vụ mạng

Để sử dụng thiết bị, quý khách phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Một số tính năng không có sẵn trên tất cả các mạng; một số tính năng khác có thể buộc quý khách thực hiện các thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ để sử dụng chúng. Các dịch vụ mạng liên quan tới việc chuyển dữ liệu. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết chi tiết về cước phí trong mạng chủ của quý khách và khi sử dụng dịch vụ chuyển vùng trên các mạng khác. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể giải thích về những khoản phí nào sẽ áp dụng. Một số mạng có thể có những giới hạn ảnh hưởng đến cách quý khách có thể sử dụng một số tính năng của thiết bị này mà có yêu cầu hỗ trợ mạng chẳng hạn như hỗ trợ các công nghệ cụ thể như là giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) chạy trên giao thức TCP/IP và các ký tự phụ thuộc vào ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể đã yêu cầu tắt hoặc không kích hoạt một số tính năng trong thiết bị của quý khách. Nếu vậy, các tính năng này sẽ không hiển thị trên thực đơn (menu) của thiết bị của quý khách. Thiết bị của quý khách cũng có thể có những mục được tùy chỉnh như là tên menu, thứ tự menu, và biểu tượng.

Tìm trợ giúp

Hỗ trợ

Khi bạn muốn tìm hiểu thêm về cách sử dụng sản phẩm của bạn hoặc bạn không chắc chắn cách điện thoại của bạn sẽ hoạt động, hãy truy cập vào www.nokia.com/support, hoặc trang web nokia.mobi/support nếu sử dụng điện thoại di động. Bạn cũng có thể chọn **Menu > Trợ giúp > Trợ giúp** trong điện thoại.

Nếu cách này không giải quyết được vấn đề của bạn, hãy thực hiện theo một trong các bước sau:

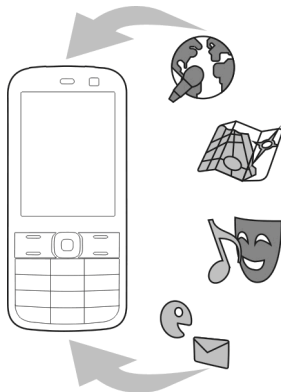
- Tắt điện thoại và tháo pin ra. Sau khoảng một phút, hãy lắp pin và bật điện thoại.
- Khôi phục cài đặt gốc.
- Cập nhật phần mềm điện thoại.

Nếu vấn đề vẫn chưa được giải quyết, hãy liên hệ với Nokia để có các lựa chọn sửa chữa. Truy cập vào trang web www.nokia.com.vn/repair. Trước khi mang điện thoại đi sửa chữa, luôn sao lưu dữ liệu trong điện thoại.

Giúp cho phần mềm điện thoại luôn được cập nhật

Giới thiệu về cập nhật phần mềm điện thoại và ứng dụng

Với cập nhật phần mềm điện thoại và cập nhật ứng dụng, bạn có thể nhận được những tính năng mới và chức năng nâng cao cho điện thoại của mình. Việc cập nhật phần mềm cũng có thể cải thiện hiệu suất của điện thoại của bạn.



Bạn nên sao lưu dữ liệu cá nhân trước khi cập nhật phần mềm điện thoại.



Cảnh báo:

Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, thậm chí để thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Việc tải về các bản cập nhật phần mềm có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Đảm bảo pin điện thoại có đủ năng lượng, hoặc kết nối bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.

Sau khi cập nhật phần mềm điện thoại hoặc ứng dụng, hướng dẫn trong sách hướng dẫn sử dụng này có thể không còn cập nhật.

Các bản cập nhật phần mềm qua mạng không dây

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Máy > Cập nhật PM.

Với bản cập nhật Phần mềm (dịch vụ mạng), bạn có thể kiểm tra xem có các bản cập nhật khả dụng cho phần mềm hoặc các ứng dụng điện thoại của bạn không, và tải các bản đó về điện thoại của bạn.

Việc tải về các bản cập nhật phần mềm có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Đảm bảo pin điện thoại có đủ năng lượng, hoặc kết nối bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.



Cảnh báo:

Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, thậm chí để thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Sau khi cập nhật phần mềm hoặc các ứng dụng điện thoại của bạn bằng cách sử dụng Cập nhật phần mềm, thì các hướng dẫn liên quan đến các ứng dụng được cập nhật trong hướng dẫn sử dụng hoặc các trợ giúp có thể không còn là tài liệu cập nhật nữa.

Chọn **Tùy chọn** và chọn từ các tùy chọn sau:

Bắt đầu cập nhật — Tải về các bản cập nhật khả dụng. Để bỏ đánh dấu các bản cập nhật cụ thể mà bạn không muốn tải về, chọn các bản cập nhật từ danh sách.

Cập nhật qua PC — Cập nhật điện thoại của bạn bằng cách sử dụng máy PC. Tùy chọn này thay thế tùy chọn Bắt đầu cập nhật khi các bản cập nhật chỉ khả dụng bằng cách sử dụng ứng dụng PC Trình Cập nhật Phần mềm Nokia.

Xem chi tiết — Xem thông tin về một bản cập nhật.

Xem lịch sử cập nhật — Xem trạng thái các bản cập nhật trước.

Cài đặt — Thay đổi các cài đặt, như điểm truy cập mặc định được sử dụng để tải về các bản cập nhật.

Miễn trừ trách nhiệm — Xem thỏa thuận bản quyền Nokia.

Cập nhật phần mềm bằng cách sử dụng máy tính PC

Trình Cập nhật Phần mềm Nokia là một ứng dụng trên máy PC cho phép bạn cập nhật phần mềm của điện thoại. Để cập nhật phần mềm của điện thoại, bạn cần một máy PC tương thích, truy cập internet bằng thông rộng, và cáp dữ liệu USB tương thích để kết nối điện thoại với máy PC.

Để xem thêm thông tin và để tải về ứng dụng Nokia Software Updater, hãy truy cập vào trang web www.nokia.com.vn/softwareupdate.

Trợ giúp trong điện thoại

Điện thoại của bạn chứa các hướng dẫn nhằm hỗ trợ sử dụng các ứng dụng trong điện thoại.

Để mở các văn bản trợ giúp từ menu chính, chọn **Menu > Trợ giúp > Trợ giúp** và ứng dụng mà bạn muốn đọc hướng dẫn sử dụng về nó.

Khi một ứng dụng được mở ra, để truy cập văn bản trợ giúp cho giao diện hiện thời, chọn **Tùy chọn > Trợ giúp**.

Khi bạn đang đọc hướng dẫn, để thay đổi kích cỡ của văn bản trợ giúp, chọn **Tùy chọn > Giảm cỡ phông hoặc Tăng cỡ phông**.

Bạn có thể tìm thấy các liên kết đến các chủ đề liên quan ở cuối văn bản trợ giúp. Nếu bạn chọn một từ được gạch chân, một giải thích ngắn sẽ hiển thị.

Các văn bản trợ giúp sử dụng các chỉ báo sau:

-  Liên kết đến một chủ đề trợ giúp liên quan.
-  Liên kết đến ứng dụng đang được thảo luận.

Khi bạn đọc hướng dẫn, để chuyển giữa văn bản trợ giúp và ứng dụng đang mở ở mặt nền, chọn **Tùy chọn > Ứng dụng đang mở** và ứng dụng bạn muốn.

Bắt đầu sử dụng

Nokia E52 của bạn là một điện thoại doanh nhân mà cũng thích ứng với thời gian rảnh rỗi của bạn.

Hãy đọc các trang đầu để làm quen, sau đó sử dụng phần còn lại của hướng dẫn để tìm hiểu xem Nokia E52 sẽ đem lại cho bạn những tính năng mới gì.

Thẻ SIM, pin, sạc, thẻ nhớ

Đặt các phụ kiện lại với nhau và bắt đầu với Nokia E52.

Lắp thẻ SIM và pin

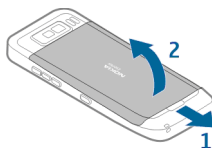


Chú ý: Không sử dụng thẻ SIM mini-UICC, hay còn được gọi là thẻ micro-SIM, thẻ micro-SIM cùng với thiết bị nối tiếp hoặc thẻ SIM có phần cắt bỏ mini-UICC (xem hình vẽ) trong điện thoại này. Thẻ micro SIM nhỏ hơn thẻ SIM thông thường. Điện thoại này không hỗ trợ việc sử dụng thẻ micro-SIM và việc sử dụng thẻ SIM không tương thích có thể làm hỏng thẻ hoặc điện thoại và có thể làm hỏng dữ liệu được lưu trên thẻ.

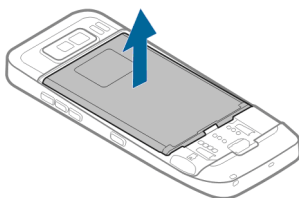


Tháo an toàn. Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

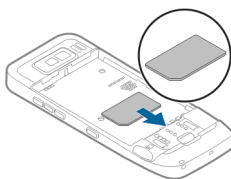
- 1 Để mở vỏ mặt sau của điện thoại, để mặt sau hướng về phía bạn, mở chốt khóa vỏ mặt sau và nhấc vỏ mặt sau ra.



- 2 Nếu pin đã được lắp, nhấc pin lên theo hướng mũi tên để tháo pin.



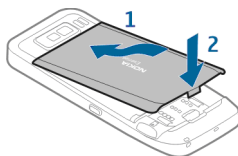
- 3 Lắp thẻ SIM. Bảo đảm vùng tiếp xúc trên thẻ hướng về phía các đầu kết nối trên điện thoại và góc vát trên thẻ hướng về phía dưới của điện thoại.



- 4 Canh thẳng hàng các điểm tiếp xúc của pin với đầu nối tương ứng trên ngăn chứa pin và lắp pin vào theo hướng mũi tên.



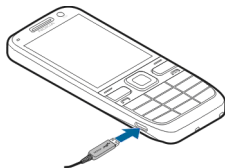
- 5 Để thay thế vỏ mặt sau, hướng các chốt chặn phía trên về phía khe của chúng, sau đó nhấn xuống cho đến khi các khóa mặt sau vào đúng vị trí.



Sạc pin

Pin của bạn đã được sạc một phần tại nơi sản xuất. Nếu điện thoại cho biết là sạc yếu, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Nối bộ sạc vào ổ cắm điện tường.
- 2 Nối phích cắm sạc với cổng USB trong điện thoại.



- 3 Khi thiết bị chỉ báo là pin đã được sạc đầy, ngắt bộ sạc ra khỏi điện thoại, sau đó ngắt khỏi ổ cắm điện tường.

Bạn không cần phải sạc pin trong một khoảng thời gian cụ thể và bạn có thể sử dụng điện thoại trong khi đang sạc. Nếu pin đã hết hoàn toàn, có thể phải mất một vài phút trước khi chỉ báo sạc pin bắt đầu xuất hiện trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Sạc bằng cáp dữ liệu USB

Sạc bằng cáp dữ liệu USB sẽ lâu hơn sạc bằng bộ sạc. Sạc bằng cáp dữ liệu USB có thể không hoạt động nếu bạn sử dụng một trục USB. Trục USB có thể không tương thích để sạc một điện thoại USB.

Việc sạc bằng cáp dữ liệu USB có thể cần nhiều thời gian nếu pin đã xả hết hoàn toàn.

Khi cáp dữ liệu USB được nối, bạn có thể chuyển dữ liệu đồng thời với quá trình sạc.

- 1 Nối một điện thoại USB tương thích với điện thoại bằng cách sử dụng một cáp dữ liệu USB tương thích.
Tùy vào loại điện thoại được sử dụng để sạc, có thể phải mất một lúc để quá trình sạc bắt đầu.
- 2 Nếu điện thoại được bật, hãy chọn từ các chế độ USB sẵn có.

Lắp thẻ nhớ

Sử dụng thẻ nhớ để có thể dành bộ nhớ trên máy cho những tính năng khác. Bạn cũng có thể sao lưu thông tin từ điện thoại của bạn vào thẻ nhớ này.

Chỉ sử dụng thẻ microSD và microSDHC tương thích đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho thiết bị này. Nokia sử dụng các tiêu chuẩn ngành đã được phê chuẩn cho thẻ nhớ,

nhưng có một số loại thẻ nhớ hiệu khác có thể không hoàn toàn tương thích với thiết bị này. Những thẻ không tương thích có thể làm hỏng thẻ và thiết bị, và làm hư dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ.

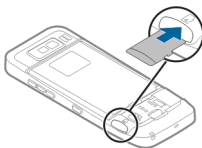


Để tất cả thẻ nhớ xa tầm tay của trẻ nhỏ.

Hãy kiểm tra khả năng tương thích của thẻ nhớ với nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp thẻ.

Một thẻ nhớ tương thích có thể được kèm theo gói sản phẩm. Thẻ nhớ tương thích có thể đã được lắp vào thiết bị. Nếu không, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Để tránh việc pin bị lỏng, hãy đặt điện thoại sao cho vỏ mặt sau được ngửa lên.
- 2 Tháo vỏ mặt sau ra.



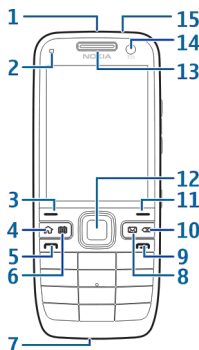
- 3 Lắp thẻ nhớ vào khe chứa với vùng tiếp xúc vào trước. Đảm bảo vùng tiếp xúc hướng về phía các đầu nối trên điện thoại.
- 4 Ấn thẻ cho tới khi thẻ khớp vào vị trí.
- 5 Thay thế vỏ mặt sau.

Tháo thẻ nhớ ra

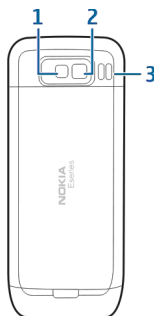


Chú ý: Không tháo thẻ nhớ trong khi hoạt động khi đang truy cập vào thẻ. Làm như vậy có thể làm hỏng thẻ và thiết bị cũng như dữ liệu đã lưu trữ trên thẻ.

- 1 Bấm nhanh phím nguồn, và chọn **Tháo thẻ nhớ**.
- 2 Để tránh việc pin bị lỏng, hãy đặt điện thoại sao cho vỏ mặt sau được ngửa lên.
- 3 Tháo vỏ mặt sau ra.
- 4 Nhấn vào phần cuối thẻ để đẩy thẻ ra khỏi khe chứa thẻ nhớ, sau đó tháo thẻ ra.
- 5 Thay thế vỏ mặt sau.

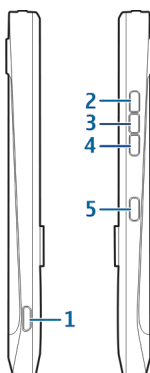
Các phím và bộ phận**Các phím và bộ phận**

- 1 Phím nguồn
- 2 Thiết bị cảm quang
- 3 Phím chọn. Bấm phím chọn để thực hiện chức năng được hiển thị ở phía trên phím này.
- 4 Phím chủ
- 5 Phím gọi
- 6 Phím lịch
- 7 Micrô
- 8 Phím e-mail
- 9 Phím kết thúc
- 10 Phím xóa. Bấm phím này để xóa các mục.
- 11 Phím chọn
- 12 Phím Navi™; dưới đây được gọi là phím di chuyển. Bấm phím di chuyển để lựa chọn, hoặc để di chuyển sang trái, sang phải, lên, hoặc xuống trên màn hình. Bấm và giữ phím di chuyển để làm nhanh quá trình di chuyển.
- 13 Tai nghe
- 14 Camera phụ
- 15 Đầu nối tai nghe



- 1 Đèn flash
- 2 Camera chính
- 3 Loa

Các phím và bộ phận (ở các cạnh bên)



- 1 Đầu nối USB siêu nhỏ
- 2 Phím tăng âm lượng/phóng to
- 3 Phím tắt tiếng/Phím bộ đàm
- 4 Phím giảm âm lượng/Thu nhỏ
- 5 Phím chụp ảnh

Bề mặt của thiết bị này không chứa niken.

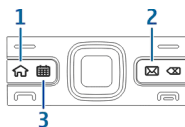
Trong quá trình sử dụng kéo dài như là một cuộc gọi video đang hoạt động và kết nối dữ liệu tốc độ cao, thiết bị có thể trở nên ấm hơn. Trong hầu hết các trường hợp, tình trạng này là bình thường. Nếu quý khách nghi ngờ thiết bị hoạt động không bình thường, hãy đem thiết bị đến cơ sở dịch vụ ủy quyền gần nhất.

Giữ thiết bị của quý khách tránh xa nam châm hoặc từ trường.

Các phím một lần bấm

Với các Phím một lần bấm, bạn có thể nhanh chóng truy cập vào các ứng dụng và công việc.

Để thay đổi ứng dụng hoặc công việc được gán, chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Bình thường > Cài đặt riêng > Phím 1 chạm**. Nhà cung cấp dịch vụ có thể đã gán ứng dụng cho các phím này, trong trường hợp đó bạn không thể thay đổi chúng.



- 1 Phím chủ
- 2 Phím e-mail
- 3 Phím lịch

Phím	Bấm nhanh	Bấm và giữ
Phím chủ (1)	Truy cập màn hình chủ	Xem danh sách các ứng dụng hoạt động
Phím e-mail (2)	Mở hộp thư mặc định	Soạn tin nhắn e-mail mới
Phím lịch (3)	Mở ứng dụng Lịch.	Tạo một mục cuộc họp

Khởi động ban đầu



- 1 Bấm và giữ phím nguồn cho đến khi bạn thấy điện thoại rung.
- 2 Khi được nhắc, hãy nhập mã PIN hoặc mã khóa, và chọn **OK**.
- 3 Khi được nhắc, nhập tên quốc gia bạn đang sống và ngày giờ hiện thời. Để tìm quốc gia của bạn, nhập các chữ đầu tiên của tên quốc gia này vào. Bạn cần chọn quốc gia một cách chính xác, vì các mục nhập lịch được lập biểu có thể thay đổi nếu bạn thay đổi quốc gia sau đó và quốc gia mới nằm ở một múi giờ khác.
- 4 Ứng dụng cài đặt điện thoại sẽ mở ra. Để cài đặt một ứng dụng, chọn **Bắt đầu**. Để bỏ qua các ứng dụng cài đặt, chọn lặp lại **Bỏ qua**. Để mở ứng dụng Cài đặt điện thoại sau đó, chọn **Menu > Trợ giúp > Thiết lập ĐT**.

Để cấu hình các cài đặt khác nhau trong điện thoại, hãy sử dụng wizard khả dụng trong màn hình chủ và ứng dụng Wizard cài đặt. Khi được bật, điện thoại có thể nhận dạng nhà cung cấp thẻ SIM và tự động cấu hình một số cài đặt. Bạn cũng có thể liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để nhận được các cài đặt phù hợp.

Bạn có thể bật điện thoại mà không cần lắp thẻ SIM. Điện thoại sẽ khởi động với cấu hình Ngoại tuyến, và bạn không thể sử dụng các chức năng điện thoại phụ thuộc vào mạng.

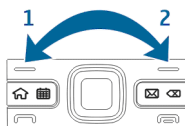
Để tắt điện thoại, bấm và giữ phím nguồn.

Khóa bàn phím

Khi điện thoại hoặc bàn phím bị khóa, bạn có thể gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức được lập trình trong điện thoại.

Bàn phím điện thoại sẽ tự động khóa để ngăn việc tình cờ bấm phím.

Để thay đổi khoảng thời gian mà sau đó bàn phím bị khóa, chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Bình thường > Bảo mật > Điện thoại và thẻ SIM > T.gian t.đ.khóa b.phím.**



Để khóa bàn phím theo cách thủ công trong màn hình chủ, bấm phím chọn trái và bấm phím chọn phải.

Để khóa bàn phím theo cách thủ công trong menu hoặc khi có ứng dụng đang mở, bấm nhanh phím nguồn, và chọn **Khóa bàn phím.**

Để mở khóa bàn phím, bấm phím chọn trái, rồi bấm phím chọn phải.

Phụ kiện

Bạn có thể kết nối điện thoại với một loạt phụ kiện tương thích. Kiểm tra tính khả dụng của các phụ kiện được phê chuẩn với đại lý.

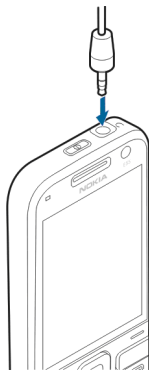
Kết nối tai nghe



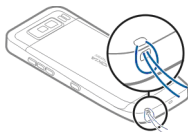
Cảnh báo:

Khi bạn sử dụng tai nghe, khả năng nghe âm thanh bên ngoài có thể bị ảnh hưởng. Không sử dụng tai nghe ở những nơi có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của bạn.

Kết nối tai nghe tương thích với đầu nối tai nghe của điện thoại.



Gắn dây đeo cổ tay



Xỏ dây đeo cổ tay và thắt chặt lại.

Điều chỉnh âm lượng

Để điều chỉnh âm lượng tai nghe trong khi gọi hoặc điều chỉnh âm lượng của các ứng dụng media, hãy sử dụng các phím âm lượng.

Màn hình chủ

Trong màn hình chủ, bạn có thể nhanh chóng truy cập vào những ứng dụng thường dùng nhất, và xem qua xem có cuộc gọi nhỡ hoặc tin nhắn mới nào không.

Bất cứ khi nào bạn thấy biểu tượng ►, di chuyển sang phải để truy cập vào danh sách các thao tác khả dụng. Để đóng danh sách này, hãy di chuyển sang trái.



Màn hình chủ gồm có các mục sau:

- 1 Biểu tượng tắt đến các ứng dụng. Để truy cập vào một ứng dụng, chọn biểu tượng tắt của ứng dụng này.
- 2 Vùng thông tin. Để kiểm tra một mục hiển thị trên vùng thông tin, chọn mục này.
- 3 Vùng thông báo. Để xem thông báo, hãy di chuyển đến một hộp. Hộp chỉ hiển thị nếu có các mục trong nó.

Bạn có thể xác định hai màn hình chủ riêng biệt cho các mục đích khác nhau, ví dụ, một màn hình để hiển thị e-mail và các thông báo công việc, còn một màn hình khác hiển thị e-mail cá nhân. Theo cách này, bạn không phải nhìn thấy những tin nhắn liên quan đến công việc ngoài giờ làm việc.

Để chuyển qua lại giữa các màn hình chủ, chọn .

Để xác định các mục hoặc biểu tượng tắt nào bạn muốn hiển thị trên màn hình chủ, và để cài giao diện cho màn hình chủ, chọn **Menu > Bảng đ.khiển và Các chế độ**.

Ứng Dụng Chuyển Dữ Liệu của Nokia

Chuyển nội dung

Bạn có thể sử dụng ứng dụng Chuyển dữ liệu để sao chép nội dung, chẳng hạn như số điện thoại, địa chỉ, các mục lịch, và hình ảnh từ điện thoại Nokia cũ vào điện thoại này.

Loại nội dung có thể được chuyển tùy thuộc vào kiểu thiết bị mà từ đó bạn muốn chuyển nội dung đi. Nếu thiết bị kia hỗ trợ đồng bộ, bạn cũng có thể đồng bộ dữ liệu giữa các thiết bị. Điện thoại của bạn sẽ thông báo về khả năng tương thích của thiết bị kia.

Nếu điện thoại kia không thể bật được nếu không có thẻ SIM, bạn có thể lắp thẻ SIM của bạn vào. Khi điện thoại được bật mà không có thẻ SIM, cấu hình Không trực tuyến sẽ tự động được kích hoạt, và việc chuyển dữ liệu có thể được thực hiện.

Chuyển nội dung lần đầu tiên

- Để nhận dữ liệu từ điện thoại kia lần đầu tiên, trên điện thoại của bạn, hãy chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Chuyển dliệu**.
- Chọn loại kết nối bạn muốn sử dụng để chuyển dữ liệu. Cả hai điện thoại phải hỗ trợ loại kết nối đã chọn.
- Nếu bạn chọn kết nối Bluetooth làm kiểu kết nối, hãy kết nối hai điện thoại. Để cài điện thoại tìm các thiết bị có kết nối Bluetooth, chọn **Tiếp tục**. Chọn thiết bị bạn muốn chuyển nội dung từ đó. Bạn sẽ được yêu cầu nhập mã vào điện thoại của bạn. Nhập mã (1-16 chữ số) vào và chọn **OK**. Nhập cùng mã này vào điện thoại kia và chọn **OK**. Bây giờ các điện thoại đã được ghép nối.
Một số điện thoại Nokia trước đây có thể không có ứng dụng Chuyển dữ liệu. Trong trường hợp này, ứng dụng Chuyển dữ liệu được gửi đến thiết bị kia dưới dạng một tin nhắn. Để cài đặt ứng dụng Switch trên điện thoại khác, mở tin nhắn, và theo các hướng dẫn trên màn hình.
- Trên điện thoại của bạn, chọn nội dung bạn muốn chuyển từ điện thoại kia. Khi đã bắt đầu chuyển dữ liệu, bạn có thể hủy và tiếp tục lại sau.

Nội dung được chuyển từ bộ nhớ của điện thoại kia sang vị trí tương ứng trong điện thoại của bạn. Thời gian chuyển tùy thuộc vào lượng dữ liệu được chuyển.

Đồng bộ, tải về, hoặc gửi nội dung

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Chuyển dliệu**.

Sau lần chuyển dữ liệu đầu tiên, chọn một trong các tùy chọn sau đây để bắt đầu một phiên chuyển dữ liệu mới, tùy thuộc vào kiểu thiết bị:



để đồng bộ nội dung giữa điện thoại và thiết bị khác, nếu thiết bị kia hỗ trợ đồng bộ. Đồng bộ mang tính hai chiều. Nếu một mục bị xóa trên một thiết bị, nó sẽ bị xóa trên cả hai. Bạn không thể khôi phục lại các mục đã bị xóa với đồng bộ.



để tải nội dung từ thiết bị kia về điện thoại của bạn. Với việc tải về, nội dung được chuyển từ thiết bị kia về điện thoại của bạn. Bạn có thể được hỏi giữ lại hoặc xóa nội dung gốc trong thiết bị kia, tùy thuộc vào kiểu thiết bị kia.



để gửi nội dung từ điện thoại của bạn đến thiết bị kia

Nếu không thể gửi một mục, tùy thuộc vào kiểu thiết bị kia, bạn có thể thêm mục này vào thư mục Nokia, vào **C:\Nokia** hoặc **E:\Nokia** trong điện thoại. Khi bạn chọn thư mục để chuyển, các mục sẽ được đồng bộ trong thư mục tương ứng trong thiết bị kia, và ngược lại.

Sử dụng các phím tắt để lặp lại việc chuyển dữ liệu

Sau mỗi lần chuyển dữ liệu, bạn có thể lưu một phím tắt với các cài đặt chuyển vào giao diện chính để lặp lại cùng quá trình chuyển dữ liệu này sau.

Để chỉnh sửa phím tắt này, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt phím tắt**. Ví dụ, bạn có thể tạo hoặc đổi tên của phím tắt này.

Nhật ký chuyển dữ liệu sẽ hiển thị sau mỗi lần chuyển. Để xem nhật ký của phiên chuyển dữ liệu gần đây nhất, hãy chọn một phím tắt trong giao diện chính và chọn **Tùy chọn** > **Xem nhật ký**.

Xử lý xung đột khi chuyển dữ liệu

Nếu một mục định chuyển đã được chỉnh sửa trên cả hai thiết bị, thiết bị sẽ tìm cách tự động hợp nhất những thay đổi này. Nếu điều này không thể thực hiện được, sẽ có một xung đột chuyển dữ liệu. Chọn **Kiểm tra lần lượt**, **Ưu tiên cho máy này**, hoặc **Ưu tiên cho máy khác** để giải quyết xung đột.

Cài đặt e-mail

Điện thoại Nokia Eseries làm việc cùng số giờ với cùng tốc độ như bạn. Giữ cho e-mail, danh bạ và lịch của bạn được đồng bộ hóa - một cách nhanh chóng và thuận tiện với các kết nối tốc độ cao.

Khi cài đặt e-mail, bạn có thể được nhắc nhập thông tin sau: tên người dùng, loại e-mail, server thư đến, cổng server thư đến, server thư đi, cổng server thư đi, mật khẩu hay điểm truy cập.

Với Wizard e-mail, bạn có thể cài đặt các tài khoản e-mail công việc, như là Microsoft Exchange, hoặc các tài khoản e-mail internet, như là các dịch vụ e-mail của Google. Wizard hỗ trợ POP/IMAP và các giao thức ActiveSync.

Nếu bạn cài đặt tài khoản e-mail công việc, hãy hỏi phòng CNTT của công ty bạn để biết chi tiết. Nếu bạn cài đặt e-mail internet, hãy xem trang web của nhà cung cấp dịch vụ e-mail để biết chi tiết.

Để bắt đầu Wizard e-mail:

- 1 Trong màn hình chính, hãy di chuyển đến Wizard e-mail.
- 2 Nhập địa chỉ e-mail và mật khẩu của bạn. Nếu wizard không thể tự động cấu hình cài đặt e-mail, hãy chọn loại tài khoản e-mail, và nhập các thông số cài đặt liên quan.

Mẹo: Nếu bạn chưa cấu hình hòm thư, bấm phím e-mail để bắt đầu Wizard e-mail.

Nếu điện thoại có chứa các ứng dụng e-mail bổ sung, các ứng dụng này sẽ được cung cấp cho bạn khi khởi động Wizard e-mail.

Ăng-ten

Thiết bị của quý khách có thể có ăng-ten bên trong và ăng-ten bên ngoài. Tránh chạm vào vùng ăng-ten một cách không cần thiết trong khi ăng-ten đang phát hoặc nhận tín hiệu. Sự tiếp xúc với ăng-ten sẽ ảnh hưởng đến chất lượng giao tiếp và có thể làm tăng mức điện năng cao hơn trong khi hoạt động và có thể giảm tuổi thọ pin.



Nokia PC Suite

Nokia PC Suite là một tập hợp các ứng dụng mà bạn có thể cài đặt vào một máy PC tương thích. Nokia PC Suite nhóm tất cả các ứng dụng sẵn có trong một cửa sổ trình khởi chạy mà từ cửa sổ này bạn có thể chạy các ứng dụng. Nokia PC Suite có thể được kèm trên một thẻ nhớ nếu thẻ nhớ đó được cung cấp cùng với điện thoại của bạn.

Bạn có thể sử dụng Nokia PC Suite để đồng bộ hóa danh bạ, lịch và công việc cũng như các ghi chú khác giữa điện thoại và một ứng dụng PC tương thích, chẳng hạn như Microsoft Outlook hay Lotus Notes. Bạn cũng có thể sử dụng Nokia PC Suite để chuyển bookmark giữa điện thoại và các trình duyệt tương thích, và chuyển hình ảnh cũng như video clip giữa điện thoại và các máy PC tương thích.



Lưu ý: Chú ý tới cài đặt đồng bộ. Việc xóa dữ liệu như một phần của quá trình đồng bộ thông thường được xác định bởi cài đặt được chọn.

Để sử dụng Nokia PC Suite, bạn cần một máy PC sử dụng hệ điều hành Microsoft Windows XP (SP2) hoặc Windows Vista và máy PC này phải tương thích với một cáp dữ liệu USB hoặc kết nối Bluetooth.

Nokia PC Suite không hoạt động với Macintosh.

Để biết thêm thông tin về Nokia PC Suite, hãy xem chức năng trợ giúp của bộ ứng dụng này hoặc truy cập vào trang web của Nokia.

Để cài đặt Nokia PC Suite:

- 1 Đảm bảo thẻ nhớ đã được lắp vào Nokia E52.
- 2 Kết nối cáp USB. Máy PC sẽ nhận ra thiết bị mới này và cài đặt những trình điều khiển cần thiết. Quá trình này có thể mất vài phút để hoàn tất.
- 3 Chọn **Ổ đĩa chung** làm chế độ kết nối USB trong điện thoại. Điện thoại của bạn được hiển thị trong trình duyệt tập tin của Windows dưới dạng Ổ Đĩa Có Thể Tháo Rời.
- 4 Mở thư mục gốc của ổ thẻ nhớ bằng trình duyệt tập tin của Windows, và chọn bộ cài đặt PC Suite.
- 5 Quá trình cài đặt sẽ được bắt đầu. Hãy thực hiện theo các hướng dẫn được hiển thị.

Mẹo: Để cập nhật Nokia PC Suite, hoặc nếu bạn gặp vấn đề khi cài đặt Nokia PC Suite từ thẻ nhớ, hãy sao chép tập tin cài đặt vào máy PC, sau đó bắt đầu cài đặt từ máy PC.

Mã truy cập

Nếu bạn quên bất kỳ mã nào trong số các mã truy cập này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Mã số nhận diện cá nhân (PIN) — Mã này bảo vệ thẻ SIM không bị sử dụng trái phép. Mã PIN (4 đến 8 chữ số) thường được cấp cùng với thẻ SIM. Sau khi nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, mã PIN sẽ bị khóa lại, và bạn cần có mã PUK để mở khóa.

Mã UPIN — Mã số này có thể đi kèm với thẻ USIM. Thẻ USIM là phiên bản nâng cao của thẻ SIM và được cung cấp cùng với điện thoại di động 3G.

Mã PIN2 — Mã này (4 đến 8 chữ số) được cung cấp cùng với thẻ SIM, và cần để truy cập vào một số chức năng trong điện thoại.

Mã khóa (còn được gọi là mã bảo vệ) — Mã khóa giúp bảo vệ điện thoại của bạn không bị sử dụng trái phép. Mã được cài trước là 12345. Bạn có thể tạo và thay đổi mã này, và cài điện thoại yêu cầu mã. Giữ kỹ mã mới ở nơi an toàn tách biệt với điện thoại. Nếu quý khách quên mã và thiết bị bị khóa, thiết bị của quý khách sẽ yêu cầu dịch vụ. Phụ phí có thể áp dụng, và tất cả dữ liệu cá nhân trong thiết bị của quý khách sẽ bị xóa. Để biết thêm thông tin, liên hệ với một điểm Nokia Care hoặc đại lý bán lẻ điện thoại của bạn.

Mã số Mở Khóa Cá Nhân (PUK) và mã PUK2 — Các mã này (8 chữ số) sẽ được yêu cầu để thay đổi mã PIN hoặc mã PIN2 bị khóa tương ứng. Nếu các mã này không được cấp cùng với thẻ SIM, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của thẻ SIM bạn đang dùng.

Mã UPUK — Mã này (8 chữ số) cần để thay đổi mã UPIN bị khóa. Nếu mã này không được cấp cùng với thẻ USIM, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của thẻ USIM bạn đang dùng.

Số Nhận Dạng Thiết Bị Di Động Quốc Tế (IMEI) — Số này (15 hoặc 17 chữ số) được cung cấp để nhận dạng những điện thoại hợp lệ trên mạng GSM. Ví dụ những điện thoại bị đánh cắp có thể bị chặn không cho truy cập vào mạng. Số IMEI cho điện thoại của bạn có thể được tìm thấy dưới pin.

Mẹo nhỏ để sử dụng hiệu quả

Để chuyển cấu hình, bấm nhanh phím nguồn.

Để chuyển sang cấu hình Im lặng, bấm và giữ #.

Để tìm kiếm các mục trên điện thoại hoặc trên internet (dịch vụ mạng), hãy chọn **Menu > Ứng dụng > Tìm kiếm**.

Khi trình duyệt các trang web bằng ứng dụng trình duyệt Web hoặc trình duyệt bản đồ trong ứng dụng Bản đồ, hãy bấm * để phóng to và # để thu nhỏ.

Truy cập vào Ovi by Nokia

 Với Ovi by Nokia, bạn có thể tìm những vị trí và dịch vụ mới, đồng thời giữ liên lạc với bạn bè. Ví dụ, bạn có thể thực hiện những thao tác sau:

- Tạo tài khoản e-mail
- Lập kế hoạch cho các chuyến đi và xem các vị trí trên bản đồ
- Tải trò chơi, ứng dụng, video và nhạc chuông về điện thoại
- Mua nhạc

Một số mục có thể tải về là miễn phí, một số khác có thể yêu cầu bạn trả tiền.

Các dịch vụ khả dụng có thể khác nhau, tùy theo từng vùng và quốc gia. Ngoài ra, không phải ngôn ngữ nào cũng được hỗ trợ.

Để truy cập vào các dịch vụ Ovi của Nokia, hãy truy cập vào www.ovi.com, và đăng ký tài khoản Nokia của riêng bạn.

Để biết thêm thông tin, hãy truy cập vào www.ovi.com/support.

Nokia E52 – Các điểm cơ bản

Cài đặt điện thoại

Khi bạn bật điện thoại lần đầu tiên, ứng dụng Cài đặt điện thoại sẽ mở ra.

Để truy cập ứng dụng Cài đặt điện thoại sau, chọn **Menu > Trợ giúp > Thiết lập ĐT**.

Để cài đặt các kết nối điện thoại, chọn **H.đẫn cài đặt**.

Để chuyển dữ liệu đến điện thoại từ một thiết bị Nokia tương thích, chọn **Chuyển dữ liệu**.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Hướng dẫn cài đặt

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > H.dẫn c.đặt.

Sử dụng Trình hướng dẫn cài đặt để xác định cài đặt e-mail và kết nối. Tính khả dụng của các mục trong Trình hướng dẫn cài đặt tùy thuộc vào các tính năng của điện thoại, thẻ SIM, nhà cung cấp dịch vụ, và dữ liệu trong cơ sở dữ liệu của Trình hướng dẫn cài đặt.

Để khởi động Trình hướng dẫn cài đặt, chọn **Bắt đầu**.

Để có được kết quả tốt nhất khi sử dụng trình hướng dẫn cài đặt, hãy giữ thẻ SIM lắp trong điện thoại. Nếu chưa lắp thẻ SIM, hãy thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Nhà điều hành — Xác định cài đặt riêng của nhà điều hành, chẳng hạn như cài đặt MMS, internet, WAP, và cài đặt trực tuyến.

Thiết lập e-mail — Cài cấu hình tài khoản POP, IMAP, hoặc Mail for Exchange.

Bộ đàm — Cấu hình cài đặt bộ đàm.

Chia sẻ video — Cấu hình cài đặt chia sẻ video.

Các cài đặt khả dụng cho việc chỉnh sửa có thể khác nhau.

Menu

Chọn Menu.



Menu là điểm bắt đầu để bạn có thể mở tất cả các ứng dụng trong điện thoại hoặc trên thẻ nhớ.

Menu chứa các ứng dụng và các thư mục là các nhóm của các ứng dụng tương tự. Tất cả các ứng dụng do bạn tự cài đặt trong điện thoại theo mặc định được lưu trong thư mục Ứng dụng.

Để mở một ứng dụng, chọn ứng dụng đó bằng cách di chuyển đến nó và bấm phím di chuyển.

Để chuyển giữa các ứng dụng đang mở, bấm và giữ phím chủ, và chọn một ứng dụng.

Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm thời gian sử dụng của pin.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Đổi màn hình Menu — Xem ứng dụng dưới dạng danh sách hoặc dạng lưới.

Chi tiết bộ nhớ — Xem mức sử dụng bộ nhớ của các ứng dụng khác nhau và dữ liệu được lưu trên bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ và để kiểm tra lượng bộ nhớ còn trống.

Thư mục mới — Tạo một thư mục mới.

Đổi tên — Đổi tên một thư mục mới.

Di chuyển — Sắp xếp lại thư mục. Di chuyển đến ứng dụng bạn muốn chuyển, và chọn **Di chuyển**. Dấu chọn được đặt cạnh ứng dụng này. Di chuyển đến vị trí mới, và chọn **OK**.

Chuyển đến thư mục — Chuyển một ứng dụng đến một thư mục khác. Di chuyển đến ứng dụng bạn muốn chuyển, chọn **Chuyển đến thư mục**, sau đó chọn thư mục mới, và chọn **OK**.

Tải ứng dụng — Tải các ứng dụng xuống từ web.

Các chỉ báo hiển thị

- 3G** Điện thoại đang được sử dụng trong mạng UMTS (dịch vụ mạng).
-  Mức độ sạc pin. Thanh chỉ báo càng cao thì mức năng lượng trong pin càng nhiều.
-  Bạn có một hoặc nhiều tin nhắn chưa đọc trong thư mục Hộp thư đến trong Tin nhắn.
-  Bạn nhận được e-mail mới trong hộp thư từ xa.
-  Có các tin nhắn đang chờ để gửi trong thư mục Hộp thư đi trong Nhắn tin.
-  Bạn có một hoặc nhiều cuộc gọi điện thoại bị lỡ.



Các phím của điện thoại sẽ bị khóa.



Báo thức đã được kích hoạt.



Bạn đã kích hoạt cấu hình Im lặng, và điện thoại sẽ không đổ chuông khi có cuộc gọi hoặc tin nhắn đến.



Kết nối Bluetooth được kích hoạt.



Kết nối Bluetooth được thiết lập. Khi chỉ báo nhấp nháy, điện thoại của bạn đang tìm cách kết nối với thiết bị khác.



Hiện có kết nối dữ liệu gói GPRS (dịch vụ mạng). cho biết kết nối đang hoạt động. cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ.



Hiện có kết nối dữ liệu gói EGPRS (dịch vụ mạng). cho biết kết nối đang hoạt động. cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ.



Hiện có kết nối dữ liệu gói UMTS (dịch vụ mạng). cho biết kết nối đang hoạt động. cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ.



Truy cập gói tốc độ cao (HSPA) được hỗ trợ và hiện đang có sẵn (dịch vụ mạng). Biểu tượng có thể khác nhau tùy theo vùng. cho biết kết nối đang hoạt động. cho biết kết nối đang ở trạng thái chờ.



Bạn đã cài điện thoại dò tìm mạng LAN không dây (WLAN), và có một mạng WLAN khả dụng.



Một kết nối mạng WLAN đang hoạt động trong mạng không có mã hóa.



Một kết nối mạng WLAN đang hoạt động trong mạng có mã hóa.



Điện thoại được kết nối với một máy tính bằng cáp dữ liệu USB.



Số máy điện thoại thứ hai đang được sử dụng (dịch vụ mạng).



Tất cả các cuộc gọi sẽ được chuyển tiếp đến một số điện thoại khác. Nếu bạn có hai số máy, số hiển thị là số máy hiện đang hoạt động.



Tai nghe được nối với điện thoại.



Bộ phụ kiện rảnh tay trên xe được kết nối với điện thoại.



Bộ trợ thính được nối với điện thoại.



Một text phone được kết nối với điện thoại.



Điện thoại đang đồng bộ.



Bạn đang có một kết nối push to talk (PTT).



Kết nối push to talk đang ở chế độ không làm gián đoạn, vì kiểu chuông của điện thoại được cài là **1 hồi bíp** hoặc **Im lặng**, hoặc bạn có một cuộc gọi điện thoại đến hoặc đi. Ở chế độ này, bạn không thể thực hiện cuộc gọi PTT.

Viết văn bản

Các kiểu nhập văn bản được cung cấp trong điện thoại này có thể khác nhau tùy theo thị trường.

Kiểu nhập văn bản truyền thống

Abc cho biết kiểu nhập văn bản truyền thống.

ABC và **abc** cho biết kiểu chữ hoa và kiểu chữ thường. **Abc** cho biết kiểu viết hoa đầu câu, có nghĩa là chữ cái đầu tiên của câu được viết hoa và các chữ cái còn lại được viết bằng chữ thường **123** cho biết chế độ số.

Để viết văn bản bằng bàn phím, bấm lặp lại một phím số, 2-9 cho đến khi ký tự được hiển thị. Điện thoại sẽ cung cấp nhiều ký tự ứng với một phím số hơn số ký tự được in trên mặt của phím số đó. Nếu chữ kế tiếp nằm cùng phím với chữ hiện tại, hãy đợi đến khi con trỏ hiển thị và nhập chữ cái đó.

Để thêm số, bấm và giữ phím số.

Để chuyển giữa các kiểu chữ và chế độ khác nhau, bấm **#**.

Để xóa một ký tự, bấm phím xóa. Bấm và giữ phím xóa (backspace) để xóa nhiều hơn một ký tự.

Để nhập các dấu câu phổ biến nhất, bấm lặp lại **1** cho đến khi dấu câu mong muốn được hiển thị.

Để thêm các ký tự đặc biệt, bấm và giữ *****.

Để chèn một dấu cách, bấm **0**. Để ngắt dòng, bấm phím **0** ba lần.

Kiểu nhập văn bản tiên đoán

Với kiểu nhập văn bản tiên đoán, bạn có thể nhập một chữ bất kỳ chỉ cần một lần bấm phím. Kiểu nhập văn bản tiên đoán được dựa vào một từ điển tích hợp trong máy.

Để bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán, chọn **Tùy chọn > Tùy chọn nhập**. Chỉ báo  sẽ được hiển thị.

Khi bạn bắt đầu viết một từ, điện thoại sẽ gợi ý những từ hợp lý. Khi tìm thấy từ đúng, bấm phím cách (**0**) để xác nhận từ đó và để thêm một dấu cách.

Trong khi viết, bạn có thể di chuyển xuống để truy cập danh sách các từ được gợi ý. Nếu từ mong muốn nằm trong danh sách, hãy lựa chọn từ đó.

Nếu dấu ? hiển thị sau từ đó thì có nghĩa là từ bạn định viết không có trong từ điển. Để thêm một từ vào từ điển, chọn **Chính tả**, nhập từ đó bằng cách sử dụng kiểu nhập văn bản truyền thống, và chọn **OK**. Khi từ điển đầy, từ mới sẽ thay cho từ được thêm vào cũ nhất.

Để hủy kích hoạt chức năng hoàn tất từ tự động, chọn **Tùy chọn > Tùy chọn nhập > Cài đặt**.

Để đổi ngôn ngữ soạn thảo, chọn **Tùy chọn > Tùy chọn nhập > Ngôn ngữ soạn thảo**.

Tìm kiếm

Giới Thiệu về Tìm Kiếm

Chọn **Menu > Ứng dụng > Tìm kiếm**.

Tìm kiếm (dịch vụ mạng) cho phép bạn sử dụng các dịch vụ tìm kiếm khác nhau trên internet để tìm, ví dụ như các trang web và hình ảnh. Nội dung và tính khả dụng của dịch vụ có thể khác nhau.

Bắt đầu tìm kiếm

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Tìm kiếm**.

Để tìm kiếm nội dung trong điện thoại di động của bạn, nhập các từ tìm kiếm vào trường tìm kiếm, hoặc xem duyệt các loại nội dung. Trong khi bạn nhập các từ tìm kiếm, các kết quả được sắp xếp vào các loại.

Để tìm kiếm các trang web trên internet, chọn **Tìm kiếm Internet** hoặc một nhà cung cấp tìm kiếm, và nhập các từ tìm kiếm của bạn vào trường tìm kiếm. Nhà cung cấp tìm kiếm mà bạn đã chọn sẽ được cài đặt như nhà cung cấp tìm kiếm internet mặc định của bạn.

Để thay đổi nhà cung cấp tìm kiếm mặc định, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Tìm dịch vụ**.

Để thay đổi cài đặt quốc gia hoặc khu vực để tìm thấy nhiều nhà cung cấp tìm kiếm hơn, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Quốc gia hoặc vùng**.

Các bước thông dụng trong nhiều ứng dụng

Bạn có thể thấy các bước sau trong nhiều ứng dụng:

Để thay đổi cấu hình, tắt hoặc khóa điện thoại, bấm nhanh phím nguồn.



Nếu một ứng dụng có nhiều tab (xem hình), mở một tab bằng cách di chuyển sang phải hoặc sang trái.

Để lưu các cài đặt bạn đã cấu hình trong một ứng dụng, chọn **Quay về**.

Để lưu một tập tin, chọn **Tùy chọn** > **Lưu lại**. Có các tùy chọn lưu khác nhau phụ thuộc vào ứng dụng bạn sử dụng.

Để gửi một tập tin, chọn **Tùy chọn** > **Gửi**. Bạn có thể gửi một tập tin e-mail hoặc tin nhắn đa phương tiện, hoặc sử dụng các cách kết nối khác nhau.

Để sao chép, bấm và giữ phím shift, và chọn văn bản bằng phím di chuyển. Bấm và giữ phím shift, và chọn **Sao chép**. Để dán, di chuyển đến vị trí bạn muốn dán văn bản, bấm và giữ phím shift, và chọn **Dán**. Phương thức này có thể không thực hiện được trong những ứng dụng có lệnh sao chép và lệnh dán riêng.

Để chọn các mục khác nhau, ví dụ như các tin nhắn, tập tin, hoặc số liên lạc, di chuyển đến mục bạn muốn chọn. Chọn **Tùy chọn** > **Chọn/Hủy dấu** > **Chọn** để chọn một mục hoặc **Tùy chọn** > **Chọn/Hủy dấu** > **Chọn tất cả** để chọn tất cả các mục.

Mẹo: Để chọn phần lớn các mục, trước tiên chọn **Tùy chọn** > **Chọn/Hủy dấu** > **Chọn tất cả**, sau đó chọn các mục bạn không muốn, và chọn **Tùy chọn** > **Chọn/Hủy dấu** > **Hủy dấu**.

Để chọn một đối tượng (ví dụ một đính kèm của tài liệu) di chuyển đến đối tượng đó sao cho dấu ngoặc vuông xuất hiện ở cả hai phía của đối tượng.

Bộ nhớ còn trống

Để xem dung lượng bộ nhớ khả dụng dành cho các loại dữ liệu khác nhau, chọn **Menu** > **Văn phòng** > **Q. lý tập tin**.

Nhiều tính năng trong điện thoại sử dụng bộ nhớ để lưu dữ liệu. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn biết nếu bộ nhớ khả dụng gần hết.

Để làm trống bộ nhớ, chuyển dữ liệu vào một bộ nhớ thay thế (nếu có) hoặc máy tính tương thích.

Để xóa những dữ liệu bạn không còn cần đến, hãy sử dụng Trình quản lý tập tin hoặc ứng dụng tương ứng. Bạn có thể xóa các mục sau đây:

- Tin nhắn trong các thư mục trong Nhắn tin và tin nhắn e-mail đã tải xuống từ hộp thư
- Các trang web đã lưu
- Thông tin về số liên lạc
- Ghi chú lịch
- Những ứng dụng được hiển thị trong Trình quản lý ứng dụng mà bạn không cần
- Các tập tin cài đặt (với tên mở rộng tập tin .sis hoặc .sisx) của các ứng dụng đã cài đặt. Sao lưu các tập tin cài đặt vào một máy PC tương thích.
- Hình ảnh và các video clip trong Ảnh. Sao lưu các tập tin vào một máy tính tương thích bằng cách sử dụng Nokia PC Suite.

Cài đặt riêng

Bạn có thể cài đặt riêng điện thoại bằng cách, ví dụ, hiệu chỉnh các âm, hình nền, và trình bảo vệ màn hình khác nhau.

Cấu hình

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cấu hình**.

Bạn có thể tùy chỉnh nhạc chuông, âm báo có tin nhắn, và các điệu nhạc khác nhau cho các sự kiện, môi trường, hoặc nhóm người gọi đến khác nhau. Cấu hình hiện thời được hiển thị ở phía trên màn hình điện thoại trong màn hình chính. Tuy nhiên, nếu cấu hình hiện thời là Bình thường, chỉ có ngày hiện tại được hiển thị.

Để tạo một cấu hình mới, chọn **Tùy chọn > Tạo mới**, và xác định các cài đặt.

Để tùy chỉnh một cấu hình, chọn một cấu hình và **Tùy chọn > Cài đặt riêng**.

Để kích hoạt một cấu hình, hãy chọn cấu hình và chọn **Tùy chọn > Kích hoạt**.

Để kích hoạt cấu hình cho tới một thời điểm nhất định trong vòng 24 tiếng sau, di chuyển đến cấu hình này, chọn **Tùy chọn > Định giờ**, và cài thời gian. Khi hết thời gian, cấu hình này sẽ chuyển trở về cấu hình không được đặt giờ hoạt động trước đó. Khi cấu hình này được hẹn giờ,  được hiển thị ở màn hình chính. Bạn không thể cài hẹn giờ cho cấu hình Offline.

Để xóa một cấu hình mà bạn đã tạo, chọn **Tùy chọn > Xóa cấu hình**. Bạn không thể xóa các cấu hình định trước.

Khi cấu hình Offline được kích hoạt, kết nối với mạng di động sẽ bị ngắt. Tất cả tín hiệu tần số vô tuyến giữa điện thoại và mạng di động sẽ bị chặn. Nếu bạn tìm cách gửi tin nhắn, tin nhắn này sẽ được lưu vào thư mục Hộp thư đi và sẽ chỉ được gửi khi một cấu hình khác được kích hoạt.

Bạn cũng có thể sử dụng điện thoại mà không cần thẻ SIM. Nếu bạn tháo thẻ SIM, cấu hình Offline sẽ được kích hoạt.



Chú ý: Khi sử dụng cấu hình Không trực tuyến, quý khách không thể thực hiện hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào, hoặc sử dụng những tính năng khác yêu cầu phải nằm trong vùng phủ sóng của mạng di động. Vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Để thực hiện cuộc gọi, đầu tiên quý khách phải kích hoạt chức năng thoại bằng cách thay đổi cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào.

Khi sử dụng cấu hình Offline, bạn vẫn có thể sử dụng mạng LAN không dây (WLAN), ví dụ, để đọc thư hoặc duyệt internet. Bạn cũng có thể sử dụng kết nối Bluetooth. Hãy nhớ tuân thủ mọi yêu cầu an toàn có thể áp dụng khi thiết lập và sử dụng kết nối WLAN hoặc Bluetooth.

Chọn kiểu chuông.

Để cài một kiểu chuông cho một cấu hình, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt riêng** > **Nhạc chuông**. Chọn nhạc chuông từ danh sách, hoặc chọn **Tải âm thanh** để mở thư mục chỉ mục có chứa danh sách các chỉ mục để tải về nhạc chuông bằng trình duyệt. Mọi kiểu chuông đã tải xuống sẽ được lưu vào Bộ sưu tập.

Để chỉ phát một kiểu chuông cho một nhóm liên lạc đã chọn, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt riêng** > **Số báo ưu tiên**, và chọn nhóm bạn muốn. Các cuộc gọi đến từ số máy không thuộc nhóm đã chọn sẽ có chế độ cảnh báo im lặng.

Để thay đổi âm báo tin nhắn, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt riêng** > **Âm báo tin nhắn**.

Tùy chỉnh cấu hình

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Cấu hình**.

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt riêng** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Nhạc chuông — Chọn nhạc chuông từ danh sách, hoặc chọn **Tải âm thanh** để mở thư mục chỉ mục có chứa danh sách các chỉ mục để tải về nhạc chuông bằng trình duyệt. Nếu bạn có hai đường tín hiệu điện thoại để chọn, bạn có thể xác định nhạc chuông cho mỗi số máy.

Âm báo cuộc gọi video — Chọn nhạc chuông cho cuộc gọi video.

Đọc tên người gọi — Khi bạn chọn tùy chọn này và ai đó trong danh sách các số liên lạc gọi đến bạn, điện thoại sẽ phát nhạc chuông kết hợp với tên phát âm của số liên lạc và kiểu chuông đã chọn.

Kiểu chuông — Chọn cách bạn muốn nhạc chuông được phát.

Âm lượng — Chọn mức âm lượng của nhạc chuông.

Âm báo tin nhắn — Chọn âm báo khi nhận tin nhắn.

Âm báo e-mail — Chọn âm báo khi nhận tin nhắn e-mail.

Báo rung — Cài điện thoại rung khi bạn nhận cuộc gọi hoặc tin nhắn.

Âm bàn phím — Chọn mức âm lượng cho âm bàn phím.

Âm báo — Hủy kích hoạt âm cảnh báo. Cài đặt này cũng ảnh hưởng tới các âm của một số trò chơi và ứng dụng Java™.

Số báo ưu tiên — Cài điện thoại chỉ reo khi có các cuộc gọi từ các số điện thoại thuộc nhóm liên lạc đã chọn. Các cuộc gọi đến từ số máy không thuộc nhóm đã chọn sẽ có chế độ báo im lặng.

Âm báo cuộc gọi BD — Chọn nhạc chuông cho cuộc gọi PTT.

Tình trạng bộ đàm — Cài trạng thái PTT cho mỗi cấu hình.

Tên cấu hình — Bạn có thể đặt tên cho một cấu hình mới hoặc sửa tên của một cấu hình đã có. Bạn không thể đổi tên các cấu hình Bình thường và Không trực tuyến.

Cài đặt riêng màn hình chủ

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Các chế độ.

Để đổi tên màn hình chủ hiện thời, chọn **Tùy chọn** > **Đổi tên chế độ**.

Để chọn ứng dụng và thông báo nào bạn muốn nhìn thấy trên màn hình chủ, chọn **Ứng dụng màn hình chủ**.

Để thay đổi chủ đề của màn hình chủ hiện đang sử dụng, chọn **Chủ đề chung**.

Để thay đổi hình nền của màn hình chủ hiện đang sử dụng, chọn **Hình nền**.

Để thay đổi giữa hai màn hình chủ, hãy di chuyển đến **Chế độ hiện tại**, và chọn **Tùy chọn** > **Thay đổi**.

Thay đổi chủ đề hiển thị

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Chủ đề.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Bình thường — Thay đổi chủ đề được sử dụng trong tất cả các ứng dụng.

Màn hình Menu — Thay đổi chủ đề được sử dụng trong menu chính.

Chế độ chờ — Thay đổi chủ đề được sử dụng trong màn hình chủ.

Hình nền — Thay đổi hình nền của màn hình chủ.

Tiết kiệm pin — Chọn một hình động làm trình tiết kiệm.

H.ảnh cuộc gọi — Thay đổi hình ảnh được hiển thị trong khi gọi.

Để bật hoặc tắt hiệu ứng chủ đề, hãy chọn **Bình thường** > **Tùy chọn** > **Các hiệu ứng chủ đề**.

Tải xuống một chủ đề

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Chủ đề.

Để tải về một chủ đề, chọn **Bình thường** > **Tải chủ đề về** > **Tùy chọn** > **Chuyển đến** > **Trang web mới**. Nhập địa chỉ web bạn muốn tải về một chủ đề từ đó. Sau khi chủ đề đã được tải về, bạn có thể xem thử hoặc kích hoạt chủ đề này.

Để xem trước một chủ đề, chọn **Tùy chọn** > **Xem trước**.

Để kích hoạt một chủ đề, chọn **Tùy chọn** > **Cài**.

Thay đổi chủ đề âm thanh

Bạn có thể cài âm thanh cho các sự kiện khác nhau của điện thoại. Các âm thanh này có thể là các âm, diễn thuyết, hoặc kết hợp cả hai.

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Chủ đề** và chọn **G.điện âm thanh**.

Để thay đổi chủ đề âm thanh hiện tại, hãy chọn **G.điện âm thanh hiện tại**.

Để thêm hiệu ứng 3-D cho chủ đề âm thanh, hãy chọn **Tùy chọn** > **Nhạc chuông 3-D**.

Để tạo một chủ đề âm thanh mới, hãy chọn **Tùy chọn** > **Lưu giao diện**.

Để cài âm thanh cho một sự kiện, hãy chọn một nhóm sự kiện, chẳng hạn như các sự kiện Nhấn tin. Chọn sự kiện bạn muốn và chọn một trong các tùy chọn sau:

Im lặng — Tắt âm thanh của một sự kiện của điện thoại.

Âm — Cài một âm làm âm thanh cho sự kiện của điện thoại.

Lời nói — Cài một khẩu lệnh tổng hợp làm âm thanh cho sự kiện của điện thoại. Nhập văn bản bạn muốn, và chọn **OK**.

Chọn một nhóm sự kiện, chẳng hạn như các sự kiện Nhấn tin. Chọn sự kiện bạn muốn, sau đó chọn **Tùy chọn**, và chọn một trong các tùy chọn sau:

Phát — Phát âm thanh trước khi kích hoạt.

Bật âm thanh — Bật tất cả âm thanh trong nhóm sự kiện.

Tắt âm thanh — Tắt tất cả âm thanh trong nhóm sự kiện.

Nhạc chuông 3-D

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Âm thanh 3-D**.

Để bật hiệu ứng âm thanh ba chiều (3-D) cho nhạc chuông, chọn **Hiệu ứng nh.chuông 3-D** > **Bật**. Không phải tất cả các kiểu chuông đều hỗ trợ hiệu ứng 3-D.

Để thay đổi hiệu ứng 3-D áp dụng cho kiểu chuông này, chọn **Chuyển động âm thanh** và chọn hiệu ứng bạn muốn.

Để chỉnh sửa hiệu ứng 3-D, chọn một trong các tùy chọn sau:

Tốc độ di chuyển — Chọn tốc độ âm thanh di chuyển từ hướng này sang hướng khác. Cài đặt này không khả dụng cho tất cả các hiệu ứng.

Âm vang — Chọn hiệu ứng bạn muốn để điều chỉnh mức tiếng vọng.

Hiệu ứng Doppler — Chọn **Bật** để cài nhạc chuông phát to hơn khi bạn ở gần điện thoại hơn, và nhỏ hơn khi bạn ở xa điện thoại hơn. Cài đặt này không khả dụng cho tất cả các hiệu ứng.

Để nghe kiểu chuông có hiệu ứng 3-D, chọn **Tùy chọn** > **Phát âm**.

Để điều chỉnh âm lượng nhạc chuông, chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Cấu hình** và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt riêng** > **Âm lượng**.

Mới từ Nokia Eseries

Điện thoại Nokia Eseries mới của bạn có chứa phiên bản mới của các ứng dụng Lịch, Danh bạ, và E-mail cũng như màn hình chủ mới.

Các tính năng chính

Nokia E52 mới sẽ giúp bạn quản lý thông tin về công việc và cá nhân. Một số tính năng chính được nêu bật tại đây:



Đọc và trả lời e-mail khi đang di chuyển.



Luôn được cập nhật và lên kế hoạch cho cuộc họp bằng ứng dụng Lịch.



Quản lý các đối tác kinh doanh và bạn bè khi rảnh rỗi bằng ứng dụng Danh bạ mới.



Kết nối tới một mạng LAN (WLAN) không dây với ứng dụng hướng dẫn WLAN.



Xử lý tài liệu, bằng tính và các trang trình bày bằng ứng dụng Quickoffice.



Tìm những điểm thú vị bằng ứng dụng Bản đồ.



Chuyển từ chế độ công việc sang chế độ cá nhân.



Chỉnh sửa cách hiển thị và cài đặt của màn hình chủ bằng ứng dụng Chế độ.



Duyệt mạng Intranet của công ty bạn bằng ứng dụng Intranet.



Chuyển mục liên lạc và thông tin lịch từ một thiết bị trước đó vào Nokia E52 bằng ứng dụng Chuyển đổi.



Kiểm tra các bản cập nhật sẵn có cho các ứng dụng và tải các bản cập nhật này về điện thoại của bạn với ứng dụng Cập nhật phần mềm.



Mã hóa điện thoại hoặc thẻ nhớ để ngăn chặn người ngoài truy cập thông tin quan trọng của bạn.

Màn hình chủ

Trong màn hình chủ, bạn có thể nhanh chóng truy cập vào những tính năng và ứng dụng thường dùng nhất, và xem qua xem có cuộc gọi nhỡ hoặc tin nhắn mới nào không.

Màn hình chủ

Trong màn hình chủ, bạn có thể nhanh chóng truy cập vào những ứng dụng thường dùng nhất, và xem qua xem có cuộc gọi nhỡ hoặc tin nhắn mới nào không.

Bất cứ khi nào bạn thấy biểu tượng ►, di chuyển sang phải để truy cập vào danh sách các thao tác khả dụng. Để đóng danh sách này, hãy di chuyển sang trái.



Màn hình chủ gồm có các mục sau:

- 1 Biểu tượng tắt đến các ứng dụng. Để truy cập vào một ứng dụng, chọn biểu tượng tắt của ứng dụng này.
- 2 Vùng thông tin. Để kiểm tra một mục hiển thị trên vùng thông tin, chọn mục này.
- 3 Vùng thông báo. Để xem thông báo, hãy di chuyển đến một hộp. Hộp chỉ hiển thị nếu có các mục trong nó.

Bạn có thể xác định hai màn hình chủ riêng biệt cho các mục đích khác nhau, ví dụ, một màn hình để hiển thị e-mail và các thông báo công việc, còn một màn hình khác hiển thị e-mail cá nhân. Theo cách này, bạn không phải nhìn thấy những tin nhắn liên quan đến công việc ngoài giờ làm việc.

Để chuyển qua lại giữa các màn hình chủ, chọn .

Để xác định các mục hoặc biểu tượng tắt nào bạn muốn hiển thị trên màn hình chủ, và để cài giao diện cho màn hình chủ, chọn **Menu > Bảng đ.khiển và Các chế độ**.

Làm việc trên màn hình chính

Để tìm kiếm các mục liên lạc trong màn hình chính, hãy bắt đầu nhập tên của mục liên lạc. Khi nhập các ký tự, hãy bấm mỗi phím một lần. Ví dụ, để nhập "Eric", bấm **3742**. Điện thoại sẽ gợi ý những mục liên lạc phù hợp.

Để chuyển đổi giữa chế độ nhập chữ và chế độ nhập số, chọn **Tùy chọn > Chế độ chữ hoặc Chế độ số**.

Chọn mục liên lạc mong muốn từ danh sách các kết quả khớp được gợi ý. Tính năng này có thể không khả dụng với mọi ngôn ngữ.

Để gọi cho mục liên lạc đó, bấm phím đàm thoại.

Để vô hiệu hóa việc tìm kiếm mục liên lạc, chọn **Tùy chọn** > **Tìm số liên lạc tắt**.

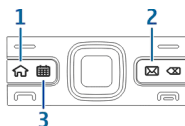
Để kiểm tra các tin nhắn đã nhận, hãy chọn hộp tin nhắn trong vùng thông báo. Để đọc một tin nhắn, chọn tin nhắn đó. Để truy cập vào các công việc khác, hãy di chuyển sang phải.

Để xem các cuộc gọi nhỡ, hãy chọn hộp cuộc gọi trong vùng thông báo. Để gọi lại cho người đã gọi, hãy chọn một cuộc gọi và bấm phím gọi. Để gửi tin nhắn văn bản cho người gọi, hãy chọn một cuộc gọi, di chuyển sang phải và chọn **Gửi tin nhắn** từ danh sách các thao tác đang có sẵn.

Để nghe thư thoại, hãy chọn hộp thư thoại trong vùng thông báo. Chọn hộp thư thoại mong muốn, và bấm phím đàm thoại.

Phím một lần bấm

Với các Phím một lần bấm, bạn có thể nhanh chóng truy cập vào các ứng dụng và công việc. Mỗi phím đã được gán cho một ứng dụng hoặc một công việc. Để thay đổi các phím này, chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt và Bình thường** > **Cài đặt riêng** > **Phím 1 chạm**. Nhà cung cấp dịch vụ có thể đã gán ứng dụng cho các phím này, trong trường hợp đó bạn không thể thay đổi chúng.



- 1 Phím chủ
- 2 Phím e-mail
- 3 Phím lịch

Phím chủ

Để vào màn hình chính, bấm nhanh phím chủ. Bấm nhanh phím chủ lần nữa để truy cập menu.

Để xem danh sách các ứng dụng hoạt động, bấm phím chủ trong vài giây. Khi danh sách mở ra, bấm nhanh phím chủ để di chuyển qua danh sách. Để mở ứng dụng đã chọn, bấm phím chủ trong vài giây, hoặc bấm phím di chuyển. Để đóng ứng dụng đã chọn, bấm phím xóa.

Để các ứng dụng chạy ẩn sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm thời gian sử dụng của pin.

Phím lịch

Để mở ứng dụng Lịch, bấm nhanh phím lịch.

Để tạo một mục cuộc hẹn mới, bấm phím lịch trong vài giây.

Phím e-mail

Để mở hộp thư mặc định, bấm nhanh phím e-mail.

Để tạo e-mail mới, bấm phím e-mail trong vài giây.

Lật để tắt tiếng cuộc gọi hoặc âm báo

Khi bạn kích hoạt các bộ cảm biến trong điện thoại, bạn có thể kiểm soát các chức năng nhất định bằng cách lật điện thoại.

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Bình thường > Cài đặt bộ cảm biến**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Bộ cảm biến — Cài cho màn hình tự động xoay theo hướng điện thoại.

Điều khiển quay — Cài điện thoại tắt tiếng cuộc gọi đến hoặc tạm dừng phát âm báo khi úp điện thoại xuống. Để bật tùy chọn này, bạn cần kích hoạt tùy chọn Bộ cảm biến.

Lịch

Chọn **Menu > Lịch**.

Giới thiệu về Lịch

Chọn **Menu > Lịch**.

Với lịch, bạn có thể tạo và xem các sự kiện và cuộc hẹn được lập biểu, và chuyển giữa các giao diện lịch khác nhau.

Trong giao diện tháng, các mục nhập lịch được đánh dấu bằng một hình tam giác. Các mục nhập ngày kỷ niệm cũng được đánh dấu bằng dấu chấm than. Các mục nhập của ngày đã chọn được hiển thị dưới dạng danh sách.

Để mở các mục nhập lịch, hãy chọn một giao diện lịch và chọn một mục nhập.

Bất cứ khi nào bạn thấy biểu tượng ►, di chuyển sang phải để truy cập vào danh sách các thao tác khả dụng. Để đóng danh sách này, hãy di chuyển sang trái.

Tạo các mục lịch

Chọn **Menu > Lịch**.

Bạn có thể tạo các kiểu mục lịch sau:

- Mục cuộc họp nhắc nhở bạn về các sự kiện có ngày tháng và thời gian cụ thể.
- Yêu cầu họp là các lời mời bạn gửi đến những người tham dự. Trước khi bạn có thể tạo yêu cầu họp, bạn phải cài một hộp thư tương thích được cấu hình tới điện thoại.
- Các mục ghi nhớ có liên quan đến cả ngày nhưng không có thời gian cụ thể trong ngày.
- Các mục ngày kỷ niệm sẽ nhắc bạn về ngày sinh nhật và những ngày đặc biệt. Chúng đề cập đến một ngày nhất định nhưng không có thời gian cụ thể trong ngày. Các mục ngày kỷ niệm sẽ được lặp lại hàng năm.
- Các mục công việc sẽ nhắc bạn về công việc có ngày đến hạn nhưng không có thời gian cụ thể trong ngày.

Để tạo một mục lịch, chọn một ngày, **Tùy chọn > Mục nhập mới** và loại mục nhập.

Để cài độ ưu tiên cho mục cuộc họp, chọn **Tùy chọn > Ưu tiên**.

Để xác định cách xử lý mục trong quá trình đồng bộ hóa, chọn **Riêng** để ẩn mục không để người khác xem nếu lịch có sẵn trực tuyến, **Chung** để cho phép người khác xem mục, hoặc **Không** để không sao chép mục sang máy tính.

Để gửi mục đến một điện thoại tương thích, chọn **Tùy chọn > Gửi**.

Để tạo một yêu cầu họp cho một mục cuộc họp, chọn **Tùy chọn > Thêm người tham gia**.

Tạo yêu cầu họp

Chọn **Menu > Lịch**.

Trước khi bạn có thể tạo yêu cầu họp, bạn phải cài một hộp thư tương thích được cấu hình cho điện thoại.

Để tạo một mục cuộc họp:

- 1 Để tạo một mục cuộc họp, chọn một ngày và **Tùy chọn > Mục nhập mới > Mời họp**.

- 2 Nhập tên của những thành viên tham gia được yêu cầu. Để thêm tên từ danh bạ của bạn, nhập vài ký tự đầu tiên và chọn từ các kết quả khớp được đề xuất. Để thêm các thành viên tùy ý, chọn **Tùy chọn > Thêm ng.tham gia t.chọn**.
- 3 Nhập chủ đề.
- 4 Nhập ngày giờ bắt đầu và kết thúc, hoặc chọn **Sự kiện cả ngày**.
- 5 Nhập địa điểm.
- 6 Cài âm báo cho mục nếu cần thiết.
- 7 Đối với cuộc họp định kỳ, cài thời gian định kỳ, và nhập ngày kết thúc.
- 8 Nhập phần mô tả.

Để cài độ ưu tiên cho yêu cầu họp, chọn **Tùy chọn > Ưu tiên**.

Để gửi yêu cầu họp, chọn **Tùy chọn > Gửi**.

Giao diện lịch

Chọn **Menu > Lịch**.

Bạn có thể chuyển giữa các giao diện sau:

- Giao diện tháng hiển thị tháng hiện tại và các mục nhập lịch của ngày đã chọn dưới dạng danh sách.
- Giao diện tuần hiển thị các sự kiện trong tuần đã chọn trong hộp bảy ngày.
- Giao diện ngày hiển thị các sự kiện trong ngày đã chọn được nhóm thành các khoảng thời gian theo thời gian bắt đầu.
- Giao diện công việc hiển thị tất cả các mục công việc.
- Chế độ xem sổ tay sẽ hiển thị các sự kiện cho ngày đã chọn trong một danh sách.

Mẹo: Để chuyển giữa các giao diện, bấm *.

Để thay đổi giao diện, chọn **Tùy chọn > Đổi giao diện** và chọn giao diện bạn muốn.

Mẹo: Để mở giao diện tuần, chọn số tuần.

Để di chuyển đến ngày kế tiếp hoặc trước đó trong giao diện tháng, tuần, ngày, và lịch, chọn ngày bạn muốn.

Để thay đổi giao diện mặc định, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Xem dạng mặc định**.

Danh bạ

Giới thiệu Danh bạ

Chọn Menu > Danh bạ.

Với Danh Bạ, bạn có thể lưu và cập nhật thông tin liên lạc, ví dụ như số điện thoại, địa chỉ nhà riêng, và địa chỉ e-mail của các số liên lạc. Bạn có thể gán kiểu chuông riêng hoặc một hình ảnh thu nhỏ cho một số liên lạc. Bạn cũng có thể tạo các nhóm liên lạc, cho phép bạn liên lạc với nhiều số liên lạc cùng lúc, và gửi thông tin liên lạc đến các thiết bị tương thích.

Bất cứ khi nào bạn thấy biểu tượng ►, di chuyển sang phải để truy cập vào danh sách các thao tác khả dụng. Để đóng danh sách này, hãy di chuyển sang trái.

Thao tác với các số liên lạc

Chọn Menu > Danh bạ.

Để tạo một số liên lạc, chọn **Tùy chọn** > **Số liên lạc mới**, và nhập chi tiết của số liên lạc này.

Để sao chép các số liên lạc từ thẻ nhớ (nếu có), chọn **Tùy chọn** > **Tạo sao lưu** > **Thẻ nhớ sang máy**.

Để tìm số liên lạc, hãy bắt đầu nhập tên của số liên lạc vào trường tìm kiếm.

Để chuyển sang chế độ tìm kiếm tiên đoán, chọn **Tùy chọn** > **Bật tìm kiếm tiên đoán**.

Để tìm số liên lạc ở chế độ tìm kiếm tiên đoán, hãy bắt đầu nhập tên của số liên lạc vào trường tìm kiếm.

Tạo các nhóm liên lạc

Chọn Menu > Danh bạ.

- 1 Để tạo một nhóm liên lạc, hãy di chuyển đến từng số liên lạc bạn muốn thêm vào nhóm, và chọn **Tùy chọn** > **Chọn/Hủy dấu** > **Chọn**.
- 2 Chọn **Tùy chọn** > **Nhóm** > **Thêm vào nhóm** > **Tạo nhóm mới**, và nhập tên cho nhóm.

Nếu bạn muốn tạo cuộc gọi hội nghị đến nhóm này bằng dịch vụ hội nghị, hãy xác định các lựa chọn sau:

Số dịch vụ hội nghị — Nhập số dịch vụ cuộc gọi hội nghị.

ID dịch vụ hội nghị — Nhập ID cuộc gọi hội nghị.

PIN dịch vụ hội nghị — Nhập mã PIN cuộc gọi hội nghị.

Để thực hiện một cuộc gọi hội nghị đến nhóm này bằng dịch vụ hội nghị, hãy chọn nhóm, chọn **Tùy chọn** > **Gọi**, di chuyển sang phải và chọn **D.vụ c.gọi hội nghị**.

Tìm số liên lạc trong cơ sở dữ liệu từ xa

Để kích hoạt tính năng tìm số liên lạc từ xa, hãy chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Danh bạ** > **Server tìm kiếm từ xa**. Bạn phải xác định một server từ xa trước khi có thể tìm kiếm số liên lạc từ xa.

Để tìm số liên lạc trong cơ sở dữ liệu từ xa, chọn **Danh bạ** > **Tùy chọn** > **Tìm từ xa**. Nhập tên của số liên lạc bạn muốn tìm, và chọn **Tìm kiếm**. Điện thoại sẽ thiết lập một kết nối dữ liệu đến cơ sở dữ liệu từ xa.

Để tìm số liên lạc trong màn hình chính, hãy bắt đầu nhập các ký tự trong màn hình chính, và chọn cơ sở dữ liệu từ các gợi ý phù hợp.

Để thay đổi cơ sở dữ liệu danh bạ từ xa, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Danh bạ** > **Server tìm kiếm từ xa**. Cài đặt này ảnh hưởng tới cơ sở dữ liệu được sử dụng trong ứng dụng Danh bạ và ứng dụng Lịch và màn hình chính, nhưng không ảnh hưởng tới cơ sở dữ liệu được dùng cho e-mail.

Gán nhạc chuông cho các số liên lạc

Chọn **Menu** > **Danh bạ**.

Để gán nhạc chuông cho một số liên lạc, chọn số liên lạc, **Tùy chọn** > **Nhạc chuông**, và chọn nhạc chuông. Nhạc chuông sẽ phát khi số liên lạc này gọi cho bạn.

Để gán nhạc chuông cho một nhóm liên lạc, hãy chọn nhóm liên lạc, **Tùy chọn** > **Nhóm** > **Nhạc chuông**, và chọn nhạc chuông.

Để xóa kiểu chuông, chọn **Kiểu chuông mặc định** trong danh sách các kiểu chuông.

Cài đặt danh bạ

Chọn **Menu** > **Danh bạ**.

Để sửa đổi cài đặt của ứng dụng Danh bạ, hãy chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Danh bạ** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Số liên lạc hiển thị — Hiển thị những số liên lạc được lưu trong bộ nhớ điện thoại, trên thẻ SIM, hoặc cả hai.

Bộ nhớ lưu mặc định — Chọn nơi lưu các số liên lạc.

Hiển thị tên — Thay đổi cách hiển thị tên của các số liên lạc. Cài đặt này không có cho tất cả các ngôn ngữ.

Danh sách liên lạc mặc định — Chọn danh sách liên lạc nào sẽ mở ra khi bạn mở ứng dụng Danh bạ. Cài đặt này chỉ khả dụng khi có nhiều danh sách liên lạc.

Server tìm kiếm từ xa — Thay đổi cơ sở dữ liệu danh bạ từ xa. Tùy chọn này chỉ khả dụng nếu nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ cơ sở dữ liệu danh bạ từ xa.

Thực hiện nhiều thao tác

Bạn có thể mở nhiều ứng dụng cùng lúc. Để chuyển giữa các ứng dụng đang mở, bấm và giữ phím chủ, di chuyển đến một ứng dụng, và bấm phím di chuyển. Để đóng ứng dụng đã chọn, bấm phím xóa.

Ví dụ: Khi bạn đang có một cuộc gọi điện thoại và muốn kiểm tra lịch, bấm phím chủ để truy cập vào menu, và mở ứng dụng Lịch. Cuộc gọi điện thoại sẽ vẫn giữ hoạt động ẩn.

Ví dụ: Khi bạn đang soạn tin nhắn và muốn kiểm tra một trang web, bấm phím chủ để truy cập vào menu, và mở ứng dụng Web. Chọn một chỉ mục hoặc nhập địa chỉ web theo cách thủ công, và chọn **Chọn**. Để trở về tin nhắn, bấm và giữ phím chủ, di chuyển đến tin nhắn và bấm phím di chuyển.

Giới thiệu về Đồng bộ Ovi

Chọn Menu > Ứng dụng > Đồng bộ Ovi.

Với Đồng bộ Ovi, bạn có thể đồng bộ các số liên lạc, mục lịch và ghi chú giữa điện thoại và Ovi. Để sử dụng Đồng bộ Ovi, bạn cần phải có tài khoản Nokia. Nếu bạn chưa có tài khoản Nokia, hãy tạo một tài khoản tại www.ovi.com.

Nhắn tin

Chọn Menu > Nhắn tin.

Trong menu Nhắn tin (dịch vụ mạng), bạn có thể gửi và nhận tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, tin nhắn âm thanh, và tin nhắn e-mail. Bạn cũng có thể nhận các tin nhắn dịch vụ web, tin nhắn quảng bá, và các tin nhắn đặc biệt có chứa dữ liệu, và gửi các lệnh dịch vụ.

Trước khi gửi hoặc nhận tin nhắn, bạn cần thực hiện như sau:

- Lắp thẻ SIM hợp lệ vào điện thoại và ở trong vùng phủ sóng của một mạng điện thoại di động.
- Kiểm tra chắc chắn rằng mạng đó hỗ trợ các tính năng nhắn tin mà bạn muốn dùng và rằng các tính năng này được kích hoạt trên thẻ SIM.
- Xác định thông số cài đặt điểm truy cập internet trong điện thoại.
- Xác định thông số cài đặt tài khoản e-mail trên điện thoại.
- Xác định thông số cài đặt tin nhắn văn bản trên điện thoại.
- Xác định thông số cài đặt tin nhắn đa phương tiện trên điện thoại.

Điện thoại có thể nhận dạng thẻ SIM của nhà cung cấp và có thể tự động định cấu hình một vài thông số cài đặt của tin nhắn. Nếu không, bạn có thể phải xác định các thông số cài đặt theo cách thủ công; hoặc liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để cấu hình các cài đặt này.

Nhắn tin Nokia

Dịch vụ Nhắn tin Nokia tự động đẩy e-mail từ địa chỉ e-mail hiện có của bạn về Nokia E52 của bạn. Bạn có thể đọc, trả lời, và sắp xếp e-mail trong khi di chuyển. Dịch vụ Nhắn tin Nokia tương thích với một số nhà cung cấp e-mail internet thường được sử dụng cho e-mail cá nhân, chẳng hạn như dịch vụ e-mail của Google.

Dịch vụ Nhắn tin Nokia có thể sẽ phải mất phí. Để biết thông tin về các chi phí có thể phải trả, hãy liên lạc với nhà cung cấp dịch vụ của bạn hoặc dịch vụ Nhắn tin Nokia.

Dịch vụ Nhắn tin Nokia phải được mạng của bạn hỗ trợ và có thể không khả dụng ở tất cả các khu vực.

Cài đặt ứng dụng Nhắn tin Nokia

- 1 Chọn **Menu > Email > Hộp thư mới**.
- 2 Đọc thông tin trên màn hình, và chọn **Bắt đầu**.
- 3 Chọn **Kết nối** để cho phép điện thoại truy cập vào mạng.
- 4 Nhập địa chỉ e-mail và mật khẩu của bạn.

Dịch vụ Nhắn tin Nokia có thể chạy trên điện thoại ngay cả trong trường hợp bạn đã cài đặt các ứng dụng e-mail khác chẳng hạn như Mail for Exchange.

E-mail

Cài đặt e-mail

Với Trình hướng dẫn cài đặt e-mail, bạn có thể cài đặt tài khoản e-mail công ty của bạn, chẳng hạn như Mail for Exchange, và tài khoản e-mail internet.

Khi cài đặt e-mail công ty, bạn có thể được nhắc nhập tên máy chủ cho địa chỉ e-mail của bạn. Để biết chi tiết, hãy liên hệ với phòng CNTT của công ty bạn.

- 1 Để mở trình hướng dẫn, trong màn hình chính, hãy chọn **Thiết lập e-mail**.
- 2 Nhập địa chỉ e-mail và mật khẩu của bạn. Nếu trình hướng dẫn không thể tự động cấu hình cài đặt e-mail, bạn cần chọn loại tài khoản e-mail và nhập các thông số cài đặt có liên quan của tài khoản.

Nếu điện thoại có chứa bất kỳ ứng dụng e-mail nào khác, những ứng dụng này sẽ được cung cấp cho bạn khi mở trình hướng dẫn.

Mail for Exchange

Việc sử dụng Mail for Exchange chỉ giới hạn trong việc đồng bộ hóa thông tin trình quản lý thông tin cá nhân (PIM) qua kết nối không dây giữa thiết bị Nokia và máy chủ Microsoft Exchange được cho phép.

Gửi e-mail

Chọn Menu > Nhắn tin.

- 1 Chọn hộp thư và chọn **Tùy chọn > Soạn email**.
- 2 Trong trường Đến, hãy nhập địa chỉ e-mail của người nhận. Nếu địa chỉ e-mail của người nhận có thể tìm thấy trong Danh bạ, hãy nhập tên người nhận, và chọn người nhận từ các gợi ý tên phù hợp. Nếu bạn thêm nhiều người nhận, hãy chèn ; để tách biệt các địa chỉ e-mail. Sử dụng trường Cc để gửi bản sao đến người nhận khác, hoặc trường Bcc để gửi bản sao ngầm đến người nhận. Nếu trường Bcc không hiển thị, chọn **Tùy chọn > Khác > Hiện thị Bcc**.
- 3 Trong trường Chủ đề, nhập chủ đề của email.
- 4 Nhập nội dung tin nhắn vào khu vực văn bản.
- 5 Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Thêm phần đính kèm — Thêm tập tin đính kèm vào tin nhắn.

Ưu tiên — Cài mức độ ưu tiên của tin nhắn.

Gắn cờ — Đánh dấu tin nhắn bằng cờ để theo dõi.

Chèn mẫu — Chèn văn bản từ mẫu.

Thêm người nhận — Thêm người nhận vào tin nhắn từ Danh bạ.

Chỉnh sửa tùy chọn — Cắt, sao chép, hoặc dán văn bản đã chọn.

Tùy chọn nhập — Bật hoặc tắt kiểu nhập văn bản tiên đoán, hoặc chọn ngôn ngữ soạn thảo.

- 6 Chọn **Tùy chọn > Gửi**.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Thêm tập tin đính kèm

Chọn **Menu** > **Nhắn tin**.

Để soạn e-mail, hãy chọn hộp thư và chọn **Tùy chọn** > **Soạn email**.

Để thêm tập tin đính kèm vào e-mail, chọn **Tùy chọn** > **Thêm phần đính kèm**.

Để xóa tập tin đính kèm đã chọn, chọn **Tùy chọn** > **Xóa phần đính kèm**.

Đọc e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin**.



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Để đọc một e-mail đã nhận, chọn hộp thư, và chọn tin nhắn đó từ danh sách.

Để trả lời cho người gửi tin nhắn, chọn **Tùy chọn** > **Trả lời**. Để trả lời cho người gửi và tất cả những người nhận khác, chọn **Tùy chọn** > **Trả lời tất cả**.

Để gửi chuyển tiếp tin nhắn, chọn **Tùy chọn** > **Chuyển tiếp**.

Tải về tập tin đính kèm

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để xem tập tin đính kèm trong một e-mail đã nhận, hãy di chuyển đến trường đính kèm, và chọn **Tùy chọn** > **Hành động**. Nếu có một tập tin đính kèm trong tin nhắn, chọn **Mở** để mở tập tin đính kèm. Nếu có nhiều tập tin đính kèm, hãy chọn **Xem danh sách** để xem danh sách cho thấy những tập tin đính kèm nào đã được tải về.

Để tải tập tin đính kèm đã chọn hoặc tất cả các tập tin đính kèm từ danh sách về điện thoại, hãy chọn **Tùy chọn** > **Hành động** > **Tải xuống** hoặc **Tải xuống tất cả**. Các tập tin đính kèm không được lưu vào điện thoại, và sẽ bị xóa khi bạn xóa tin nhắn.

Để lưu tập tin đính kèm đã chọn hoặc tất cả các tập tin đính kèm vào điện thoại, hãy chọn **Tùy chọn** > **Hành động** > **Lưu** hoặc **Lưu tất cả**.

Để mở tập tin đính kèm đã chọn, đã tải về, chọn **Tùy chọn** > **Hành động** > **Mở**.

Trả lời một yêu cầu hộp

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Chọn một yêu cầu hộp đã nhận, chọn **Tùy chọn**, và chọn một trong các tùy chọn sau:

Chấp nhận — Chấp nhận yêu cầu hộp.

Từ chối — Từ chối yêu cầu hộp.

Chuyển tiếp — Chuyển tiếp yêu cầu hộp tới người nhận khác.

Xóa khỏi lịch — Xóa cuộc họp bị hủy khỏi lịch.

Tìm tin nhắn e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để tìm các mục theo người nhận, chủ đề, và nội dung chính của e-mail trong hộp thư, chọn **Tùy chọn** > **Tìm kiếm**.

Để ngừng tìm kiếm, chọn **Tùy chọn** > **Ngừng tìm kiếm**.

Để bắt đầu tìm kiếm mới, chọn **Tùy chọn** > **Tìm kiếm mới**.

Xóa e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để xóa một e-mail, hãy chọn e-mail này và chọn **Tùy chọn** > **Hành động** > **Xóa**. Tin nhắn sẽ được lưu trong thư mục Các tin đã xóa, nếu có. Nếu không có thư mục Các tin đã xóa, tin nhắn sẽ bị xóa vĩnh viễn.

Để làm trống thư mục Các mục đã xóa, chọn thư mục này và chọn **Tùy chọn** > **Làm trống mục đã xóa**.

Chuyển đổi giữa các thư mục e-mail

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để mở thư mục e-mail khác hoặc hộp thư, chọn **Hộp thư đến** ở phía trên màn hình điện thoại. Chọn thư mục e-mail hoặc hộp thư từ danh sách.

Ngắt kết nối với hộp thư

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn một hộp thư.

Để hủy việc đồng bộ giữa điện thoại và máy chủ e-mail, và để thao tác với e-mail mà không có kết nối không dây, chọn **Tùy chọn > Chuyển sang k0 tr.tuyến**. Nếu hộp thư không có tùy chọn **Chuyển sang k0 tr.tuyến**, chọn **Tùy chọn > Thoát** để ngắt kết nối khỏi hộp thư.

Để bắt đầu đồng bộ hóa lại, chọn **Tùy chọn > Chuyển sang trực tuyến**.

Cài trả lời khi vắng mặt

Chọn **Menu > Email**.

Để cài trả lời khi vắng mặt, nếu có, hãy chọn hộp thư và chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Cài đặt hộp thư**. Tùy thuộc vào loại hộp thư, hãy chọn **Hộp thư > Vắng mặt > Bật** hoặc **Cài đặt hộp thư > Vắng mặt > Bật**.

Để nhập nội dung cho tin trả lời, chọn **Trả lời vắng mặt**.

Cài đặt e-mail chung

Chọn **Menu > Email** và chọn **Cài đặt > Cài đặt chung**.

Chọn một trong số các tùy chọn sau:

Bố cục d.sách tin nhắn — Chọn hiển thị một hoặc hai dòng văn bản của e-mail trong Hộp thư đến.

Xem trước nội dung — Xem trước e-mail khi di chuyển qua danh sách e-mail trong Hộp thư đến.

Chia tiêu đề — Để có thể mở rộng hoặc thu nhỏ danh sách e-mail, hãy chọn **Bật**.

Thông báo tải xuống — Cài điện thoại hiển thị thông báo khi một tập tin đính kèm e-mail đã được tải về.

Cảnh báo trước khi xóa — Cài điện thoại hiển thị cảnh báo trước khi xóa e-mail.

Màn hình chủ — Xác định số lượng dòng e-mail được hiển thị trên vùng thông tin của màn hình chủ.

Các thư mục trong Nhắn tin

Chọn **Menu > Nhắn tin**.

Các tin nhắn và dữ liệu nhận được qua kết nối Bluetooth được lưu trong thư mục Hộp thư đến. E-mail được lưu trong thư mục Hộp thư. Tin nhắn bạn đang soạn có thể được lưu trong thư mục Nháp. Các tin nhắn đang chờ để gửi được lưu trong thư mục Hộp thư đi, và các tin nhắn đã gửi, ngoại trừ các tin nhắn được gửi qua Bluetooth, được lưu trong thư mục Đã gửi.

Mẹo: Tin nhắn sẽ được chuyển vào thư mục Hộp thư đi, chẳng hạn như khi điện thoại ở ngoài vùng phủ sóng.



Lưu ý: Thông báo hoặc biểu tượng đã gửi tin nhắn trên màn hình điện thoại không có nghĩa là người nhận đã nhận được tin nhắn.

Để yêu cầu mạng gửi báo cáo về những tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện mà bạn đã gửi (dịch vụ mạng), chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Tin nhắn văn bản > Nhận báo cáo hoặc Tin đa phương tiện > Nhận thông báo**. Các báo cáo được lưu trong thư mục Báo cáo.

Tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện

Chọn **Menu > Nhắn tin**.

Chỉ những thiết bị có các chức năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Hình thức của tin nhắn có thể thay đổi tùy thuộc vào thiết bị nhận tin nhắn.

Một tin nhắn đa phương tiện (MMS) có thể có văn bản và các đối tượng như hình ảnh, đoạn âm thanh, hoặc video clip. Trước khi có thể gửi và nhận tin nhắn đa phương tiện trên điện thoại, bạn phải xác định cài đặt tin nhắn đa phương tiện. Điện thoại có thể nhận thẻ SIM của nhà cung cấp và có thể tự động định cấu hình cài đặt tin nhắn đa phương tiện phù hợp. Nếu không, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để nhận được những cài đặt phù hợp, yêu cầu các thông số cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng một tin nhắn đa phương tiện, hoặc sử dụng ứng dụng trình hướng dẫn Cài đặt.

Soạn và gửi tin nhắn

Chọn **Menu > Nhắn tin**.



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Trước khi bạn có thể soạn tin nhắn đa phương tiện hoặc viết e-mail, bạn phải có thông số cài đặt kết nối phù hợp.

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, thiết bị có thể giảm kích cỡ hình để có thể gửi qua MMS.

Kiểm tra giới hạn kích cỡ của các tin nhắn e-mail với nhà cung cấp dịch vụ. Nếu bạn tìm cách gửi một tin nhắn e-mail vượt quá giới hạn kích cỡ của server e-mail, tin nhắn này sẽ được giữ lại trong thư mục Hộp thư đi, và trình thoảng điện thoại sẽ tìm cách gửi lại tin nhắn. Việc gửi e-mail yêu cầu phải có kết nối dữ liệu, và việc liên tục tìm cách gửi lại

e-mail có thể làm tăng chi phí chuyển dữ liệu. Trong thư mục Hộp thư đi, bạn có thể xóa tin nhắn này hoặc chuyển nó vào thư mục Nháp.

- 1 Chọn **Tin nhắn mới** > **Tin nhắn** để gửi một tin nhắn văn bản hoặc đa phương tiện (MMS), **Tin nhắn âm thanh** để gửi một tin nhắn đa phương tiện có bao gồm một đoạn âm thanh, hoặc **E-mail** để gửi một tin nhắn e-mail.
- 2 Trong trường Đến, bấm phím di chuyển để chọn người hoặc nhóm người nhận trong danh bạ, hoặc nhập số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail của người nhận vào. Để thêm dấu chấm phẩy (;) phân cách người nhận, bấm *. Bạn cũng có thể sao chép và dán số điện thoại hoặc địa chỉ trong clipboard.
- 3 Trong trường chủ đề, nhập chủ đề của e-mail. Để thay đổi các trường hiển thị, chọn **Tùy chọn** > **Trường tiêu đề tin nhắn**.
- 4 Trong trường tin nhắn, viết tin nhắn. Để chèn một mẫu hoặc ghi chú, chọn **Tùy chọn** > **Chèn nội dung** > **Chèn văn bản** > **Khuôn mẫu** hoặc **Chú ý**.
- 5 Để thêm một tập tin media vào một tin nhắn đa phương tiện, chọn **Tùy chọn** > **Chèn nội dung**, loại hoặc nguồn tập tin, và tập tin mong muốn. Để chèn danh thiếp, trang trình chiếu hoặc tập tin nào đó vào tin nhắn, chọn **Tùy chọn** > **Chèn nội dung** > **Chèn khác**.
- 6 Để chụp một hình hoặc ghi một đoạn âm thanh hoặc video clip mới cho một tin nhắn đa phương tiện, chọn **Tùy chọn** > **Chèn nội dung** > **Chèn hình ảnh** > **Mới**, **Chèn Video clip** > **Mới**, hoặc **Chèn clip âm thanh** > **Mới**.
- 7 Để thêm tập tin đính kèm vào e-mail, chọn **Tùy chọn** và loại tập tin đính kèm. Các phần đính kèm chỉ báo bởi biểu tượng .
- 8 Để gửi tin nhắn, chọn **Tùy chọn** > **Gửi**, hoặc bấm phím gọi.



Lưu ý: Thông báo hoặc biểu tượng đã gửi tin nhắn trên màn hình điện thoại không có nghĩa là người nhận đã nhận được tin nhắn.

Điện thoại của quý khách hỗ trợ tin nhắn văn bản vượt quá giới hạn cho một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài hơn sẽ được gửi thành hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ của quý khách có thể căn cứ theo đó để tính phí. Các ký tự có dấu trọng âm, các dấu khác, hoặc một số tùy chọn ngôn ngữ sẽ chiếm nhiều chỗ hơn, và làm hạn chế số ký tự có thể gửi trong một tin nhắn đơn.

Bạn không thể gửi các video clip được lưu ở dạng tập tin MP4 hoặc có kích cỡ vượt quá giới hạn của mạng vô tuyến trong một tin nhắn đa phương tiện.

Tin nhắn văn bản trên thẻ SIM

Chọn **Menu** > **Nhắn tin và Tùy chọn** > **Tin nhắn SIM**.

Tin nhắn văn bản có thể được lưu trong thẻ SIM. Trước khi bạn có thể xem các tin nhắn trong thẻ SIM, bạn cần phải sao chép các tin nhắn này vào một thư mục trong điện thoại.

Sau khi sao chép các tin nhắn này vào một thư mục, bạn có thể xem chúng trong thư mục này hoặc xóa chúng khỏi thẻ SIM.

- 1 Chọn **Tùy chọn** > **Chọn/Hủy dấu** > **Chọn** hoặc **Chọn tất cả** để chọn tất cả các tin nhắn.
- 2 Chọn **Tùy chọn** > **Sao chép**.
- 3 Chọn một thư mục và chọn **OK** để bắt đầu sao chép.

Để xem các tin nhắn trên thẻ SIM, mở thư mục đã được sao chép tin nhắn sang, và mở một tin nhắn.

Nhận và trả lời tin nhắn đa phương tiện



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy tính PC của bạn.

Mẹo: Nếu nhận được tin nhắn đa phương tiện có chứa các đối tượng không được điện thoại hỗ trợ, bạn không thể mở được chúng. Hãy thử gửi những đối tượng này đến một thiết bị khác như máy tính, và mở chúng tại đó.

- 1 Để trả lời tin nhắn đa phương tiện, mở tin nhắn, và chọn **Tùy chọn** > **Trả lời**.
- 2 Chọn **Đến người gửi** để trả lời người gửi, **Đến tất cả** để trả lời tất cả những người được kèm theo trong tin nhắn nhận được, **Qua tin nhắn âm thanh** để trả lời bằng một tin nhắn âm thanh, hoặc **Qua e-mail** để trả lời bằng một tin nhắn e-mail. Tin nhắn e-mail chỉ khả dụng khi hộp thư được cấu hình và tin nhắn được gửi từ một địa chỉ e-mail.
- 3 Nhập nội dung tin nhắn, và chọn **Tùy chọn** > **Gửi**.

Tạo diễn thuyết

Chọn **Menu** > **Nhắn tin**.

Không thể tạo diễn thuyết đa phương tiện nếu **Chế độ soạn MMS** được cài là **Bị hạn chế**. Để thay đổi cài đặt này, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Tin đa phương tiện** > **Chế độ soạn MMS** > **Trống hoặc Hướng dẫn**.

- 1 Để tạo diễn thuyết, chọn **Tin nhắn mới** > **Tin nhắn**. Loại tin nhắn được thay đổi thành tin nhắn đa phương tiện dựa vào nội dung được chèn.
- 2 Trong trường Đến, nhập số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail của người nhận, hoặc bấm phím di chuyển để thêm người nhận từ danh bạ. Nếu bạn nhập nhiều số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail, hãy tách biệt chúng bằng một dấu chấm phẩy.
- 3 Chọn **Tùy chọn** > **Chèn nội dung** > **Chèn phần trình bày** và một mẫu diễn thuyết. Một mẫu có thể xác định đối tượng media nào bạn có thể bao gồm trong bài diễn

thuyết, vị trí xuất hiện, và loại hiệu ứng nào được hiển thị giữa hình ảnh và các trang.

4 Di chuyển đến vùng văn bản và nhập văn bản.

5 Để chèn hình ảnh, đoạn âm thanh hoặc video clip hoặc ghi chú trong bài diễn thuyết, di chuyển đến vùng đối tượng tương ứng, và chọn **Tùy chọn > Chèn**.

6 Để thêm các trang, chọn **Tùy chọn > Chèn > Slide mới**.

Để chọn màu nền cho bài diễn thuyết và hình ảnh nền cho các trang khác nhau, chọn **Tùy chọn > Cài đặt hình nền**.

Để cài hiệu ứng giữa các trang hoặc hình ảnh, chọn **Tùy chọn > Cài đặt hiệu ứng**.

Để xem trước bài diễn thuyết, chọn **Tùy chọn > Xem thử**. Chỉ có thể xem các diễn thuyết đa phương tiện trên các thiết bị tương thích có hỗ trợ diễn thuyết. Chúng có thể hiển thị khác nhau trên các thiết bị khác nhau.

Xem diễn thuyết

Để xem một diễn thuyết, mở tin nhắn đa phương tiện trong thư mục Hộp thư đến. Di chuyển đến diễn thuyết này, và bấm phím di chuyển.

Để tạm ngừng diễn thuyết, bấm một trong các phím chọn.

Để tiếp tục phát diễn thuyết, chọn **Tùy chọn > Tiếp tục**.

Nếu nội dung hoặc hình ảnh quá lớn không vừa với màn hình, chọn **Tùy chọn > Bật chế độ di chuyển**, và di chuyển để xem toàn bộ diễn thuyết.

Để tìm số điện thoại và địa chỉ e-mail hoặc địa chỉ web trong diễn thuyết, chọn **Tùy chọn > Tìm**. Ví dụ, bạn có thể dùng các số điện thoại và địa chỉ này để gọi điện, gửi tin nhắn, hoặc tạo các chỉ mục.

Xem và lưu các mục đa phương tiện đính kèm

Để xem tin nhắn đa phương tiện như bài giới thiệu hoàn chỉnh, mở tin nhắn, và chọn **Tùy chọn > Xem trình bày**.

Mẹo: Để xem hoặc phát một đối tượng đa phương tiện trong một tin nhắn đa phương tiện, chọn **Xem hình**, **Phát sound clip**, hoặc **Phát video clip**.

Để xem tên và kích cỡ của một tập tin đính kèm, chọn tin nhắn đó và chọn **Tùy chọn > Đối tượng**.

Để lưu nội dung đa phương tiện, chọn **Tùy chọn > Đối tượng**, đối tượng, và chọn **Tùy chọn > Lưu lại**.

Sắp xếp tin nhắn

Chọn **Menu > Nhắn tin và Thư mục riêng**.

Để tạo một thư mục mới để sắp xếp các tin nhắn, chọn **Tùy chọn > Thư mục mới**.

Để đổi tên một thư mục, chọn **Tùy chọn > Đổi tên thư mục**. Bạn chỉ có thể đổi tên các thư mục mà bạn đã tạo.

Để chuyển tin nhắn đến thư mục khác, chọn tin nhắn, **Tùy chọn > Chuyển đến thư mục**, thư mục, và chọn **OK**.

Để sắp xếp tin nhắn trong một thư mục cụ thể, chọn **Tùy chọn > Sắp xếp theo**.

Để xem đặc tính của một tin nhắn, chọn tin nhắn đó và chọn **Tùy chọn > Chi tiết tin nhắn**.

Trình đọc tin nhắn

Với Trình đọc tin nhắn, bạn có thể nghe tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện và e-mail.

Để nghe tin nhắn hoặc e-mail mới, trong màn hình chủ, hãy bấm và giữ phím chọn trái cho tới khi ứng dụng Đọc tin nhắn mở ra.

Để nghe tin nhắn từ Hộp thư đến, hãy di chuyển đến tin nhắn này, và chọn **Tùy chọn > Nghe**. Để nghe tin nhắn e-mail từ hộp thư, hãy di chuyển đến tin nhắn này, và chọn **Tùy chọn > Nghe**. Để ngừng đọc, bấm phím kết thúc.

Để tạm dừng và tiếp tục đọc, bấm phím di chuyển. Để chuyển sang tin nhắn kế tiếp, di chuyển sang phải. Để phát lại tin nhắn hoặc e-mail hiện thời, di chuyển sang trái. Để trở lại tin trước đó, hãy di chuyển sang trái trong phần đầu của tin nhắn.

Để xem tin nhắn hoặc e-mail hiện thời ở dạng văn bản mà không có tiếng, hãy chọn **Tùy chọn > Xem**.

Lời nói

Chọn Menu > **Bảng đ.khiển** > **Máy** > **Diễn thuyết**.

Với Lời nói, bạn có thể cài ngôn ngữ, giọng nói và các đặc tính của giọng nói cho trình đọc tin nhắn.

Để cài ngôn ngữ cho trình đọc tin nhắn, chọn **Ngôn ngữ**. Để tải thêm các ngôn ngữ khác về điện thoại, chọn **Tùy chọn** > **Tải ngôn ngữ về**.

Mẹo: Khi bạn tải về một ngôn ngữ mới, bạn phải tải về ít nhất một giọng nói cho ngôn ngữ đó.

Để cài giọng nói, chọn **Âm thanh**. Giọng nói tùy thuộc vào ngôn ngữ được chọn.

Để cài tốc độ nói, chọn **Tốc độ**.

Để cài âm lượng nói, chọn **Âm lượng**.

Để xem chi tiết giọng nói, hãy mở tab giọng nói, chọn giọng nói và chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết âm thanh**. Để nghe một giọng nói, hãy chọn giọng nói này và chọn **Tùy chọn** > **Phát âm thanh**.

Để xóa ngôn ngữ hoặc giọng nói, hãy chọn mục bạn muốn và chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Cài đặt trình đọc tin nhắn

Để thay đổi cài đặt trình đọc tin nhắn, hãy mở tab Cài đặt, và xác định các cài đặt sau:

Nhận biết ngôn ngữ — Kích hoạt tính năng tự động dò ngôn ngữ đọc.

Đọc liên tục — Kích hoạt tính năng đọc liên tục tất cả các tin nhắn đã chọn.

Lời nhắc — Cài trình đọc tin nhắn để chèn hoặc không chèn lời nhắc trong các tin nhắn.

Nguồn âm thanh — Nghe tin nhắn qua tai nghe hoặc loa.

Các loại tin nhắn đặc biệt

Chọn Menu > **Nhắn tin**.

Bạn có thể nhận các tin nhắn đặc biệt có chứa dữ liệu như logo mạng, kiểu chuông, chỉ mục, hoặc thông số cài đặt truy cập Internet hoặc tài khoản e-mail.

Để lưu nội dung của những tin nhắn này, chọn **Tùy chọn** > **Lưu lại**.

Tin dịch vụ

Tin dịch vụ được gửi đến điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ. Tin dịch vụ có thể chứa các thông báo như tin tức, dịch vụ, hoặc liên kết mà thông qua đó nội dung tin có thể được tải xuống.

Để xác định cài đặt tin dịch vụ, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Tin nhắn dịch vụ**.

Để tải về dịch vụ hoặc nội dung tin nhắn, chọn **Tùy chọn > Tải tin nhắn**.

Để xem thông tin về người gửi, địa chỉ web, ngày hết hạn, và các chi tiết khác của tin nhắn trước khi tải tin nhắn này về, chọn **Tùy chọn > Chi tiết tin nhắn**.

Gửi lệnh dịch vụ

Bạn có thể gửi một tin nhắn yêu cầu dịch vụ (còn được gọi là lệnh USSD) đến nhà cung cấp dịch vụ và yêu cầu kích hoạt một số dịch vụ nào đó. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có nội dung yêu cầu dịch vụ.

Để gửi một tin nhắn yêu cầu dịch vụ, chọn **Tùy chọn > Lệnh dịch vụ**. Nhập văn bản yêu cầu dịch vụ vào và chọn **Tùy chọn > Gửi**.

Tin nhắn quảng bá

Chọn **Menu > Nhắn tin và Tùy chọn > Tin quảng bá**.

Với dịch vụ mạng tin nhắn quảng bá, bạn có thể nhận các tin nhắn về nhiều chủ đề từ nhà cung cấp dịch vụ, như điều kiện thời tiết hoặc giao thông tại một vùng cụ thể. Để biết về các chủ đề có sẵn và các chủ đề thích hợp, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Bạn không thể nhận các tin nhắn quảng bá khi điện thoại ở chế độ SIM từ xa. Kết nối dữ liệu gprs (GPRS) có thể ngăn không cho nhận tin nhắn quảng bá.

Không thể nhận được tin nhắn quảng bá trong mạng UMTS (3G).

Để nhận các tin nhắn quảng bá, bạn có thể phải bật chức năng nhận tin nhắn quảng bá. Chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Tiếp nhận > Bật**.

Để xem các tin nhắn liên quan đến một chủ đề, chọn chủ đề.

Để nhận các tin nhắn liên quan đến một chủ đề, chọn **Tùy chọn > Đăng ký**.

Mẹo: Bạn có thể cài các chủ đề quan trọng làm chủ đề nóng. Trong màn hình chủ, bạn sẽ được thông báo khi nhận được tin nhắn liên quan đến một chủ đề nóng. Chọn một chủ đề và chọn **Tùy chọn > Điểm nóng**.

Để thêm, chỉnh sửa, hoặc xóa các chủ đề, chọn **Tùy chọn > Chủ đề**.

Cài đặt nhắn tin

Chọn **Menu > Nhắn tin** và chọn **Tùy chọn > Cài đặt**.

Mở loại tin nhắn đang nói đến, và xác định tất cả các trường được đánh dấu bằng **Phải xác định** hoặc bằng dấu hoa thị màu đỏ.

Điện thoại có thể nhận dạng nhà cung cấp thẻ SIM và cấu hình kiểu tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện và tự động cài đặt GPRS. Nếu không, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để nhận được những cài đặt phù hợp, yêu cầu các thông số cài đặt từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng một tin nhắn đa phương tiện, hoặc sử dụng ứng dụng trình hướng dẫn Cài đặt.

Cài đặt tin nhắn văn bản

Chọn **Menu > Nhắn tin** và chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Tin nhắn văn bản**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Trung tâm nhắn tin — Xem các trung tâm nhắn tin khả dụng cho điện thoại của bạn, hoặc thêm một trung tâm nhắn tin mới.

Tr.tâm nhắn tin đg dùng — Chọn một trung tâm nhắn tin để gửi tin nhắn.

Mã hóa ký tự — Chọn **Hỗ trợ một phần** để sử dụng chuyển đổi ký tự sang một hệ thống mã hóa khác, nếu có.

Nhận báo cáo — Chọn **Có** nếu bạn muốn mạng gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng).

Thời hạn lưu tin — Chọn thời gian mà sau đó trung tâm nhắn tin sẽ gửi lại tin nhắn nếu lần gửi đầu tiên không thành (dịch vụ mạng). Nếu tin nhắn không đến được với người nhận trong thời hạn còn hiệu lực, tin nhắn này sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin.

Gửi tin dạng — Chuyển đổi tin nhắn sang định dạng khác, ví dụ, fax hoặc e-mail. Chỉ thay đổi tùy chọn này khi bạn chắc chắn rằng trung tâm nhắn tin có thể chuyển đổi tin nhắn văn bản thành các định dạng khác. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Kết nối ưu tiên — Chọn cách kết nối ưu tiên khi gửi tin nhắn văn bản từ điện thoại.

T.lời qua cùng t.tâm n.tin — Chọn nếu bạn muốn trả lời tin nhắn sử dụng cùng số trung tâm dịch vụ nhắn tin văn bản (dịch vụ mạng).

Cài đặt tin nhắn đa phương tiện

Chọn Menu > Nhắn tin và chọn Tùy chọn > Cài đặt > Tin đa phương tiện.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Kích cỡ hình — Định cỡ hình ảnh trong tin nhắn đa phương tiện.

Chế độ soạn MMS — Chọn Bị hạn chế để bảo vệ điện thoại của bạn khỏi việc bao gồm cả nội dung tin nhắn đa phương tiện mà không được hỗ trợ bởi mạng hoặc bởi thiết bị nhận khác. Để nhận cảnh báo về việc bao gồm các nội dung đó, chọn Hướng dẫn. Để tạo tin nhắn đa phương tiện không có hạn chế về kiểu đính kèm, chọn Trống. Nếu chọn Bị hạn chế, sẽ không thể tạo diễn thuyết đa phương tiện.

Đ.truy cập đang dùng — Chọn điểm truy cập mặc định để kết nối đến trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Bạn có thể không thay đổi được điểm truy cập mặc định nếu nó được đặt trước bởi nhà cung cấp dịch vụ.

Tải tin đa phương tiện — Chọn cách bạn muốn nhận tin nhắn, nếu có. Chọn Luôn tự động để luôn nhận tự động các tin nhắn đa phương tiện, T.động trg mạng chủ để nhận thông báo về tin nhắn đa phương tiện mới mà bạn có thể tải từ trung tâm nhắn tin (ví dụ, khi bạn đang du lịch nước ngoài và không ở trong vùng phủ sóng của mạng), Thủ công để tải tin nhắn đa phương tiện từ trung tâm nhắn tin bằng tay, hoặc Tắt để ngăn việc nhận bất kỳ tin nhắn đa phương tiện nào. Không phải tất cả mọi khu vực đều hỗ trợ tự động tải về.

Cho phép t.nhắn nặc danh — Nhận tin nhắn từ người gửi không xác định.

Nhận tin quảng cáo — Nhận tin nhắn được xác định là quảng cáo.

Nhận thông báo — Yêu cầu báo cáo gửi và báo cáo đã đọc cho tin nhắn đã gửi (dịch vụ mạng). Bạn sẽ không thể nhận được báo cáo đã gửi tin nhắn đa phương tiện đến một địa chỉ e-mail.

Từ chối gửi báo cáo — Chọn Có để không gửi thông báo gửi tin từ điện thoại của bạn khi nhận tin nhắn đa phương tiện.

Tính hiệu lực của tin — Chọn khoảng thời gian mà trung tâm tin nhắn cố gắng gửi tin nhắn (dịch vụ mạng). Nếu người nhận không nhận được tin nhắn trong thời hạn còn hiệu lực, tin nhắn sẽ bị xóa khỏi trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Thời gian tối đa là khoảng thời gian hiệu lực được phép tối đa trong mạng của tin nhắn.

Dịch vụ này yêu cầu sự hỗ trợ của mạng để cho biết rằng một tin nhắn được gửi đi đã được nhận hoặc đọc. Tùy thuộc vào mạng và các tình huống khác, thông tin này có thể không luôn đáng tin cậy.

Cài đặt tin dịch vụ

Chọn Menu > Nhắn tin và chọn Tùy chọn > Cài đặt > Tin nhắn dịch vụ.

Để cho phép điện thoại nhận tin nhắn dịch vụ từ nhà cung cấp dịch vụ, chọn **Tin dịch vụ > Bật**.

Để chọn cách tải về các dịch vụ và nội dung tin nhắn dịch vụ, chọn **Tải tin nhắn > Tự động** hoặc **Thủ công**. Nếu bạn chọn **Tự động**, bạn vẫn có thể bị hỏi để xác nhận một vài công tác tải xuống vì không phải mọi dịch vụ đều có thể tự động tải xuống.

Cài đặt tin nhắn quảng bá

Chọn **Menu > Nhắn tin** và chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Tin quảng bá**.

Để nhận các tin nhắn quảng bá, chọn **Tiếp nhận > Bật**.

Để chọn các ngôn ngữ hiển thị cho các tin nhắn quảng bá mà bạn muốn nhận, chọn **Ngôn ngữ**.

Để hiển thị chủ đề mới trong danh sách chủ đề tin nhắn quảng bá, chọn **Xác định chủ đề > Bật**.

Cài đặt khác

Chọn **Menu > Nhắn tin** và chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Mục khác**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Lưu tin đã gửi — Chọn lưu hoặc không lưu tin nhắn đã gửi trong thư mục Đã gửi.

Số tin lưu — Nhập số lượng tin nhắn đã gửi để lưu. Khi đã đạt giới hạn đó, tin nhắn cũ nhất sẽ bị xóa.

Bộ nhớ đang dùng — Chọn có hoặc không lưu các tin nhắn. Bạn chỉ có thể lưu tin nhắn vào thẻ nhớ khi đã lắp thẻ nhớ.

Nhắn tin trò chuyện

Giới thiệu về Trò Chuyện

Với Trò chuyện (dịch vụ mạng), bạn có thể trao đổi tin nhắn trò chuyện với bạn bè. Bạn có thể truy cập vào nhiều dịch vụ hoặc cộng đồng trò chuyện cùng lúc và chuyển qua lại giữa chúng. Nếu bạn muốn sử dụng một ứng dụng khác, ví dụ như duyệt web, bạn có thể để ứng dụng Trò chuyện chạy ẩn và vẫn được thông báo khi có tin nhắn trò chuyện mới.

Ứng dụng Trò chuyện được cài sẵn trên điện thoại của bạn. Để bắt đầu trò chuyện, hãy chọn **Menu > Ứng dụng > Trò chuyện**.

Việc sử dụng các dịch vụ mạng và tải nội dung về có thể phát sinh chi phí dữ liệu.

Cài đặt Office Communicator

Với ứng dụng Office Communicator, bạn có thể giao tiếp với đồng nghiệp và xem trạng thái của họ.

- 1 Trong màn hình chính, hãy chọn phím tắt cài đặt Office Communicator.
- 2 Xác định cài đặt.

Để mở ứng dụng này sau đó, trong màn hình chính, hãy chọn biểu tượng Office Communicator.

Một số dịch vụ có thể không có sẵn tại tất cả các quốc gia và có thể chỉ được cung cấp bằng một số ngôn ngữ nhất định. Các dịch vụ có thể phụ thuộc vào mạng. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn.

Việc sử dụng dịch vụ hoặc tải nội dung về có thể cần chuyển những lượng lớn dữ liệu, và vì thế có thể phát sinh phí chuyển dữ liệu.

Điện thoại

Để gọi và nhận cuộc gọi, điện thoại phải được bật, phải có một thẻ SIM hợp lệ đã cài đặt, và bạn phải ở trong vùng phủ sóng của một mạng di động.

Để thực hiện hoặc nhận một cuộc gọi internet, điện thoại của bạn phải được kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet. Để kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet, điện thoại của bạn phải nằm trong vùng phủ sóng của một mạng kết nối, chẳng hạn như một điểm truy cập mạng LAN (WLAN) không dây.

Cuộc gọi thoại



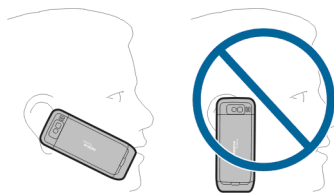
Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi, tùy thuộc các tính năng mạng, việc làm tròn số khi lập hóa đơn, thuế, v.v...

Loại bỏ tiếng ồn

Tiếng ồn từ môi trường xung quanh được loại bỏ tích cực khỏi lời nói của bạn với việc sử dụng công nghệ loại bỏ tiếng ồn với micrô kép.

Tiếng ồn được một micrô phụ tiếp nhận sẽ được loại bỏ khỏi tín hiệu của micrô chính mà bạn nói vào. Điều này khiến cho việc truyền lời nói được cải thiện rõ rệt trong một môi trường ồn ào.

Không có tính năng loại bỏ tiếng ồn khi sử dụng loa hay tai nghe.



Để có kết quả tốt nhất, giữ điện thoại với micrô chính về phía miệng.

Trả lời cuộc gọi

Để trả lời một cuộc gọi, bấm phím đàm thoại.

Để từ chối cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Để tắt nhạc chuông mà không trả lời cuộc gọi, chọn **Im lặng**.

Khi bạn đang trong một cuộc gọi và chức năng chờ cuộc gọi (dịch vụ mạng) được bật, bấm phím gọi để trả lời một cuộc gọi mới. Cuộc gọi đầu sẽ ở trạng thái giữ. Để kết thúc cuộc gọi hiện thời, bấm phím kết thúc.

Gọi điện

Để gọi điện, nhập số điện thoại, bao gồm mã vùng, và bấm phím gọi.

Mẹo: Để gọi điện quốc tế, thêm dấu + thay cho mã truy cập quốc tế, và nhập mã quốc gia, mã vùng (bỏ số 0 đứng trước nếu cần), và nhập số điện thoại.

Để kết thúc cuộc gọi hoặc để hủy cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Để thực hiện cuộc gọi sử dụng các số liên lạc đã lưu, hãy mở danh bạ. Nhập chữ cái đầu tiên của tên, di chuyển đến tên, và bấm phím gọi.

Để gọi điện sử dụng nhật ký, bấm phím gọi để xem tối đa 20 số điện thoại bạn đã gọi hoặc cố gọi gần nhất. Di chuyển đến số điện thoại hoặc tên bạn muốn, và bấm phím gọi.

Để điều chỉnh âm lượng của một cuộc gọi hiện thời, hãy sử dụng các phím âm lượng.

Để chuyển từ một cuộc gọi thoại đến một cuộc gọi video **Tùy chọn** > **Chuyển sang c.gọi video**. Điện thoại sẽ kết thúc cuộc gọi thoại và thực hiện cuộc gọi video đến người nhận.

Tạo cuộc gọi hội nghị

- 1 Để thực hiện một cuộc gọi hội nghị, nhập số điện thoại của một thành viên tham gia, và bấm phím gọi.
- 2 Khi người tham gia trả lời, chọn **Tùy chọn** > **Cuộc gọi mới**.
- 3 Khi bạn đã gọi điện thoại đến tất cả các thành viên, chọn **Tùy chọn** > **Hội nghị** để nối các cuộc gọi thành một cuộc gọi hội nghị.

Để tắt tiếng micrô trong khi gọi, bấm phím tắt tiếng.

Để loại một thành viên khỏi cuộc gọi hội nghị, chọn **Tùy chọn** > **Hội nghị** > **Loại thành viên** và thành viên đó.

Để thảo luận riêng với một thành viên trong cuộc gọi hội nghị, chọn **Tùy chọn** > **Hội nghị** > **Riêng** và thành viên đó.

Thư thoại

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Máy** > **H.thư c.gọi**.

Khi bạn lần đầu tiên mở ứng dụng Thư thoại (dịch vụ mạng), bạn sẽ được yêu cầu nhập số của hộp thư thoại của bạn.

Để gọi hộp thư thoại của bạn, di chuyển đến **Hộp thư thoại**, và chọn **Tùy chọn** > **Gọi hộp thư thoại**.

Nếu bạn đã cấu hình cài đặt cuộc gọi net cho điện thoại và đã có một hộp thư cuộc gọi internet, để gọi tới hộp thư, di chuyển đến hộp thư, và chọn **Tùy chọn** > **Gọi hộp thư Internet**.

Để gọi tới hộp thư ở màn hình chủ, bấm và giữ **1**; hoặc bấm **1** và sau đó bấm phím gọi. Chọn hộp thư bạn muốn gọi.

Để đổi số hộp thư, chọn hộp thư và chọn **Tùy chọn** > **Đổi số**.

Cuộc gọi video

Giới thiệu cuộc gọi video

Để có thể thực hiện cuộc gọi video, bạn phải ở trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS. Để biết tính khả dụng và thuê bao dịch vụ cuộc gọi video, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Trong khi gọi, bạn có thể nhìn thấy hình ảnh hai chiều trong thời gian đàm thoại giữa bạn và người nhận cuộc gọi, nếu người nhận có thiết bị tương thích. Hình ảnh video được quay bằng camera trong điện thoại của bạn sẽ hiển thị trên điện thoại của người nhận cuộc gọi video. Cuộc gọi video chỉ có thể được thực hiện giữa hai thành viên.

Gọi điện video

Để thực hiện một cuộc gọi video, hãy nhập số điện thoại hoặc chọn người nhận cuộc gọi từ danh sách liên lạc và chọn **Tùy chọn > Gọi > Cuộc gọi video**. Khi cuộc gọi video bắt đầu, camera điện thoại sẽ được kích hoạt. Nếu đang sử dụng camera, việc gửi video sẽ bị vô hiệu. Nếu người nhận cuộc gọi không muốn gửi video lại cho bạn, một hình tĩnh sẽ hiển thị thay cho video. Để xác định hình tĩnh được gửi từ điện thoại của bạn thay cho video, chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và chọn Điện thoại > Cuộc gọi > Hình trong cuộc gọi video**.

Để vô hiệu gửi âm thanh, video, hoặc video và âm thanh, chọn **Tùy chọn > Tắt > Đang gửi âm thanh, Đang gửi video, hoặc Đ.gửi audio & video**.

Để điều chỉnh âm lượng cuộc gọi video hiện thời, hãy sử dụng các phím âm lượng.

Để sử dụng loa, chọn **Tùy chọn > Kích hoạt loa**. Để tắt loa và sử dụng tai nghe, chọn **Tùy chọn > Kích hoạt điện thoại**.

Để đổi vị trí của hình ảnh, chọn **Tùy chọn > Hoán đổi hình ảnh**.

Để chỉnh tỷ lệ hình ảnh trên màn hình, chọn **Tùy chọn > Phóng** và di chuyển lên hoặc xuống.

Để kết thúc cuộc gọi video và gọi cuộc gọi thoại mới đến cùng người nhận, chọn **Tùy chọn > Chuyển sang c.gọi thoại**.

Chia sẻ video

Sử dụng chức năng chia sẻ video (dịch vụ mạng) để gửi video trực tuyến hoặc một video clip từ điện thoại di động của bạn đến một thiết bị di động tương thích trong cuộc gọi thoại.

Loa sẽ được bật khi bạn khởi động chức năng chia sẻ video. Nếu bạn không muốn sử dụng loa cho cuộc gọi thoại trong khi chia sẻ video, bạn cũng có thể sử dụng tai nghe tương thích.



Cảnh báo:

Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Yêu cầu chia sẻ hình ảnh

Tính năng chia sẻ video yêu cầu phải có kết nối 3G. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về dịch vụ, tính khả dụng của mạng 3G và cước phí liên quan đến việc sử dụng dịch vụ này.

Để sử dụng chức năng chia sẻ video, bạn phải thực hiện theo các bước sau:

- Bảo đảm điện thoại đã được thiết lập các kết nối một chiều.
- Bảo đảm bạn có một kết nối 3G đang hoạt động và đang trong phạm vi phủ sóng của mạng 3G. Nếu bạn di chuyển ra ngoài vùng phủ sóng của mạng 3G trong một phiên chia sẻ video, phiên chia sẻ này sẽ dừng lại, nhưng cuộc gọi thoại sẽ tiếp tục.
- Bảo đảm cả người gửi và người nhận đã đăng ký mạng 3G. Nếu bạn mời một người tham gia phiên chia sẻ video nhưng điện thoại của người nhận nằm ngoài vùng phủ sóng của mạng 3G, chưa cài đặt chia sẻ video, hoặc chưa thiết lập kết nối cá nhân, người nhận đó sẽ không nhận được lời mời. Bạn sẽ nhận được một thông báo cho biết người nhận không thể nhận lời mời.

Cài đặt chia sẻ video

Để điều chỉnh cài đặt chia sẻ video, chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt** và chọn **Kết nối > D.chung video**.

Để thiết lập chia sẻ video, bạn cần có thông số cài đặt kết nối một chiều và UMTS.

Cài đặt kết nối một chiều

Kết nối một chiều còn được biết là kết nối cấu hình giao thức phiên khởi đầu (SIP). Thông số cài đặt cấu hình SIP phải được cấu hình trong điện thoại trước khi bạn có thể sử dụng chức năng chia sẻ video. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có được các cài đặt cấu hình SIP, và lưu chúng vào điện thoại của bạn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi cho bạn các thông số cài đặt hoặc cung cấp cho bạn một danh sách các thông số cần thiết.

Để thêm địa chỉ SIP vào một số liên lạc:

- 1 Chọn **Menu > Danh bạ**.
- 2 Chọn số liên lạc, hoặc tạo một số liên lạc mới.

- 3 Chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa**.
- 4 Chọn **Tùy chọn > Thêm chi tiết > Chia sẻ video**.
- 5 Nhập địa chỉ SIP theo định dạng tênngườidùng@tênmiền (bạn có thể sử dụng địa chỉ IP thay cho tên miền).
Nếu bạn không biết địa chỉ SIP của số liên lạc, bạn có thể sử dụng số điện thoại của người nhận, bao gồm cả mã quốc gia, để chia sẻ video (nếu được nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến hỗ trợ).

Cài đặt kết nối UMTS

Để thiết lập kết nối UMTS:

- Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để thỏa thuận sử dụng dịch vụ mạng UMTS.
- Bảo đảm các cài đặt kết nối điểm truy cập UMTS cho điện thoại được cấu hình đúng. Để biết thêm thông tin về các cài đặt này, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chia sẻ video trực tuyến hoặc video clip

Trong cuộc gọi thoại hoạt động, chọn **Tùy chọn > Dừng chung video**.

- 1 Để chia sẻ video thực trong khi gọi, chọn **Video trực tiếp**.
Để chia sẻ một video clip, hãy chọn **Video clip** và chọn clip bạn muốn chia sẻ.
Bạn cần phải chuyển đoạn video clip sang định dạng thích hợp để có thể chia sẻ được. Nếu điện thoại thông báo rằng video clip phải được chuyển đổi, chọn **OK**. Điện thoại phải có trình biên tập video để thực hiện việc chuyển đổi.
- 2 Nếu người nhận có nhiều địa chỉ SIP hoặc nhiều số điện thoại bao gồm mã quốc gia được lưu trong danh sách liên lạc, hãy chọn địa chỉ hoặc số điện thoại bạn muốn. Nếu địa chỉ SIP hoặc số điện thoại của người nhận không khả dụng, hãy nhập địa chỉ hoặc số điện thoại của người nhận bao gồm cả mã quốc gia vào, và chọn **OK** để gửi thư mời. Điện thoại sẽ gửi thư mời đến địa chỉ SIP.
Việc chia sẻ sẽ tự động bắt đầu khi người nhận chấp nhận lời mời.

Các tùy chọn trong khi chia sẻ



Chỉnh tỷ lệ video (chỉ khả dụng với người gửi).



Điều chỉnh độ sáng (chỉ khả dụng với người gửi).



Tắt hoặc bật micrô.



Bật hoặc tắt loa.



Tạm dừng hoặc tiếp tục chia sẻ video.



Chuyển sang chế độ vừa màn hình (chỉ khả dụng với người nhận).

- 3 Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Dừng**. Để kết thúc cuộc gọi thoại, bấm phím kết thúc. Khi ngừng cuộc gọi, chia sẻ video cũng ngừng.

Để lưu video thực bạn đã chia sẻ, chọn **Có** khi được nhắc. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn về vị trí bộ nhớ của video đã lưu. Để xác định vị trí bộ nhớ ưu tiên, hãy chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Kết nối > D.chung video > Bộ nhớ lưu ưu tiên**.

Nếu bạn truy cập các ứng dụng khác trong khi đang chia sẻ video clip, việc chia sẻ sẽ bị tạm ngừng. Để trở lại giao diện chia sẻ video, và để tiếp tục chia sẻ, ở màn hình chủ, chọn **Tùy chọn > Tiếp tục**.

Nhận một lời mời

Khi có người gửi cho bạn lời mời chia sẻ video, thông báo mời sẽ hiển thị tên hoặc địa chỉ SIP của người gửi. Nếu điện thoại không được cài là im lặng, điện thoại sẽ đổ chuông khi bạn nhận được lời mời.

Nếu một người nào đó gửi cho bạn lời mời chia sẻ và bạn không ở trong phạm vi phủ sóng của mạng UMTS, bạn sẽ không biết mình nhận được lời mời.

Khi nhận được lời mời, chọn một trong các tùy chọn sau:

Có — Chấp nhận lời mời, và kích hoạt phiên chia sẻ.

Không — Từ chối lời mời. Người nhận sẽ nhận được thông báo cho biết bạn từ chối lời mời. Bạn cũng có thể bấm phím kết thúc để từ chối lời mời và ngừng cuộc gọi thoại.

Để tắt tiếng video trên điện thoại, chọn **Tùy chọn > Tắt tiếng**.

Để phát video với âm lượng gốc, chọn **Tùy chọn > Âm lượng gốc**. Tùy chọn này không ảnh hưởng đến việc phát tiếng của người bên kia trong cuộc gọi điện thoại.

Để kết thúc phiên chia sẻ, chọn **Dừng**. Để kết thúc cuộc gọi thoại, bấm phím kết thúc. Khi ngừng cuộc gọi, chia sẻ video cũng ngừng.

Cuộc gọi Internet

Giới thiệu về cuộc gọi internet

Với dịch vụ cuộc gọi internet (dịch vụ mạng), bạn có thể gọi và nhận cuộc gọi qua internet. Có thể thiết lập các cuộc gọi internet giữa các máy tính, giữa các điện thoại di động, và giữa một thiết bị VoIP và một điện thoại thông thường.

Để có thể sử dụng dịch vụ này, bạn phải đăng ký với dịch vụ, và có một tài khoản người sử dụng.

Để thực hiện hoặc nhận một cuộc gọi internet, bạn phải ở trong vùng phủ sóng của mạng LAN không dây, và kết nối với một dịch vụ cuộc gọi internet.

Kích hoạt cuộc gọi internet

Chọn **Menu** > **Danh bạ**. Di chuyển sang trái, sau đó chọn dịch vụ cuộc gọi internet từ danh sách.

Để thực hiện hoặc nhận các cuộc gọi internet, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn để nhận cài đặt kết nối cuộc gọi internet. Để kết nối đến một dịch vụ cuộc gọi internet, điện thoại của bạn phải ở trong một vùng dịch vụ mạng.

Để kích hoạt cấp dịch vụ cuộc gọi internet của bạn, chọn **Tùy chọn** > **Bật dịch vụ**.

Để tìm các kết nối LAN (WLAN) không dây, chọn **Tùy chọn** > **Tìm WLAN**.

Gọi điện qua internet

Khi bạn đã kích hoạt chức năng gọi qua internet, bạn có thể thực hiện cuộc gọi internet từ tất cả các ứng dụng có thể sử dụng để thực hiện cuộc gọi thoại thông thường, chẳng hạn như danh sách liên lạc và nhật ký. Ví dụ, trong danh sách liên lạc, hãy di chuyển đến số liên lạc bạn muốn, và chọn **Tùy chọn** > **Gọi** > **Cuộc gọi Internet**.

Để thực hiện cuộc gọi internet ở màn hình chủ, hãy nhập số điện thoại hoặc địa chỉ internet vào, và chọn **C.gọi net**.

- 1 Để thực hiện một cuộc gọi internet đến một địa chỉ internet không bắt đầu bằng một chữ số, hãy bấm phím số bất kỳ ở màn hình chủ, sau đó bấm # trong vài giây để xóa màn hình và chuyển từ chế độ số sang chế độ chữ.
- 2 Nhập địa chỉ internet vào, và bấm phím gọi.

Cài đặt cuộc gọi internet

Chọn **Menu** > **Danh bạ**. Di chuyển sang trái, và chọn dịch vụ cuộc gọi internet từ danh sách.

Để xem hoặc chỉnh sửa cài đặt cuộc gọi internet, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Kết nối dịch vụ — Chọn cài đặt đích cho kết nối cuộc gọi internet, và chỉnh sửa chi tiết đích.

Để thay đổi một đích, hãy di chuyển đến dịch vụ, và chọn **Thay đổi**.

Yêu cầu trạng thái — Chọn có tự động chấp nhận các yêu cầu presence đến mà không cần hỏi xác nhận hay không.

Thông tin dịch vụ — Xem thông tin kỹ thuật về dịch vụ đã chọn.

Chức năng thoại

Chức năng thoại

Với ứng dụng Chức năng thoại, bạn có thể sử dụng lời nói của mình để thực hiện các công việc cơ bản. Bạn có thể gọi hoặc gửi các tin nhắn âm thanh đến các mục liên lạc, trả lời cuộc gọi và nghe các tin nhắn. Bạn cần ghi âm một lệnh hành động cá nhân trước khi bạn có thể thực hiện các công việc này. Khi Chức năng thoại được kích hoạt, điện thoại đang nghe lệnh hành động của bạn. Khi lệnh hành động được đưa ra, các công việc có thể được thực hiện.

Kích hoạt Chức năng thoại

Chọn **Menu > Ứng dụng > C.năng thoại**.

Để kích hoạt ứng dụng, thực hiện theo các bước sau:

- 1 Chọn **Ghi âm lệnh > Lệnh khởi động** để ghi âm lệnh hành động.
- 2 Trong giao diện chính, chọn **Chức năng thoại**.
- 3 Nói ra lệnh hành động.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Ghi âm lệnh — Ghi âm các lệnh.

Cài đặt — Đổi cài đặt.

Đây là cái gì? — Xem thông tin về ứng dụng.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Quay số nhanh

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và chọn Điện thoại > Cuộc gọi > Quay số nhanh**.

Quay số nhanh cho phép bạn thực hiện cuộc gọi bằng cách bấm và giữ một phím số ở màn hình chủ.

Để kích hoạt chức năng quay số nhanh, chọn **Bật**.

Để gán một phím số cho một số điện thoại, chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Máy > Gọi nhanh**.

Di chuyển đến phím số (2 - 9) trên màn hình, và chọn **Tùy chọn > Gán**.

Chọn số điện thoại bạn muốn từ danh sách liên lạc.

Để xóa số điện thoại được gán cho một phím số, di chuyển đến phím quay số nhanh, và chọn **Tùy chọn > Xóa**.

Để sửa đổi số điện thoại được gán cho một phím số, di chuyển đến phím quay số nhanh, và chọn **Tùy chọn > Thay đổi**.

Chuyển hướng cuộc gọi

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài Đặt và Điện thoại > Chuyển cuộc gọi**.

Chuyển cuộc gọi đến hộp thư thoại hoặc đến một số liên lạc khác. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn loại cuộc gọi để chuyển hướng và chọn trong số các tùy chọn sau:

Tất cả cuộc gọi thoại hoặc **Tất cả cuộc gọi fax** — Chuyển hướng tất cả các cuộc gọi thoại hoặc fax gửi đến. Bạn không thể trả lời các cuộc gọi, chỉ có thể chuyển hướng các cuộc gọi sang một số khác.

Khi máy bận — Chuyển hướng cuộc gọi đến nếu đang có một cuộc gọi khác.

Khi không trả lời — Chuyển hướng cuộc gọi đến sau khi điện thoại đổ chuông trong khoảng thời gian đã định. Chọn khoảng thời gian cho điện thoại đổ chuông trước khi chuyển hướng cuộc gọi.

Nếu không liên lạc được — Chuyển cuộc gọi khi điện thoại tắt hoặc ngoài vùng phủ sóng.

Khi không sẵn sàng — Chuyển hướng cuộc gọi nếu bạn đang có một cuộc gọi khác, không trả lời, hoặc tắt điện thoại hoặc ngoài vùng phủ sóng.

Để chuyển hướng cuộc gọi đến hộp thư thoại, hãy chọn kiểu cuộc gọi, chọn tùy chọn chuyển hướng và chọn **Tùy chọn > Kích hoạt > Đến hộp thư thoại**.

Để chuyển hướng cuộc gọi đến một số điện thoại khác, hãy chọn kiểu cuộc gọi, chọn tùy chọn chuyển hướng và chọn **Tùy chọn > Kích hoạt > Đến số khác**. Nhập số điện thoại, hoặc chọn **Tìm để lấy số đã lưu** trong Danh bạ.

Để kiểm tra trạng thái chuyển hướng hiện tại, di chuyển đến tùy chọn chuyển hướng, và chọn **Tùy chọn > Kiểm tra trạng thái**.

Để ngừng chuyển hướng cuộc gọi, di chuyển đến tùy chọn chuyển hướng, và chọn **Tùy chọn > Tắt**.

Chặn cuộc gọi

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và chọn Điện thoại > Chặn cuộc gọi. Nếu bạn đã xác định cài đặt cuộc gọi internet, hãy chọn Chặn cuộc gọi Internet.

Bạn có thể ngăn những cuộc gọi có thể được gọi đi hoặc được nhận về bằng điện thoại (dịch vụ mạng). Để sửa đổi các cài đặt này, bạn cần mật mã chặn do nhà cung cấp dịch vụ cung cấp. Tính năng chặn cuộc gọi có tác dụng đối với tất cả các kiểu cuộc gọi.

Chọn từ các cài đặt chặn cuộc gọi thoại sau đây:

Cuộc gọi đi — Ngăn chặn thực hiện các cuộc gọi thoại với điện thoại của bạn.

Cuộc gọi đến — Chặn cuộc gọi đến.

Cuộc gọi quốc tế — Chặn cuộc gọi quốc tế hoặc chuyển vùng.

Cuộc gọi đến khi chuyển vùng — Chặn các cuộc gọi đến khi bạn đang ở nước ngoài.

Cuộc gọi quốc tế ngoại trừ các c.gọi trong nước — Chặn các cuộc gọi ra nước ngoài hoặc vùng khác, nhưng cho phép gọi về nước của bạn.

Để kiểm tra trạng thái chặn cuộc gọi thoại, chọn tùy chọn chặn, và chọn **Tùy chọn** > **Kiểm tra trạng thái**.

Để hủy kích hoạt tất cả chặn cuộc gọi thoại, hãy chọn tùy chọn chặn cuộc gọi và chọn **Tùy chọn** > **Tắt tất cả số chặn**.

Để thay đổi mật khẩu chặn dùng để chặn các cuộc gọi thoại và fax, chọn **Tùy chọn** > **Ch.sửa m.khẩu chặn c.gọi**. Nhập mã PIN hiện tại vào, sau đó nhập mã mới hai lần. Mật khẩu chặn cuộc gọi phải gồm bốn chữ số. Để biết thêm chi tiết, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chặn cuộc gọi Internet

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và chọn Điện thoại > Chặn cuộc gọi > Chặn cuộc gọi Internet.

Để từ chối các cuộc gọi Internet từ những người gọi ẩn danh, chọn **Chặn cuộc gọi ẩn danh** > **Bật**.

Gửi âm DTMF

Bạn có thể gửi âm kép đa tần (DTMF) khi đang có một cuộc gọi để điều khiển hộp thư thoại hoặc các dịch vụ điện thoại tự động khác.

Gửi một chuỗi âm DTMF

1 Thực hiện một cuộc gọi, và chờ cho đến khi người nhận trả lời.

- 2 Chọn **Tùy chọn > Gửi DTMF**.
- 3 Nhập chuỗi âm DTMF, hoặc chọn một chuỗi âm định trước.

Gán một chuỗi âm DTMF cho một số liên lạc

- 1 Chọn **Menu > Danh bạ**. Chọn một số liên lạc và chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa > Tùy chọn > Thêm chi tiết > DTMF**.
- 2 Nhập chuỗi âm vào. Để chèn thời gian tạm ngừng khoảng 2 giây trước hoặc giữa các âm DTMF, nhập **p**. Để cài điện thoại chỉ gửi âm DTMF sau khi bạn chọn **Gửi DTMF** trong khi gọi, nhập **w**. Để nhập **p** và **w** bằng bàn phím, hãy bấm ***** liên tục.
- 3 Chọn **Xong**.

Chủ đề trò chuyện

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Chủ đề và Chế độ chờ > Giao diện trò chuyện**.

Khi giao diện trò chuyện được kích hoạt, một danh sách các chức năng được giao diện trò chuyện hỗ trợ sẽ được hiển thị trong màn hình chủ. Khi bạn di chuyển qua các chức năng, điện thoại sẽ đọc to các chức năng được hiển thị. Chọn chức năng bạn muốn.

Để nghe các mục nhập trong danh bạ, chọn **Các tính năng gọi > Danh bạ**.

Để nghe các thông tin về các cuộc gọi nhỡ và đã nhận, cũng như các số đã gọi đi, chọn **Các tính năng gọi > Cuộc gọi gần đây**.

Để gọi điện thoại bằng cách nhập số điện thoại, chọn **Các tính năng gọi > Bảng số** và chọn số bạn muốn. Để nhập một số điện thoại, di chuyển đến các chữ số và chọn từng chữ số một.

Để gọi đến hộp thư thoại, chọn **Các tính năng gọi > Hộp thư thoại**.

Để sử dụng lệnh thoại để thực hiện cuộc gọi, chọn **Lệnh thoại**.

Để cài điện thoại đọc to các tin nhắn nhận được, chọn **Trình đọc tin nhắn**.

Để nghe thời gian hiện tại, chọn **Đồng hồ**. Để nghe ngày hiện tại, hãy di chuyển xuống.

Nếu âm báo lịch hết hạn khi bạn đang sử dụng chức năng hỗ trợ giọng nói, ứng dụng này sẽ đọc to nội dung của âm báo lịch.

Để nghe các tùy chọn khả dụng, chọn **Tùy chọn**.

Lệnh thoại

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Máy > Lệnh thoại.

Sử dụng lệnh thoại để tạo cuộc gọi và mở các ứng dụng, cấu hình, hoặc các chức năng khác trong điện thoại. Để khởi động chức năng nhận dạng giọng nói, hãy bấm và giữ phím tắt tiếng.

Điện thoại tạo khẩu lệnh cho các mục nhập trong Danh bạ và cho các chức năng được thiết kế trong ứng dụng Lệnh thoại. Khi một lệnh thoại được đọc, điện thoại sẽ so sánh từ được nói với khẩu lệnh được lưu trong điện thoại. Lệnh thoại không phụ thuộc vào giọng người nói; tuy nhiên, chức năng nhận dạng giọng nói của điện thoại sẽ điều chỉnh theo giọng nói của người dùng chính để nhận dạng lệnh thoại tốt hơn.

Gọi điện

Khẩu lệnh cho một số liên lạc là tên hoặc biệt danh được lưu cho số liên lạc này trong danh sách liên lạc.



Lưu ý: Việc sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào tính năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

Để nghe khẩu lệnh, hãy chọn một số liên lạc, sau đó chọn **Tùy chọn > Chi tiết khẩu lệnh > Tùy chọn**, di chuyển đến khẩu lệnh, và chọn **Phát**.

- 1 Để thực hiện cuộc gọi sử dụng lệnh thoại, bấm và giữ phím tắt tiếng.
- 2 Khi bạn nghe thấy âm thanh hoặc nhìn thấy màn hình trực quan, hãy đọc rõ tên được lưu cho số liên lạc này.
- 3 Điện thoại sẽ phát khẩu lệnh được phối âm ứng với mục liên lạc được nhận dạng bằng ngôn ngữ được chọn trong điện thoại, đồng thời hiển thị tên của mục liên lạc đó. Sau khoảng 1,5 giây chờ, điện thoại sẽ quay số điện thoại đó. Nếu mục liên lạc được nhận dạng không đúng, chọn mục liên lạc khác từ các kết quả khớp được gợi ý, hoặc chọn **Thoát** để hủy quay số.

Nếu có một vài số được lưu cho mục liên lạc, chọn mục liên lạc và số mong muốn.

Khởi chạy một ứng dụng

Điện thoại tạo các khẩu lệnh cho các ứng dụng được liệt kê trong ứng dụng Lệnh thoại.

Để khởi chạy một ứng dụng bằng cách sử dụng một lệnh thoại, hãy bấm và giữ phím tắt tiếng, và nói rõ tên của ứng dụng. Nếu ứng dụng được nhận dạng không đúng, hãy chọn một ứng dụng khác từ các kết quả khớp được gợi ý, hoặc chọn **Thoát** để hủy.

Để thay đổi lệnh thoại của một ứng dụng, chọn **Tùy chọn > Đổi lệnh**, và nhập lệnh thoại mới.

Thay đổi cấu hình

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Máy > Lệnh thoại.

Điện thoại tạo các khẩu lệnh cho mỗi ứng dụng. Để kích hoạt một cấu hình sử dụng lệnh thoại, bấm và giữ phím tắt tiếng ở màn hình chủ, và đọc tên cấu hình.

Để thay đổi lệnh thoại, chọn **Cấu hình > Tùy chọn > Đổi lệnh**.

Cài đặt lệnh thoại

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Máy > Lệnh thoại.

Chọn **Tùy chọn > Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Bộ phối âm — Kích hoạt bộ phối âm phát các lệnh thoại được nhận dạng.

Âm lượng phát lại — Điều chỉnh âm lượng trò chuyện.

Độ nhạy nhận dạng — Điều chỉnh độ nhạy nhận lệnh thoại.

Xác nhận lệnh — Chọn xem các lệnh thoại được chấp nhận tự động, thủ công hay bằng việc xác nhận giọng nói.

Xóa b.chỉnh giọng — Cài lại chức năng nhận biết giọng nói khi người sử dụng chính của điện thoại đã thay đổi.

Push to talk

Một số tính năng có thể không khả dụng trong khu vực của bạn. Để biết tính khả dụng, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn Menu > Ứng dụng > Bộ đàm.

Giới thiệu về push to talk

Bộ đàm (PTT) (dịch vụ mạng) là dịch vụ thoại qua IP với thời gian thực và sử dụng mạng di động. PTT cung cấp khả năng giao tiếp trực tiếp bằng một bấm phím. Sử dụng PTT để trò chuyện với một người hoặc một nhóm người.

Trước khi có thể sử dụng PTT, bạn phải xác định các thông số cài đặt PPT (điểm truy cập PTT, SIP, XDM và Presence). Bạn có thể nhận thông số cài đặt dưới dạng tin nhắn văn bản đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ PTT. Bạn cũng có thể sử dụng ứng dụng wizard Cài đặt để cấu hình PTT, nếu ứng dụng này được nhà cung cấp dịch vụ của bạn hỗ trợ. Để biết thêm thông tin về ứng dụng PTT, vui lòng xem hướng dẫn sử dụng cho điện thoại của bạn hoặc trang web Nokia dành cho đất nước bạn.

Trong liên lạc PTT, một người nói và những người khác nghe qua loa tích hợp.

Các thành viên sẽ thay phiên nhau trả lời. Vì chỉ một thành viên trong nhóm có thể trò chuyện một lúc nên thời lượng tối đa của lượt nói chuyện sẽ được giới hạn. Thời lượng tối đa của lượt nói chuyện thường được cài là 30 giây. Để biết thêm chi tiết về thời lượng của lượt nói chuyện trong mạng của bạn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Các cuộc gọi điện thoại luôn giữ vị trí ưu tiên hơn các hoạt động push to talk.

Đăng nhập và thoát khỏi PTT

Khi bạn khởi động dịch vụ push to talk (PTT), bạn sẽ tự động được đăng nhập vào và kết nối với các kênh còn hoạt động trong lần đóng ứng dụng gần đây nhất. Nếu kết nối không thành công, để tìm cách đăng nhập lại, hãy chọn **Tùy chọn > Đăng nhập vào BD**.

Để thoát khỏi PTT, chọn **Tùy chọn > Thoát**.

Để chuyển sang một ứng dụng đang mở khác, bấm và giữ phím menu.

Thực hiện và nhận cuộc gọi PTT

Để thực hiện một cuộc gọi PTT, hãy bấm và giữ phím gọi trong suốt thời gian bạn nói. Để nghe trả lời, hãy nhả phím gọi.

Để kiểm tra tình trạng đăng nhập của các số liên lạc, trong PTT, chọn **Tùy chọn > Số liên lạc BD > Số liên lạc** và chọn một trong các tùy chọn sau:

-  — người khả dụng
-  — người không xác định
-  — người không muốn bị quấy rầy, nhưng có thể nhận yêu cầu gọi lại
-  — người đã tắt PTT

Dịch vụ này tùy thuộc vào nhà điều hành mạng và chỉ khả dụng cho các số thuê bao. Để đăng ký một số liên lạc, chọn **Tùy chọn > H.thị t.trạng đăng nhập**.

Thực hiện cuộc gọi cá nhân

Chọn **Tùy chọn > Số liên lạc BD > Số liên lạc**.

Chọn số liên lạc bạn muốn nói chuyện, và chọn **Tùy chọn > Gọi 1 đến 1**.

Bấm và giữ phím PTT trong suốt thời gian nói chuyện. Khi bạn nói xong, hãy thả phím này ra.

Để nói chuyện với một số liên lạc, hãy bấm và giữ phím PTT cả trong những giao diện khác trong ứng dụng PTT, ví dụ như giao diện Danh bạ.

Để thực hiện một cuộc gọi điện thoại mới, trước tiên hãy kết thúc cuộc gọi cá nhân. Chọn **Ngắt k.nối**.

Mẹo: Giữ điện thoại phía trước bạn trong suốt cuộc gọi PTT để bạn có thể nhìn thấy màn hình. Hãy nói qua micrô và chú ý không dùng tay che loa lại.

Thực hiện cuộc gọi nhóm

Để gọi một nhóm, chọn **Tùy chọn > Số liên lạc BĐ > Số liên lạc**, đánh dấu các số liên lạc bạn muốn gọi, và chọn **Tùy chọn > Cuộc gọi nhóm**.

Trả lời cuộc gọi PTT

Để trả lời một cuộc gọi cá nhân, bấm phím gọi. Để kết thúc cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Mẹo: Bạn cũng có thể thực hiện một cuộc gọi cá nhân hoặc cuộc gọi nhóm từ Danh bạ. Chọn **Tùy chọn > Bộ đàm > Gọi 1 đến 1** hoặc **Cuộc gọi nhóm**.

Các yêu cầu gọi lại

Để gửi yêu cầu gọi lại:

Trong danh sách liên lạc, hãy di chuyển đến tên bạn muốn, và chọn **Tùy chọn > Gửi yêu cầu gọi lại**.

Khi có ai đó gửi cho bạn một yêu cầu gọi lại, thông báo **1 yêu cầu gọi lại** mới sẽ hiển thị trong màn hình chủ.

Để trả lời yêu cầu gọi lại:

Chọn **Xem**, chọn một số liên lạc, và chọn **Tùy chọn > Gọi 1 đến 1** để bắt đầu một cuộc gọi cá nhân.

Nhóm PTT

Các kênh

Một kênh PTT gồm có một nhóm người (ví dụ, nhóm bạn hoặc nhóm cộng tác) tham gia vào kênh này sau khi được mời. Khi bạn gọi một kênh, tất cả thành viên đã tham gia vào kênh sẽ nghe cuộc gọi cùng lúc.

Bạn có thể tham gia vào các kênh đã được cấu hình sẵn. Bất kỳ ai biết địa chỉ URL của một kênh chung đều có thể tham gia vào kênh này.

Khi bạn kết nối và trò chuyện với một kênh, tất cả thành viên tham gia vào kênh sẽ nghe thấy bạn nói. Bạn có thể kích hoạt năm kênh cùng lúc.

Chọn Tùy chọn > Số liên lạc BD > Kênh / nhóm mạng.

Để kết nối với một nhóm mạng hoặc kênh được cấu hình sẵn của công cộng lần đầu tiên, trước tiên bạn phải tạo nhóm hoặc kênh. Chọn **Tùy chọn > Thêm hiện có**, và nhập thông tin yêu cầu vào. Sau khi liên kết với nhóm đã tạo, bạn có thể tìm cách tham gia vào nhóm.

Các nhóm mạng

Các nhóm mạng bao gồm các danh sách thành viên được cấu hình sẵn được lưu trên server. Bạn có thể xác định những người tham gia bằng cách thêm họ vào danh sách thành viên. Khi bạn muốn nói chuyện với một nhóm mạng, bạn có thể chọn nhóm này, và thực hiện cuộc gọi tới nhóm. Server sẽ gọi cho từng thành viên trong nhóm, và cuộc gọi sẽ sẵn sàng khi thành viên đầu tiên trả lời.

Để thực hiện cuộc gọi, chọn **Tùy chọn > Số liên lạc BD > Kênh / nhóm mạng**, mở tab nhóm PTT, chọn một nhóm, và bấm phím PTT.

Tạo kênh

Để tạo một nhóm mạng hoặc kênh được cấu hình mới, chọn **Tùy chọn > Tạo mới, Nhóm BD, hoặc Kênh BD**.

Bạn có thể tạo các kênh chung của riêng bạn, chọn tên kênh và mời các thành viên tham gia. Các thành viên này có thể mời thêm các thành viên khác tham gia vào kênh chung.

Bạn cũng có thể thiết lập các kênh riêng. Chỉ những người được người tạo kênh mời mới được phép tham gia và sử dụng các kênh riêng.

Với mỗi kênh, hãy xác định **Tên nhóm mạng**, **Bí danh**, và **Hình thu nhỏ** (tùy chọn).

Khi bạn đã tạo xong một kênh, điện thoại sẽ hỏi bạn có muốn gửi lời mời tới kênh không. Lời mời tới kênh là các tin nhắn văn bản.

Trò chuyện với một kênh hoặc nhóm

Để nói chuyện với một kênh sau khi bạn đăng nhập vào dịch vụ PTT, bấm phím PTT. Một âm báo phát ra cho biết được phép truy cập. Tiếp tục bấm và giữ phím PTT trong suốt thời gian bạn nói chuyện. Khi nói xong, hãy thả phím này ra.

Nếu bạn tìm cách trả lời một kênh bằng cách bấm phím PTT trong khi một thành viên khác đang nói chuyện, thông báo **Chờ** sẽ hiển thị. Thả phím PTT ra, chờ cho đến khi người kia nói chuyện xong, và bấm lại phím PTT. Cách khác, bấm và giữ phím PTT và chờ cho tới khi thông báo **Trò chuyện** hiển thị.

Khi bạn đang nói chuyện trong một kênh, người đầu tiên bấm phím PTT khi có người ngừng nói chuyện có thể nói chuyện tiếp.

Để xem các thành viên hiện tại của một kênh khi đang có cuộc gọi tới kênh này, chọn **Tùy chọn > Thành viên hiện tại**.

Khi bạn kết thúc cuộc gọi PTT, chọn **Ngắt k.nối**.

Để mời các thành viên mới vào một cuộc gọi hiện thời, hãy chọn kênh khi bạn kết nối với nó. Chọn **Tùy chọn > Gửi lời mời** để mở giao diện lời mời. Bạn chỉ có thể mời thêm thành viên mới khi bạn là người tạo kênh riêng, hoặc khi kênh là kênh chung. Lời mời tới kênh là các tin nhắn văn bản.

Bạn cũng có thể quảng cáo cho kênh của bạn, để những người khác có thể biết đến và tham gia vào kênh này. Chọn **Tùy chọn > Gửi lời mời**, và nhập thông tin yêu cầu vào.

Trả lời một lời mời tới kênh

Để lưu lời mời vào kênh đã nhận được, chọn **Tùy chọn > Lưu kênh**. Kênh này sẽ được thêm vào các sổ liên lạc PTT, giao diện kênh.

Sau khi lưu lời mời kênh, bạn sẽ được hỏi có muốn kết nối vào kênh này không. Chọn **Có** để mở giao diện phiên PTT. Điện thoại sẽ đăng nhập vào dịch vụ nếu bạn chưa đăng nhập.

Nếu bạn từ chối hoặc xóa lời mời, lời mời sẽ được lưu vào hộp thư tin nhắn đến. Để tham gia vào kênh sau, mở lời mời, và lưu lời mời lại. Chọn **Có** từ hộp thoại để kết nối vào kênh này.

Xem nhật ký PTT

Chọn **Tùy chọn > Nhật ký BD và Cuộc gọi Bộ đàm bị nhỡ, Cuộc gọi Bộ đàm đã nhận, hoặc Cuộc gọi Bộ đàm đã tạo.**

Để thực hiện một cuộc gọi cá nhân từ nhật ký PTT, hãy chọn một số liên lạc, và bấm phím PTT.

Cài đặt PTT

Để thay đổi cài đặt người dùng bộ đàm (PTT), chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Cài đặt người dùng** và từ các tùy chọn sau:

Cuộc gọi đến — Cho phép hoặc chặn các cuộc gọi PTT.

Yêu cầu nhận cuộc gọi lại — Nhận hoặc chặn các yêu cầu gọi lại đang đến.

CG thuộc DS đ.ch.nhận — Cài điện thoại để thông báo cho bạn biết về các cuộc gọi PTT đến, hoặc tự động trả lời các cuộc gọi.

Âm báo yêu cầu gọi lại — Chọn nhạc chuông cho yêu cầu gọi lại.

Khởi động ứng dụng — Chọn nếu bạn muốn đăng nhập vào dịch vụ PTT khi bật điện thoại.

Bí danh mặc định — Nhập bí danh mặc định của bạn sẽ được hiển thị trên máy của người kia. Bạn có thể không chỉnh sửa được cài đặt này.

Hiển thị địa chỉ BD riêng — Chọn khi nào thì hiển thị địa chỉ PTT của bạn cho các thành viên khác của cuộc gọi. Bạn có thể sẽ không chọn được một số tùy chọn.

Nhật ký

Chọn **Menu > Nhật ký.**

Ứng dụng Nhật ký lưu thông tin về nhật ký liên lạc của điện thoại. Điện thoại chỉ ghi lại các cuộc gọi bị nhỡ và các cuộc gọi vừa nhận nếu mạng hỗ trợ các chức năng này, và nếu điện thoại được bật và đang trong vùng phủ sóng.

Nhật ký cuộc gọi và dữ liệu

Chọn **Menu > Nhật ký.**

Để xem các cuộc gọi bị nhỡ, đã nhận và đã gọi gần đây, chọn **Cuộc gọi gần đây.**

Mẹo: Để xem các số đã gọi đi khi ở màn hình chủ, bấm phím gọi.

Để xem thời lượng của cuộc gọi đến và đi từ điện thoại, chọn **Thời lượng gọi**.

Để xem khối lượng dữ liệu được chuyển khi đang trong các kết nối dữ liệu gói, chọn **Dữ liệu gói**.

Giám sát mọi liên lạc

Chọn **Menu > Nhật ký**.

Để kiểm soát tất cả các cuộc gọi thoại, tin nhắn văn bản, hoặc các kết nối dữ liệu được điện thoại ghi lại, mở tab nhật ký chung   .

Để xem thông tin chi tiết về một sự kiện liên lạc, hãy chọn sự kiện đó.

Mẹo: Các sự kiện phụ, ví dụ như việc gửi tin nhắn văn bản thành nhiều phần hay việc mở một kết nối dữ liệu gói, sẽ được ghi lại dưới dạng một sự kiện liên lạc. Các kết nối vào hộp thư thoại, trung tâm nhắn tin đa phương tiện, hoặc trang web sẽ được hiển thị dưới dạng các phiên kết nối dữ liệu gói.

Để thêm số điện thoại từ một sự kiện liên lạc vào Danh bạ, chọn **Tùy chọn > Lưu vào Danh bạ**, và tạo một số liên lạc mới, hoặc thêm số điện thoại này vào một số liên lạc hiện có.

Để sao chép số điện thoại, ví dụ để dán số điện thoại này vào một tin nhắn văn bản, chọn **Tùy chọn > Tách lấy số > Sao chép**.

Để xem chỉ một kiểu sự kiện liên lạc hoặc các sự kiện liên lạc với chỉ một bên khác, chọn **Tùy chọn > Bộ lọc** và chọn bộ lọc bạn muốn.

Để xóa vĩnh viễn nội dung của nhật ký, nhật ký cuộc gọi mới nhất, và báo cáo gửi tin nhắn, chọn **Tùy chọn > Xóa nhật ký**.

Gọi và gửi tin nhắn từ Nhật ký

Chọn **Menu > Nhật ký**.

Để gọi lại một người gọi, chọn **Cuộc gọi gần đây > Cuộc gọi nhớ, Cuộc gọi đã nhận, hoặc Số đã gọi**. Chọn người gọi và chọn **Tùy chọn > Gọi**.

Để trả lời một người gọi bằng tin nhắn, chọn **Cuộc gọi gần đây** > **Cuộc gọi nhớ**, **Cuộc gọi đã nhận**, hoặc **Số đã gọi**. Chọn người gọi và chọn **Tùy chọn** > **Soạn tin nhắn**, và gửi tin nhắn.

Cài đặt nhật ký

Chọn **Menu** > **Nhật ký**.

Để đặt khoảng thời gian để giữ mọi sự kiện liên lạc trong nhật ký, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Thời lượng nhật ký** và chọn thời gian. Nếu bạn chọn **Không có báo cáo**, toàn bộ nội dung nhật ký sẽ bị xóa vĩnh viễn.

Internet

Với Nokia E52, bạn có thể duyệt web, đồng thời tải về và cài đặt các ứng dụng mới vào điện thoại. Bạn cũng có thể sử dụng điện thoại làm modem và kết nối máy PC với internet.

Trình duyệt

Giới thiệu về Trình duyệt



Với ứng dụng Trình duyệt, bạn có thể xem các trang web trên internet.

Chọn **Menu** > **Web**.

Nếu trang web hiển thị các ký tự không thể đọc được trong khi duyệt, chọn **Menu** > **Web** và **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Trang** > **Mã hóa mặc định**, à chọn một chế độ mã hóa tương ứng.

Để trình duyệt web, bạn cần có một điểm truy cập internet được cài cấu hình trên điện thoại của bạn. Trình duyệt yêu cầu dịch vụ mạng.

Trình duyệt web

Với ứng dụng Trình duyệt, bạn có thể duyệt các trang web.

Chọn **Menu** > **Web**.

Phím tắt: Để mở Trình duyệt, hãy bấm và giữ **0** trong màn hình chính.

Chuyển đến một trang web

Trong giao diện chỉ mục, hãy chọn một chỉ mục, hoặc bắt đầu nhập một địa chỉ web (trường  sẽ tự động mở ra), và chọn **Chọn**.

Một số trang web có thể bao gồm tài liệu, chẳng hạn như video clip, yêu cầu một lượng lớn bộ nhớ để xem. Nếu điện thoại hết bộ nhớ trong khi tải một trang web như vậy, hãy lấp thẻ nhớ vào. Nếu không, video clip sẽ không được hiển thị.

Hãy tắt đồ họa để tiết kiệm bộ nhớ và tăng tốc độ tải về

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Trang** > **Nạp nội dung** > **Chỉ văn bản**.

Làm mới nội dung của trang web

Chọn **Tùy chọn** > **Tùy chọn trang web** > **Nạp lại**.

Xem ảnh chụp nhanh của các trang web mà bạn đã truy cập

Chọn **Quay về**. Danh sách các trang bạn đã truy cập trong phiên duyệt hiện thời sẽ mở ra. Tùy chọn này khả dụng nếu **Các trang đã xem** được kích hoạt trong cài đặt trình duyệt.

Chặn hoặc cho phép tự động mở nhiều cửa sổ

Chọn **Tùy chọn** > **Tùy chọn trang web** > **Khóa cửa sổ pop-up** hoặc **Cho phép c.số pop-up**.

Xem các phím tắt

Chọn **Tùy chọn** > **Phím tắt bàn phím**. Để chỉnh sửa các phím tắt, hãy chọn **Chỉnh sửa**.

Phóng to hoặc thu nhỏ trên một trang web

Bấm * hoặc #.

Mẹo: Để chuyển đến màn hình chính mà không thoát khỏi ứng dụng Trình duyệt hoặc ngắt kết nối, hãy bấm phím kết thúc một lần.

Thanh công cụ trình duyệt

Thanh công cụ trình duyệt giúp bạn chọn những chức năng được sử dụng thường xuyên của trình duyệt.

Để mở thanh công cụ, bấm và giữ phím di chuyển trên một điểm trống trong một trang web.

Để di chuyển trong thanh công cụ, di chuyển sang trái hoặc phải.

Để chọn một chức năng, bấm phím di chuyển.

Để xem một thông tin mô tả về chức năng của biểu tượng thanh công cụ, di chuyển đến biểu tượng thanh công cụ.

Duyệt các trang

Khi đang duyệt một trang web lớn, bạn có thể sử dụng Bản đồ thu nhỏ hoặc Tổng quan trang để xem nhanh trang này.

Chọn **Menu > Web**.

Kích hoạt Bản đồ thu nhỏ

Chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Bình thường > Bản đồ thu nhỏ > Bật**.

Khi bạn di chuyển qua một trang web lớn, Bản đồ thu nhỏ sẽ mở ra và hiển thị tổng quan của trang.

Di chuyển trên Bản đồ thu nhỏ

Di chuyển sang trái, sang phải, lên hoặc xuống. Khi bạn tìm thấy vị trí bạn muốn, hãy ngừng di chuyển. Bản đồ thu nhỏ sẽ biến mất và vị trí đã chọn sẽ hiển thị.

Tìm thông tin trên trang web bằng Tổng quan trang

- 1 Bấm **8**. Một hình ảnh thu nhỏ của trang web hiện thời sẽ mở ra.
- 2 Di chuyển trên hình ảnh thu nhỏ bằng cách di chuyển lên, xuống, sang trái hoặc sang phải.
- 3 Khi tìm thấy phần bạn muốn xem, hãy chọn **OK** để đến phần đó trên trang web.

Các nguồn cấp dữ liệu Web và blog

Với nguồn cấp dữ liệu web, bạn có thể dễ dàng theo dõi các tiêu đề tin tức và các blog ưa thích của mình.

Chọn **Menu > Web**.

Nguồn cấp dữ liệu web là các tập tin XML trên các trang web. Chúng được sử dụng để chia sẻ, ví dụ như chia sẻ các tiêu đề tin tức hoặc blog. Các cấp dữ liệu web thường được tìm thấy trên các trang web, blog và wiki.

Ứng dụng trình duyệt sẽ tự động phát hiện nếu một trang web có chứa các nguồn cấp dữ liệu web.

Đăng ký với một nguồn cấp dữ liệu web khi nguồn cấp dữ liệu có sẵn trên trang này

Chọn **Tùy chọn > Đăng ký nguồn cấp web**.

Cập nhật nguồn cấp dữ liệu web

Trong giao diện Nguồn cấp dữ liệu web, hãy chọn một nguồn cấp dữ liệu và chọn **Tùy chọn** > **Tùy chọn ng cấp web** > **Làm mới**.

Cài tự động cập nhật cho tất cả nguồn cấp dữ liệu web

Trong giao diện Nguồn cấp dữ liệu web, hãy chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa** > **Chỉnh sửa**. Tùy chọn này không khả dụng nếu một hoặc nhiều nguồn cấp dữ liệu được chọn.

Widget

Các widget mang thêm nội dung đến với điện thoại của bạn! Widget là các ứng dụng web nhỏ, có thể tải xuống, các ứng dụng này cung cấp nội dung đa phương tiện, cấp dữ liệu tin tức, và các thông tin khác, chẳng hạn như thông tin dự báo thời tiết, cho điện thoại của bạn. Các widget đã cài đặt sẽ hiển thị như các ứng dụng riêng lẻ trong thư mục Ứng dụng.

Bạn có thể tải widget về từ web.

Bạn cũng có thể cài đặt widget trên một thẻ nhớ tương thích (nếu có).

Điểm truy cập mặc định cho các widget cũng giống như trong trình duyệt web. Khi chạy ẩn, một số widget có thể tự động cập nhật thông tin trong điện thoại.

Việc sử dụng các widget có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Tìm kiếm nội dung

Với tìm kiếm từ khóa bạn có thể nhanh chóng tìm thấy thông tin bạn muốn trên một trang web.

Chọn **Menu** > **Web**.

Tìm văn bản trong trang web hiện thời

Chọn **Tùy chọn** > **Tìm từ khóa**. Để đến kết quả trước đó hoặc kết quả kế tiếp, hãy di chuyển lên hoặc xuống.

Mẹo: Để tìm kiếm từ trong trang web hiện tại, bấm **2**.

Chỉ mục

Bạn có thể lưu trữ những trang web ưa thích vào Chỉ mục để có thể truy cập nhanh vào chúng.

Chọn Menu > Web.

Truy cập vào chỉ mục

- 1 Nếu bạn cài một trang không có trong Chỉ mục làm trang chủ, hãy chọn **Tùy chọn > Chuyển đến > Bookmark**.
- 2 Chọn một địa chỉ web từ một danh sách hoặc từ một tập hợp các chỉ mục trong thư mục Các trg web mới tr.cập.

Lưu trang web hiện hành làm chỉ mục

Trong khi duyệt, hãy chọn **Tùy chọn > Tùy chọn trang web > Lưu làm bookmark**.

Chỉnh sửa hoặc xóa chỉ mục

Chọn **Tùy chọn > Quản lý bookmark**.

Gửi hoặc thêm chỉ mục, hoặc cài một trang web trong chỉ mục làm trang chủ

Chọn **Tùy chọn > Tùy chọn bookmark**.

Xóa bộ nhớ cache

Việc xóa bộ nhớ cache sẽ giúp bạn bảo mật dữ liệu. Thông tin hoặc dịch vụ bạn vừa truy cập được lưu trong bộ nhớ cache của điện thoại. Nếu bạn đã truy cập hoặc đã tìm cách truy cập vào thông tin bí mật yêu cầu mật khẩu, hãy xóa bộ nhớ cache sau mỗi phiên duyệt.

Chọn **Tùy chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Cache**.

Ngưng kết nối

Ngắt kết nối và đóng ứng dụng Trình duyệt

Chọn **Tùy chọn > Thoát**.

Xóa cookie

Chọn **Tùy chọn > Xóa dữ liệu riêng tư > Cookie**. Cookie có chứa thông tin được thu thập về các lần truy cập của bạn vào các trang web.

Kết nối bảo mật

Nếu chỉ báo bảo vệ (🔒) hiển thị trong quá trình kết nối, việc truyền dữ liệu giữa thiết bị và cổng Internet hoặc máy chủ được mã hóa.

Biểu tượng bảo mật không có nghĩa là việc chuyển dữ liệu giữa cổng và máy chủ (server) chứa nội dung (nơi lưu dữ liệu) là an toàn. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc truyền dữ liệu giữa cổng và server chứa nội dung.

Các chứng chỉ bảo mật có thể được yêu cầu cho một số dịch vụ, ví dụ như các dịch vụ ngân hàng. Bạn sẽ được thông báo nếu nhận diện máy chủ không được xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ bảo vệ thích hợp trong điện thoại. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.



Chú ý: Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân chúng không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn nâng cao. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, bạn cần đảm bảo rằng bạn thật sự tin tưởng người chủ sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc sở hữu của người được liệt kê trong danh sách.

Cài đặt web

Chọn Menu > Web sau đó chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cài đặt chung

Điểm truy cập — Thay đổi điểm truy cập mặc định. Một vài hoặc tất cả các điểm truy cập có thể được đặt trước cho điện thoại bởi nhà cung cấp dịch vụ. Bạn có thể không thay đổi, tạo, chỉnh sửa hoặc xóa chúng được.

Trang chủ — Xác định trang chủ.

Bản đồ thu nhỏ — Bật hoặc tắt Bản Đồ Thu Nhỏ. Bản đồ thu nhỏ giúp di chuyển trong trang web.

Các trang đã xem — Nếu bạn chọn Bật, trong khi trình duyệt, để xem danh sách những trang bạn đã truy cập trong phiên trình duyệt hiện thời, hãy chọn **Quay về**.

Hậu tố địa chỉ web — Nhập hậu tố địa chỉ web mà thiết bị sử dụng theo mặc định khi bạn nhập địa chỉ web vào trường Chuyển đến (ví dụ, .com hoặc .org).

Cảnh báo an toàn — Ẩn hoặc hiện các chỉ báo bảo mật.

Mã script Java/ECMA — Cho phép hoặc không cho phép sử dụng các đoạn mã script.

Lỗi Java/ECMA script — Chọn nhận hoặc không nhận thông báo về script.

Cài đặt trang

Nạp nội dung — Chọn tải hoặc không tải hình và các đối tượng khác trong khi trình duyệt. Nếu bạn chọn **Chỉ văn bản**, để tải hình ảnh hoặc đối tượng đó sau trong khi trình duyệt, chọn **Tùy chọn** > **Tùy chọn hiển thị** > **Tải hình ảnh**.

Mã hóa mặc định — Nếu các ký tự văn bản không hiển thị đúng, bạn có thể chọn chế độ mã hóa khác tùy theo ngôn ngữ của trang hiện thời.

Khóa pop-up — Cho phép hoặc chặn việc tự động mở các pop-up khác nhau trong khi trình duyệt.

Tự nạp — Chọn tự động làm mới hoặc không làm mới các trang web trong khi trình duyệt.

Cỡ chữ — Xác định cỡ chữ được sử dụng cho các trang web.

Cài đặt bảo mật

Các trang web mới tr.cập — Bật hoặc tắt tính năng thu thập chỉ mục tự động. Nếu bạn muốn tiếp tục lưu địa chỉ của các trang web đã truy cập vào thư mục **Các trang web mới tr.cập**, nhưng ẩn thư mục này trong giao diện chỉ mục, chọn **Ẩn thư mục**.

Lưu mật khẩu — Chọn lưu hoặc không lưu dữ liệu mật khẩu hoặc dữ liệu bạn nhập vào các biểu mẫu khác nhau trên một trang web để sử dụng cho lần sau khi bạn mở trang này.

Cookie — Để cho phép hoặc không cho phép nhận và gửi các cookie.

Cài đặt nguồn cấp dữ liệu web

Đ.tr.cập để t.động c.nhật — Chọn điểm truy cập bạn muốn sử dụng cho việc cập nhật. Tùy chọn chỉ khả dụng khi **Cập nhật tự động** được kích hoạt.

Cập nhật khi chuyển vùng — Chọn tự động cập nhật hoặc không cập nhật các nguồn cấp dữ liệu web trong khi sử dụng dịch vụ chuyển vùng.

Duyệt Intranet

Chọn Menu > Văn phòng > Intranet.

Để kết nối với intranet, mở ứng dụng Intranet và chọn **Tùy chọn** > **Kết nối**. Nếu bạn có một số đích đến intranet được xác định trong cài đặt Kết nối, chọn **Đổi đích đến** để chọn intranet sẽ trình duyệt.

Để xác định cài đặt cho kết nối intranet, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt**.

Cửa hàng Ovi

Giới thiệu về Mục lưu trữ Ovi

 Với Mục lưu trữ Ovi, bạn có thể tải trò chơi di động, ứng dụng, video, hình ảnh, chuông, và nhạc chuông về điện thoại. Một số mục là miễn phí; một số mục khác bạn cần mua bằng thẻ tín dụng hoặc trả theo hóa đơn điện thoại. Tính khả dụng của phương thức thanh toán tùy thuộc vào quốc gia cư trú và nhà cung cấp dịch vụ mạng. Mục lưu trữ Ovi cung cấp nội dung tương thích với điện thoại di động của bạn và thích hợp với sở thích và địa điểm của bạn.

Kết nối máy tính vào web

Bạn có thể sử dụng điện thoại để kết nối máy tính PC với web.

- 1 Kết nối cáp dữ liệu với đầu nối USB của điện thoại và máy PC.
- 2 Chọn **Kết nối PC vào Internet**. Phần mềm cần thiết tự động được cài đặt từ điện thoại vào máy PC.
- 3 Chấp nhận cài đặt trên máy PC. Chấp nhận cả kết nối, nếu được nhắc. Khi kết nối với web được thiết lập, trình duyệt web của máy PC mở ra.

Bạn phải có quyền quản trị đối với máy PC, và tùy chọn tự động chạy được bật trên máy PC.

Nếu bạn sử dụng Mac OS, hãy chọn **PC Suite** làm cách kết nối. Để biết thêm thông tin, hãy truy cập vào trang web www.nokia.com/support.

Đi du lịch

Cần tìm phương hướng? Đang tìm một nhà hàng? Điện thoại của bạn có các công cụ giúp đưa bạn đến nơi cần đến.

Định vị (GPS)

Bạn có thể sử dụng các ứng dụng như là dữ liệu GPS để xác định vị trí của mình hoặc đo khoảng cách. Các ứng dụng này cần có kết nối GPS.

Giới thiệu về GPS

Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) được vận hành bởi chính phủ Hoa Kỳ, là tổ chức duy nhất chịu trách nhiệm về độ chính xác và việc bảo trì hệ thống này. Độ chính xác của dữ liệu về vị trí có thể bị ảnh hưởng bởi sự điều chỉnh các vệ tinh GPS do chính phủ Hoa Kỳ thực hiện và có thể bị thay đổi do chính sách GPS dân dụng của Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ và Quy Hoạch Đạo Hành Vô Tuyến Liên Bang. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi quỹ đạo hình học vệ tinh kém. Tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình kiến trúc, các chương ngại vật tự

nhien, và điều kiện thời tiết. Tín hiệu GPS có thể không có bên trong các tòa nhà hoặc trong tầng hầm và có thể bị làm suy yếu bởi những vật liệu như là bê tông và kim loại.

Không nên sử dụng GPS cho các phép đo định vị chính xác và quý khách không bao giờ chỉ nên dựa vào dữ liệu về vị trí từ bộ thu tín hiệu GPS và các mạng vô tuyến di động cho việc định vị hoặc định hướng.

Công tơ mét có độ chính xác hạn chế, và có thể có lỗi làm tròn số. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS.

Các tọa độ trong GPS được thể hiện bằng cách sử dụng hệ tọa độ WGS-84 quốc tế. Sự sai lệch của các tọa độ này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực.

GPS có Hỗ Trợ (A-GPS)

Điện thoại của bạn còn có cả chức năng GPS có hỗ trợ (A-GPS).

A-GPS yêu cầu hỗ trợ mạng.

GPS Trợ giúp (A-GPS) được dùng để truy lục dữ liệu trợ giúp qua kết nối dữ liệu dạng gói, tính năng này giúp tính toán tọa độ vị trí hiện tại của bạn khi điện thoại đang thu tín hiệu từ các vệ tinh.

Khi bạn kích hoạt A-GPS, điện thoại sẽ nhận các thông tin vệ tinh hữu ích từ một server dữ liệu hỗ trợ qua mạng di động. Với sự trợ giúp của dữ liệu có hỗ trợ, điện thoại của bạn có thể có được thông tin vị trí GPS nhanh hơn.

Điện thoại của bạn được cấu hình sẵn để sử dụng dịch vụ A-GPS của Nokia, nếu không có thông số cài đặt A-GPS cho một nhà cung cấp dịch vụ cụ thể nào. Dữ liệu hỗ trợ chỉ được tải về từ server dịch vụ A-GPS của Nokia khi cần.

Để tắt dịch vụ A-GPS, hãy chọn **Menu > Ứng dụng > Dữ liệu GPS và Tùy chọn > Thiết lập định vị > Cách định vị > GPS hỗ trợ > Tùy chọn > Tắt**.

Bạn phải xác định một điểm truy cập internet trong điện thoại để tải về dữ liệu hỗ trợ từ dịch vụ A-GPS của Nokia qua một kết nối dữ liệu gói. Điểm truy cập cho A-GPS có thể được xác định trong cài đặt định vị. Không thể sử dụng điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) cho dịch vụ này. Chỉ có thể sử dụng một điểm truy cập internet dữ liệu gói. Điện thoại sẽ yêu cầu bạn chọn điểm truy cập internet khi GPS được sử dụng lần đầu tiên.

Cầm điện thoại đúng cách

Bộ nhận GPS nằm ở mặt sau điện thoại. Khi sử dụng bộ nhận, nhớ không dùng tay che ống-ten.



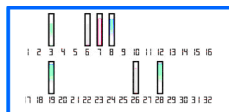
Việc thiết lập kết nối GPS có thể mất từ vài giây đến vài phút. Thời gian cần để thiết lập kết nối GPS trên xe cộ có thể lâu hơn.

Bộ nhận GPS sẽ sử dụng điện từ pin điện thoại. Sử dụng bộ nhận GPS có thể tiêu hao pin nhanh hơn.

Mẹo khi tạo một kết nối GPS

Kiểm tra tình trạng tín hiệu vệ tinh

Để kiểm tra xem điện thoại đã tìm thấy bao nhiêu vệ tinh, và xem điện thoại có đang nhận được các tín hiệu vệ tinh hay không, chọn **Menu > Ứng dụng và Dữ liệu GPS > Tùy chọn > Tình trạng vệ tinh**.



Nếu điện thoại tìm thấy các vệ tinh, một thanh cho mỗi vệ tinh sẽ được hiển thị trong giao diện thông tin vệ tinh. Thanh chỉ báo càng dài thì tín hiệu vệ tinh càng mạnh. Khi điện thoại nhận đủ dữ liệu từ tín hiệu vệ tinh để tính vị trí của bạn, thanh chỉ báo sẽ chuyển màu.

Để xem vị trí của các vệ tinh được tìm thấy, chọn **Đổi g.điện**.

Đầu tiên, điện thoại phải nhận được tín hiệu từ ít nhất bốn vệ tinh để có thể tính vị trí của bạn. Khi phép tính ban đầu đã được thực hiện, có thể tính các tọa độ vị trí tiếp theo của bạn bằng ba vệ tinh. Tuy nhiên, độ chính xác thường cao hơn khi tìm thấy nhiều vệ tinh hơn.

Nếu không tìm thấy tín hiệu vệ tinh nào, hãy xem xét các điều sau:

- Nếu bạn ở trong nhà, hãy ra ngoài để nhận tín hiệu tốt hơn.

- Nếu bạn ở ngoài, hãy di chuyển đến một vùng thoáng hơn.
- Đảm bảo rằng tay của bạn không che ăng-ten GPS của điện thoại.
- Nếu điều kiện thời tiết xấu, cường độ tín hiệu cũng có thể bị ảnh hưởng.
- Một số xe cộ có cửa sổ được phủ màu (athermic), điều này có thể cản trở các tín hiệu vệ tinh.

Yêu cầu vị trí

Bạn có thể nhận yêu cầu nhận thông tin vị trí của bạn từ một dịch vụ mạng. Các nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp thông tin về các chủ đề trong vùng, như là thông tin thời tiết hoặc tình trạng giao thông, dựa vào vị trí của điện thoại của bạn.

Khi bạn nhận được một yêu cầu vị trí, dịch vụ đang thực hiện yêu cầu này sẽ hiển thị. Chọn **Chấp nhận** để cho phép gửi thông tin vị trí của bạn hoặc chọn **Từ chối** để từ chối yêu cầu này.

Cột mốc

Với Cột mốc, bạn có thể lưu thông tin của những vị trí nhất định trong điện thoại. Bạn có thể sắp xếp các vị trí đã lưu vào các danh mục khác nhau, như là kinh doanh, và thêm thông tin khác, như là địa chỉ, vào các vị trí này. Bạn có thể sử dụng các mốc đã lưu trong các ứng dụng tương thích, chẳng hạn như dữ liệu GPS.

Chọn **Menu > Ứng dụng > Cột mốc**.

Tọa độ trong GPS được thể hiện sử dụng hệ thống tọa độ WGS-84 quốc tế.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cột mốc mới — Tạo một mốc mới. Để thực hiện một yêu cầu vị trí cho vị trí hiện thời của bạn, chọn **Vị trí hiện tại**. Để chọn vị trí trên bản đồ, hãy chọn **Chọn từ bản đồ**. Để nhập thông tin vị trí theo cách thủ công, hãy chọn **Nhập thủ công**.

Chỉnh sửa — Chỉnh sửa và thêm thông tin vào một mốc đã lưu (ví dụ, địa chỉ đường phố).

Thêm vào loại — Thêm mốc vào một danh mục trong Cột mốc. Chọn từng danh mục mà bạn muốn thêm mốc này vào.

Gửi — Gửi một hoặc nhiều mốc đến một thiết bị tương thích. Các mốc đã nhận sẽ được lưu vào thư mục Hộp thư đến trong Nhắn tin.

Bạn có thể sắp xếp mốc theo các danh mục cài sẵn, và tạo các danh mục mới. Để chỉnh sửa và tạo các danh mục mốc mới, hãy mở tab danh mục, và chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa loại**.

Dữ liệu GPS

Chọn Menu > Ứng dụng > Dữ liệu GPS.

Dữ liệu GPS được thiết kế để cung cấp thông tin hướng dẫn định tuyến đến một đích đã chọn, thông tin về vị trí hiện thời của bạn, và thông tin di chuyển, chẳng hạn như khoảng cách tương đối đến đích và khoảng thời gian di chuyển.

Tọa độ trong GPS được thể hiện sử dụng hệ thống tọa độ WGS-84 quốc tế.

Để sử dụng Dữ liệu GPS, đầu tiên bộ nhận GPS của điện thoại phải nhận thông tin vị trí từ ít nhất bốn vệ tinh để tính vị trí của bạn. Khi phép tính ban đầu đã được thực hiện, có thể tiếp tục tính vị trí của bạn bằng ba vệ tinh. Tuy nhiên, độ chính xác thường cao hơn khi tìm thấy nhiều vệ tinh hơn.

Hướng dẫn định tuyến

Chọn Menu > Ứng dụng > GPS > Dữ liệu GPS và Điều hướng.

Hãy khởi động hướng dẫn định tuyến ngoài trời. Nếu khởi động trong nhà, bộ nhận GPS có thể không nhận được thông tin cần thiết từ các vệ tinh.

Hướng dẫn định tuyến sử dụng một la bàn xoay trên màn hình điện thoại. Quả bóng tròn màu đỏ cho biết hướng đến đích, và khoảng cách tương đối đến đó sẽ được hiển thị bên trong vòng tròn của la bàn.

Hướng dẫn định tuyến được thiết kế để hiển thị tuyến đường thẳng và khoảng cách ngắn nhất đến đích, được đo theo đường thẳng. Bất cứ chướng ngại vật nào trên đường đi, như là tòa nhà hoặc các chướng ngại vật tự nhiên, sẽ không được tính đến. Sự khác biệt về độ cao không được xem xét đến khi tính khoảng cách. Hướng dẫn định tuyến sẽ chỉ được kích hoạt khi bạn di chuyển.

Để cài đích cho chuyến đi, chọn **Tùy chọn > Cài đích đến** và chọn một mốc làm đích, hoặc nhập tọa độ kinh độ và vĩ độ.

Để xóa đích đã được cài cho chuyến đi, chọn **Dừng điều hướng**.

Nhận thông tin vị trí

Chọn Menu > Ứng dụng > Dữ liệu GPS và Vị trí.

Trong giao diện vị trí, bạn có thể xem thông tin về vị trí hiện thời của bạn. Ước tính về tính chính xác của vị trí sẽ được hiển thị.

Để lưu vị trí hiện tại làm mốc, chọn **Tùy chọn** > **Lưu vị trí**. Mốc là các vị trí có nhiều thông tin hơn, và chúng có thể được sử dụng trong các ứng dụng tương thích và chuyển qua lại giữa các thiết bị tương thích.

Đồng hồ đo quãng đường

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Dữ liệu GPS và Khoảng cách**.

Công tơ mét có độ chính xác hạn chế, và có thể có lỗi làm tròn số. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS.

Để bật hoặc tắt chức năng tính khoảng cách chuyển đi, chọn **Tùy chọn** > **Bắt đầu hoặc Dừng**. Các giá trị tính được sẽ vẫn tiếp tục hiển thị trên màn hình. Sử dụng tính năng này ngoài trời để nhận tín hiệu GPS tốt hơn.

Để cài thời gian chuyển đi, khoảng cách chuyển đi, tốc độ trung bình và tốc độ tối đa về không, và để bắt đầu phép tính mới, chọn **Tùy chọn** > **Đặt lại**. Để cài đồng hồ đo quãng đường và tổng thời gian về không, chọn **Khởi động lại**.

Bản đồ

Tổng quát về Bản đồ



Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Bản đồ**.

Chào mừng bạn đến với Bản đồ.

Bản đồ hiển thị cho bạn các vị trí gần, giúp bạn lập tuyến đường và hướng dẫn bạn nơi muốn đến.

- Tìm các thành phố, đường và dịch vụ.
- Tìm đường với hướng dẫn từng chặng.
- Đồng bộ các địa điểm và tuyến đường ưa thích của bạn giữa điện thoại di động và dịch vụ internet Bản đồ Ovi.
- Kiểm tra dự báo thời tiết và thông tin địa phương khác, nếu có sẵn.



Lưu ý: Việc tải về nội dung như bản đồ, ảnh vệ tinh, tập tin thoại, hướng dẫn hoặc thông tin giao thông có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Một số dịch vụ có thể không có sẵn ở tất cả quốc gia và có thể chỉ được cung cấp bằng một số ngôn ngữ nhất định. Dịch vụ có thể phụ thuộc vào mạng. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng của quý khách.

Hầu như toàn bộ bản đồ kỹ thuật số đều không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó. Không nên chỉ trông cậy vào bản đồ mà bạn tải xuống để sử dụng trong điện thoại này.

Những nội dung như là hình ảnh vệ tinh, hướng dẫn, thông tin dự báo thời tiết, thông tin giao thông và những dịch vụ liên quan được tạo ra bởi các bên thứ ba độc lập với Nokia. Những nội dung này có thể không chính xác và không đầy đủ trong chừng mực nào đó và không phải ở đâu cũng có. Không nên chỉ dựa vào những nội dung nói trên và các dịch vụ liên quan.

Xem vị trí và bản đồ

Xem vị trí hiện tại của bạn trên bản đồ và duyệt bản đồ của các thành phố và quốc gia khác nhau.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Bản đồ** và chọn **Vị trí của tôi**.

Khi kết nối GPS được kích hoạt,  sẽ đánh dấu vị trí hiện thời hoặc vị trí đã biết gần đây nhất của bạn trên bản đồ. Nếu màu của biểu tượng mờ thì có nghĩa là không có tín hiệu GPS.

Nếu chỉ thông tin định vị dựa trên ID mạng khả dụng, một quầng sáng màu đỏ quanh biểu tượng vị trí cho biết khu vực chung mà bạn có thể ở trong đó. Độ chính xác của ước tính sẽ tăng trong khu vực đông dân cư.

Di chuyển trên bản đồ

Sử dụng phím di chuyển. Theo mặc định, bản đồ sẽ hướng về phía bắc.

Xem vị trí hiện thời của bạn hoặc vị trí đã biết gần đây nhất

Bấm **0**.

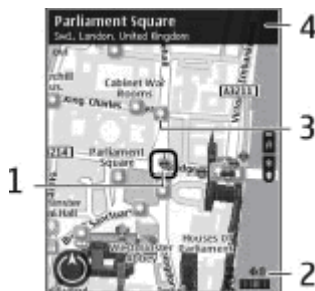
Phóng to hoặc thu nhỏ

Bấm ***** hoặc **#**.

Nếu bạn duyệt đến một khu vực không có trong những bản đồ được lưu trên điện thoại và bạn có một kết nối dữ liệu hoạt động, bản đồ mới sẽ tự động được tải về.

Mức độ phủ bản đồ tùy thuộc quốc gia và khu vực.

Giao diện bản đồ



- 1 Vị trí được chọn
- 2 Vùng chỉ báo
- 3 Điểm quan tâm (ví dụ: trạm xe lửa hoặc nhà bảo tàng)
- 4 Vùng thông tin

Thay đổi giao diện bản đồ

Xem các chế độ bản đồ khác nhau, để dễ dàng xác định vị trí của bạn.

Chọn **Menu > Ứng dụng > Bản đồ** và chọn **Vị trí của tôi**.

Bấm **1**, và chọn một trong những tùy chọn sau:

Bản đồ — Trong giao diện bản đồ chuẩn, những chi tiết như là địa danh hoặc số hiệu đường cao tốc, rất dễ đọc.

Vệ tinh — Để xem giao diện chi tiết, hãy sử dụng hình ảnh vệ tinh.

Địa hình — Xem nhanh loại nền, ví dụ như khi bạn đi trên đường địa hình bên ngoài đường chính.

Thay đổi giữa giao diện 2D và 3D

Bấm **3**.

Giới thiệu các phương pháp định vị

Bản đồ hiển thị địa điểm của bạn trên bản đồ bằng phương pháp định vị dựa trên GPS, A-GPS hoặc ID điện thoại di động.

Hệ thống Định vị Toàn cầu (GPS) là hệ thống điều hướng dựa trên vệ tinh được sử dụng để tính toán địa điểm của bạn. GPS có Hỗ trợ (A-GPS) là một dịch vụ mạng sẽ gửi cho bạn dữ liệu GPS, cải thiện tốc độ và độ chính xác của định vị.

Khi bạn sử dụng Bản đồ lần đầu tiên, bạn sẽ được nhắc xác định điểm truy cập internet để tải về thông tin bản đồ hoặc sử dụng A-GPS.



cho biết tính khả dụng của các tín hiệu vệ tinh. Một thanh có nghĩa là có một vệ tinh. Khi điện thoại đang tìm kiếm tín hiệu vệ tinh, thanh sẽ có màu vàng. Khi có đủ dữ liệu để tính toán địa điểm của bạn, thanh này sẽ chuyển sang màu xanh lá cây. Thanh có màu càng xanh thì kết quả tính vị trí càng đáng tin cậy.

Hệ Thống Định Vị Toàn Cầu (GPS) được vận hành bởi chính phủ Hoa Kỳ, là tổ chức duy nhất chịu trách nhiệm về độ chính xác và việc bảo trì hệ thống này. Độ chính xác của dữ liệu về vị trí có thể bị ảnh hưởng bởi sự điều chỉnh các vệ tinh GPS do chính phủ Hoa Kỳ thực hiện và có thể bị thay đổi do chính sách GPS dân dụng của Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ và Quy Hoạch Đạo Hành Vô Tuyến Liên Bang. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi quỹ đạo hình học vệ tinh kém. Tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS có thể bị ảnh hưởng bởi vị trí của quý khách, các công trình kiến trúc, các chướng ngại vật tự nhiên, và điều kiện thời tiết. Tín hiệu GPS có thể không có bên trong các tòa nhà hoặc trong tầng hầm và có thể bị làm suy yếu bởi những vật liệu như là bê tông và kim loại.

Không nên sử dụng GPS cho các phép đo định vị chính xác và quý khách không bao giờ chỉ nên dựa vào dữ liệu về vị trí từ bộ thu tín hiệu GPS và các mạng vô tuyến di động cho việc định vị hoặc định hướng.

Công tơ mét có độ chính xác hạn chế, và có thể có lỗi làm tròn số. Độ chính xác cũng có thể bị ảnh hưởng bởi tính khả dụng và chất lượng của tín hiệu GPS.

Với phương pháp định vị dựa trên ID điện thoại di động, vị trí sẽ được xác định qua cột ăng-ten mà điện thoại di động của bạn hiện đang kết nối.

Phụ thuộc vào phương pháp định vị có sẵn, tính chính xác của định vị có thể thay đổi từ vài mét đến vài kilômét.

Tìm địa điểm

Bản đồ sẽ giúp bạn tìm các địa điểm cụ thể và các loại hình kinh doanh bạn đang tìm kiếm.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Bản đồ** và chọn **Tìm địa điểm**.

- 1 Nhập các cụm từ tìm kiếm, như địa chỉ đường phố hoặc mã bưu điện. Để xóa trường tìm kiếm, hãy chọn **Xóa**.
- 2 Chọn **Đi**.
- 3 Trong danh sách kết quả được đề xuất, hãy chuyển đến mục bạn muốn. Để hiển thị địa điểm trên bản đồ, hãy chọn **Bản đồ**.

Để xem các địa điểm khác của danh sách kết quả tìm kiếm trên bản đồ, hãy di chuyển lên và xuống bằng phím di chuyển.

Trở về danh sách kết quả được đề xuất

Chọn **Danh sách**.

Tìm kiếm các loại vị trí gần khác nhau

Chọn **Duyệt qua Các loại** và chọn một danh mục, như mua sắm, phòng ở hoặc phương tiện đi lại.

Nếu không tìm thấy kết quả tìm kiếm nào, hãy bảo đảm bạn viết đúng chính tả các cụm từ tìm kiếm. Sự cố kết nối internet cũng có thể ảnh hưởng đến kết quả khi tìm kiếm trực tuyến.

Để tránh chi phí chuyển dữ liệu, bạn cũng có thể nhận kết quả tìm kiếm mà không kết nối internet nếu bạn đã lưu bản đồ của vùng được tìm kiếm trên điện thoại.

Xem chi tiết vị trí

Xem thêm thông tin về một vị trí hoặc địa điểm cụ thể, chẳng hạn như khách sạn, nhà hàng, nếu có.

Chọn **Menu > Ứng dụng > Bản đồ** và chọn **Vị trí của tôi**.

Xem chi tiết của một vị trí

Chọn một vị trí, bấm phím di chuyển, và chọn **Xem chi tiết**.

Lưu vị trí và lộ trình

Lưu địa chỉ, vị trí đáng quan tâm và lộ trình, để chúng có thể được sử dụng nhanh chóng sau đó.

Chọn **Menu > Ứng dụng > Bản đồ**.

Lưu vị trí

- 1 Chọn **Vị trí của tôi**.
- 2 Chuyển đến vị trí. Để tìm kiếm một địa chỉ hoặc vị trí, hãy chọn **Tìm kiếm**.
- 3 Bấm phím di chuyển.
- 4 Chọn **Lưu vị trí**.

Lưu lộ trình

- 1 Chọn **Vị trí của tôi**.
- 2 Chuyển đến vị trí. Để tìm kiếm một địa chỉ hoặc vị trí, hãy chọn **Tìm kiếm**.
- 3 Để thêm một điểm lộ trình, hãy bấm phím di chuyển và chọn **Thêm tuyến**.
- 4 Chọn **Thêm điểm tuyến mới** và chọn tùy chọn thích hợp.

5 Chọn **H.thị tuyến** > **Tùy chọn** > **Lưu tuyến**.

Xem những vị trí và lộ trình đã lưu

Chọn **Mục ưa thích** > **Vị trí hoặc Các tuyến**.

Xem và sắp xếp các vị trí hoặc lộ trình

Sử dụng Mục ưa thích để nhanh chóng truy cập vào các vị trí bạn đã lưu.

Nhóm các vị trí và lộ trình thành một bộ sưu tập, ví dụ như khi lên kế hoạch cho một chuyến đi.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Bản đồ** và chọn **Mục ưa thích**.

Xem một vị trí đã lưu trên bản đồ

- 1 Chọn **Vị trí**.
- 2 Đến vị trí.
- 3 Chọn **Bản đồ**.

Để trở về danh sách vị trí đã lưu, hãy chọn **Danh sách**.

Tạo bộ sưu tập

Chọn **Tạo bộ sưu tập mới**, và nhập tên bộ sưu tập.

Thêm vị trí đã lưu vào một bộ sưu tập

- 1 Chọn **Vị trí** và chọn vị trí.
- 2 Chọn **Sắp xếp bộ sưu tập**.
- 3 Chọn **Bộ sưu tập mới** hoặc chọn một bộ sưu tập hiện có.

Nếu bạn cần xóa các vị trí hoặc lộ trình, hoặc thêm một lộ trình vào một bộ sưu tập, hãy truy cập vào dịch vụ internet Bản đồ Ovi tại www.ovi.com.

Gửi vị trí cho bạn bè

Khi bạn muốn chia sẻ thông tin về vị trí với bạn bè, hãy gửi trực tiếp những chi tiết này đến điện thoại của họ.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Bản đồ** và **Vị trí của tôi**.

Gửi vị trí đến thiết bị tương thích của bạn bè

Chọn một vị trí, bấm phím di chuyển, và chọn **Gửi**.

Chia sẻ vị trí

Công bố vị trí hiện thời của bạn lên Facebook, cùng với văn bản và ảnh. Bạn bè của bạn trên Facebook có thể nhìn thấy vị trí của bạn trên bản đồ.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Bản đồ** và chọn **Chia sẻ địa điểm**.

Để chia sẻ vị trí của mình, bạn cần có tài khoản Nokia và tài khoản Facebook.

- 1 Đăng nhập vào tài khoản Nokia, hoặc, nếu chưa có tài khoản, hãy chọn **Tạo tài khoản mới**.
- 2 Đăng nhập vào tài khoản Facebook.
- 3 Chọn vị trí hiện thời của bạn.
- 4 Nhập cập nhật trạng thái của bạn.
- 5 Để đính kèm ảnh vào bài đăng, hãy chọn **Thêm một ảnh**.
- 6 Chọn **Chia sẻ địa điểm**.

Quản lý tài khoản Facebook

Trong giao diện chính, hãy chọn **Tùy chọn** > **Tài khoản** > **Cài đặt về Chia sẻ địa điểm** > **Facebook**.

Việc chia sẻ vị trí và xem vị trí của người khác yêu cầu kết nối internet. Việc sử dụng này có thể yêu cầu chuyển những lượng lớn dữ liệu và bạn có thể phải trả phí chuyển dữ liệu.

Các điều khoản sử dụng của Facebook áp dụng đối với việc chia sẻ vị trí của bạn trên Facebook. Hãy tự làm quen với các điều khoản sử dụng của Facebook và thông lệ bảo mật.

Trước khi chia sẻ vị trí của mình với người khác, hãy luôn thận trọng xem xét xem bạn sẽ chia sẻ thông tin cùng ai. Kiểm tra cài đặt bảo mật của dịch vụ mạng xã hội bạn đang sử dụng vì bạn có thể chia sẻ vị trí của mình với một nhóm đông người.

Đồng bộ Mục ưa thích

Lập kế hoạch cho một chuyến đi trên máy tính từ trang web Bản đồ Ovi, đồng bộ những vị trí, lộ trình và bộ sưu tập đã lưu với điện thoại di động, đồng thời truy cập vào kế hoạch của bạn trong khi di chuyển.

Để đồng bộ các vị trí, lộ trình hoặc bộ sưu tập giữa điện thoại di động và dịch vụ internet Bản đồ Ovi, bạn cần một tài khoản Nokia. Nếu bạn chưa có tài khoản, trong giao diện chính, hãy chọn **Tùy chọn** > **Tài khoản** > **Tài khoản Nokia** > **Tạo tài khoản mới**.

Đồng bộ các vị trí, lộ trình và bộ sưu tập đã lưu

Chọn **Mục ưa thích** > **Đồng bộ hóa với Ovi**. Nếu bạn chưa có tài khoản Nokia, bạn sẽ được nhắc tạo một tài khoản.

Cài điện thoại tự động đồng bộ Mục ưa thích

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Đồng bộ** > **Thay đổi** > **Lúc khởi động và tắt**.

Quá trình đồng bộ yêu cầu kết nối internet hoạt động, và có thể đòi hỏi phải chuyển khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Để sử dụng dịch vụ internet Bản đồ Ovi, hãy truy cập vào www.ovi.com.

Tải hướng dẫn bằng giọng nói

Hướng dẫn bằng giọng nói, nếu có cho ngôn ngữ của bạn, sẽ giúp bạn tìm đường đến đích, để bạn tự do tận hưởng chuyến đi.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Bản đồ và Lái xe hoặc Đi bộ**.

Khi bạn sử dụng điều hướng lái xe hoặc đi bộ lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu chọn ngôn ngữ cho hướng dẫn bằng giọng nói, và tải những tập tin thích hợp về.

Nếu bạn chọn một ngôn ngữ bao gồm tên đường, tên đường cũng sẽ được đọc to. Hướng dẫn bằng giọng nói có thể không khả dụng cho ngôn ngữ của bạn.

Thay đổi ngôn ngữ hướng dẫn bằng giọng nói

Trong giao diện chính, hãy chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Điều hướng** > **Hướng dẫn lái xe hoặc Hướng dẫn đi bộ** và chọn tùy chọn thích hợp.

Lập lại hướng dẫn bằng giọng nói cho điều hướng trên xe hơi

Trong giao diện điều hướng, hãy chọn **Tùy chọn** > **Lập lại**.

Điều chỉnh âm lượng của hướng dẫn bằng giọng nói cho điều hướng trên xe hơi

Trong giao diện điều hướng, hãy chọn **Tùy chọn** > **Âm lượng**.

Lái xe tới đích

Khi bạn cần hướng dẫn theo từng điểm rẽ trong khi lái xe, Bản đồ sẽ giúp bạn đến đích.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Bản đồ và chọn Lái xe**.

Lái xe đến đích

Chọn **Cài điểm đến** và chọn tùy chọn thích hợp.

Lái xe về nhà

Chọn **Lái xe về nhà**.

Khi chọn **Lái xe về nhà** hoặc **Đi bộ về nhà** lần đầu tiên, bạn sẽ được nhắc xác định vị trí nhà mình. Để thay đổi vị trí nhà sau, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Trong giao diện chính, hãy chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Điều hướng** > **Địa điểm Nhà** > **Thay đổi** > **Xác định lại**.
- 2 Chọn tùy chọn thích hợp.

Mẹo: Để lái xe mà không cài đích, hãy chọn **Bản đồ**. Vị trí của bạn sẽ được hiển thị ở giữa bản đồ khi bạn di chuyển.

Thay đổi giao diện trong khi điều hướng

Bấm phím di chuyển, và chọn **Giao diện 2D**, **Giao diện 3D**, **Giao diện hàng**, hoặc **Tổng quan tuyến**.

Tuân thủ tất cả các quy định trong nước. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe trong lúc lái xe. Điều quý khách quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.

Giao diện điều hướng



- 1 Tuyến đường
- 2 Địa điểm và hướng của bạn

3 La bàn

4 Thanh thông tin (tốc độ, khoảng cách, thời gian)

Nhận thông tin giao thông và an toàn

Tăng cường trải nghiệm lái xe của bạn với thông tin thời gian thực về các sự kiện giao thông, hỗ trợ làn xe và cảnh báo giới hạn tốc độ, nếu khả dụng cho quốc gia hoặc vùng của bạn.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Bản đồ** và chọn **Lái xe**.

Xem các sự kiện giao thông trên bản đồ

Trong khi điều hướng lái xe, hãy chọn **Tùy chọn** > **T.tin l.thông**. Các sự kiện được hiển thị dưới dạng các tam giác và đường thẳng.

Cập nhật thông tin giao thông

Chọn **Tùy chọn** > **T.tin l.thông** > **Cập nhật t.tin g.thông**.

Khi lập một tuyến đường, bạn có thể đặt thiết bị tránh các sự kiện giao thông, như kẹt xe hoặc làm đường.

Tránh các sự kiện giao thông

Trong giao diện chính, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Điều hướng** > **Điều dẫn do lưu thông**.

Địa điểm của camera tốc độ có thể được hiển thị trên tuyến đường của bạn trong quá trình điều hướng, nếu tính năng này được bật. Một số địa hạt có thể cấm hoặc có qui định về việc sử dụng dữ liệu địa điểm camera tốc độ. Nokia không chịu trách nhiệm về tính chính xác hoặc hậu quả của việc sử dụng dữ liệu địa điểm camera tốc độ.

Đi bộ đến đích

Khi bạn cần hướng dẫn để đi bộ theo một lộ trình, Bản đồ sẽ hướng dẫn bạn qua các quảng trường, công viên khu vực đi bộ và thậm chí cả các trung tâm mua sắm.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Bản đồ** và chọn **Đi bộ**.

Đi bộ đến đích

Chọn **Cài điểm đến** và chọn tùy chọn thích hợp.

Đi bộ về nhà

Chọn **Đi bộ về nhà**.

Khi chọn **Lái xe về nhà** hoặc **Đi bộ về nhà** lần đầu tiên, bạn sẽ được nhắc xác định vị trí nhà mình. Để thay đổi vị trí nhà sau, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Trong giao diện chính, hãy chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Điều hướng** > **Địa điểm Nhà** > **Thay đổi** > **Xác định lại**.
- 2 Chọn tùy chọn thích hợp.

Mẹo: Để đi bộ mà không cài đích, hãy chọn **Bản đồ**. Vị trí của bạn sẽ được hiển thị ở giữa bản đồ khi bạn di chuyển.

Lập lộ trình

Lên kế hoạch cho chuyến đi của bạn đồng thời tạo lộ trình và xem nó trên bản đồ trước khi xuất phát.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Bản đồ** và chọn **Vị trí của tôi**.

Tạo tuyến đường

- 1 Đến điểm bắt đầu.
- 2 Bấm phím di chuyển, và chọn **Thêm tuyến**.
- 3 Để thêm một điểm lộ trình khác, hãy chọn **Thêm điểm tuyến mới** và chọn tùy chọn thích hợp.

Thay đổi thứ tự của các điểm lộ trình

- 1 Đến một điểm lộ trình.
- 2 Bấm phím di chuyển, và chọn **Di chuyển**.
- 3 Đến vị trí nơi bạn muốn chuyển điểm lộ trình đến, và chọn **OK**.

Chỉnh sửa vị trí của một điểm lộ trình

Đến điểm lộ trình, bấm phím di chuyển, sau đó chọn **Sửa đổi** và chọn tùy chọn thích hợp.

Xem lộ trình trên bản đồ

Chọn **H.thị tuyến**.

Điều hướng đến đích

Chọn **H.thị tuyến** > **Tùy chọn** > **Bắt đầu lái xe** hoặc **Bắt đầu đi bộ**.

Thay đổi cài đặt cho một lộ trình

Cài đặt lộ trình ảnh hưởng đến hướng dẫn điều hướng và cách lộ trình được hiển thị trên bản đồ.

- 1 Trong giao diện lập kế hoạch lộ trình, hãy mở tab **Cài đặt**. Để mở giao diện lập kế hoạch lộ trình từ giao diện điều hướng, hãy chọn **Tùy chọn** > **Điểm dừng** hoặc **Danh sách điểm dừng chân**.
- 2 Cài phương tiện đi lại thành **Lái xe** hoặc **Đi bộ**. Nếu bạn chọn **Đi bộ**, đường một chiều sẽ được xem như đường bình thường, và đường đi bộ cũng như đường tắt, ví dụ như công viên và trung tâm mua sắm, có thể được sử dụng.
- 3 Chọn tùy chọn bạn muốn.

Chọn chế độ đi bộ

Mở tab **Cài đặt**, và chọn **Đi bộ** > **Tuyến ưa thích** > **Đường phố** hoặc **Đường thẳng**. **Đường thẳng** hữu ích trên địa hình không nằm trên đường đi vì nó cho biết hướng đi bộ.

Sử dụng lộ trình nhanh nhất hoặc ngắn nhất

Mở tab **Cài đặt**, và chọn **Lái xe** > **Chọn tuyến** > **Tuyến nhanh hơn** hoặc **Tuyến ngắn hơn**.

Sử dụng lộ trình lái xe được tối ưu hóa

Mở tab **Cài đặt**, và chọn **Lái xe** > **Chọn tuyến** > **Được tối ưu**. Lộ trình lái xe được tối ưu hóa kết hợp những lợi thế của các lộ trình ngắn hơn và nhanh hơn.

Ví dụ, bạn cũng có thể cho phép hoặc tránh sử dụng đường cao tốc, đường có thu phí hoặc phà.

Sử dụng la bàn

Nếu điện thoại có la bàn, khi được kích hoạt, cả mũi tên của la bàn và bản đồ sẽ tự động xoay theo hướng mà đầu trên cùng của điện thoại trở tới.

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Bản đồ** và chọn **Vị trí của tôi**.

Bật la bàn

Bấm 5.

Tắt la bàn

Bấm 5 một lần nữa. Bản đồ sẽ hướng về phía bắc.

La bàn hoạt động khi có đường viền màu xanh lá cây. Nếu la bàn cần hiệu chỉnh, đường viền của la bàn sẽ có màu đỏ hoặc vàng. Để hiệu chỉnh la bàn, hãy xoay điện thoại quanh tất cả các trục theo sự di chuyển liên tục.

La bàn có độ chính xác có giới hạn. Từ trường, các vật bằng kim loại, và các điều kiện bên ngoài khác cũng có thể ảnh hưởng tới độ chính xác của la bàn. La bàn phải luôn được hiệu chỉnh đúng.

Công Cụ Văn Phòng của Nokia

Công Cụ Văn Phòng của Nokia hỗ trợ kinh doanh di động và cho phép giao tiếp hiệu quả với các nhóm làm việc.

Ghi chú hiện tại

Chọn **Menu** > **Văn phòng** > **Ghi chú h.tại**.

Ghi chú hiện hành cho phép bạn tạo, chỉnh sửa và xem các loại ghi chú khác nhau, ví dụ như các memo cuộc họp, ghi chú sở thích, hoặc danh sách mua sắm. Bạn có thể thêm hình ảnh, video, và âm thanh vào các ghi chú. Bạn có thể nối ghi chú với các ứng dụng khác, như Danh bạ, và gửi ghi chú đến những người khác.

Tạo và chỉnh sửa ghi chú

Chọn **Menu** > **Văn phòng** > **Ghi chú h.tại**.

Để tạo một ghi chú, bắt đầu viết ghi chú.

Để chỉnh sửa một ghi chú, chọn ghi chú đó và chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa tùy chọn**.

Để thêm định dạng in đậm, in nghiêng, hoặc gạch chân cho văn bản hoặc thay đổi màu chữ, bấm và giữ #, đồng thời di chuyển để chọn văn bản. Sau đó chọn **Tùy chọn** > **Văn bản**.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Chèn — Chèn hình ảnh, âm thanh hoặc video clip, danh thiếp, chỉ mục web và tập tin.

Chèn mới — Thêm các mục mới vào ghi chú. Bạn có thể ghi các đoạn âm thanh, video clip, và chụp ảnh.

Gửi — Gửi ghi chú.

Liên kết g.chú đến c.gọi — Chọn **Thêm số liên lạc** để liên kết một ghi chú với một số liên lạc. Ghi chú sẽ hiển thị khi gọi đến hoặc nhận cuộc gọi từ số liên lạc này.

Cài đặt ghi chú hiện hành

Chọn **Menu** > **Văn phòng** > **Ghi chú h.tại** và **Tùy chọn** > **Cài đặt**.

Chọn nơi lưu các ghi chú

Chọn **Bộ nhớ đang sử dụng** và chọn bộ nhớ bạn muốn.

Thay đổi bố cục của ghi chú hiện tại

Chọn **Đổi dạng hiển thị** > **Lưới** hoặc **Danh sách**.

Hiển thị một ghi chú trong khi có cuộc gọi điện thoại

Chọn **Xem tin nhắn khi gọi** > **Có**.

Mẹo: Nếu tạm thời bạn không muốn xem ghi chú trong khi gọi điện, chọn **Xem tin nhắn khi gọi** > **Không**. Bằng cách này, bạn không phải bỏ liên kết giữa ghi chú và thẻ liên lạc.

Máy tính

Chọn **Menu** > **Văn phòng** > **Máy tính**.

Máy tính này có độ chính xác giới hạn và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Để thực hiện phép tính, nhập số đầu tiên của phép tính. Chọn một phép tính như cộng hoặc trừ từ bản đồ phép tính. Nhập vào số hạng thứ hai của phép tính, và chọn **=**. Máy tính thực hiện phép tính theo thứ tự được nhập vào. Kết quả phép tính lưu lại trên trình biên tập và có thể được sử dụng như số thứ nhất của một phép tính mới.

Điện thoại này sẽ lưu lại kết quả của phép tính gần nhất trong bộ nhớ điện thoại. Việc thoát khỏi ứng dụng Máy tính hoặc tắt điện thoại sẽ không xóa bộ nhớ. Để gọi lại kết quả đã lưu gần nhất trong lần mở ứng dụng Máy tính tiếp theo, chọn **Tùy chọn** > **Kết quả mới nhất**.

Để lưu các số hoặc các kết quả phép tính, chọn **Tùy chọn** > **Bộ nhớ** > **Lưu**.

Để lấy lại kết quả phép tính từ bộ nhớ và sử dụng chúng để tính toán, chọn **Tùy chọn** > **Bộ nhớ** > **Nạp lại**.

Trình quản lý tập tin

Chọn **Menu** > **Văn phòng** > **Q. lý tập tin**.

Giới thiệu về Trình quản lý tập tin

Chọn **Menu** > **Văn phòng** > **Q. lý tập tin**.

Với Quản lý tập tin, bạn có thể trình duyệt, quản lý, và mở các tập tin.

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Để sắp đặt hoặc xóa các ổ đĩa, hoặc để xác định các cài đặt cho một ổ đĩa từ xa tương thích được kết nối với điện thoại, chọn **Tùy chọn > Ổ đĩa từ xa**.

Tìm và sắp xếp các tập tin

Chọn Menu > Văn phòng > Q. lý tập tin.

Để tìm một tập tin, hãy chọn **Tùy chọn > Tìm**. Chọn nơi tìm kiếm và nhập cụm từ tìm kiếm khớp với tên tập tin.

Để chuyển hoặc sao chép các tập tin và thư mục, hoặc để tạo thư mục mới, hãy chọn **Tùy chọn > Sắp xếp**.

Phím tắt: Để áp dụng các hành động cho nhiều mục cùng lúc, hãy chọn các mục. Để chọn hoặc bỏ chọn các mục, bấm #.

Quản lý thẻ nhớ

Chọn Menu > Văn phòng > Q. lý tập tin.

Các tùy chọn này chỉ khả dụng nếu đã lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Tùy chọn thẻ nhớ — Đổi tên hoặc định dạng thẻ nhớ.

Mật mã thẻ nhớ — Mật mã bảo vệ thẻ nhớ.

Mở khóa thẻ nhớ — Mở khóa thẻ nhớ.

Sao lưu tập tin vào thẻ nhớ

Chọn Menu > Văn phòng > Q. lý tập tin.

Để sao lưu tập tin vào thẻ nhớ, hãy chọn những loại tập tin bạn muốn sao lưu. và chọn **Tùy chọn > Sao lưu bộ nhớ máy**. Đảm bảo thẻ nhớ có đủ bộ nhớ cho tập tin bạn đã chọn để sao lưu.

Quickoffice

Độc tài liệu Microsoft Word, Excel và PowerPoint

Với Quickoffice, bạn có thể xem tài liệu Microsoft Office, chẳng hạn như tài liệu Word, bảng tính Excel hoặc thuyết trình PowerPoint.

Chọn **Menu** > **Văn phòng** > **Quickoffice**.

Mở một tập tin

Chọn bộ nhớ nơi tập tin được lưu, duyệt đến thư mục phù hợp, và chọn tập tin.

Phân loại tập tin

Chọn **Tùy chọn** > **Phân loại theo**.

Gửi tập tin đến một thiết bị tương thích

Chọn  và chọn phương pháp gửi.

Không phải định dạng nào cũng được hỗ trợ.

Bộ chuyển đổi

Chọn **Menu** > **Văn phòng** > **Chuyển đổi**.

Bộ chuyển đổi có độ chính xác giới hạn, và có thể có lỗi làm tròn số.

Chuyển đổi đo lường

Chọn **Menu** > **Văn phòng** > **Chuyển đổi**.

- 1 Di chuyển đến trường loại, và chọn **Tùy chọn** > **Kiểu chuyển** để mở danh sách các số đo. Chọn loại số đo để sử dụng (không phải tiền tệ) và **OK**.
- 2 Di chuyển đến trường đơn vị đầu tiên, và chọn **Tùy chọn** > **Chọn đơn vị**. Chọn đơn vị chuyển đổi và chọn **OK**. Di chuyển đến trường kế tiếp, và chọn đơn vị chuyển đổi sang.
- 3 Di chuyển đến trường số lượng đầu tiên, và nhập giá trị chuyển đổi. Trường số lượng kia sẽ tự động thay đổi để hiển thị giá trị được chuyển đổi.

Xác định loại tiền tệ gốc và tỉ giá hối đoái

Chọn **Menu** > **Văn phòng** > **Chuyển đổi**.

Khi quý khách thay đổi loại tiền tệ cơ bản, quý khách phải nhập tỉ giá mới vào vì tất cả các tỉ giá được cài trước đó sẽ bị xóa.

Trước khi thực hiện chuyển đổi tiền tệ, bạn phải chọn một loại tiền tệ cơ sở và thêm các tỉ giá chuyển đổi. Tỉ giá tiền tệ luôn là 1. Đồng tiền gốc xác định tỉ giá chuyển đổi của đồng tiền khác.

- 1 Để cài tỉ giá chuyển đổi cho đơn vị tiền tệ, hãy di chuyển đến trường loại, và chọn **Tùy chọn** > **Tỷ giá tiền tệ**.
- 2 Di chuyển đến loại tiền, và nhập tỉ giá bạn muốn đặt cho một đơn vị tiền.

- 3 Để thay loại tiền gốc, di chuyển đến loại tiền và chọn **Tùy chọn** > **Đặt làm đồng tiền gốc**.
- 4 Chọn **Xong** > **Có** để lưu thay đổi.

Sau khi bạn đã cài tất cả các tỉ giá chuyển đổi cần thiết, bạn có thể thực hiện việc chuyển đổi tiền tệ.

Zip manager

Chọn **Menu** > **Văn phòng** > **Zip**.

Với Zip manager, bạn có thể tạo các thư mục lưu trữ mới để lưu các tập tin nén dạng ZIP; thêm một hoặc nhiều tập tin nén hoặc thư mục vào một thư mục lưu trữ; đặt, xóa, hoặc thay đổi mật mã lưu trữ cho các thư mục lưu trữ bảo mật; và thay đổi thông số cài đặt, ví dụ như mức độ nén, tên tập tin dùng chuẩn mã hóa ký tự.

Bạn có thể lưu các tập tin lưu trữ trong bộ nhớ điện thoại hoặc trên thẻ nhớ.

Trình đọc PDF

Chọn **Menu** > **Văn phòng** > **Adobe PDF**.

Với trình đọc PDF, bạn có thể đọc các tài liệu PDF trên màn hình điện thoại; tìm kiếm văn bản trong các tài liệu này; chỉnh sửa cài đặt, chẳng hạn như mức chỉnh tỷ lệ và các giao diện trang; và gửi các tập tin PDF qua e-mail.

In

Bạn có thể in tài liệu, như là tập tin, tin nhắn, hình ảnh, hoặc các trang web, từ điện thoại. Bạn có thể không in được mọi loại tài liệu.

In tập tin

In tập tin

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Máy in**.

Trước khi in, hãy đảm bảo rằng mọi cấu hình cần thiết đã được thực hiện để kết nối điện thoại với máy in.

Chọn **Tùy chọn** > **Tùy chọn in** và chọn một trong các tùy chọn sau:

In — In tài liệu. Để in một tập tin, chọn **In ra tập tin**, và xác định vị trí tập tin.

Thiết lập trang — Bạn có thể thay đổi kích cỡ và hướng giấy, canh lề, và chèn đầu trang hoặc cuối trang. Độ dài tối đa của đầu trang và cuối trang là 128 ký tự.

Xem trước — Xem trước tài liệu trước khi in.

Tùy chọn in

Mở một tài liệu, như một tập tin hoặc tin nhắn, và chọn **Tùy chọn** > **Tùy chọn in** > **In**.

Xác định các tùy chọn sau:

Máy in — Chọn các máy in khả dụng trong danh sách.

In — Chọn **Tất cả các trang**, **Trang chẵn**, hoặc **Trang lẻ** làm phạm vi in.

Vùng in — Chọn **T. cả các trang tg ph.vi**, **Trang hiện tại**, hoặc **Trang đã định** làm phạm vi trang.

Số bản sao — Chọn số lượng bản in.

In ra tập tin — Chọn in đến một tập tin và xác định vị trí tập tin.

Các tùy chọn có sẵn có thể khác nhau.

Cài đặt máy in

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Máy in**.

Để thêm một máy in mới, chọn **Tùy chọn** > **Thêm**.

Xác định các thông số cài đặt sau đây:

Máy in — Nhập tên máy in.

Trình điều khiển — Chọn trình điều khiển cho máy in.

Giá đỡ — Chọn đường truyền cho máy in.

Điểm truy cập — Chọn điểm truy cập.

Cổng — Chọn cổng.

Máy chủ — Xác định máy chủ.

Người dùng — Nhập người sử dụng.

Hàng — Nhập xếp hàng in.

Định hướng — Chọn hướng.

Khổ giấy — Chọn kích cỡ giấy.

Loại phương tiện — Chọn loại giấy in.

Chế độ màu — Chọn chế độ in màu.

Kiểu máy in — Chọn kiểu máy in.

Các tùy chọn có sẵn có thể khác nhau.

In ảnh

Bạn có thể in hình ảnh từ điện thoại sử dụng máy in tương thích với PictBridge. Bạn chỉ có thể in hình ở dạng JPEG.

Để in hình ảnh trong Ảnh, camera, hoặc trình xem hình ảnh, hãy chọn hình ảnh, và chọn **Tùy chọn > In**.

Kết nối với máy in

Kết nối điện thoại với một máy in tương thích bằng cáp dữ liệu tương thích, và chọn **Truyền hình ảnh làm chế độ kết nối USB**.

Để cài điện thoại hỏi mục đích kết nối mỗi lần cáp được nối, chọn **Menu > Bảng đ.khiển** và chọn **Kết nối > USB > Hỏi khi kết nối > Có**.

Xem trước bản in

Sau khi bạn chọn máy in, hình ảnh đã chọn sẽ được hiển thị theo bố cục đã định trước.

Nếu hình ảnh không đủ để trình bày trên một trang đơn, di chuyển lên hoặc xuống để xem tiếp các trang khác.

Giao diện in ảnh

Sau khi chọn hình ảnh để in và máy in, hãy xác định các thông số cài đặt máy in.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Bố cục — Chọn bố cục ảnh.

Cỡ giấy — Chọn kích cỡ giấy.

Chất lượng in — Chọn chất lượng in.

Đồng hồ

Chọn **Menu > Ứng dụng > Đồng hồ**.

Trong ứng dụng Đồng hồ, bạn có thể xem thông tin về giờ và múi giờ địa phương, cài và chỉnh sửa báo thức, hoặc sửa đổi cài đặt ngày giờ.

Báo thức

Chọn **Menu > Ứng dụng > Đồng hồ**.

Để xem các báo thức hoạt động hoặc không hoạt động, hãy mở tab báo thức. Để cài báo thức mới, chọn **Tùy chọn > Âm báo mới**. Xác định lặp lại, nếu cần. Khi báo thức được kích hoạt,  sẽ hiển thị.

Để tắt âm báo, chọn **Dừng**. Để ngừng âm báo trong một khoảng thời gian cụ thể, chọn **Báo lại**.

Nếu điện thoại tắt khi tới lúc báo thức, điện thoại sẽ tự bật và phát âm báo.

Mẹo: Để xác định khoảng thời gian mà sau đó âm báo sẽ phát lại khi bạn cài phát lại âm báo, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Thời gian báo lại âm báo**.

Để hủy báo thức, chọn **Tùy chọn > Xóa âm báo**.

Để thay đổi cài đặt ngày, giờ, và kiểu đồng hồ, chọn **Tùy chọn > Cài đặt**.

Để tự động cập nhật thông tin về ngày giờ và múi giờ cho điện thoại (dịch vụ mạng), chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Cập nhật t.gian tự động > Bật**.

Đồng hồ thế giới

Chọn **Menu > Ứng dụng > Đồng hồ**.

Để xem giờ tại những địa điểm khác nhau, mở tab đồng hồ thế giới. Để thêm các địa điểm vào danh sách, chọn **Tùy chọn > Thêm địa điểm**. Bạn có thể thêm tối đa 15 địa điểm vào danh sách này.

Để cài địa điểm hiện bạn đang ở, hãy di chuyển đến một địa điểm, và chọn **Tùy chọn > Cài làm vị trí hiện thời**. Địa điểm này sẽ được hiển thị trong cửa sổ đồng hồ chính và thời gian trong điện thoại của bạn sẽ thay đổi tương ứng với địa điểm được chọn. Kiểm tra xem thời gian có chính xác và khớp với múi giờ của bạn hay không.

Cài đặt đồng hồ

Chọn **Tùy chọn > Cài đặt**.

Để thay đổi giờ hoặc ngày, chọn **Thời gian hoặc Ngày**.

Để thay đổi đồng hồ hiển thị ở màn hình chủ, chọn **Dạng đồng hồ > Đồng hồ kim hoặc Đồng hồ số**.

Để cho phép mạng điện thoại di động cập nhật thông tin giờ, ngày và múi giờ cho điện thoại của bạn (dịch vụ mạng), chọn **Cập nhật t.gian tự động > Bật**.

Để thay đổi âm báo thức, chọn **Âm báo đồng hồ**.

Từ điển

Bạn có thể dịch các từ từ ngôn ngữ này sang một ngôn ngữ khác. Không phải ngôn ngữ nào cũng có thể được hỗ trợ.

Tra từ

- 1 Chọn **Menu > Văn phòng > Từ điển**.
- 2 Nhập văn bản vào trường tìm kiếm. Khi bạn nhập văn bản, các đề xuất từ dịch sẽ hiển thị.
- 3 Chọn từ từ danh sách.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Nghe — Nghe phát âm của từ đã chọn.

Trang đã xem — Tìm những từ đã dịch trước đó trong phiên hiện tại.

Ngôn ngữ — Thay đổi ngôn ngữ nguồn hoặc đích, tải ngôn ngữ về từ internet, hoặc xóa một ngôn ngữ khỏi từ điển. Bạn không thể xóa tiếng Anh khỏi từ điển. Bạn có thể cài đặt thêm hai ngôn ngữ, ngoài tiếng Anh.

Nói — Chỉnh sửa cài đặt tính năng thoại. Bạn có thể điều chỉnh tốc độ và âm lượng của giọng nói.

Ghi chú

Chọn **Menu > Văn phòng > Ghi chép**.

Bạn có thể tạo và gửi nội dung ghi chú đến các thiết bị tương thích khác, và lưu các tập văn bản đơn giản (dạng TXT) vào Ghi chú.

Để viết một ghi chú, bắt đầu nhập văn bản. Trình biên tập ghi chú sẽ tự động mở ra.

Để mở một ghi chú, chọn **Mở**.

Để gửi một ghi chú đến các thiết bị tương thích khác, chọn **Tùy chọn > Gửi**.

Để đồng bộ hoặc xác định cài đặt đồng bộ cho ghi chú, chọn **Tùy chọn > Đồng bộ hóa**. Chọn **Bắt đầu** để bắt đầu đồng bộ, hoặc chọn **Cài đặt** để xác định cài đặt đồng bộ cho ghi chú.

Media

Điện thoại của bạn có nhiều ứng dụng media khác nhau dành cho cả công việc lẫn giải trí.

Camera

Kích hoạt camera

Để kích hoạt camera, chọn **Menu > Media > Camera**.

Mẹo: Bạn cũng có thể kích hoạt camera bằng cách nhấn và giữ phím chụp cho tới khi ứng dụng Camera mở ra.

Tiêu điểm toàn bộ

Camera trong điện thoại của bạn có một tính năng Tiêu điểm toàn bộ. Tiêu điểm toàn bộ cho phép bạn chụp hình mà trong đó các đối tượng ở cả mặt nền và mặt nổi đều nằm trong tâm điểm.

Chụp ảnh

Chọn **Menu > Media > Camera**, hoặc bấm phím chụp ảnh để kích hoạt camera.

Thiết bị của quý khách hỗ trợ khả năng chụp ảnh với độ phân giải 2048x1536 pixel. Độ phân giải hình ảnh trong sách hướng dẫn này có thể hiển thị khác đi.

Để chụp ảnh, hãy sử dụng màn hình làm kính ngắm, và bấm phím chụp. Điện thoại sẽ lưu ảnh vào Bộ sưu tập.

Để phóng to hoặc thu nhỏ trước khi chụp ảnh, sử dụng các phím chỉnh tỷ lệ.

Thanh công cụ cung cấp cho bạn các phím tắt dẫn đến các mục và cài đặt khác nhau trước và sau khi chụp ảnh hoặc quay video. Chọn một mục trên thanh công cụ và bấm phím di chuyển.



Chuyển sang chế độ hình ảnh.



Chuyển sang chế độ video.



Chọn cảnh chụp.



Bật hoặc tắt đèn video (chỉ ở chế độ video)



Chọn chế độ đèn flash (chỉ dành cho hình ảnh).



Kích hoạt chụp tự động (chỉ dành cho hình ảnh).



Kích hoạt chế độ chụp liên tục (chỉ hình ảnh).



Chọn một tông màu.

Điều chỉnh độ cân bằng trắng.

Điều chỉnh độ bù sáng (chỉ với chụp ảnh).

Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp và giao diện đang được xem. Cài đặt này sẽ trở về các giá trị mặc định khi bạn đóng camera.

Để tùy chỉnh thanh công cụ camera, hãy chuyển sang chế độ hình ảnh, và chọn **Tùy chọn > Tùy chỉnh thanh công cụ**.

Để xem thanh công cụ trước và sau khi chụp ảnh hoặc quay video, chọn **Tùy chọn > Hiển thị thanh công cụ**.

Để xem thanh công cụ chỉ khi bạn cần đến, chọn **Tùy chọn > Ẩn thanh công cụ**.

Cảnh chụp

Chọn **Menu > Media > Camera**.

Cảnh chụp giúp bạn tìm thông số cài đặt ánh sáng và màu sắc đúng cho môi trường hiện tại. Cài đặt của mỗi cảnh đã được đặt theo một kiểu hoặc một môi trường nhất định.

Để thay đổi cảnh chụp, chọn **Chế độ cảnh** từ thanh công cụ.

Để tạo cảnh riêng cho bạn, di chuyển tới Người dùng xác định, và chọn **Tùy chọn > Thay đổi**.

Để sao chép các cài đặt của một cảnh chụp khác, chọn **Dựa trên chế độ cảnh** và cảnh chụp bạn muốn.

Để kích hoạt cảnh riêng của bạn, chọn **Ng.đg x.định > Chọn**.

Chụp ảnh liên tiếp

Chọn **Menu > Media > Camera**.

Để chụp nhiều ảnh liên tiếp, nếu có đủ bộ nhớ, hãy chọn **Chế độ chụp liên tiếp** từ thanh công cụ và bấm phím chụp.

Các ảnh chụp được hiển thị ở dạng lưới trên màn hình. Để xem một bức ảnh, di chuyển đến bức ảnh đó và bấm phím di chuyển. Nếu bạn đã cài một khoảng thời gian, chỉ có bức ảnh cuối cùng hiển thị trên màn hình, và các bức ảnh khác sẽ có sẵn trong Bộ sưu tập.

Để gửi hình ảnh, chọn **Tùy chọn** > **Gửi**.

Để gửi hình ảnh đến người gọi trong khi đang gọi điện, chọn **Tùy chọn** > **Gửi đến người gọi**.

Để tắt chế độ chụp liên tiếp, chọn **Chế độ chụp liên tiếp** > **Chụp đơn** trên thanh công cụ.

Xem ảnh đã chụp

Chọn **Menu** > **Media** > **Camera**.

Hình ảnh mà bạn đã chụp tự động được lưu vào Bộ sưu tập. Nếu bạn không muốn giữ lại hình ảnh, chọn **Xóa** từ thanh công cụ.

Chọn trong số các mục sau đây trên thanh công cụ:

Gửi — Gửi hình ảnh đến thiết bị tương thích.

Gửi đến người gọi — Gửi hình ảnh đến người gọi trong khi đang gọi điện.

Tải lên — Gửi hình ảnh đến album trực tuyến tương thích của bạn (dịch vụ mạng).

Để sử dụng hình ảnh làm hình nền, chọn **Tùy chọn** > **Đặt làm hình nền**.

Để thêm hình ảnh vào một sổ liên lạc, chọn **Tùy chọn** > **Gán vào sổ liên lạc**.

Quay video

Chọn **Menu** > **Media** > **Camera**.

- 1 Nếu camera ở chế độ hình ảnh, chọn chế độ video từ thanh công cụ.
- 2 Để bắt đầu quay, bấm phím chụp.
- 3 Để tạm ngưng ghi âm, chọn **Tạm dừng**. Chọn **Tiếp tục** để tiếp tục quay phim.
- 4 Để ngừng ghi âm, chọn **Dừng**. Video clip sẽ tự động được lưu trong Bộ sưu tập. Độ dài tối đa của video clip phụ thuộc vào bộ nhớ còn trống.

Phát video clip

Chọn **Menu** > **Media** > **Camera**.

Để phát một video clip đã quay, chọn **Phát** từ thanh công cụ.

Chọn trong số các mục sau đây trên thanh công cụ:

Gửi — Gửi video clip đến các thiết bị tương thích khác.

Gửi đến người gọi — Gửi video clip đến người gọi trong khi đang gọi điện.

Tải lên — Gửi video clip đến một album trực tuyến (dịch vụ mạng).

Xóa — Xóa video clip.

Để nhập tên mới cho video clip, chọn **Tùy chọn** > **Đổi tên video clip**.

Cài đặt hình ảnh

Chọn **Menu** > **Media** > **Camera**.

Để thay đổi cài đặt hình tĩnh, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Chất lượng hình ảnh — Cài chất lượng hình ảnh. Chất lượng hình ảnh càng cao, càng cần nhiều dung lượng bộ nhớ.

Hiển thị thông tin GPS — Để thêm thông tin vị trí vào ảnh đã chụp, nếu thông tin này khả dụng, chọn **Bật**.

Thêm vào album — Xác định xem các ảnh chụp sẽ được lưu vào album nào.

Hiển thị ảnh chụp — Để xem ảnh sau khi chụp, chọn **Có**. Để tiếp tục chụp ảnh ngay, chọn **Tắt**.

Tên hình mặc định — Xác định tên mặc định cho ảnh chụp được.

Phóng đại số mở rộng — Tùy chọn **Bật (liên tục)** cho phép tăng tỷ lệ phóng từ từ và liên tục giữa chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số và chỉnh tỷ lệ kỹ thuật số mở rộng. Tùy chọn **Tắt** cho phép một mức chỉnh tỷ lệ được giới hạn nhưng vẫn giữ độ phân giải hình ảnh.

Tiếng camera — Cài âm sẽ phát khi chụp ảnh.

Bộ nhớ đang được dùng — Chọn nơi để lưu hình ảnh của bạn.

Phục hồi cài đặt camera — Khôi phục cài đặt camera về các giá trị mặc định.

Cài đặt video

Chọn **Menu** > **Media** > **Camera**.

Để thay đổi cài đặt chế độ video, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Chất lượng video — Cài chất lượng của video clip. Chọn **Chia sẻ**, nếu bạn muốn gửi video clip sử dụng tin nhắn đa phương tiện. Clip được quay với độ phân giải OCIF, dưới dạng 3GPP, và kích cỡ được giới hạn đến 300 kB (xấp xỉ 20 giây). Bạn có thể không gửi được các video clip được lưu dưới dạng tập tin MPEG-4 trong tin nhắn đa phương tiện.

Hiển thị thông tin GPS — Để thêm thông tin vị trí vào video clip đã quay, nếu thông tin này khả dụng, chọn **Bật**.

Ghi âm — Chọn **Ngắt âm** nếu bạn không muốn ghi tiếng.

Thêm vào album — Xác định xem các video đã ghi sẽ được lưu vào album nào.

Hiển thị video thu được — Xem hình ảnh đầu tiên của video clip quay được sau khi ngừng quay. Để xem toàn bộ video clip, hãy chọn **Phát từ thanh công cụ**.

Tên video mặc định — Xác định tên mặc định cho các video clip quay được.

Bộ nhớ đang được dùng — Chọn nơi lưu video clip.

Phục hồi cài đặt camera — Khôi phục cài đặt camera về các giá trị mặc định.

Bộ sưu tập

Giới thiệu về Bộ sưu tập

Chọn Menu > Media > Bộ sưu tập.

Bộ sưu tập là một nơi lưu trữ các hình ảnh, video clip, đoạn âm thanh, bài hát và các liên kết đến nội dung trực tuyến.

Giao diện chính

Chọn Menu > Media > Bộ sưu tập.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Hình ảnh  — Xem ảnh và các video clip trong Ảnh.

Video clip  — Xem các video clip trong TT video.

Bài hát  — Mở Nghe nhạc.

Clip âm thanh  — Nghe các đoạn âm thanh.

Liên kết luồng  — Xem và mở các liên kết đến nội dung trực tuyến.

Trình bày  — Xem diễn thuyết.

Bạn có thể trình duyệt và mở các thư mục, sao chép và chuyển các mục vào thư mục. Bạn cũng có thể tạo các album, sao chép và thêm các mục vào album.

Các tập tin lưu trữ trong thẻ nhớ tương thích (nếu có) được chỉ báo bằng .

Để mở một tập tin, chọn tập tin này từ danh sách. Các video clip, các liên kết trực tuyến sẽ được mở và phát trong TT video, và các đoạn nhạc và âm thanh trong Nghe nhạc.

Để sao chép hoặc di chuyển các tập tin đến một địa điểm bộ nhớ khác, hãy chọn một tập tin, **Tùy chọn** > **Di chuyển và sao chép**, và tùy chọn thích hợp.

Đoạn âm thanh

Chọn Menu > Media > Bộ sưu tập và Clip âm thanh.

Thư mục này chứa tất cả đoạn âm thanh mà bạn đã tải về từ web. Các đoạn âm thanh do ứng dụng Máy ghi âm với cài đặt chất lượng bình thường hoặc tối ưu hóa MMS cũng được lưu trong thư mục này, nhưng các đoạn âm thanh được tạo ra với cài đặt chất lượng cao được lưu trữ trong ứng dụng Máy nghe nhạc.

Để nghe một tập tin âm thanh, chọn tập tin này từ danh sách.

Để tua lại hoặc tua đi, di chuyển sang trái hoặc phải.

Để tải về các đoạn âm thanh, chọn **Tải âm thanh**.

Các liên kết trực tuyến

Chọn **Menu > Media > Bộ sưu tập và Liên kết luồng**.

Để mở một liên kết trực tuyến, chọn liên kết này từ danh sách.

Để thêm một liên kết trực tuyến mới, chọn **Tùy chọn > Liên kết mới**.

Diễn thuyết

Chọn **Menu > Media > Bộ sưu tập**.

Với các thuyết trình, bạn có thể xem các tập tin đồ họa vector có thể thay đổi tỷ lệ (SVG) và các tập tin flash (SWF), chẳng hạn như hoạt hình và bản đồ. Các hình ảnh SVG giữ nguyên hình dạng khi in và xem với các kích thước và độ phân giải màn hình khác nhau.

Để xem các tập tin, chọn **Trình bày**. Đi đến một hình ảnh, và chọn **Tùy chọn > Phát**. Để tạm ngừng phát nhạc, chọn **Tùy chọn > Tạm dừng**.

Để phóng to, bấm **5**. Để thu nhỏ, bấm **0**.

Để xoay hình ảnh 90 độ theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ, bấm lần lượt **1** hoặc **3**. Để xoay hình ảnh 45 độ, bấm **7** hoặc **9**.

Để chuyển đổi giữa chế độ xem vừa màn hình và chế độ xem bình thường, bấm *****.

Ảnh chụp

Giới thiệu về Ảnh

Chọn **Menu > Media > Bộ sưu tập > Hình ảnh** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Đã chụp — Xem tất cả hình ảnh và video bạn đã chụp/quay.

Các tháng — Xem hình ảnh và video được phân loại theo tháng chúng được chụp/quay.

Album — Xem các album mặc định và những album bạn đã tạo.

Từ khóa mục — Xem những thẻ bạn đã tạo cho mỗi mục.

Tải về — Xem các mục và video được tải về từ web hoặc nhận được dưới dạng tin nhắn đa phương tiện hoặc e-mail.

Tất cả — Xem tất cả các mục.

Ch.sẻ tr.tuyến — Đăng hình ảnh hoặc video lên web.

Các tập tin lưu trữ trong thẻ nhớ tương thích (nếu có) được chỉ báo bằng .

Để sao chép hoặc chuyển các tập tin sang một vị trí bộ nhớ khác, chọn một tập tin, **Tùy chọn** > **Di chuyển và sao chép**, và chọn từ những tùy chọn khả dụng.

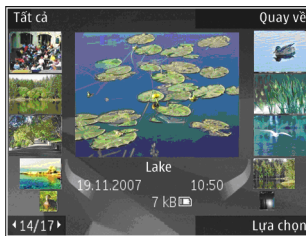
Xem hình ảnh và phim

Chọn Menu > Media > Bộ sưu tập > Hình ảnh và chọn một trong các tùy chọn sau:

Tất cả — Xem tất cả hình ảnh và video.

Đã chụp — Xem những ảnh đã chụp và video clip đã quay bằng camera của điện thoại.

Tải về — Xem các video clip đã tải về.



Các hình ảnh và video clip cũng có thể được gửi đến bạn từ một điện thoại tương thích. Để có thể xem hình ảnh hoặc video clip đã nhận trong Ảnh, trước tiên bạn phải lưu hình ảnh hoặc video clip này.

Các tập tin hình ảnh và video clip ở trong một vòng tròn và được sắp xếp theo ngày giờ. Số lượng tập tin sẽ được hiển thị. Để trình duyệt từng tập tin, di chuyển sang trái hoặc phải. Để trình duyệt tập tin theo nhóm, di chuyển lên hoặc xuống.

Để mở một tập tin, chọn tập tin đó. Khi một hình ảnh mở ra, để phóng to ảnh đó, chọn các phím chỉnh tỉ lệ. Tỉ lệ sẽ không được lưu cố định.

Để chỉnh sửa một hình ảnh hoặc video, chọn **Tùy chọn** > **Biên tập**.

Để xem nơi đã chụp một hình ảnh có dấu , chọn **Tùy chọn** > **Hiển thị trên bản đồ**.

Để in hình ảnh trên một máy in tương thích, chọn **Tùy chọn** > **Đến máy in hay kios**.

Để di chuyển hình ảnh đến album nhằm in sau này, chọn **Tùy chọn** > **Thêm vào album** > **In sau**.

Xem và chỉnh sửa chi tiết tập tin

Chọn **Menu** > **Media** > **Bộ sưu tập** > **Hình ảnh**. Đi đến một mục.

Để xem và chỉnh sửa các đặc tính của hình ảnh hoặc video, chọn **Tùy chọn** > **Chi tiết** > **Xem và chỉnh sửa** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Từ khóa mục — Xem các nhãn hiện đang được sử dụng. Để thêm nhiều nhãn hơn vào tập tin hiện tại, chọn **Thm**.

Mô tả — Xem một mô tả không theo mẫu về tập tin. Để thêm một chi tiết mô tả, chọn **trường**.

Vị trí — Xem thông tin về địa điểm GPS, nếu có.

Tiêu đề — Xem hình ảnh thu nhỏ của tập tin và tên tập tin hiện tại. Để sửa tên tập tin, chọn **trường tên tập tin** đó.

Album — Xem tập tin hiện tại được đặt trong các album nào.

Độ phân giải — Xem kích thước của ảnh dưới dạng pixel.

Thời lượng — Xem độ dài video.

Quyền s.dụng — Để xem các quyền DRM của tập tin hiện tại, chọn **Xem**.

Sắp xếp hình ảnh và video

Chọn **Menu** > **Media** > **Bộ sưu tập** > **Hình ảnh**. Bạn có thể sắp xếp các tập tin như sau:

Để xem các mục trong giao diện Thẻ, hãy gán thẻ cho các mục này.

Để xem các mục theo tháng, chọn **Các tháng**.

Để tạo một album để lưu các mục, chọn **Album** > **Tùy chọn** > **Album mới**.

Để thêm hình ảnh hoặc video clip vào một album, hãy chọn mục bạn muốn và chọn **Thêm vào album** từ thanh công cụ hoạt động.

Để xóa một hình ảnh hoặc video clip, chọn mục bạn muốn và chọn **Xóa** từ thanh công cụ hoạt động.

Thanh công cụ hoạt động

Thanh công cụ hoạt động chỉ khả dụng khi bạn đã chọn một hình ảnh hoặc một video clip trong một giao diện.

Trong thanh công cụ hoạt động, đi đến các mục khác nhau và chọn tùy chọn mong muốn. Các tùy chọn khả dụng khác nhau, tùy thuộc vào giao diện hiện tại và việc bạn đã chọn một hình ảnh hoặc video clip hay chưa.

Để ẩn thanh công cụ, chọn **Tùy chọn** > **Giấu thanh công cụ**. Để kích hoạt thanh công cụ hoạt động khi nó ẩn, bấm phím di chuyển.

Chọn một hình ảnh hoặc video clip và chọn một trong các tùy chọn sau:

-  Xem hình ảnh ở chế độ nằm ngang hoặc dọc.
-  Phát video clip.
-  Gửi ảnh hoặc video clip.
-  Để tải hình ảnh hoặc video clip lên một album trực tuyến tương thích (chỉ khả dụng nếu bạn đã thiết lập một tài khoản cho một album trực tuyến tương thích).
-  Thêm mục vào album.
-  Quản lý nhãn và các đặc tính khác của mục.

Album

Chọn **Menu** > **Media** > **Bộ sưu tập** > **Hình ảnh và Album**.

Với album, bạn có thể quản lý hình ảnh và các video clip một cách thuận tiện.

Để tạo một album mới, chọn **Tùy chọn** > **Album mới**.

Để thêm một hình ảnh hoặc video clip vào album, chọn **Tùy chọn** > **Thêm vào album**. Một danh sách các album sẽ mở ra. Chọn album bạn muốn thêm hình ảnh hoặc video clip vào. Mục bạn đã thêm vào album này sẽ vẫn hiển thị trong Ảnh

Để xóa một hình ảnh hoặc video clip khỏi album, chọn album và mục đó, sau đó **Tùy chọn** > **Loại khỏi album**.

Thẻ

Chọn Menu > Media > Bộ sưu tập > Hình ảnh.

Sử dụng nhãn để phân loại các mục media trong ảnh. Bạn có thể tạo và xóa các nhãn trong Trình quản lý nhãn. Trình quản lý nhãn hiển thị các nhãn đang được sử dụng và số lượng các mục liên kết với mỗi nhãn.

Để mở Trình quản lý nhãn, chọn một hình ảnh hoặc video clip và **Tùy chọn > Chi tiết > Quản lý từ khóa mục**.

Để tạo một thẻ, chọn **Tùy chọn > Từ khóa mục mới**.

Để gán một nhãn vào một hình ảnh, chọn hình ảnh đó và chọn **Tùy chọn > Thêm từ khóa mục**.

Để xem các nhãn bạn đã tạo, chọn **Từ khóa mục**. Kích thước của tên nhãn tương ứng với số lượng mục được gán nhãn. Để xem tất cả các hình ảnh liên kết với một nhãn, chọn nhãn trong danh sách.

Để xem danh sách theo thứ tự bảng chữ cái, chọn **Tùy chọn > Theo thứ tự chữ cái**.

Để xem danh sách theo thứ tự hay được sử dụng nhất, chọn **Tùy chọn > Được s.dụng nhiều nhất**.

Để bỏ một hình ảnh khỏi nhãn, chọn nhãn và hình ảnh đó và chọn **Tùy chọn > Xóa từ từ khóa mục**.

Trình chiếu

Chọn Menu > Media > Bộ sưu tập > Hình ảnh.

Để xem các hình ảnh của bạn dưới dạng trình chiếu, chọn một hình ảnh, và **Tùy chọn > Trình diễn > Phát tiếp theo** hoặc **Phát lùi lại**. Trình chiếu sẽ bắt đầu từ tập tin đã chọn.

Để xem riêng các hình ảnh đã chọn dưới dạng trình chiếu, chọn **Tùy chọn > Chọn/Hủy dấu > Chọn** để đánh dấu các hình ảnh. Để bắt đầu trình chiếu, chọn **Tùy chọn > Trình diễn > Phát tiếp theo** hoặc **Phát lùi lại**.

Để tiếp tục lại một màn trình chiếu, chọn **Tiếp tục**.

Để kết thúc trình chiếu, chọn **Kết thúc**.

Để trình duyệt hình ảnh, di chuyển sang trái hoặc phải.

Trước khi bắt đầu trình chiếu, để hiệu chỉnh cài đặt trình chiếu, chọn **Tùy chọn > Trình diễn > Cài đặt** và chọn trong số các tùy chọn sau:

Âm nhạc — Thêm âm thanh vào trình chiếu.

Bài hát — Chọn một tập tin nhạc trong danh sách.

Trễ giữa các bản chiếu — Hiệu chỉnh tốc độ trình chiếu.

Chuyển tiếp — Làm cho trình chiếu chạy trơn tru giữa các trang, và phóng to thu nhỏ hình ảnh một cách ngẫu nhiên.

Để điều chỉnh âm lượng trong khi trình chiếu, hãy sử dụng phím âm lượng.

Chỉnh sửa hình ảnh

Trình chỉnh sửa hình ảnh

Để chỉnh sửa hình ảnh sau khi chụp hoặc hình ảnh đã lưu trong Ảnh, hãy chọn **Tùy chọn > Sửa**. Trình chỉnh sửa hình ảnh sẽ mở ra.

Để mở bảng các tùy chọn chỉnh sửa khác nhau được chỉ báo bởi những biểu tượng nhỏ mà bạn có thể chọn, hãy chọn **Tùy chọn > Áp dụng hiệu ứng**. Bạn có thể cắt và xoay hình ảnh; điều chỉnh độ sáng, màu sắc, độ tương phản, độ phân giải; thêm hiệu ứng, văn bản, hình mẫu, hoặc khung cho hình ảnh.

Cắt hình

Để cắt hình ảnh, chọn **Tùy chọn > Áp dụng hiệu ứng > Cắt xén**, và chọn một tỷ lệ co từ danh sách. Để cắt kích thước hình theo cách thủ công, chọn **Bằng tay**.

Nếu bạn chọn **Bằng tay**, một dấu thập sẽ xuất hiện ở góc trên bên trái hình. Sử dụng phím di chuyển để chọn vùng để cắt, và chọn **Đặt**. Một dấu thập khác sẽ xuất hiện ở góc dưới bên phải. Chọn lại vùng sẽ được cắt. Để hiệu chỉnh vùng được chọn lúc đầu, chọn **Quay về**. Các vùng được chọn sẽ tạo thành hình chữ nhật, là dạng hình sẽ được cắt.

Nếu bạn chọn một tỷ lệ co định sẵn, chọn góc trái phía trên của vùng sẽ được cắt. Để chỉnh lại kích thước của vùng đã chọn, sử dụng phím di chuyển. Để cố định vùng đã chọn, bấm phím di chuyển. Để di chuyển vùng này trong hình, sử dụng phím di chuyển. Để chọn vùng sẽ được cắt, bấm phím di chuyển.

Giảm hiện tượng mắt đỏ

Để giảm hiện tượng mắt đỏ trong một hình, chọn **Tùy chọn > Áp dụng hiệu ứng > Giảm mắt đỏ**.

Di chuyển đầu thập vào mắt, và bấm phím di chuyển. Một vòng tròn sẽ xuất hiện trên màn hình. Để chỉnh lại kích thước của vòng tròn cho vừa khít với mắt, sử dụng phím di chuyển. Để giảm hiện tượng mắt đỏ, bấm phím di chuyển. Khi đã chỉnh sửa xong hình, bấm **Xong**.

Để lưu thay đổi và trở về giao diện trước đó, bấm **Quay về**.

Các phím tắt hữu dụng

Bạn có thể sử dụng các phím tắt sau khi chỉnh sửa hình ảnh:

- Để xem hình ảnh ở dạng vừa màn hình, bấm *****. Để trở lại xem bình thường, bấm ***** một lần nữa.
- Để xoay một hình theo chiều kim đồng hồ hoặc ngược chiều kim đồng hồ, bấm **3** hoặc **1**.
- Để phóng to hoặc thu nhỏ hình, bấm **5** hoặc **0**.
- Để di chuyển hình đã được phóng to hoặc thu nhỏ, di chuyển lên, xuống, sang trái, hoặc phải.

Biên tập video

Trình biên tập video hỗ trợ tập tin dạng .3gp và .mp4, và tập tin âm thanh dạng .aac, .amr, .mp3 và .wav. Trình này không nhất thiết hỗ trợ tất cả các chức năng của một định dạng tập tin hoặc các dạng khác nhau của tập tin.

Để chỉnh sửa các video clip trong Ảnh, di chuyển đến một video clip, chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa**, và chọn từ các tùy chọn sau:

Kết hợp — để thêm một hình ảnh hoặc một video clip vào đoạn đầu hoặc đoạn cuối của video clip đã chọn

Thay đổi âm thanh — để thêm một clip âm thanh mới, và để thay âm thanh gốc trong video clip.

Thêm chữ — để thêm văn bản vào đoạn đầu hoặc đoạn cuối của video clip

Cắt — để cắt video và đánh dấu các phần bạn muốn giữ lại trong video clip

Để chụp hình các cảnh trong một video clip, ở giao diện cắt video, chọn **Tùy chọn > Chụp ảnh nhanh**. Trong giao diện xem trước hình thu nhỏ, bấm phím di chuyển, và chọn **Chụp ảnh nhanh**.

In hình ảnh

In ảnh

Để in hình bằng chức năng In hình ảnh, chọn hình ảnh bạn muốn in, và chọn tùy chọn in trong Ảnh, camera, trình chỉnh sửa hình ảnh, hoặc giao diện hình ảnh.

Sử dụng chức năng In hình ảnh để in hình ảnh sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích, hoặc kết nối Bluetooth. Bạn cũng có thể in hình ảnh bằng cách sử dụng mạng LAN không dây. Nếu đã lắp thẻ nhớ tương thích, bạn có thể lưu hình ảnh vào thẻ nhớ này, và in chúng bằng cách sử dụng máy in tương thích.

Bạn chỉ có thể in hình ảnh ở dạng .jpeg. Hình ảnh được chụp bằng camera sẽ được tự động lưu ở dạng .jpeg.

Chọn máy in

Để in hình bằng chức năng In hình ảnh, chọn hình ảnh và chọn tùy chọn in.

Khi bạn sử dụng chức năng In hình ảnh lần đầu tiên, danh sách các máy in tương thích hiện có sẽ hiển thị. Chọn một máy in. Máy in sẽ được cài làm máy in mặc định.

Để sử dụng một máy in tương thích có tính năng PictBridge, hãy kết nối cáp dữ liệu tương thích trước khi chọn tùy chọn in, và kiểm tra xem chế độ cáp dữ liệu đã được cài là **In hình ảnh** hoặc **Hỏi khi kết nối** chưa. Máy in sẽ tự động hiển thị khi bạn chọn tùy chọn in.

Nếu máy in mặc định không khả dụng, danh sách các máy in khả dụng sẽ hiển thị.

Để đổi máy in mặc định, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Máy in mặc định**.

Xem trước bản in

Sau khi bạn chọn máy in, hình ảnh đã chọn sẽ được hiển thị theo bố cục đã định trước.

Để thay đổi bố cục này, di chuyển sang trái hoặc phải để duyệt qua các bố cục có sẵn ứng với máy in đã chọn. Nếu hình ảnh không đủ để trình bày trên một trang đơn, di chuyển lên hoặc xuống để xem tiếp các trang khác.

Cài đặt in ấn

Các tùy chọn được hiển thị sẽ khác nhau tùy vào tính năng của thiết bị in mà bạn chọn.

Để đặt một máy in mặc định, chọn **Tùy chọn** > **Máy in mặc định**.

Để chọn khổ giấy, chọn **Khổ giấy**, chọn khổ giấy trong danh sách, và **OK**. Chọn **Hủy** để quay về màn hình trước đó.

Chia sẻ trực tuyến

Giới thiệu về Chia sẻ trực tuyến

Chọn Menu > Media > Ch.sẻ t.tuyến.

Với Chia sẻ trực tuyến (dịch vụ mạng), bạn có thể đăng hình ảnh, video clip, và clip âm thanh từ điện thoại lên các dịch vụ chia sẻ trực tuyến, chẳng hạn như album và blog. Bạn cũng có thể xem và gửi nhận xét cho các bài đăng trong các dịch vụ này, đồng thời có thể tải nội dung về điện thoại Nokia tương thích.

Các loại nội dung được hỗ trợ và tính khả dụng của dịch vụ Chia sẻ trực tuyến có thể khác nhau.

Đăng ký dịch vụ

Chọn Menu > Media > Ch.sẻ t.tuyến.

Để đăng ký với một dịch vụ chia sẻ trực tuyến, hãy truy cập vào trang web của nhà cung cấp dịch vụ, và kiểm tra xem điện thoại Nokia của bạn có tương thích với dịch vụ không. Tạo một tài khoản theo hướng dẫn trên trang web. Bạn sẽ nhận được một tên người dùng và mật khẩu để cài đặt tài khoản cho điện thoại.

- 1 Để kích hoạt dịch vụ, hãy mở ứng dụng Chia sẻ trực tuyến, chọn một dịch vụ và chọn **Tùy chọn** > **Kích hoạt**.
- 2 Cho phép điện thoại tạo một kết nối mạng. Nếu bạn được nhắc tạo một điểm truy cập internet, hãy chọn một điểm truy cập từ danh sách.
- 3 Đăng nhập vào tài khoản theo hướng dẫn trên trang web của nhà cung cấp dịch vụ.

Để biết tính khả dụng và cước phí của các dịch vụ thuộc bên thứ ba, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ hoặc bên thứ ba có liên quan.

Quản lý các tài khoản

Để xem các tài khoản của bạn, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Tài khoản của tôi**.

Để tạo một tài khoản mới, chọn **Tùy chọn > Thêm tài khoản mới**.

Để thay đổi tên người dùng hoặc mật khẩu cho một tài khoản, hãy chọn tài khoản và chọn **Tùy chọn > Mở**.

Để cài tài khoản làm tài khoản mặc định khi gửi các bài đăng từ điện thoại, chọn **Tùy chọn > Đặt làm mặc định**.

Để xóa một tài khoản, hãy chọn tài khoản này và chọn **Tùy chọn > Xóa**.

Tạo bài đăng

Chọn **Menu > Media > Ch.sẻ t.tuyến**.

Để đăng các tập tin media lên một dịch vụ, hãy chọn một dịch vụ, và chọn **Tùy chọn > Tải mục mới lên**. Nếu dịch vụ chia sẻ trực tuyến cung cấp các kênh để đăng các tập tin, hãy chọn kênh bạn muốn.

Để thêm hình ảnh, video clip, hoặc clip âm thanh vào bài đăng, chọn **Tùy chọn > Chèn**.

Nhập tiêu đề hoặc mô tả cho bài đăng, nếu có.

Để thêm các thẻ vào bài đăng, chọn **Từ khóa mục**.

Để cho phép đăng thông tin vị trí có trong tập tin, hãy chọn **Vị trí**.

Để gửi bài đăng lên dịch vụ, chọn **Tùy chọn > Tải lên**.

Đăng các tập tin từ Ảnh

Bạn có thể đăng tải các tập tin của mình từ Ảnh đến một dịch vụ chia sẻ trực tuyến.

- 1 Chọn **Menu > Media > Bộ sưu tập > Hình ảnh** và các tập tin mà bạn muốn đăng tải.
- 2 Chọn **Tùy chọn > Gửi > Tải lên** và tài khoản mà bạn muốn.
- 3 Chỉnh sửa bài đăng, nếu cần.
- 4 Chọn **Tùy chọn > Tải lên**.

Tải lên bằng một lần bấm

Tải lên bằng một lần bấm cho phép bạn đăng hình ảnh lên dịch vụ chia sẻ trực tuyến ngay sau khi chụp.

Để sử dụng tải lên bằng một lần bấm, hãy chụp ảnh bằng camera điện thoại, và chọn biểu tượng chia sẻ trực tuyến từ thanh công cụ.

Danh sách thẻ

Chọn Menu > Media > Ch.sẻ t.tuyến.

Các thẻ mô tả nội dung của bài đăng, và giúp người xem tìm nội dung trong các dịch vụ chia sẻ trực tuyến.

Để xem danh sách các thẻ khả dụng khi tạo một bài đăng, chọn **Từ khóa mục:**.

Để thêm thẻ vào bài đăng, chọn một thẻ từ danh sách và chọn **Xong**. Để thêm nhiều thẻ vào bài đăng, chọn từng thẻ và chọn **Tùy chọn > Chọn/Hủy dấu > Chọn**.

Để tìm các thẻ, hãy nhập văn bản tìm kiếm vào trường tìm kiếm.

Để thêm một thẻ vào danh sách thẻ, chọn **Tùy chọn > Từ khóa mục mới**.

Quản lý các bài đăng trong Hộp thư đi

Chọn Menu > Media > Ch.sẻ t.tuyến.

Hộp thư đi hiển thị những bài đăng bạn đang tải lên, những bài đăng không tải lên được, và những bài đăng bạn đã gửi.

Để mở Hộp thư đi, chọn **Hộp thư đi > Tùy chọn > Mở**.

Để bắt đầu tải một bài đăng, chọn bài đăng và chọn **Tùy chọn > Tải lên ngay**.

Để hủy việc tải lên một bài đăng, chọn bài đăng và chọn **Tùy chọn > Hủy bỏ**.

Để xóa một bài đăng, chọn bài đăng và chọn **Tùy chọn > Xóa**.

Xem nội dung của dịch vụ

Chọn Menu > Media > Ch.sẻ t.tuyến.

Để xem nội dung của một dịch vụ, chọn dịch vụ và chọn **Tùy chọn > Mở**.

Để mở một nguồn cấp, chọn nguồn cấp đó. Để mở nguồn cấp trong trình duyệt, hãy chọn trang web của nhà cung cấp dịch vụ.

Để xem những nhận xét liên quan đến một tập tin, chọn tập tin này và chọn **Tùy chọn > Xem nhận xét**.

Để xem một tập tin trong chế độ xem toàn màn hình, hãy chọn tập tin đó.

Để cập nhật một nguồn cấp dữ liệu, chọn nguồn cấp dữ liệu này và chọn **Tùy chọn > Cập nhật ngay**.

Nếu bạn thấy một tập tin ưa thích và muốn tải toàn bộ nguồn cấp dữ liệu này về điện thoại, hãy chọn tập tin và chọn **Tùy chọn > Thuê bao số liên lạc**.

Cài đặt nhà cung cấp dịch vụ

Chọn **Menu > Media > Ch.sẻ t.tuyến**.

Để xem danh sách các nhà cung cấp dịch vụ, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Nhà cg cấp d.vụ**.

Để kiểm tra chi tiết của một dịch vụ, chọn dịch vụ này từ danh sách.

Để xóa dịch vụ đã chọn, chọn **Tùy chọn > Xóa**.

Chỉnh sửa cài đặt tài khoản

Chọn **Menu > Media > Ch.sẻ t.tuyến**.

Để chỉnh sửa các tài khoản của bạn, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Tài khoản của tôi và một tài khoản**.

Để thay đổi tên người dùng cho tài khoản, chọn **Tên người dùng**.

Để thay đổi mật khẩu cho một tài khoản, chọn **Mật mã**.

Để thay đổi tên tài khoản, chọn **Tên tài khoản**.

Để xác định kích thước cho hình ảnh bạn đăng, chọn **Kích cỡ hình ảnh tải lên > Gốc, Trung bình (1024 x 768 pixel), hoặc Nhỏ (640 x 480 pixel)**.

Chỉnh sửa cài đặt nâng cao

Chọn Menu > Media > Ch.sé t.tuyến.

Để chỉnh sửa cài đặt nâng cao, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Nâng cao.**

Để chỉ sử dụng một kết nối mạng LAN không dây (WLAN) nhằm chia sẻ, chọn **Sử dụng mạng di động > Đã tắt.** Để đồng thời cho phép một kết nối dữ liệu gói, chọn **Đã bật.**

Để cho phép chia sẻ và tải về các mục trong khi đang ở ngoài mạng gia đình, chọn **Cho phép hòa mạng > Đã bật.**

Để tự động tải về các mục mới từ dịch vụ này, chọn **Chu kỳ tải về** và chọn khoảng thời gian cho tải về. Để tải các mục theo cách thủ công, chọn **Thủ công.**

Bộ đếm dữ liệu

Chọn Menu > Media > Ch.sé t.tuyến.

Để kiểm tra lượng dữ liệu bạn đã tải lên và tải về, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Dữ liệu đã truyền.**

Để cài lại bộ đếm, chọn **Tùy chọn > Xóa dữ liệu đã gửi, Xóa dữ liệu đã nhận, hoặc Xóa tất cả.**

Trung Tâm Video Nokia

Với Trung Tâm Video Nokia (dịch vụ mạng), bạn có thể tải về hoặc xem các video clip trực tuyến từ các dịch vụ video internet tương thích sử dụng kết nối dữ liệu gói hoặc mạng LAN không dây (WLAN). Bạn cũng có thể chuyển video clip từ máy PC tương thích sang điện thoại, và xem chúng trong Trung tâm video.

Việc sử dụng các điểm truy cập dữ liệu gói để tải xuống các video có thể cần chuyển một lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu.

Điện thoại của bạn có thể đã được cài đặt sẵn một số dịch vụ.

Các nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp nội dung miễn phí hoặc có tính phí. Kiểm tra cước phí trong dịch vụ hoặc hỏi nhà cung cấp dịch vụ.

Xem và tải về video clip

Kết nối với dịch vụ

1 Chọn Menu > Media > TT video.

- 2 Để kết nối với một dịch vụ để cài đặt dịch vụ video, chọn **Thêm dịch vụ mới** và chọn dịch vụ video bạn muốn từ catalog dịch vụ.

Xem video clip

Để trình duyệt nội dung của các dịch vụ video đã được cài đặt, chọn **Đ. dẫn nạp video**.

Nội dung của một số dịch vụ video được chia thành các danh mục. Để trình duyệt các video clip, hãy chọn một danh mục.

Để tìm kiếm video clip trong dịch vụ này, chọn **Tìm video**. Tìm kiếm có thể không khả dụng trong mọi dịch vụ.

Một số video clip có thể được xem trực tuyến qua mạng, còn những clip khác thì trước tiên phải được tải về điện thoại. Để tải xuống một video clip, chọn **Tùy chọn > Tải về**. Các quá trình tải xuống vẫn chạy ẩn nếu bạn thoát khỏi ứng dụng. Các video clip đã tải về sẽ được lưu trong Video riêng.

Để xem một video clip trực tuyến hoặc một video clip đã tải về, chọn **Tùy chọn > Phát**.

Khi phát video clip, hãy sử dụng các phím chọn và phím di chuyển để điều khiển máy phát.

Để điều chỉnh âm lượng, sử dụng phím âm lượng.



Cảnh báo:

Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách. Hãy nghe nhạc ở mức vừa phải và không giữ thiết bị gần tai của quý khách khi sử dụng loa.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Tiếp tục lại việc tải về — Tiếp tục lại việc tải về bị tạm ngừng hoặc bị lỗi.

Hủy việc tải về — Hủy tải về.

Xem trước — Xem trước một video clip. Tùy chọn này khả dụng nếu được dịch vụ hỗ trợ.

Chi tiết nguồn tiếp tin — Xem thông tin về một video clip.

Làm mới danh sách — Làm mới danh sách video clip.

Mở link trong tr. duyệt — Mở một liên kết trong trình duyệt web.

Lên lịch tải xuống

Việc cài đặt ứng dụng để tự động tải các video clip về có thể đòi hỏi phải chuyển các khối lượng lớn dữ liệu qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách. Để biết thông tin về phí chuyển dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Để lập kế hoạch tự động tải về các video clip trong một dịch vụ, chọn **Tùy chọn > Lên lịch tải về**.

Hàng ngày trung tâm video sẽ tự động tải về các video clip mới tại thời điểm do bạn xác định.

Để hủy các chương trình tải về đã được lập biểu, hãy chọn **Tải về thủ công** làm phương pháp tải về.

Cấp dữ liệu video

Chọn **Menu > Media > TT video**.

Nội dung của các dịch vụ video đã được cài đặt sẽ được phân phối bằng cách sử dụng các cấp dữ liệu RSS. Để xem và quản lý các nguồn cấp dữ liệu, hãy chọn **Đ. dẫn nạp video**.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Đăng ký nguồn tiếp tin — Kiểm tra các đăng ký nguồn cấp dữ liệu hiện thời.

Chi tiết nguồn tiếp tin — Xem thông tin về một video.

Thêm nguồn tiếp tin — Đăng ký với các nguồn cấp dữ liệu mới. Chọn **Qua thư mục Video** để chọn một nguồn cấp dữ liệu từ dịch vụ trong danh mục video.

Làm mới nguồn tiếp tin — Làm mới nội dung của tất cả các nguồn cấp dữ liệu.

Quản lý tài khoản — Quản lý các tùy chọn tài khoản cho một cấp dữ liệu cụ thể, nếu có.

Di chuyển — Chuyển video clip đến vị trí bạn muốn.

Để xem các video có trong một nguồn cấp dữ liệu, hãy chọn một nguồn cấp dữ liệu từ danh sách.

Video của tôi

Video riêng là nơi lưu trữ tất cả video clip trong ứng dụng Trung tâm video. Bạn có thể liệt kê các video clip đã tải về, và các video clip được quay bằng camera của điện thoại trong những giao diện riêng.

- 1 Để mở một thư mục và xem các video clip, hãy sử dụng phím di chuyển. Để điều khiển trình phát video khi đang phát video clip, hãy sử dụng phím di chuyển và các phím chọn.
- 2 Để điều chỉnh âm lượng, bấm phím âm lượng.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Tiếp tục lại việc tải về — Tiếp tục lại việc tải về bị tạm ngừng hoặc bị lỗi.

Hủy việc tải về — Hủy tải về.

Chi tiết video — Xem thông tin về một video clip.

Tìm — Tìm một video clip. Nhập cụm từ tìm kiếm khớp với tên tập tin.

H.thị qua mạng g.đình — Phát một video clip đã tải về trong mạng gia đình tương thích. Trước tiên phải cấu hình mạng gia đình.

Trạng thái bộ nhớ — Xem dung lượng bộ nhớ còn trống và bộ nhớ đã sử dụng.

Sắp xếp theo — Sắp xếp các video clip. Chọn danh mục bạn muốn.

Di chuyển và sao chép — Chuyển hoặc sao chép video clip. Chọn **Chép** hoặc **Chuyển** và chọn vị trí bạn muốn.

Chuyển video từ máy PC

Chuyển các video clip riêng của bạn vào Trung tâm video từ các thiết bị tương thích sử dụng cáp dữ liệu USB tương thích. Trung tâm video sẽ chỉ hiển thị những video clip có định dạng được điện thoại hỗ trợ.

- 1 Để xem điện thoại trên máy PC như một bộ nhớ thứ cấp, nơi bạn có thể chuyển bất kỳ tập tin dữ liệu nào, hãy thiết lập kết nối bằng cáp dữ liệu USB.
- 2 Chọn **Ổ đĩa chung** là chế độ kết nối. Cần lắp một thẻ nhớ tương thích vào điện thoại.
- 3 Chọn những video clip bạn muốn sao chép từ máy PC.
- 4 Chuyển video clip vào **E:\Video riêng** trong thẻ nhớ.

Các video clip đã được chuyển sẽ hiển thị trong thư mục Video riêng trong Trung tâm video. Các tập tin video trong các thư mục khác của điện thoại sẽ không được hiển thị.

Cài đặt trung tâm video

Trong giao diện chính của Trung tâm video, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Lựa chọn dịch vụ video — Chọn dịch vụ video bạn muốn hiển thị trong Trung tâm video. Bạn cũng có thể thêm, xóa, chỉnh sửa, và xem chi tiết của một dịch vụ video. Bạn không thể chỉnh sửa các dịch vụ video được cài sẵn.

Cài đặt kết nối — Để xác định mạng đích được sử dụng cho kết nối mạng này, chọn **Kết nối mạng**. Để chọn kết nối theo cách thủ công mỗi lần Trung tâm video mở một kết nối mạng, chọn **Luôn hỏi**.

Để bật hoặc tắt kết nối GPRS, chọn **Xác nhận sử dụng GPRS**.

Để bật hoặc tắt chuyển vùng, chọn **Xác nhận chuyển vùng**.

Phụ huynh kiểm soát — Cài giới hạn tuổi cho video. Mật mã yêu cầu giống như mã khóa điện thoại. Giá trị cài đặt gốc của mã khóa là **12345**. Ở dịch vụ video theo yêu cầu, các video có giới hạn tuổi tương tự hoặc cao hơn giới hạn bạn đã cài sẽ bị ẩn.

Bộ nhớ ưu tiên — Chọn lưu video đã tải xuống trong bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ tương thích.

Hình thu nhỏ — Chọn có tải về và xem các hình thu nhỏ trong các nguồn cấp dữ liệu video hay không.

Trình phát nhạc

Chọn **Menu > Media > Nghe nhạc**.

Trình phát nhạc hỗ trợ các định dạng tập tin như AAC, AAC+, eAAC+, MP3, và WMA. Trình phát nhạc không nhất thiết hỗ trợ tất cả các tính năng của một định dạng tập tin hoặc các biến thể của các định dạng tập tin.

Bạn có thể truyền nhạc từ các thiết bị tương thích khác vào điện thoại. [Xem phần “Chuyển nhạc từ máy PC” trên trang 138.](#)

Phát một bài hát

Để thêm tất cả các bài hát có sẵn vào thư viện nhạc, chọn **Tùy chọn > Làm mới thư viện**.

Để phát một bài hát, chọn loại mong muốn, và chọn bài hát.

Để tạm ngừng phát lại, bấm phím di chuyển; để tiếp tục lại, bấm lại vào phím di chuyển. Để ngừng phát lại, di chuyển xuống.

Để tua đi hoặc tua lại, bấm và giữ phím di chuyển sang phải hoặc sang trái.

Để chuyển sang mục kế tiếp, di chuyển sang phải. Để trở về đầu của mục, di chuyển sang trái. Để chuyển sang mục trước đó, di chuyển sang trái lần nữa trong vòng 2 giây sau khi phát bài hát.

Để sửa đổi âm thanh phát lại nhạc, chọn **Tùy chọn > Chính tần số**.

Để sửa đổi độ cân bằng và hình ảnh stereo hoặc để tăng cường âm trầm, chọn **Tùy chọn > Cài đặt**.

Để trở về màn hình chủ và vẫn giữ máy nghe nhạc chạy ẩn, bấm phím kết thúc.

Danh sách nhạc

Để xem và quản lý danh sách nhạc, chọn **Thư viện nhạc > Danh sách bài hát**.

Để tạo một danh sách nhạc mới, chọn **Tùy chọn > Danh sách bài hát mới**.

Để thêm các bài hát vào danh sách nhạc, chọn bài hát và **Tùy chọn > Thêm vào dsách bài hát > D.sách bài hát đã lưu hoặc Danh sách bài hát mới**.

Để sắp xếp lại các bài hát trong danh sách bài hát, di chuyển đến bài hát bạn muốn dời, và chọn **Tùy chọn > S.xếp lại d.sách bài hát**.

Giới thiệu về Âm nhạc Ovi

 Với Âm nhạc Ovi, bạn có thể mua và tải bài hát về điện thoại và máy tính, và sao chép bài hát giữa hai thiết bị này. Để quản lý bộ sưu tập nhạc và các bản nhạc tải về, bạn có thể cài đặt Ovi Player trên máy PC tương thích, hoặc sử dụng trình duyệt internet để tải nhạc về.

Để bắt đầu tìm nhạc, hãy chọn **Menu > Media > Âm nhạc Ovi** hoặc truy cập vào trang www.ovi.com.

Chuyển nhạc từ máy PC

Để truyền nhạc từ máy PC, hãy kết nối điện thoại với máy PC bằng kết nối Bluetooth hoặc cáp dữ liệu USB tương thích. Nếu bạn đang sử dụng cáp USB, chọn **Ổ đĩa chung** làm chế độ kết nối. Đảm bảo rằng thẻ nhớ tương thích đã được lắp vào điện thoại.

Nếu bạn chọn **PC Suite** làm chế độ kết nối, bạn có thể sử dụng Nhạc Nokia để đồng bộ hóa nhạc giữa điện thoại và máy PC.

Cài đặt tần số định sẵn

Chọn **Menu > Media > Nghe nhạc và chọn Tùy chọn > Chuyển đến Đang phát > Tùy chọn > Chỉnh tần số**.

Để sử dụng cài đặt tần số cài sẵn khi phát nhạc, chọn cài đặt tần số bạn muốn sử dụng và chọn **Tùy chọn > Kích hoạt**.

Để thay đổi tần số của một cài đặt sẵn, chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa** sau đó chọn một băng tần, và di chuyển lên hoặc xuống để điều chỉnh các giá trị. Tần số được chỉnh sẽ ngay lập tức được phát ra.

Để cài lại các băng tần về giá trị gốc của chúng, chọn **Tùy chọn** > **Đặt lại mặc định**.

Để tạo cài đặt tần số riêng của bạn, chọn **Tùy chọn** > **Tên đặt sẵn mới**.

Nhập tên cho cài đặt tần số.

Di chuyển lên hoặc xuống để chuyển giữa các băng tần, và cài tần số cho mỗi băng.

RealPlayer

Chọn **Menu** > **Media** > **RealPlayer**.

RealPlayer phát các video clip và các clip âm thanh được lưu trong bộ nhớ điện thoại, được chuyển từ e-mail, hoặc máy tính tương thích, hoặc được tải trực tiếp về điện thoại qua web. Những định dạng tập tin được hỗ trợ bao gồm MPEG-4, MP4 (không phải trực tuyến), 3GP, RV, RA, AMR, và Midi. RealPlayer không nhất thiết hỗ trợ tất cả các biến thể của một định dạng tập tin media.

Phát các video clip và các liên kết trực tuyến

Để phát video clip, hãy chọn **Video clip** và chọn một clip.

Để liệt kê các tập tin đã phát gần đây, trong giao diện chính của ứng dụng, chọn **Phát gần đây**.

Để xem các nội dung trực tuyến (dịch vụ mạng), chọn **Liên kết luồng** và chọn một liên kết. RealPlayer sẽ nhận dạng được hai loại liên kết sau đây: một rtsp:// URL và một http:// URL dẫn đến một tập tin RAM. Trước khi bắt đầu phát nội dung trực tuyến, điện thoại phải kết nối với một trang web và lưu nội dung vào bộ nhớ đệm. Nếu có một vấn đề về kết nối mạng gây ra lỗi trong khi phát, RealPlayer sẽ tự động tìm cách kết nối lại với điểm truy cập Internet.

Để tải xuống các video clip từ web, chọn **Video tải về**.

Để điều chỉnh âm lượng trong khi phát, hãy sử dụng các phím âm lượng.

Để tua đi trong khi phát lại, di chuyển sang phải và giữ. Để tua lại trong khi phát, di chuyển sang trái và giữ.

Để ngừng phát hoặc phát trực tuyến, chọn **Dừng**. Việc lưu vào bộ nhớ đệm hoặc kết nối tới trang web có nội dung trực tuyến sẽ ngừng, việc phát clip sẽ ngừng, và clip này sẽ tua lại từ đầu.

Để xem video clip ở kích cỡ màn hình bình thường, chọn **Tùy chọn > T.tục trong m.hình b.thg.**

Xem thông tin về một đoạn media

Để xem các đặc tính của một video clip hoặc clip âm thanh, hoặc liên kết web, chọn **Tùy chọn > Chi tiết clip**. Thông tin có thể bao gồm tốc độ bit hoặc liên kết Internet của một tập tin trực tuyến chẳng hạn.

Cài đặt RealPlayer

Chọn **Menu > Media > RealPlayer**.

Bạn có thể nhận được thông số cài đặt RealPlayer dưới dạng tin nhắn từ nhà cung cấp dịch vụ.

Để xác định các thông số cài đặt theo cách thủ công, chọn **Tùy chọn > Cài đặt > Video hoặc Luồng**.

Máy ghi âm

Chọn **Menu > Media > Ghi âm**.

Với ứng dụng Ghi âm, bạn có thể ghi lại các ghi nhớ thoại và các cuộc trò chuyện điện thoại.

Bạn không thể sử dụng máy ghi âm khi đang có một cuộc gọi dữ liệu hoặc kết nối GPRS đang hoạt động.

Để ghi một clip âm thanh, chọn .

Để ngừng ghi clip âm thanh, chọn .

Để nghe clip âm thanh, chọn .

Để chọn chất lượng ghi âm hoặc nơi bạn muốn lưu các clip âm thanh, chọn **Tùy chọn > Cài đặt**.

Các clip âm thanh đã ghi được lưu trong thư mục Clip âm thanh trong Bộ sưu tập.

Để ghi lại một cuộc trò chuyện điện thoại, mở máy ghi âm trong khi nói chuyện điện thoại, và chọn . Cả người gọi và người nhận sẽ nghe một âm báo cứ sau một khoảng thời gian đều đặn khi ghi âm.

Flash player

Với Flash player, bạn có thể xem, phát, và tương tác với các tập tin flash được tạo cho các thiết bị di động.

Để mở Flash player và phát một tập tin flash, chọn tập tin đó.

Để gửi một tập tin flash đến điện thoại tương thích, chọn **Tùy chọn** > **Gửi**. Việc bảo hộ bản quyền có thể ngăn cản việc gửi một số tập tin flash.

Để chuyển giữa các tập tin flash được lưu trong bộ nhớ điện thoại hoặc trên thẻ nhớ, hãy di chuyển đến các tab tương ứng.

Để thay đổi chất lượng tập tin flash, chọn **Tùy chọn** > **Chất lượng** khi đang phát tập tin flash. Nếu bạn chọn **Cao**, việc phát một số tập tin flash có thể xuất hiện không đều và chậm do các cài đặt gốc của chúng. Để cài đặt chất lượng của các tập tin như vậy thành **Trung bình** hoặc **Thấp** để nâng cao chất lượng phát.

Để sắp xếp các tập tin flash, chọn **Tùy chọn** > **Sắp xếp**.

Đài FM

Đài FM phụ thuộc vào ăng-ten khác với ăng-ten của các thiết bị vô tuyến. Cần phải gắn tai nghe hoặc phụ kiện tương thích với thiết bị để đài FM hoạt động tốt.

Chọn **Menu** > **Media** > **Đài radio** > **Radio FM**.

Chất lượng phát sóng radio phụ thuộc mức độ phủ sóng của đài phát thanh ở từng khu vực cụ thể.

Nghe radio

Chọn **Menu** > **Media** > **Đài radio** > **Radio FM**.

Chất lượng phát sóng radio phụ thuộc mức độ phủ sóng của đài phát thanh ở từng khu vực cụ thể.

Bạn có thể gọi hoặc trả lời cuộc gọi đến trong khi đang nghe radio. Radio sẽ tắt tiếng khi có cuộc gọi.

Để dò tìm kênh, chọn  hoặc .

Nếu bạn đã lưu các kênh radio trong điện thoại, để đến kênh đã lưu kế tiếp hoặc trước đó, chọn  hoặc .

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Bật loa — Nghe radio bằng loa.

Dò thủ công — Thay đổi tần số theo cách thủ công.

Danh mục đài — Xem các kênh hiện có dựa trên vị trí (dịch vụ mạng).

Lưu đài — Lưu kênh bạn hiện dò được vào danh sách kênh.

Đài — Mở danh sách các kênh đã lưu.

Phát ở hình nền — Trở về màn hình chủ trong khi đang phát đài FM chạy ẩn.

Các kênh đã lưu

Chọn Menu > Media > Đài radio > Radio FM.

Để mở danh sách các kênh đã lưu, chọn **Tùy chọn** > Đài.

Để nghe kênh đã lưu, chọn **Tùy chọn** > Đài > Nghe.

Để thay đổi chi tiết kênh, chọn **Tùy chọn** > Đài > Chỉnh sửa.

Cài đặt đài FM

Chọn Menu > Media > Đài radio > Radio FM.

Để tự động tìm kiếm các tần số thay thế nếu tín hiệu yếu, chọn **Tùy chọn** > Cài đặt > Tần số tùy chọn > Bật tự động dò.

Để cài đặt điểm truy cập mặc định cho radio, chọn **Tùy chọn** > Cài đặt > Điểm truy cập.

Để chọn khu vực bạn hiện đang ở, chọn **Tùy chọn** > Cài đặt > Khu vực hiện tại. Cài đặt này chỉ hiển thị nếu bạn không ở trong vùng phủ sóng khi khởi động ứng dụng.

Nokia Internet Radio

Chọn Menu > Media > Đài radio > Internet radio.

Với ứng dụng Nokia Internet Radio (dịch vụ mạng), bạn có thể nghe các kênh radio khả dụng trên internet. Để nghe các kênh radio, bạn phải có mạng LAN không dây (WLAN) hoặc điểm truy cập dữ liệu gói được xác định trong điện thoại. Việc nghe các kênh có thể đòi hỏi phải chuyển một khối lượng lớn dữ liệu qua mạng di động của nhà cung cấp dịch vụ cho quý khách. Phương thức kết nối bạn nên dùng là mạng WLAN. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để được thông tin về các điều kiện và cước phí của dịch vụ dữ liệu trước khi sử dụng các kết nối khác. Ví dụ, gói thuê bao dữ liệu có mức cước phí cố định cho kết nối tải xuống có thể cho phép việc truyền dữ liệu số lượng lớn với một gói cước phí hàng tháng.

Nghe các kênh internet radio

Chọn **Menu > Media > Đài radio > Internet radio**.

Để nghe một kênh radio trên internet, hãy thực hiện theo các bước sau:

1. Chọn một kênh từ mục ưa thích hoặc danh mục kênh, hoặc tìm kênh theo tên từ dịch vụ Internet Radio của Nokia.
Để thêm một kênh theo cách thủ công, hãy chọn **Tùy chọn > Thêm đài phát thủ công**. Bạn cũng có thể duyệt các liên kết kênh bằng ứng dụng trình duyệt Web. Các liên kết tương thích sẽ tự động mở ra trong ứng dụng Internet Radio.
2. Chọn **Tùy chọn > Nghe**.
Giao diện Hiện đang phát sẽ mở ra, hiển thị thông tin về kênh và bài hát hiện đang phát.

Để tạm dừng phát, bấm phím di chuyển; để tiếp tục, bấm lại vào phím di chuyển.

Để xem thông tin kênh, chọn **Tùy chọn > Thông tin đài phát** (không khả dụng nếu bạn đã lưu kênh theo cách thủ công).

Nếu bạn đang nghe một kênh được lưu vào mục ưa thích, di chuyển sang trái hoặc sang phải để nghe kênh đã lưu trước đó hoặc kế tiếp.

Các kênh ưa thích

Chọn **Menu > Media > Đài radio > Internet radio**.

Để xem và nghe các kênh ưa thích, chọn **Mục ưa thích**.

Để thêm một kênh vào mục ưa thích theo cách thủ công, chọn **Tùy chọn > Thêm đài phát thủ công**. Nhập địa chỉ web của kênh và tên bạn muốn hiển thị trong danh sách ưa thích.

Để thêm kênh hiện đang phát vào mục ưa thích, chọn **Tùy chọn > Thêm vào Mục ưa thích**.

Để xem thông tin về kênh, để di chuyển một kênh lên hoặc xuống trong danh sách, hoặc để xóa một kênh từ mục ưa thích, chọn **Tùy chọn > Đài phát** và chọn tùy chọn bạn muốn.

Để chỉ xem các kênh bắt đầu bằng các chữ cái hoặc các số cụ thể, bắt đầu nhập các ký tự. Các kênh phù hợp sẽ được hiển thị.

Dò kênh

Chọn Menu > Media > Đài radio > Internet radio.

Để dò các kênh radio của dịch vụ Nokia Internet Radio theo tên, thực hiện như sau:

- 1 Chọn **Tìm**.
- 2 Nhập tên kênh hoặc các chữ cái đầu tiên của tên kênh vào trường tìm kiếm, và chọn **Tìm**.
Các kênh phù hợp sẽ được hiển thị.

Để nghe một kênh, chọn kênh đó và chọn **Nghe**.

Để lưu một kênh vào mục ưa thích, hãy chọn kênh này và chọn **Tùy chọn > Thêm vào Mục ưa thích**.

Để thực hiện việc tìm kiếm khác, chọn **Tùy chọn > Tìm lại**.

Danh mục kênh

Chọn Menu > Media > Đài radio > Internet radio và Danh mục đài phát.

Danh mục đài được duy trì bởi Nokia. Nếu bạn muốn nghe các kênh internet radio bên ngoài danh mục, thêm thông tin kênh theo cách thủ công hoặc trình duyệt các liên kết kênh trên internet bằng ứng dụng trình duyệt Web.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Duyệt theo thể loại — Xem thể loại kênh radio khả dụng.

Duyệt theo ngôn ngữ — Xem ngôn ngữ của các kênh phát sóng.

Duyệt theo q.gia/khu vực — Xem quốc gia mà các kênh phát sóng.

Các đài phát đứng đầu — Xem các kênh phổ biến nhất trong danh mục.

Cài đặt internet radio

Chọn Menu > Media > Đài radio > Internet radio và Tùy chọn > Cài đặt.

Để chọn điểm truy cập mặc định để kết nối vào mạng, chọn **Điểm truy cập mặc định** và chọn từ các tùy chọn khả dụng. Nếu bạn muốn điện thoại yêu cầu chọn điểm truy cập mỗi lần bạn mở ứng dụng, chọn **Luôn hỏi**.

Để thay đổi tốc độ kết nối cho các kiểu kết nối khác nhau, chọn từ các tùy chọn sau:

Tốc độ kết nối GPRS — Kết nối dữ liệu gói GPRS

Tốc độ kết nối 3G — Kết nối dữ liệu gói 3G

Tốc độ kết nối Wi-Fi — Kết nối với máy WLAN

Chất lượng phát sóng radio phụ thuộc vào tốc độ kết nối đã chọn. Tốc độ càng cao, chất lượng càng tốt. Để tránh việc lưu vào bộ nhớ đệm, chỉ sử dụng chất lượng cao nhất với các kết nối tốc độ cao.

Kết nối

Điện thoại của bạn cung cấp nhiều tùy chọn để kết nối vào internet, mạng intranet của công ty, một thiết bị di động khác hoặc máy tính.

Dữ liệu gói nhanh

Truy cập gói tốc độ cao (HSPA, còn được gọi là 3.5G, được chỉ báo bằng **3.5G**) là một dịch vụ mạng trong mạng UMTS và cung cấp chức năng tải xuống và tải lên dữ liệu tốc độ cao. Khi hỗ trợ HSPA trong điện thoại được kích hoạt và điện thoại được kết nối với một mạng UMTS hỗ trợ HSPA, việc tải xuống và tải lên dữ liệu như e-mail và các trang trình duyệt qua mạng di động có thể nhanh hơn. Một kết nối HSPA đang hoạt động được chỉ báo bằng **3.5G**. Biểu tượng có thể khác nhau tùy theo vùng.

Để kích hoạt HSPA, chọn Menu > **Bảng đ.khiển** > Cài đặt và Kết nối > Dữ liệu gói > **Tr.cập gói d.liệu t.độ cao**. Một số mạng di động không cho phép nhận cuộc gọi thoại khi HSPA đang hoạt động, trong trường hợp đó bạn cần tắt HSPA để nhận cuộc gọi. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Để biết tính khả dụng và thuê bao đến các dịch vụ kết nối dữ liệu, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Cáp dữ liệu

Để tránh làm hư dữ liệu, không ngắt cáp dữ liệu USB trong khi chuyển dữ liệu.

Chuyển dữ liệu giữa điện thoại và máy PC

- 1 Lắp thẻ nhớ vào điện thoại, và kết nối điện thoại với một máy PC tương thích bằng cáp dữ liệu.
- 2 Khi điện thoại hỏi sử dụng chế độ nào, hãy chọn **Ổ đĩa chung**. Ở chế độ này, bạn có thể xem điện thoại như một ổ đĩa cứng có thể tháo rời của máy tính.
- 3 Ngắt kết nối với máy tính (ví dụ, bằng Unplug hoặc Eject Hardware wizard trong Microsoft Windows) để tránh làm hỏng thẻ nhớ.

Để sử dụng Nokia PC Suite cùng với điện thoại, hãy cài đặt Nokia PC Suite vào máy PC, cắm cáp dữ liệu, và chọn **PC Suite**.

Để sử dụng điện thoại làm modem để kết nối máy PC vào web, hãy cắm cáp dữ liệu, và chọn **Kết nối PC vào Internet**.

Để đồng bộ nhạc trong điện thoại với Nokia Music Player, hãy cài đặt phần mềm Nokia Music Player vào máy PC, cắm cáp dữ liệu, và chọn **PC Suite**.

Để in hình ảnh trên một máy in tương thích, chọn **Truyền hình ảnh**.

Để thay đổi chế độ USB bạn thường sử dụng với cáp dữ liệu, chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Kết nối > USB** và **Chế độ kết nối USB**, và chọn tùy chọn bạn muốn.

Để cài điện thoại hỏi chế độ mỗi lần cắm cáp dữ liệu vào điện thoại, hãy chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Kết nối > USB** và **Hỏi khi kết nối > Có**.

Bluetooth

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Kết nối > Bluetooth**.

Giới thiệu về Bluetooth

Công nghệ không dây Bluetooth trong điện thoại của bạn cho phép kết nối không dây giữa các thiết bị điện tử trong phạm vi 10 mét (33 feet). Một kết nối Bluetooth có thể được dùng để gửi hình ảnh, video, văn bản, danh thiếp, ghi chú lịch, hoặc để kết nối không dây đến các thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth.

Vì các thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth liên lạc qua sóng radio nên điện thoại và các thiết bị khác không cần phải ở trong tầm nhìn thẳng trực diện. Hai thiết bị chỉ cần cách nhau tối đa 10 mét, mặc dù kết nối này có thể bị nhiễu sóng do các vật cản như tường hoặc các thiết bị điện tử khác.

Bạn có thể kích hoạt nhiều kết nối Bluetooth cùng một thời điểm. Ví dụ, nếu điện thoại được nối với tai nghe, bạn vẫn có thể truyền các tập tin đến thiết bị tương thích khác cùng lúc.

Thiết bị này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 + EDR hỗ trợ các cấu hình sau: Phân Phối Tín Hiệu Âm Thanh Nâng Cao, Điều Khiển Từ Xa Âm Thanh Và Video, Hình Ảnh Cơ Bản, In Cơ Bản, Mạng Quay Số, Truyền Tập Tin, Thiết Bị Không Cần Dùng Tay, Tai Nghe, Thiết Bị Giao Diện Cá Nhân, Định Vị Cục Bộ, Đẩy Đối Tượng, Truy Cập Số Điện Thoại, Truy Cập SIM, Cổng Nối Tiếp, Phân Phối Tín Hiệu Video. Để đảm bảo khả năng vận hành tương tác giữa các thiết bị khác nhau hỗ trợ công nghệ Bluetooth, sử dụng các phụ kiện đã được Nokia phê chuẩn cho kiểu thiết bị này. Kiểm tra với các nhà sản xuất của các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với thiết bị này.

Các tính năng sử dụng công nghệ Bluetooth sẽ tiêu thụ pin nhiều hơn và làm giảm thời gian sử dụng của pin.

Gửi và nhận dữ liệu bằng Bluetooth

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Kết nối > Bluetooth.

- 1 Khi kích hoạt kết nối Bluetooth lần đầu tiên, bạn sẽ được yêu cầu nhập tên điện thoại. Đặt tên riêng cho điện thoại của bạn để dễ dàng nhận ra nếu có nhiều thiết bị Bluetooth bên cạnh.
- 2 Chọn **Bluetooth > Bật**.
- 3 Chọn **Trạng thái máy > Cho tắt cả xem hoặc Xác định thời gian**. Nếu bạn chọn **Xác định thời gian**, bạn cần xác định khoảng thời gian điện thoại hiện diện đối với người khác. Những người dùng khác có thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth có thể nhìn thấy điện thoại và tên của bạn.
- 4 Mở một ứng dụng có lưu mục mà bạn muốn gửi.
- 5 Chọn mục và chọn **Tùy chọn > Gửi > Qua Bluetooth**. Điện thoại tìm các thiết bị khác sử dụng công nghệ Bluetooth trong vùng và liệt kê chúng.

Mẹo: Nếu bạn đã gửi dữ liệu bằng kết nối Bluetooth trước đó, một danh sách các kết quả tìm kiếm trước đó sẽ hiển thị. Để tìm thêm thiết bị Bluetooth, chọn **Thiết bị khác**.

- 6 Chọn thiết bị bạn muốn kết nối đến. Nếu thiết bị khác yêu cầu ghép nối trước khi dữ liệu có thể truyền, bạn được yêu cầu nhập mã khóa.

Khi kết nối đã được thiết lập, **Đang gửi dữ liệu** sẽ hiển thị.

Thư mục Tin đã gửi trong ứng dụng Tin nhắn không lưu các tin nhắn được gửi bằng kết nối Bluetooth.

Để nhận dữ liệu sử dụng kết nối Bluetooth, chọn **Bluetooth > Bật** và chọn **Trạng thái máy > Cho tắt cả xem** để nhận dữ liệu từ một thiết bị chưa ghép nối hoặc **Ẩn** để chỉ nhận dữ liệu từ thiết bị đã ghép nối. Khi bạn nhận dữ liệu qua kết nối Bluetooth, tùy thuộc vào cài đặt của cấu hình hiện thời, âm báo sẽ phát, và điện thoại sẽ hỏi xem bạn

có muốn chấp nhận tin nhắn có dữ liệu này không. Nếu bạn chấp nhận, tin nhắn này sẽ được lưu vào thư mục Hộp thư đến trong ứng dụng Tin nhắn.

Mẹo: Bạn có thể truy cập các tập tin trong điện thoại hoặc trong thẻ nhớ bằng cách sử dụng một phụ kiện tương thích có hỗ trợ dịch vụ File Transfer Profile Client (Ứng Dụng Khách Cầu Hình Chuyển Tập Tin) (ví dụ máy tính xách tay).

Một kết nối Bluetooth sẽ tự động ngắt sau khi gửi hoặc nhận dữ liệu. Chỉ Nokia PC Suite và một vài phụ kiện khác như là bộ tai nghe có thể duy trì được kết nối ngay cả khi không sử dụng.

Ghép nối thiết bị

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Kết nối > Bluetooth**.

Mở tab các thiết bị ghép nối.

Trước khi ghép nối, hãy chọn mã khóa riêng của bạn (1-16 chữ số), và thỏa thuận với người sử dụng thiết bị kia sử dụng cùng mã khóa này. Những thiết bị không có giao diện người dùng có một mã khóa được cài trước. Bạn cần mã khóa chỉ khi bạn kết nối lần đầu tiên. Sau khi ghép nối, kết nối có thể được ủy quyền. Việc ghép và cho phép kết nối làm kết nối nhanh hơn và dễ dàng hơn, vì bạn không phải chấp nhận kết nối giữa thiết bị ghép sau mỗi lần kết nối.

Mật mã cho sử dụng thẻ SIM từ xa phải có 16 chữ số.

Ở chế độ sử dụng SIM từ xa, bạn có thể sử dụng thẻ SIM của điện thoại cùng với các phụ kiện tương thích.

Khi thiết bị vô tuyến ở chế độ sử dụng SIM từ xa, quý khách chỉ có thể sử dụng phụ kiện kết nối tương thích, chẳng hạn như bộ phụ kiện sử dụng trên xe hơi, để thực hiện hoặc nhận các cuộc gọi.

Thiết bị vô tuyến của quý khách sẽ không thể thực hiện bất cứ cuộc gọi nào khi ở chế độ này, trừ khi gọi cho những số khẩn cấp đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

Để gọi đi, trước tiên quý khách phải tắt chế độ sử dụng SIM từ xa. Nếu thiết bị đã bị khóa, trước tiên hãy nhập mã khóa để mở khóa.

- 1 Chọn **Tùy chọn > Thiết bị ghép nối mới**. Điện thoại sẽ bắt đầu tìm kiếm các thiết bị Bluetooth có trong phạm vi. Nếu bạn đã gửi dữ liệu bằng kết nối Bluetooth trước đó, một danh sách các kết quả tìm kiếm trước đó sẽ hiển thị. Để tìm thêm thiết bị Bluetooth, chọn **Thiết bị khác**.
- 2 Chọn thiết bị bạn muốn ghép và nhập mật mã. Mã khóa này cũng cần được nhập chính xác vào thiết bị kia.

- 3 Để tự động thiết lập kết nối giữa điện thoại và thiết bị kia, hãy chọn **Có**. Để xác nhận kết nối theo cách thủ công mỗi lần tìm cách thiết lập kết nối, hãy chọn **Không**. Sau khi ghép nối, thiết bị sẽ được lưu vào trang các thiết bị ghép nối.

Để đặt biệt hiệu cho thiết bị đã ghép nối, chọn **Tùy chọn** > **Gán tên viết tắt**. Biệt hiệu sẽ được hiển thị trên điện thoại của bạn.

Để ngưng ghép, chọn thiết bị mà bạn muốn ngưng ghép và chọn **Tùy chọn** > **Xóa**. Để xóa tất cả, chọn **Tùy chọn** > **Xóa tất cả**. Nếu bạn đang kết nối với một thiết bị và hủy ghép nối với thiết bị đó, việc ghép nối sẽ bị hủy ngay lập tức, và việc kết nối sẽ chấm dứt.

Để cho phép một thiết bị ghép nối tự động kết nối với điện thoại của bạn, chọn **Đang được ủy quyền**. Các kết nối giữa điện thoại và các thiết bị khác có thể được thực hiện mà bạn không biết. Bạn không cần chấp nhận hoặc gán quyền. Chỉ sử dụng trạng thái này cho những thiết bị của riêng bạn, chẳng hạn như tai nghe, máy tính, hoặc những thiết bị của người mà bạn tin tưởng. Nếu bạn muốn tuân tự chấp nhận các yêu cầu kết nối từ thiết bị khác, chọn **Đang chưa ủy quyền**.

Để sử dụng một phụ kiện âm thanh Bluetooth, chẳng hạn như làm tai nghe hoặc làm chức năng loa thoại rảnh tay, bạn cần ghép nối điện thoại với phụ kiện này. Để biết mật mã và các hướng dẫn chi tiết hơn, hãy xem hướng dẫn sử dụng phụ kiện. Để kết nối với phụ kiện âm thanh, hãy bật phụ kiện này. Một số phụ kiện âm thanh sẽ tự động kết nối với điện thoại của bạn. Nếu không, hãy mở tab thiết bị đã ghép nối, sau đó chọn phụ kiện và chọn **Tùy chọn** > **K.nối đến t.bị âm thanh**.

Chặn các thiết bị

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Kết nối** > **Bluetooth**.

- 1 Để chặn một thiết bị không cho thiết lập một kết nối Bluetooth với điện thoại của bạn, hãy mở tab thiết bị ghép nối.
- 2 Chọn một thiết bị bạn muốn chặn và chọn **Tùy chọn** > **Chặn**.

Để cho phép ghép nối lại một thiết bị sau khi thiết bị này bị chặn, hãy xóa nó khỏi danh sách thiết bị bị chặn.

Mở tab thiết bị bị chặn, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Nếu bạn từ chối yêu cầu ghép nối từ một thiết bị khác, bạn sẽ được hỏi có muốn chặn tất cả các yêu cầu kết nối sau này từ thiết bị này hay không. Nếu bạn chấp nhận truy vấn này, thiết bị từ xa sẽ được thêm vào danh sách các thiết bị bị chặn.

Các mẹo bảo mật

Sử dụng thiết bị ở chế độ ẩn là cách an toàn hơn để tránh các phần mềm có hại. Không chấp nhận kết nối Bluetooth từ những nguồn quý khách không tin cậy. Cách khác, hãy tắt chức năng Bluetooth. Thao tác này không làm ảnh hưởng đến các chức năng khác của thiết bị.

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Kết nối** > **Bluetooth**.

Khi bạn không sử dụng kết nối Bluetooth, chọn **Bluetooth** > **Tắt** hoặc **Trạng thái máy** > **Ẩn**.

Không ghép nối với thiết bị lạ.

Cấu hình truy cập SIM

Với cấu hình truy cập SIM, bạn có thể truy cập thẻ SIM của điện thoại từ một thiết bị dùng trên xe tương thích. Với cách này, bạn không cần phải tháo thẻ SIM để truy cập dữ liệu trên thẻ SIM và kết nối đến mạng GSM.

Để dùng cấu hình truy cập SIM, bạn cần như sau:

- Một thiết bị dùng trên xe tương thích có hỗ trợ công nghệ không dây Bluetooth
- Thẻ SIM hợp lệ trong điện thoại

Khi thiết bị vô tuyến ở chế độ sử dụng SIM từ xa, quý khách chỉ có thể sử dụng phụ kiện kết nối tương thích, chẳng hạn như bộ phụ kiện sử dụng trên xe hơi, để thực hiện hoặc nhận các cuộc gọi.

Thiết bị vô tuyến của quý khách sẽ không thể thực hiện bất cứ cuộc gọi nào khi ở chế độ này, trừ khi gọi cho những số khẩn cấp đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

Để gọi đi, trước tiên quý khách phải tắt chế độ sử dụng SIM từ xa. Nếu thiết bị đã bị khóa, trước tiên hãy nhập mã khóa để mở khóa.

Để biết thêm thông tin về các thiết bị bộ sử dụng trên xe và tính tương thích với điện thoại của bạn, hãy xem trang web của Nokia và hướng dẫn sử dụng bộ sử dụng trên xe.

Sử dụng cấu hình truy cập SIM

- 1 Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Kết nối** > **Bluetooth** và **Chế độ SIM từ xa** > **Bật**.
- 2 Kích hoạt kết nối Bluetooth trong bộ phụ kiện trên xe.
- 3 Sử dụng bộ sử dụng trên xe để bắt đầu tìm kiếm các thiết bị tương thích. Để có hướng dẫn, hãy xem hướng dẫn sử dụng của bộ sử dụng trên xe.
- 4 Chọn điện thoại của bạn từ danh sách các thiết bị tương thích.
- 5 Để ghép nối các thiết bị, hãy nhập mật mã Bluetooth hiển thị trên màn hình của bộ sử dụng trên xe vào điện thoại.

Mẹo: Nếu bạn đã truy cập vào thẻ SIM từ thiết bị dùng trên xe với cấu hình hoạt động người dùng, thiết bị dùng trên xe sẽ tự động tìm kiếm điện thoại có thẻ SIM. Nếu nó tìm thấy điện thoại của bạn, và chức năng gán quyền tự động được kích hoạt, bộ sử dụng trên xe sẽ tự động kết nối vào mạng GSM khi bạn nổ máy xe.

Khi bạn kích hoạt cấu hình truy cập SIM từ xa, bạn có thể dùng các ứng dụng trong điện thoại không cần mạng hoặc các dịch vụ SIM.

Để thiết lập kết nối giữa điện thoại và bộ sử dụng trên xe mà không cần chấp nhận hay gán quyền, chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Kết nối > Bluetooth**, và mở tab các thiết bị đã ghép nối. Chọn bộ phụ kiện trên xe và chọn **Dạng được ủy quyền**, và trả lời Có đối với yêu cầu xác nhận. Nếu bộ phụ kiện trên xe được cài ở dạng chưa ủy quyền, các yêu cầu kết nối từ bộ phụ kiện này phải được chấp nhận riêng mỗi lần.

Để ngắt kết nối truy cập SIM từ xa khỏi điện thoại, chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Kết nối > Bluetooth** và chọn **Chế độ SIM từ xa > Tắt**.

Mạng LAN không dây

Giới thiệu về WLAN

Điện thoại của bạn có thể dò và kết nối với các mạng nội bộ không dây (WLAN). Bằng cách sử dụng mạng WLAN, bạn có thể kết nối điện thoại vào internet và với các thiết bị tương thích hỗ trợ mạng WLAN.

Để sử dụng kết nối mạng WLAN, bạn cần có:

- Mạng WLAN phải khả dụng tại vị trí của bạn.
- Điện thoại phải được kết nối vào mạng WLAN. Một số mạng WLAN được bảo vệ, và bạn cần một mã khóa truy cập từ nhà cung cấp dịch vụ để kết nối vào các mạng này.
- Điểm truy cập internet được tạo cho mạng WLAN. Sử dụng điểm truy cập này cho các ứng dụng cần kết nối với Internet.

Một kết nối mạng WLAN sẽ được thiết lập khi bạn tạo một kết nối dữ liệu sử dụng một điểm truy cập Internet của mạng WLAN. Kết nối mạng WLAN hiện hành sẽ kết thúc khi bạn ngừng kết nối dữ liệu này.

Bạn có thể sử dụng mạng WLAN trong khi đang có cuộc gọi thoại hoặc khi dữ liệu gói được kích hoạt. Mỗi lần bạn chỉ có thể kết nối vào một thiết bị điểm truy cập của mạng WLAN, nhưng nhiều ứng dụng có thể sử dụng cùng một điểm truy cập.

Các chức năng sử dụng mạng WLAN, hoặc những chức năng được cho phép chạy ẩn trong khi đang sử dụng các chức năng khác, sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin.

Điện thoại của bạn hỗ trợ các tính năng mạng WLAN sau:

- Chuẩn IEEE 802.11b/g
- Hoạt động ở tần số 2,4 GHz
- Các phương pháp xác thực tính bảo mật tương đương với mạng hữu tuyến (WEP), truy cập Wi-Fi được bảo vệ (WPA), và 802.1x. Các chức năng này chỉ có thể được sử dụng nếu được mạng hỗ trợ.



Chú ý: Luôn cho phép một trong những phương pháp mã hóa có sẵn để tăng cường bảo mật của kết nối mạng LAN không dây. Việc sử dụng mã hóa sẽ làm giảm nguy cơ dữ liệu của bạn bị truy cập trái phép.

Khi điện thoại được cài ở cấu hình không trực tuyến, bạn vẫn có thể sử dụng mạng WLAN, nếu có. Nhớ tuân thủ bất kỳ yêu cầu về an toàn nếu có khi thiết lập và sử dụng kết nối mạng WLAN.

Mẹo: Để kiểm tra địa chỉ điều khiển truy cập media (MAC) dùng để nhận dạng điện thoại của bạn, hãy nhập ***#62209526#** ở màn hình chính.



Lưu ý: Việc sử dụng mạng WLAN có thể bị hạn chế ở một số quốc gia. Ví dụ, ở Pháp, bạn chỉ được phép sử dụng mạng WLAN trong nhà. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với nhà chức trách địa phương.

Xem tính khả dụng của mạng WLAN

Để cài điện thoại hiển thị tình trạng khả dụng của mạng LAN không dây (WLAN), chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và chọn Kết nối > Mạng WLAN > Xem trạng thái WLAN**.

Nếu mạng WLAN khả dụng,  sẽ hiển thị.

Trình hướng dẫn WLAN

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Kết nối > Wiz. WLAN**.

Trình hướng dẫn WLAN sẽ giúp bạn tìm và kết nối với mạng LAN không dây (WLAN). Khi bạn mở ứng dụng này, điện thoại sẽ khởi động để quét tìm và liệt kê các mạng WLAN khả dụng.

Chọn **Tùy chọn** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Làm tươi — Cập nhật danh sách các mạng WLAN khả dụng.

Lọc mạng WLAN: — Lọc bỏ những mạng WLAN trong danh sách các mạng tìm thấy. Những mạng đã chọn sẽ bị lọc bỏ trong lần tìm kiếm các mạng WLAN tiếp theo của ứng dụng.

Bắt đầu duyệt web — Bắt đầu trình duyệt web sử dụng điểm truy cập của mạng WLAN.

Tiếp tục duyệt web — Tiếp tục trình duyệt web sử dụng kết nối mạng WLAN hoạt động hiện thời.

Ngắt kết nối WLAN — Ngắt kết nối vào mạng WLAN đang hoạt động.

Chi tiết — Xem chi tiết của mạng WLAN.



Chú ý: Luôn cho phép một trong những phương pháp mã hóa có sẵn để tăng cường bảo mật của kết nối mạng LAN không dây. Việc sử dụng mã hóa sẽ làm giảm nguy cơ dữ liệu của bạn bị truy cập trái phép.

Sử dụng trình hướng dẫn WLAN trong màn hình chủ

Trong màn hình chủ, trình hướng dẫn WLAN hiển thị tình trạng của các kết nối mạng WLAN và các tìm kiếm mạng. Nếu trình hướng dẫn WLAN không được kích hoạt theo mặc định trong màn hình chủ, bạn có thể kích hoạt nó trong cài đặt màn hình chủ.

Để xem các tùy chọn khả dụng, chọn hàng hiển thị tình trạng. Tùy thuộc vào tình trạng, bạn có thể khởi động trình duyệt web bằng cách sử dụng kết nối mạng WLAN, kết nối với dịch vụ cuộc gọi internet, ngắt kết nối với mạng WLAN, tìm kiếm các mạng WLAN, bật hoặc tắt chức năng dò tìm mạng.

Nếu tắt chức năng quét mạng WLAN, và bạn không kết nối vào bất kỳ mạng WLAN nào, **Dừng tìm WLAN** sẽ hiển thị trong màn hình chủ.

Để bật chức năng quét mạng WLAN và tìm các mạng WLAN khả dụng, chọn hàng hiển thị tình trạng.

Để bắt đầu tìm các mạng WLAN khả dụng, chọn hàng hiển thị tình trạng và chọn **Tìm kiếm WLAN**.

Để tắt chức năng quét mạng WLAN, hãy chọn hàng hiển thị tình trạng và chọn **Dừng tìm WLAN**.

Khi chọn **Bắt đầu duyệt web** hoặc **Sử dụng cho**, trình hướng dẫn WLAN sẽ tự động tạo một điểm truy cập cho mạng WLAN đã chọn. Điểm truy cập này cũng có thể được dùng với những ứng dụng khác đòi hỏi kết nối WLAN.

Nếu bạn chọn một WLAN an toàn, bạn sẽ được yêu cầu nhập các mật mã phù hợp. Để kết nối vào một mạng ẩn, bạn phải nhập đúng tên nhận dạng do dịch vụ đặt (SSID).

Để sử dụng mạng WLAN được tìm thấy cho kết nối cuộc gọi internet, chọn hàng hiển thị tình trạng, **Sử dụng cho**, chọn dịch vụ cuộc gọi internet bạn muốn, và mạng WLAN sẽ sử dụng.

Trình quản lý kết nối

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Kết nối > Q.lý kết nối.

Xem và ngắt kết nối hiện thời

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Kết nối > Q.lý kết nối.

Để xem các kết nối dữ liệu mở, chọn **Kết nối dữ liệu hiện thời**.

Để xem chi tiết thông tin về kết nối mạng, chọn kết nối từ danh sách và chọn **Tùy chọn > Chi tiết**. Kiểu thông tin hiển thị phụ thuộc vào kiểu kết nối.

Để ngắt kết nối mạng đã chọn, chọn **Tùy chọn > Ngắt kết nối**.

Để ngưng mọi kết nối đang hoạt động đồng thời, chọn **Tùy chọn > Ngắt tất cả kết nối**.

Tìm kiếm WLAN

Để tìm mạng WLAN khả dụng trong phạm vi, chọn **Mạng WLAN có sẵn**. Các mạng WLAN khả dụng sẽ được hiển thị cùng với chế độ mạng của chúng (hạ tầng hoặc ad-hoc), các chỉ báo cường độ tín hiệu và mã hóa mạng, và cho biết điện thoại có một kết nối hiện thời với mạng này hay không.

Để xem chi tiết của một mạng, di chuyển đến mạng này, và bấm phím di chuyển.

Để tạo một điểm truy cập Internet cho một mạng, chọn **Tùy chọn > Xác định điểm truy cập**.

Bảo mật và quản lý dữ liệu

Quản lý dữ liệu và phần mềm trên điện thoại, và lưu ý tới vấn đề bảo mật của điện thoại và nội dung của điện thoại.



Chú ý: Điện thoại của bạn chỉ có thể hỗ trợ một ứng dụng chống virus. Sử dụng nhiều ứng dụng có chức năng chống virus có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động và vận hành hoặc khiến thiết bị ngưng hoạt động.

Khóa điện thoại

Mã khóa giúp bảo vệ điện thoại chống việc sử dụng trái phép. Mã khóa được cài sẵn là 12345.

Để khóa điện thoại, trong màn hình chủ, bấm phím nguồn, và chọn **Khóa máy**.

Để mở khóa điện thoại, hãy chọn **Mở khóa** > **OK**, nhập mã khóa, và chọn **OK**.

Để đổi mã khóa, chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt và Bình thường** > **Bảo mật** > **Điện thoại và thẻ SIM**. Nhập mã cũ và sau đó nhập mã mới hai lần. Mã mới có thể dài 4-255 ký tự. Có thể sử dụng cả chữ và số, và cả chữ thường và chữ hoa.

Ghi lại mã mới, đồng thời phải giữ bí mật mã này và cất mã ở nơi an toàn tách biệt với điện thoại. Nếu bạn quên mã khóa và điện thoại bị khóa, bạn phải mang điện thoại đến một cơ sở dịch vụ được ủy quyền của Nokia và có thể phải trả thêm phí. Để mở khóa điện thoại, phần mềm cần được tải lại, và dữ liệu bạn đã lưu trong điện thoại có thể bị mất.

Bạn cũng có thể khóa điện thoại từ xa bằng cách gửi một tin nhắn văn bản đến điện thoại. Để bật tính năng khóa từ xa và để xác định nội dung tin nhắn, hãy chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt** và chọn **Bình thường** > **Bảo mật** > **Điện thoại và thẻ SIM** > **Khóa máy từ xa** > **Đã bật**. Nhập tin nhắn khóa từ xa, và xác nhận tin nhắn. Tin nhắn phải có ít nhất 5 ký tự. Ghi lại văn bản, vì bạn có thể cần đến văn bản này sau đó.

Bảo mật thẻ nhớ

Chọn **Menu** > **Văn phòng** > **Q.lý tập tin**.

Bạn có thể bảo vệ thẻ nhớ với một mật mã để tránh bị sử dụng truy cập trái phép.

Để cài mật khẩu, chọn **Tùy chọn** > **Mật mã thẻ nhớ** > **Cài**. Mật mã có thể dài 8 ký tự và phân biệt chữ in hoặc chữ thường. Mật mã được lưu trong điện thoại của bạn. Bạn không cần nhập mật mã lại trong khi sử dụng thẻ nhớ với cùng một điện thoại. Nếu bạn sử dụng thẻ nhớ trên một điện thoại khác, bạn sẽ được yêu cầu nhập mật mã. Không phải tất cả các loại thẻ nhớ hỗ trợ mật mã bảo vệ.

Để gỡ bỏ mật khẩu cho thẻ nhớ, chọn **Tùy chọn** > **Mật mã thẻ nhớ** > **Xóa**. Khi bạn gỡ bỏ mật mã, dữ liệu trong thẻ không được bảo vệ khỏi người dùng trái phép.

Để mở một thẻ nhớ bị khóa, chọn **Tùy chọn** > **Mở khóa thẻ nhớ**. Nhập mật mã.

Nếu bạn không nhớ mật mã để mở khóa thẻ nhớ, bạn có thể định dạng lại thẻ nhớ, trong trường hợp này, thẻ nhớ sẽ được mở khóa và mật mã sẽ bị xóa. Việc định dạng thẻ nhớ sẽ xóa tất cả dữ liệu được lưu trên thẻ.

Mã hóa

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Máy** > **Mã hóa**.

Mã hóa điện thoại hoặc thẻ nhớ để ngăn không cho người bên ngoài truy cập vào những thông tin quan trọng.

Mã hóa bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ

Để mã hóa bộ nhớ điện thoại, chọn **Bộ nhớ máy**.

Để mã hóa thẻ nhớ, chọn **Thẻ nhớ** và chọn trong số các tùy chọn sau:

Mã hóa và không lưu mã khóa — Mã hóa thẻ nhớ mà không lưu khóa mã hóa. Nếu chọn tùy chọn này, bạn không thể sử dụng thẻ nhớ trên thiết bị khác, và nếu bạn khôi phục các cài đặt gốc, bạn không thể giải mã thẻ nhớ này.

Mã hóa và lưu mã khóa — Mã hóa thẻ nhớ và lưu khóa theo cách thủ công vào thư mục mặc định. Để bảo đảm, lưu khóa vào nơi an toàn ngoài điện thoại. Ví dụ, bạn có thể gửi khóa đến máy tính. Nhập chuỗi mật khẩu cho khóa và nhập tên cho tập tin khóa. Chuỗi mật khẩu phải dài và phức tạp.

Mã hóa bằng mã khóa được khôi phục — Mã hóa thẻ nhớ bằng khóa mà bạn đã nhận được. Chọn tập tin khóa, và nhập chuỗi mật khẩu.

Giải mã bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ

Hãy luôn nhớ giải mã bộ nhớ điện thoại và/hoặc thẻ nhớ trước khi cập nhật phần mềm điện thoại.

Để giải mã bộ nhớ điện thoại, chọn **Bộ nhớ máy**.

Để giải mã thẻ nhớ mà không phá hủy khóa mã hóa, chọn **Thẻ nhớ** > **Giải mã**.

Để giải mã thẻ nhớ và phá hủy khóa mã hóa, chọn **Thẻ nhớ** > **Giải mã và tắt mã hóa**.

Gọi số ẩn định

Chọn Menu > Danh bạ và Tùy chọn > Số SIM > Số liên lạc ẩn định.

Với dịch vụ gọi số ẩn định, bạn có thể hạn chế các cuộc gọi từ các số điện thoại nhất định. Không phải tất cả các thẻ SIM đều hỗ trợ dịch vụ gọi số ẩn định. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Khi đang sử dụng các tính năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm người sử dụng mật thiết và gọi số cố định), vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách. Không thể cùng một lúc sử dụng tính năng chặn cuộc gọi và chuyển hướng cuộc gọi.

Bạn cần có mã PIN2 để bật hoặc tắt chức năng gọi số ẩn định hoặc để chỉnh sửa các số gọi ẩn định. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để có mã PIN2.

Chọn **Tùy chọn** và chọn từ các tùy chọn sau:

Bật gọi số ẩn định — Kích hoạt chức năng gọi số ẩn định.

Tắt gọi số ẩn định — Tắt chức năng gọi số ẩn định.

Số liên lạc SIM mới — Nhập tên liên lạc và số điện thoại cho phép các cuộc gọi đến.

Thêm từ Danh bạ — Sao chép một mục liên lạc từ danh bạ đến danh sách gọi số ẩn định.

Để gửi tin nhắn văn bản đến các số liên lạc trong thẻ SIM trong khi dịch vụ gọi số ẩn định được kích hoạt, bạn cần thêm số trung tâm tin nhắn văn bản vào danh sách gọi số ẩn định.

Quản lý chứng chỉ

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và chọn Bình thường > Bảo mật > Quản lý chứng chỉ.

Các chứng chỉ kỹ thuật số được sử dụng để xác nhận nguồn gốc của phần mềm, nhưng không phải là sự bảo đảm an toàn. Có bốn loại chứng chỉ khác nhau: chứng chỉ ủy quyền, chứng chỉ cá nhân, chứng chỉ trang tin cậy, và chứng chỉ thiết bị. Giữa một cuộc gọi bảo mật, máy chủ có thể gửi một chứng chỉ máy chủ đến điện thoại của bạn. Khi nhận, nó sẽ được kiểm tra thông qua chứng chỉ ủy quyền lưu trong điện thoại của bạn. Bạn được thông báo nếu nhận diện máy chủ không được xác thực hoặc nếu bạn không có chứng chỉ ủy quyền thích hợp trong điện thoại.

Bạn có thể tải xuống chứng chỉ từ một trang web, hoặc nhận chứng chỉ dưới dạng tin nhắn. Chứng chỉ nên được sử dụng khi bạn kết nối trực tuyến đến ngân hàng hoặc đến một server để chuyển các thông tin bảo mật. Bạn nên sử dụng các chứng chỉ này nếu bạn muốn giảm bớt rủi ro do virus hoặc phần mềm phá hoại khác, đồng thời để kiểm tra về tính xác thực của phần mềm khi cần tải về và khi cài đặt phần mềm về điện thoại của bạn.

Mẹo: Khi bạn thêm một chứng chỉ mới, kiểm tra tính xác thực của nó.

Xem chi tiết chứng chỉ

Bạn chỉ có thể chắc chắn về danh tính hợp lệ của máy chủ khi chữ ký và thời hạn hiệu lực chứng chỉ của máy chủ được kiểm tra.

Để xem chi tiết chứng chỉ, hãy mở một thư mục chứng chỉ, và chọn chứng chỉ, sau đó chọn **Tùy chọn > Chi tiết chứng chỉ**.

Một trong các ghi chú sau có thể xuất hiện:

Chứng chỉ không đáng tin — Bạn chưa cài bất kỳ ứng dụng nào để sử dụng chứng chỉ này. Có thể bạn muốn thay đổi cài đặt ủy thác.

Chứng chỉ hết hạn — Thời hạn hiệu lực của chứng chỉ được chọn đã kết thúc.

Chứng chỉ chưa có hiệu lực — Thời hạn hiệu lực cho chứng chỉ được chọn chưa bắt đầu.

Chứng chỉ bị lỗi — Không thể sử dụng chứng chỉ này. Liên hệ với nơi phát hành chứng chỉ.

Cài đặt ủy thác chứng chỉ

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và chọn Bình thường > Bảo mật > Quản lý chứng chỉ**.

Ủy thác một chứng chỉ có nghĩa rằng bạn cho phép nó xác nhận các trang web, server e-mail, các gói phần mềm, và các dữ liệu khác. Chỉ ủy thác các chứng chỉ có thể sử dụng để xác nhận các dịch vụ hoặc phần mềm.



Chú ý: Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân chúng không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn nâng cao. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Trước khi thay đổi bất kỳ cài đặt chứng chỉ nào, bạn cần đảm bảo rằng bạn thật sự tin tưởng người chủ sở hữu chứng chỉ và chứng chỉ này thật sự thuộc sở hữu của người được liệt kê trong danh sách.

Để thay đổi cài đặt độ tin cậy, hãy chọn một chứng chỉ và chọn **Tùy chọn > Cài đặt độ tin cậy**. Di chuyển đến một trường ứng dụng và bấm phím di chuyển để chọn **Có** hoặc **Không**. Bạn không thể thay đổi cài đặt ủy thác của một chứng chỉ cá nhân.

Tùy thuộc vào chứng chỉ, một danh sách các ứng dụng có thể sử dụng chứng chỉ đó sẽ hiển thị:

Cài đặt Symbian — Ứng dụng hệ điều hành Symbian mới.

Internet — E-mail và đồ họa.

Cài đặt ứng dụng — Ứng dụng Java mới.

Kiểm c.chỉ qua mạng — Giao thức tình trạng chứng chỉ trực tuyến.

Xem và chỉnh sửa mô-đun bảo mật

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và chọn Bình thường > Bảo mật > Môđun bảo mật**.

Để xem hoặc chỉnh sửa một mô-đun bảo mật, chọn mô-đun này từ danh sách.

Để xem thông tin chi tiết về mô-đun bảo mật, chọn **Tùy chọn > Chi tiết bảo mật**.

Để chỉnh sửa mã PIN cho mô-đun bảo mật, mở mô-đun này, và chọn **PIN môđun** để chỉnh sửa mã PIN cho mô-đun bảo mật hoặc **PIN Chữ ký** để chỉnh sửa mã PIN cho chữ ký kỹ thuật số. Bạn có thể không thay đổi được các mã này cho tất cả các mô-đun bảo mật.

Lưu mã khóa có chứa nội dung của mô-đun bảo mật. Để xóa một mã khóa đã lưu, chọn **Tùy chọn > Xóa**. Bạn có thể không xóa được lưu mã khóa của tất cả các mô-đun bảo mật.

Định cấu hình từ xa

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Máy > Quản lý th.bị**.

Với Trình quản lý thiết bị, bạn có thể quản lý các cài đặt, dữ liệu, và phần mềm trên điện thoại từ xa.

Bạn có thể kết nối đến một server, và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại. Bạn có thể nhận các cấu hình server và các thông số cài đặt cấu hình khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ hoặc bộ phận quản lý thông tin của công ty. Cài đặt cấu hình có thể bao gồm kết nối và các cài đặt khác dùng bởi các ứng dụng khác trong điện thoại. Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau.

Kết nối cấu hình từ xa thường được khởi động bởi server khi cài đặt điện thoại cần được cập nhật.

Để tạo một cấu hình server mới, chọn **Tùy chọn > Cấu hình máy chủ > Tùy chọn > Cấu hình máy chủ mới**.

Bạn cũng có thể nhận các cài đặt này từ nhà cung cấp dịch vụ dưới dạng một tin nhắn cấu hình. Nếu không, xác định các tùy chọn sau:

Tên máy chủ — Nhập tên cho server cấu hình.

ID Máy chủ — Nhập ID riêng để xác nhận cấu hình server.

Mật khẩu máy chủ — Nhập mật mã để nhận dạng điện thoại với server.

Chế độ phiên — Chọn kiểu kết nối ưu tiên.

Điểm truy cập — Chọn điểm truy cập để dùng cho kết nối, hoặc tạo một điểm truy cập mới. Bạn cũng có thể chọn để được hỏi về điểm truy cập mỗi khi bắt đầu kết nối. Tùy chọn này có thể không có nếu bạn đã chọn **Internet** làm kiểu đường truyền.

Địa chỉ máy chủ — Nhập địa chỉ web của server cấu hình.

Cổng — Nhập số cổng của server.

Tên người dùng và Mật khẩu — Nhập ID người dùng và mật khẩu của bạn cho server cấu hình.

Cho phép cấu hình — Chọn Có để cho phép server bắt đầu phiên định cấu hình.

Tự động ch.nhận yêu cầu — Chọn Có nếu bạn không muốn server hỏi sự chấp thuận của bạn khi bắt đầu một phiên định cấu hình.

Xác nhận mạng — Chọn sử dụng hoặc không sử dụng xác thực http.

Tên người dùng mạng và Mật khẩu mạng — Nhập ID người dùng và mật khẩu của bạn để xác thực http. Cài đặt này chỉ khả dụng nếu bạn đã chọn sử dụng **Xác nhận mạng**.

Để kết nối vào server và nhận thông số cài đặt cấu hình cho điện thoại, chọn **Tùy chọn > Bắt đầu cấu hình**.

Để xem nhật ký cấu hình của cấu hình đã chọn, chọn **Tùy chọn > Xem nhật ký**.

Để cập nhật phần mềm điện thoại qua mạng, chọn **Tùy chọn > Kiểm tra bản cập nhật**. Việc cập nhật sẽ không xóa các cài đặt của bạn. Khi bạn nhận được gói cập nhật trên điện thoại, làm theo hướng dẫn trên màn hình. Điện thoại sẽ khởi động lại sau khi hoàn tất việc cài đặt.

Việc tải về các bản cập nhật phần mềm có thể liên quan đến việc chuyển những lượng lớn dữ liệu (dịch vụ mạng).

Đảm bảo pin điện thoại có đủ năng lượng, hoặc kết nối bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật.



Cảnh báo:

Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, thậm chí để thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Quản lý ứng dụng

Nhờ Trình quản lý ứng dụng, bạn có thể thấy được những gói phần mềm đã được cài đặt trên điện thoại. Bạn có thể xem chi tiết về các ứng dụng đã cài đặt, gỡ cài đặt các ứng dụng, và xác định các thông số cài đặt.

Bạn có thể cài đặt hai loại ứng dụng và phần mềm vào điện thoại:

- Các ứng dụng JME dựa trên công nghệ Java có phần mở rộng tập tin là .jad hoặc .jar
- Các ứng dụng và phần mềm khác tương thích với hệ điều hành Symbian có phần mở rộng tập tin là .sis hoặc .sisx

Chỉ cài đặt phần mềm tương thích với điện thoại.

Cài đặt các ứng dụng

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Q.lý ứ.dụng.

Bạn có thể chuyển các tập tin cài đặt về điện thoại từ một máy tính tương thích, tải chúng về trong khi trình duyệt, hoặc nhận chúng dưới dạng tin nhắn đa phương tiện, dưới dạng tập tin đính kèm e-mail hoặc sử dụng các phương thức kết nối khác, chẳng hạn như qua kết nối Bluetooth. Bạn có thể sử dụng Nokia Application Installer trong bộ Nokia PC Suite để cài đặt một ứng dụng cho điện thoại.

Các biểu tượng trong Trình quản lý ứng dụng cho biết thông tin sau:



Ứng dụng SIS hoặc SISX



Ứng dụng Java



widget



Chú ý: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn đáng tin cậy như các ứng dụng được ký tên Symbian hoặc các ứng dụng đã vượt qua thử nghiệm Java Verified™.

Trước khi cài đặt, lưu ý các điểm sau:

- Để xem loại ứng dụng, số phiên bản, và nhà cung cấp hoặc nhà sản xuất ứng dụng, chọn **Tùy chọn** > **Xem chi tiết**.

Để hiển thị chi tiết chứng chỉ bảo mật của ứng dụng, hãy chọn **Chi tiết**: > **Chứng chỉ**: > **Xem chi tiết**.

- Nếu bạn cài đặt tập tin có chứa phiên bản cập nhật hoặc bản sửa lỗi cho ứng dụng hiện tại, bạn chỉ có thể khôi phục lại ứng dụng gốc nếu bạn có tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm ứng dụng đã gỡ bỏ. Để khôi phục ứng dụng gốc, gỡ bỏ ứng dụng và cài đặt lại ứng dụng từ tập tin cài đặt gốc hoặc bản dự phòng.

Bạn cần có tập tin JAR để cài đặt ứng dụng Java. Nếu không có, điện thoại sẽ yêu cầu bạn tải tập tin này về. Nếu không có điểm truy cập nào được xác nhận cho ứng dụng, bạn sẽ được yêu cầu chọn một điểm truy cập. Trong quá trình tải tập tin JAR về, bạn cần phải nhập tên người dùng và mật khẩu để truy cập vào server. Nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp ứng dụng sẽ cung cấp cho bạn tên thuê bao và mật mã.

Để cài đặt phần mềm hoặc ứng dụng, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1 Để định vị một tập tin cài đặt, chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Q.lý ứ.dụng**. Cách khác, tìm kiếm các tập tin cài đặt bằng cách sử dụng Trình quản lý tập tin, hoặc chọn **Nhắn tin** > **Hộp thư đến**, và mở một tin nhắn có chứa tập tin cài đặt.
- 2 Trong Trình quản lý ứng dụng, chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt**. Trong các ứng dụng khác, chọn tập tin cài đặt để bắt đầu quá trình cài đặt.

Trong khi cài đặt, điện thoại sẽ hiển thị thông tin liên quan đến tiến trình cài đặt. Nếu bạn cài đặt ứng dụng không có chữ ký kỹ thuật số hoặc chứng chỉ, điện thoại sẽ hiển thị một cảnh báo. Bạn chỉ tiếp tục cài đặt nếu bạn đã chắc chắn nguồn gốc và nội dung ứng dụng.

Để khởi động một ứng dụng đã cài đặt, hãy tìm ứng dụng này trong menu, và chọn nó.

Để xem những gói phần mềm nào đã được cài đặt hoặc gỡ bỏ và được thực hiện khi nào, chọn **Tùy chọn** > **Xem nhật ký**.



Chú ý: Điện thoại của bạn chỉ có thể hỗ trợ một ứng dụng chống virus. Sử dụng nhiều ứng dụng có chức năng chống virus có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động và vận hành hoặc khiến thiết bị ngưng hoạt động.

Sau khi quý khách cài đặt các ứng dụng vào thẻ nhớ tương thích, các tập tin cài đặt (.sis, .sisx) vẫn còn lại trong bộ nhớ của thiết bị. Các tập tin đó có thể sử dụng một khối lượng lớn bộ nhớ và ngăn không cho quý khách lưu trữ các tập tin khác. Để có đủ bộ

nhớ, hãy sử dụng Nokia PC Suite để sao lưu các tập tin cài đặt vào một máy tính cá nhân (PC) tương thích, sau đó sử dụng trình quản lý tập tin để xóa các tập tin cài đặt ra khỏi bộ nhớ của thiết bị. Nếu tập tin .sis là tập tin đính kèm của một tin nhắn, hãy xóa tin nhắn khỏi Hộp thư đến.

Gỡ bỏ ứng dụng và phần mềm

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Q.lý ứ.dụng.

Di chuyển đến một gói phần mềm, và chọn **Tùy chọn** > **Gỡ bỏ cài đặt**. Chọn Có để xác nhận.

Nếu bạn gỡ bỏ phần mềm, bạn chỉ có thể cài đặt lại phần mềm này nếu bạn có bộ phần mềm gốc hoặc một bản dự phòng đầy đủ của bộ phần mềm bị gỡ bỏ. Nếu bạn gỡ bỏ bộ phần mềm, bạn sẽ không mở được tài liệu được tạo bằng phần mềm đó.

Nếu có bộ phần mềm khác phụ thuộc vào phần mềm bị gỡ bỏ, bộ phần mềm đó có thể không hoạt động được nữa. Để biết thêm thông tin, hãy xem tài liệu của bộ phần mềm được cài đặt.

Cài đặt quản lý ứng dụng

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Q.lý ứ.dụng.

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cài đặt phần mềm — Chọn cho phép hoặc không cho phép cài đặt phần mềm Symbian không có chữ ký kỹ thuật số được xác minh.

Kiểm ch.chỉ qua mạng — Kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến trước khi cài đặt ứng dụng.

Địa chỉ web mặc định — Cài địa chỉ mặc định sẽ được sử dụng khi kiểm tra các chứng chỉ trực tuyến.

Một số ứng dụng Java có thể yêu cầu gửi tin nhắn hoặc kết nối mạng vào một điểm truy cập cụ thể để tải về dữ liệu hoặc các thành phần bổ sung.

Giấy phép

Quản lý quyền kỹ thuật số

Các chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) khác nhau để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ, kể cả quyền tác giả. Thiết bị này sử dụng các loại phần mềm DRM khác nhau để truy cập nội dung được bảo vệ bởi DRM. Với thiết bị này, quý khách có thể truy cập vào nội dung được bảo vệ bằng WMDRM 10 và OMA DRM 2.0. Nếu phần mềm DRM nào đó không bảo vệ được nội dung, chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập vào nội dung mới, được bảo vệ bởi DRM của phần mềm DRM đó. Việc thu hồi này cũng có thể ngăn không cho gia hạn nội dung được bảo vệ bởi DRM đã có trong thiết bị của quý khách. Việc thu hồi phần

mềm DRM này không làm ảnh hưởng tới việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ bằng DRM.

Giới Thiệu về Giấy Phép

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Máy > Giấy phép.

Một số tập tin media như hình ảnh, nhạc, hoặc video clip được bảo hộ bởi quyền sử dụng kỹ thuật số. Giấy phép cho các tập tin này có thể cho phép hoặc hạn chế việc sử dụng chúng. Ví dụ, với một số giấy phép bạn chỉ có thể nghe một bài hát trong một số lần có giới hạn. Trong một phiên phát, bạn có thể tua lại, tiến nhanh về phía trước, hoặc tạm dừng, nhưng khi dừng phát có nghĩa là bạn đã sử dụng một lần được phân bổ.

Sử dụng giấy phép

Nội dung được bảo vệ bởi quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) đi kèm với một giấy phép gắn liền với nó để xác định các quyền của quý khách được sử dụng nội dung này.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM, để sao lưu cả giấy phép lẫn nội dung, hãy sử dụng tính năng sao lưu của Nokia PC Suite.

Các phương pháp chuyển khác có thể sẽ không chuyển được giấy phép cần được khôi phục cùng với nội dung để quý khách có thể tiếp tục sử dụng nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM sau khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể cần khôi phục giấy phép trong trường hợp các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi WMDRM, cả giấy phép lẫn nội dung sẽ bị mất khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể mất giấy phép và nội dung nếu các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng. Việc mất giấy phép hoặc nội dung có thể làm hạn chế khả năng của quý khách sử dụng lại cùng nội dung này trên thiết bị của quý khách. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Một số giấy phép có thể được gắn với một thẻ SIM cụ thể, và nội dung được bảo vệ chỉ có thể được truy cập nếu thẻ SIM này được lắp vào thiết bị.

Để xem các giấy phép theo loại, hãy chọn **G.phép hợp lệ**, **G.phép k hợp lệ**, hoặc **Hiện ko dùng**.

Để xem chi tiết giấy phép, hãy chọn **Tùy chọn > Chi tiết giấy phép**.

Các chi tiết sau đây được hiển thị cho mỗi tập tin media:

Trạng thái — Tình trạng là **Giấy phép hợp lệ**, **Giấy phép đã hết hạn**, hoặc **Giấy phép chưa hợp lệ**.

Gửi nội dung — **Được phép** cho biết bạn có thể gửi tập tin đến một thiết bị khác.

Nội dung trong máy — Có cho biết tập tin ở trong điện thoại và đường dẫn tập tin sẽ hiển thị. **Không** cho biết rằng tập tin có liên quan hiện không có trong điện thoại.

Để kích hoạt một giấy phép, trong giao diện chính của giấy phép, hãy chọn **G.phép k hợp lệ > Tùy chọn > Lấy giấy phép mới**. Thiết lập một kết nối mạng khi được nhắc, và bạn được hướng dẫn đến trang web mà bạn có thể mua quyền đối với media.

Để xóa các quyền của tập tin, hãy di chuyển đến tập tin bạn muốn, và chọn **Tùy chọn > Xóa**. Nếu có nhiều quyền hạn liên quan đến một tập tin, mọi quyền hạn sẽ bị xóa.

Giao diện giấy phép nhóm hiển thị tất cả những tập tin liên quan đến quyền của một nhóm. Nếu bạn đã tải xuống nhiều tập tin media với các quyền giống nhau, chúng sẽ được hiển thị trên giao diện này. Bạn có thể mở giao diện nhóm từ tab giấy phép còn hiệu lực và tab giấy phép hết hiệu lực. Để truy cập vào các tập tin này, mở thư mục quyền hạn nhóm.

Đồng bộ

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Máy > Đồng bộ.

Ứng dụng Đồng bộ cho phép bạn đồng bộ các mục nhập ghi chú, mục nhập lịch, tin nhắn văn bản và đa phương tiện, chỉ mục trình duyệt, hoặc các số liên lạc với các ứng dụng tương thích khác nhau trên một máy tính tương thích hoặc trên internet.

Bạn có thể nhận thông số cài đặt đồng bộ dưới dạng tin nhắn đặc biệt từ nhà cung cấp dịch vụ.

Cấu hình đồng bộ chứa các cài đặt cần thiết cho việc đồng bộ.

Khi bạn mở ứng dụng Đồng bộ, cấu hình đồng bộ mặc định hoặc đã sử dụng trước đó sẽ hiển thị. Để chỉnh sửa cấu hình, hãy di chuyển đến mục đồng bộ, và chọn **Đánh dấu** để bao gồm mục này trong cấu hình hoặc **Bỏ đ.dấu** để loại bỏ mục này.

Để quản lý các cấu hình đồng bộ, chọn **Tùy chọn** và chọn tùy chọn bạn muốn.

Để đồng bộ dữ liệu, chọn **Tùy chọn > Đồng bộ**.

Để hủy quá trình đồng bộ trước khi kết thúc, chọn **Hủy**.

VPN di động

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Kết nối > VPN.

Mạng di động riêng ảo của Nokia (VPN) tạo ra một kết nối bảo đảm đến một mạng intranet cơ quan và các dịch vụ như email. Điện thoại sẽ kết nối từ mạng di động, qua internet, đến cổng VPN của công ty, cổng này đóng vai trò như cửa trước đến mạng tương thích của công ty. Khách hàng VPN dùng công nghệ IP bảo mật (IPSec). IPSec là một khuôn mẫu của chuẩn mở để hỗ trợ an ninh cho việc trao đổi dữ liệu qua mạng IP.

Các chính sách VPN xác định phương pháp mà khách hàng VPN và cổng nối VPN sử dụng để xác nhận lẫn nhau, và thuật toán mã hóa mà chúng sử dụng để giúp bảo vệ tính bảo mật của dữ liệu. Về các chính sách của VPN, hãy liên hệ với phòng IT của công ty bạn.

Để cài đặt và cấu hình ứng dụng VPN, chứng chỉ, và các chính sách, hãy liên hệ với quản trị IT của công ty bạn.

Quản lý VPN

Chọn từ các tùy chọn sau:

Chính sách VPN — Cài đặt, xem, và cập nhật các chính sách VPN.

Máy chủ ch.sách VPN — Sửa các cài đặt của chính sách server VPN từ đó bạn có thể cài đặt và cập nhật các chính sách VPN. Một server chính sách có liên quan với Trình Quản lý Dịch vụ Bảo mật Nokia (NSSM) không nhất thiết được yêu cầu.

Nhật ký VPN — Xem nhật ký về việc cài đặt, cập nhật và đồng bộ chính sách VPN, và các kết nối VPN khác.

Chỉnh sửa điểm truy cập VPN

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Kết nối > Đích mạng.

Điểm truy cập là nơi điện thoại kết nối với mạng. Để sử dụng các dịch vụ e-mail và đa phương tiện hoặc để duyệt các trang web, trước tiên bạn phải xác định các điểm truy cập internet cho những dịch vụ này. Các điểm truy cập mạng riêng ảo (VPN) sẽ ghép nối các chính sách VPN với các điểm truy cập Internet thông thường để tạo các kết nối an toàn.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể cài sẵn một số hoặc tất cả các điểm truy cập cho điện thoại, và bạn có thể không tạo, chỉnh sửa hoặc xóa chúng được.

Chọn một đích và chọn **Tùy chọn** > **Sửa**, và xác định các cài đặt sau:

Tên kết nối — Nhập tên cho điểm truy cập VPN.

Chính sách VPN — Chọn chính sách VPN để kết hợp với điểm truy cập Internet.

Đ.truy cập Internet — Chọn điểm truy cập Internet mà chính sách VPN kết hợp với để tạo các kết nối an toàn cho việc truyền dữ liệu.

Địa chỉ máy chủ proxy — Nhập địa chỉ máy chủ proxy của mạng riêng.

Số cổng proxy — Nhập số cổng proxy.

Dùng điểm truy cập — Chọn thiết lập kết nối sử dụng điểm truy cập này tự động hoặc không tự động.

Các cài đặt khả dụng cho việc chỉnh sửa có thể khác nhau.

Liên hệ với phòng CNTT của công ty bạn để biết các cài đặt chính xác.

Sử dụng kết nối VPN trong một ứng dụng

Bạn có thể phải chứng minh nhận dạng của bạn khi đăng nhập vào hệ thống mạng công ty. Liên hệ với phòng CNTT của công ty bạn để biết các thông tin ủy nhiệm.

Để sử dụng kết nối VPN trong một ứng dụng, ứng dụng phải được gắn với một điểm truy cập VPN.

Mẹo: Bạn có thể định cấu hình cài đặt kết nối của ứng dụng là **Luôn hỏi**, trong trường hợp đó bạn chọn điểm truy cập VPN từ một danh sách kết nối khi một kết nối được thiết lập.

- 1 Trong ứng dụng mà bạn muốn tạo một kết nối VPN, chọn một điểm truy cập VPN làm điểm truy cập.
- 2 Nếu bạn đang sử dụng xác thực di sản, nhập tên người dùng VPN và mật mã hay mật khẩu của bạn. Nếu mã thông báo SecurID không đồng bộ hóa với đồng hồ của ACE/Máy chủ, nhập mật mã tiếp theo. Nếu bạn đang sử dụng xác thực dựa trên chứng chỉ, bạn có thể phải nhập mật khẩu lưu khóa.

Cài đặt

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt.

Bạn có thể xác định và thay đổi các cài đặt khác nhau của điện thoại. Việc thay đổi các cài đặt sẽ ảnh hưởng đến sự vận hành của điện thoại thông qua nhiều ứng dụng.

Một số cài đặt có thể được cài sẵn cho điện thoại hoặc được gửi đến bạn trong tin nhắn đặc biệt của nhà cung cấp dịch vụ. Bạn có thể không thay đổi được các cài đặt này.

Chọn cài đặt bạn muốn chỉnh sửa và thực hiện như sau:

- Chuyển giữa hai giá trị, như bật hoặc tắt.
- Chọn một giá trị từ danh sách.
- Mở trình sửa văn bản để nhập một giá trị.
- Mở một thanh trượt, và di chuyển sang trái hay phải để điều chỉnh một giá trị.

Cài đặt chung

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Bình thường.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Cài đặt riêng — Thay đổi cài đặt hiển thị, và cài đặt riêng điện thoại.

Ngày giờ — Thay đổi ngày giờ.

Phụ kiện — Xác định thông số cài đặt cho phụ kiện.

C.Đặt bộ c.biển — Thay đổi cài đặt bộ cảm biến.

Bảo mật — Xác định thông số cài đặt bảo mật.

Cài đặt gốc — Khôi phục cài đặt gốc của điện thoại.

Định vị — Xác định phương pháp định vị và server cho các ứng dụng dựa trên GPS.

Cài đặt riêng

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Bình thường > Cài đặt riêng.

Cài đặt hiển thị

Để xác định khoảng thời gian chiếu sáng mà điện thoại cần trước khi bật đèn nền, chọn **Hiển thị** > **Bộ cảm biến ánh sáng**.

Để thay đổi kích cỡ văn bản, chọn **Hiển thị** > **Cỡ chữ**.

Để điều chỉnh khoảng thời gian màn hình có thể được để ở chế độ chờ trước khi màn hình riêng được kích hoạt, chọn **Hiển thị** > **Hết giờ tiết kiệm pin**.

Để chọn lời chào hoặc logo chào mừng cho màn hình, chọn **Hiển thị** > **Logo hoặc lời chào**. Bạn có thể chọn lời chào mặc định, nhập lời chào riêng, hoặc chọn một hình ảnh.

Để đặt khoảng thời gian giữa lần cuối cùng bấm phím đến lúc màn hình tối dần, chọn **Hiển thị** > **Tắt đèn màn hình sau**.

Cài đặt âm

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt.

Chọn **Bình thường** > **Cài đặt riêng** > **Âm** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Nhạc chuông — Chọn nhạc chuông từ danh sách, hoặc chọn **Tải âm thanh** để mở thư mục chỉ mục có chứa danh sách các chỉ mục để tải về nhạc chuông bằng trình duyệt. Nếu bạn có hai đường tín hiệu điện thoại để chọn, bạn có thể xác định nhạc chuông cho mỗi số máy.

Âm báo cuộc gọi video — Chọn nhạc chuông cho cuộc gọi video.

Độc tên người gọi — Nếu bạn chọn tùy chọn này, và ai đó trong danh sách các số liên lạc gọi đến bạn, điện thoại sẽ phát nhạc chuông đã chọn kết hợp với tên phát âm của số liên lạc đó.

Kiểu chuông — Chọn cách bạn muốn nhạc chuông được phát.

Âm lượng — Cài mức âm lượng của nhạc chuông.

Âm báo tin nhắn — Chọn âm báo khi nhận tin nhắn.

Âm báo e-mail — Chọn âm báo khi nhận tin nhắn e-mail.

Âm báo lịch — Chọn âm cho âm báo lịch.

Âm báo đồng hồ — Chọn âm cho âm báo giờ.

Báo rung — Cài điện thoại rung khi bạn nhận cuộc gọi hoặc tin nhắn.

Âm bàn phím — Cài mức âm lượng cho âm bàn phím.

Âm báo — Bật hoặc tắt âm cảnh báo.

Cài đặt ngôn ngữ

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Bình thường > Cài đặt riêng > Ngôn ngữ.

Ngôn ngữ điện thoại — Cài đặt ngôn ngữ điện thoại.

Ngôn ngữ soạn thảo — Chọn ngôn ngữ để viết ghi chú và tin nhắn.

Kiểu nhập tiên đoán — Kích hoạt kiểu nhập tiên đoán.

Tùy chọn nhập — Xác định các cài đặt cho kiểu nhập văn bản tiên đoán.

Đèn phím di chuyển

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và chọn Bình thường > Cài đặt riêng > Đèn thông báo.

Để cài phím di chuyển nhấp nháy chậm khi bạn không sử dụng điện thoại, hãy chọn Đèn nháy c.đ.chờ.

Để cài phím di chuyển nhấp nháy nhanh khi có cuộc gọi nhỡ hoặc khi nhận được tin nhắn, hãy chọn Đèn thông báo, cài thời gian nhấp nháy, và chọn những sự kiện bạn muốn được thông báo.

Cài đặt cho các phím Một lần bấm

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và chọn Bình thường > Cài đặt riêng > Phím 1 chạm.

Để chọn ứng dụng và thao tác nào sẽ được mở khi bấm phím Một lần bấm, chọn phím và chọn Tùy chọn > Mở.

Để khôi phục lại các ứng dụng và thao tác cài sẵn, chọn **Khôi phục mặc định**.

Cài đặt ngày và giờ

Chọn Menu > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt và Bình thường** > **Ngày giờ**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Ngày và Thời gian — Cài ngày và giờ hiện tại.

Múi giờ — Xác định múi giờ.

Dạng ngày và Dấu phân cách ngày — Xác định định dạng ngày và dấu phân cách.

Dạng thời gian và Dấu phân cách — Chọn định dạng giờ là 12 giờ hoặc 24 giờ và ký hiệu để phân cách giữa giờ và phút.

Dạng đồng hồ — Xác định kiểu đồng hồ.

Âm báo đồng hồ — Chọn âm báo thức.

Thời gian báo lại âm báo — Xác định thời gian báo lại âm báo của đồng hồ báo thức.

Ngày làm việc — Xác định những ngày làm việc trong tuần.

Cập nhật t.gian tự động — Tự động cập nhật thông tin giờ, ngày và múi giờ (dịch vụ mạng).

Cài đặt phụ kiện phổ biến

Chọn Menu > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt và Bình thường** > **Phụ kiện**.

Với phần lớn các phụ kiện, bạn có thể thực hiện như sau:

Để xác định cấu hình sẽ được kích hoạt khi bạn gắn một phụ kiện vào điện thoại, chọn phụ kiện và chọn **Cấu hình mặc định**.

Để cài điện thoại tự động trả lời cuộc gọi điện thoại sau 5 giây, khi phụ kiện được cắm vào, chọn **Trả lời tự động** > **Bật**. Nếu nhạc chuông báo được cài sang **1 hồi bip** hoặc **Im lặng** trong cấu hình đã chọn, chức năng trả lời tự động sẽ tắt.

Để chiếu sáng điện thoại khi điện thoại được gắn với một phụ kiện, chọn **Đèn** > **Bật**.

Lật để tắt tiếng cuộc gọi hoặc âm báo

Khi bạn kích hoạt các bộ cảm biến trong điện thoại, bạn có thể kiểm soát các chức năng nhất định bằng cách lật điện thoại.

Chọn Menu > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt và Bình thường** > **C.đặt bộ c.biến**.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Bộ cảm biến — Cài cho màn hình tự động xoay theo hướng điện thoại.

Điều khiển quay — Cài điện thoại tắt tiếng cuộc gọi đến hoặc tạm dừng phát âm báo khi úp điện thoại xuống. Để bật tùy chọn này, bạn cần kích hoạt tùy chọn Bộ cảm biến.

Cài đặt bảo mật

Cài đặt bảo mật

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Bình thường > Bảo mật.

Chọn một trong những tùy chọn sau:

Điện thoại và thẻ SIM — Sửa đổi cài đặt bảo mật cho điện thoại và thẻ SIM.

Quản lý chứng chỉ — Quản lý các chứng chỉ bảo mật.

Nội dung được bảo vệ — Sửa đổi cài đặt cho nội dung được bảo vệ bởi DRM.

Mô đun bảo mật — Quản lý mô-đun bảo mật.

Tránh sử dụng mã truy cập tương tự với các số khẩn cấp để tránh việc tình cờ quay số khẩn cấp. Các mã được hiển thị dưới dạng dấu sao (*). Khi thay đổi mã, nhập mã hiện thời vào, sau đó nhập mã mới hai lần.

Bảo mật điện thoại và thẻ SIM

Để thay đổi mã PIN, chọn **Điện thoại và thẻ SIM** > **Mã PIN**. Mã PIN mới phải gồm từ 4 đến 8 chữ số. Mã PIN bảo vệ thẻ SIM không bị sử dụng trái phép và được cung cấp cùng với thẻ SIM. Sau khi nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, mã này sẽ bị khóa, và bạn cần sử dụng mã PUK để mở khóa mã PIN trước khi có thể sử dụng lại thẻ SIM.

Để cài bàn phím tự động khóa sau một khoảng thời gian đã định, chọn **Điện thoại và thẻ SIM** > **T.gian t.đ.khóa b.phím**.

Để cài thời gian chờ cho điện thoại tự động khóa và chỉ có thể sử dụng được điện thoại khi nhập đúng mã khóa, chọn **Điện thoại và thẻ SIM** > **Thời gian tự động khóa**. Nhập số cho thời gian chờ tính bằng phút, hoặc chọn **Không có** để cài tắt thời gian tự động khóa. Khi điện thoại bị khóa, bạn vẫn có thể trả lời các cuộc gọi đến, và cũng có thể gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức được lập trình trong điện thoại.

Để cài mã khóa mới, chọn **Điện thoại và thẻ SIM** > **Mã khóa**. Mã khóa cài sẵn là 12345. Nhập mã hiện thời và sau đó nhập mã mới hai lần. Mã mới có độ dài từ 4-255 ký tự. Có thể sử dụng cả chữ lẫn số, và cả chữ viết hoa lẫn chữ viết thường. Điện thoại sẽ thông báo cho bạn biết nếu mã khóa định dạng không đúng.

Khôi phục cài đặt gốc

Để khôi phục các cài đặt gốc của điện thoại, chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt > Bình thường > Cài đặt gốc**. Để thực hiện, bạn cần phải có mã khóa điện thoại. Sau khi cài đặt lại, điện thoại có thể khởi động lâu hơn. Văn bản, thông tin về số liên lạc, các mục lịch và các tập tin không bị ảnh hưởng.

Cài đặt định vị

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Bình thường > Định vị**.

Để sử dụng một phương pháp định vị cụ thể để dò vị trí điện thoại, chọn **Cách định vị**.

Để chọn một server định vị, chọn **Định vị máy chủ**.

Để chọn hệ thống đo lường bạn muốn sử dụng cho tốc độ và khoảng cách, hãy chọn **Ký hiệu ưa dùng > Hệ thống đo lường**.

Để xác định định dạng hiển thị thông tin tọa độ trong điện thoại, hãy chọn **Ký hiệu ưa dùng > Định dạng tọa độ**.

Các cài đặt phím e-mail

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Bình thường**.

Để chọn hộp thư nào sẽ mở ra khi bấm phím e-mail, chọn **Cài đặt phím e-mail > Phím e-mail**, và bấm phím di chuyển.

Cài đặt điện thoại

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt > Điện thoại**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Cuộc gọi — Xác định thông số cài đặt cuộc gọi chung.

Chuyển cuộc gọi — Xác định thông số cài đặt chuyển hướng cuộc gọi. [Xem phần “Chuyển hướng cuộc gọi” trên trang 72.](#)

Chặn cuộc gọi — Xác định thông số cài đặt chặn cuộc gọi. [Xem phần “Chặn cuộc gọi” trên trang 73.](#)

Mạng — Điều chỉnh thông số cài đặt mạng.

Cài đặt cuộc gọi

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và chọn Điện thoại > Cuộc gọi.

Chọn từ các tùy chọn sau:

Báo số cá nhân — Hiển thị số điện thoại của bạn cho người bạn đang gọi.

Gửi ID cuộc gọi internet — Hiển thị địa chỉ cuộc gọi internet cho người bạn đang gọi bằng cách sử dụng cuộc gọi internet.

Cuộc gọi chờ — Cài điện thoại thông báo có cuộc gọi đến trong khi đang có một cuộc gọi (dịch vụ mạng).

Cuộc gọi Internet chờ — Cài điện thoại thông báo khi có cuộc gọi internet mới đến trong khi đang có một cuộc gọi.

Báo c.gọi Internet — Để cài điện thoại thông báo khi có cuộc gọi internet đến, hãy chọn Bật. Nếu chọn Tắt, bạn sẽ chỉ nhận được thông báo khi có cuộc gọi nhỡ.

Từ chối c.gọi bằng t.nhắn — Từ chối cuộc gọi, và gửi tin nhắn văn bản đến người gọi.

Tin văn bản — Viết tin nhắn văn bản chuẩn để gửi đi khi bạn từ chối một cuộc gọi.

Video trg CG nhận được — Cho phép hoặc từ chối gửi video trong một cuộc gọi video từ điện thoại.

Hình trong cuộc gọi video — Hiển thị hình tĩnh nếu video không được gửi trong một cuộc gọi video.

Tự động gọi lại — Cài điện thoại tìm cách gọi lại tối đa 10 lần sau khi gọi không thành công. Để ngừng chức năng gọi lại tự động, bấm phím kết thúc.

H.thị thời lượng cuộc gọi — Hiển thị thời lượng cuộc gọi trong khi gọi.

Chi tiết sau cuộc gọi — Hiển thị thời lượng cuộc gọi sau khi gọi.

Quay số nhanh — Kích hoạt chức năng quay số nhanh.

Phím bất kỳ — Kích hoạt chức năng trả lời bằng cách bấm phím bất kỳ.

Tìm kiếm trong danh bạ — Kích hoạt tìm kiếm số liên lạc trong màn hình chủ.

Số máy đang dùng — Cài đặt này (dịch vụ mạng) chỉ được hiển thị khi SIM hỗ trợ hai số thuê bao, tức là hai số điện thoại. Chọn số điện thoại bạn muốn sử dụng để thực hiện cuộc gọi và gửi tin nhắn văn bản. Bạn có thể trả lời cuộc gọi trên cả hai số máy bất kể đã chọn số máy nào. Nếu bạn chọn **Số máy 2** và chưa thuê bao dịch vụ mạng này, bạn sẽ không gọi được. Khi số máy 2 được chọn, **2** sẽ hiển thị khi ở màn hình chủ.

Đổi số máy — Ngăn việc lựa chọn số thuê bao (dịch vụ mạng), nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Để thay đổi cài đặt này, bạn cần mã PIN2.

Cài đặt mạng

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Điện thoại > Mạng.

Để chọn chế độ mạng, chọn **Chế độ mạng** và **Chế độ song song**, UMTS, hoặc GSM. Ở chế độ kép, điện thoại sẽ tự động chuyển giữa hai mạng.

Mẹo: Việc chọn UMTS cho phép chuyển dữ liệu nhanh hơn, nhưng có thể làm hao pin và giảm tuổi thọ của pin. Ở những khu vực gần cả hai mạng GSM và UMTS, việc chọn **Chế độ song song** có thể gây ra việc nhảy liên tục giữa hai mạng, hiện tượng này cũng làm hao pin.

Để chọn nhà điều hành, chọn **Chọn nhà điều hành** và chọn **Thủ công** để chọn từ các mạng khả dụng, hoặc **Tự động** để cài điện thoại tự động chọn mạng.

Để cài điện thoại chỉ báo khi điện thoại được dùng trong mạng MCN, chọn **Hiện thị thông tin mạng** > **Bật**.

Cài đặt kết nối

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Kết nối.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Bluetooth — Chỉnh sửa cài đặt Bluetooth.

USB — Chỉnh sửa cài đặt cáp dữ liệu.

Đích mạng — Thiết lập điểm truy cập mới hoặc chỉnh sửa điểm truy cập đã có. Một số hoặc tất cả các điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

VPN — Quản lý các cài đặt cho mạng riêng ảo.

Dữ liệu gói — Xác định khi mạng dữ liệu gói được nối, và nhập tên điểm truy cập được bật theo mặc định nếu bạn dùng điện thoại làm modem cho máy tính.

Mạng WLAN — Cài điện thoại hiển thị một chỉ báo khi có mạng LAN không dây (WLAN), và xác định tần suất điện thoại tìm kiếm mạng.

D.chung video — Bật chia sẻ video, chọn cấu hình SIP để chia sẻ video, và xác định cài đặt lưu video.

Cài đặt SIP — Xem hoặc tạo cấu hình giao thức phiên khởi đầu (SIP).

Cấu hình XDM — Tạo một cấu hình XDM. Cấu hình XDM cần cho nhiều ứng dụng giao tiếp, ví dụ như presence.

Presence — Chỉnh sửa cài đặt presence (dịch vụ mạng). Để đăng ký dịch vụ này, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Ổ đĩa từ xa — Kết nối điện thoại với một ổ đĩa từ xa.

Cấu hình — Xem và xóa các server tin cậy mà từ đó điện thoại có thể nhận các cài đặt cấu hình.

Kiểm soát APN — Giới hạn kết nối dữ liệu gói.

Điểm truy cập

Tạo một điểm truy cập mới

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Kết nối > Đích mạng.

Bạn có thể nhận cài đặt điểm truy cập dưới dạng tin nhắn từ nhà cung cấp dịch vụ. Một số hoặc tất cả các điểm truy cập có thể được cài sẵn cho điện thoại của bạn bởi nhà cung cấp dịch vụ, và bạn không thể thay đổi, tạo mới, chỉnh sửa, hay xóa chúng.

Khi bạn chọn một trong các nhóm điểm truy cập (🌐, 📶, ①, ?, 🌐), bạn có thể nhìn thấy các loại điểm truy cập:



cho biết điểm truy cập được bảo vệ

chỉ báo điểm truy cập dữ liệu gói

cho biết điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN)

Mẹo: Bạn có thể tạo các điểm truy cập internet trong một mạng WLAN bằng trình hướng dẫn WLAN.

Để tạo một điểm truy cập mới, chọn 📶 **Điểm truy cập**.

Điện thoại sẽ yêu cầu kiểm tra các kết nối khả dụng. Sau khi tìm kiếm, các kết nối khả dụng sẽ được hiển thị và có thể được chia sẻ bởi một điểm truy cập mới.

Nếu bạn bỏ qua bước này, bạn sẽ được hỏi chọn phương pháp kết nối và xác định các thông số cài đặt cần thiết.

Để chỉnh sửa cài đặt của một điểm truy cập, hãy chọn một trong các nhóm điểm truy cập, di chuyển đến một điểm truy cập, và chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa**. Sử dụng hướng dẫn được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ để chỉnh sửa các cài đặt sau:

Tên kết nối — Nhập tên cho kết nối.

Kiểu truyền dữ liệu — Chọn kiểu kết nối dữ liệu.

Tùy thuộc vào kiểu kết nối dữ liệu bạn chọn, chỉ có một số trường cài đặt có thể sử dụng. Điền vào tất cả các trường được đánh dấu bằng **Phải xác định** hoặc dấu * đỏ. Các trường khác có thể để trống, trừ khi nhà cung cấp dịch vụ có hướng dẫn khác.

Để sử dụng kết nối dữ liệu, nhà cung cấp dịch vụ phải hỗ trợ chức năng này, và nếu cần, kích hoạt chức năng này bằng thẻ SIM của bạn.

Tạo nhóm điểm truy cập

Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và chọn **Kết nối** > **Đích mạng**.

Một số ứng dụng cho phép bạn sử dụng các nhóm điểm truy cập để kết nối vào mạng.

Để tránh không phải chọn điểm truy cập sẽ dùng mỗi khi điện thoại tìm cách kết nối vào mạng, bạn có thể tạo một nhóm có chứa nhiều điểm truy cập khác nhau, và xác định thứ tự ưu tiên sử dụng các điểm truy cập này để kết nối vào mạng.

Ví dụ, bạn có thể thêm các điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) và dữ liệu gói vào một nhóm điểm truy cập internet và sử dụng nhóm này để trình duyệt web. Nếu cài mức ưu tiên cao nhất cho điểm truy cập WLAN, điện thoại sẽ kết nối vào internet qua mạng WLAN, nếu có, và qua kết nối dữ liệu gói nếu không có mạng WLAN.

Để tạo một nhóm điểm truy cập mới, chọn **Tùy chọn > Quản lý > Đích mới**.

Để thêm điểm truy cập vào một nhóm điểm truy cập, chọn nhóm này và chọn **Tùy chọn > Điểm truy cập mới**. Để sao chép một điểm truy cập đã có trong một nhóm khác, hãy chọn nhóm này, di chuyển đến điểm truy cập hiện có, và chọn **Tùy chọn > Sắp xếp > Chép đến đích khác**.

Để thay đổi thứ tự ưu tiên của các điểm truy cập trong một nhóm, hãy di chuyển đến một điểm truy cập, và chọn **Tùy chọn > Sắp xếp > Đổi độ ưu tiên**.

Điểm truy cập dữ liệu gói

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt** sau đó chọn **Kết nối > Đích mạng > Điểm truy cập**, và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình. Hoặc, mở một trong các nhóm điểm truy cập và chọn một điểm truy cập được đánh dấu bằng ➡.

Sử dụng hướng dẫn được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ để chỉnh sửa các cài đặt sau:

Tên điểm truy cập — Tên điểm truy cập được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ.

Tên người dùng — Điện thoại sẽ yêu cầu tên người dùng để thiết lập kết nối dữ liệu, và tên người dùng này thường được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Hỏi mật khẩu — Nếu bạn muốn cài điện thoại hỏi mật khẩu mỗi khi đăng nhập vào một server, hoặc nếu bạn không muốn lưu mật khẩu của bạn vào điện thoại, chọn **Có**.

Mật khẩu — Điện thoại sẽ yêu cầu mật khẩu để thiết lập kết nối dữ liệu và mật khẩu này thường được nhà cung cấp dịch vụ cung cấp.

Việc xác nhận — Chọn **An toàn** để luôn gửi mật mã được mã hoá hoặc **Bình thường** để gửi mật mã được mã hoá khi có thể.

Trang chủ — Tùy thuộc vào điểm truy cập bạn đang thiết lập, nhập địa chỉ trang web hoặc địa chỉ của trung tâm nhắn tin đa phương tiện.

Dùng điểm truy cập — Chọn **Sau khi xác nhận** để cài điện thoại yêu cầu xác nhận trước khi tạo kết nối bằng điểm truy cập này, hoặc **Tự động** để cài điện thoại tự động kết nối với đích bằng điểm truy cập này.

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt nâng cao** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Loại mạng — Chọn loại giao thức internet để truyền dữ liệu đến và đi từ điện thoại của bạn. Các thông số cài đặt khác tùy thuộc vào loại mạng được chọn.

Địa chỉ IP điện thoại (chỉ với IPv4) — Nhập địa chỉ IP của điện thoại.

Địa chỉ DNS — Nhập địa chỉ IP của server DNS chính và phụ, nếu yêu cầu bởi nhà cung cấp dịch vụ. Để có được các địa chỉ này, hãy liên hệ nhà cung cấp dịch vụ internet.

Địa chỉ máy chủ proxy — Nhập địa chỉ IP của máy chủ proxy.

Số cổng proxy — Nhập số cổng của máy chủ proxy.

WLAN Điểm truy cập internet

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt** sau đó chọn **Kết nối** > **Đích mạng** > **Điểm truy cập**, và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình. Hoặc, mở một trong các nhóm điểm truy cập, chọn một điểm truy cập được đánh dấu bằng (A), và chọn **Tùy chọn** > **Sửa**.

Sử dụng hướng dẫn được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ để chỉnh sửa các cài đặt sau:

Tên mạng WLAN — Chọn **Nhập thủ công** hoặc **Tìm tên mạng**. Nếu bạn chọn một mạng hiện có, **Chế độ mạng WLAN** và **Chế độ bảo mật WLAN** được xác định bởi các thông số cài đặt của thiết bị điểm truy cập của mạng.

Tình trạng mạng — Xác định hiển thị hoặc không hiển thị tên mạng.

Chế độ mạng WLAN — Chọn **Ad-hoc** để tạo một mạng ad hoc, và để cho phép các thiết bị trực tiếp gửi và nhận dữ liệu; không cần thiết bị điểm truy cập mạng WLAN. Trong một mạng ad hoc, tất cả các thiết bị phải sử dụng cùng tên mạng WLAN.

Chế độ bảo mật WLAN — Chọn chế độ mã hóa được sử dụng: **WEP**, **802.1x**, hoặc **WPA/WPA2**. (802.1x và WPA/WPA2 không khả dụng cho các mạng ad hoc.) Nếu bạn sử dụng **Mở mạng**, không sử dụng mã hóa. Các chức năng WEP, 802.1x, và WPA chỉ có thể được sử dụng nếu được mạng hỗ trợ.

Dùng điểm truy cập — Chọn **Sau khi xác nhận** để cài điện thoại yêu cầu xác nhận trước khi tạo kết nối bằng điểm truy cập này hoặc **Tự động** để cài điện thoại tự động kết nối với đích bằng điểm truy cập này.

Để nhập thông số cài đặt cho chế độ bảo mật đã chọn, chọn **Cài đặt bảo mật WLAN**.

Cài đặt mạng WLAN nâng cao

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt nâng cao** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Cài đặt IPv4 — Nhập địa chỉ IP của điện thoại, địa chỉ IP của mạng cấp dưới, cổng mặc định, và địa chỉ IP của các server DNS chính và phụ. Hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ internet để có các địa chỉ này.

Cài đặt IPv6 — Xác định loại địa chỉ DNS.

Kênh Ad-hoc (chỉ các mạng ad hoc) — Để nhập số kênh (1-11) theo cách thủ công, chọn **Người dùng thiết lập**.

Địa chỉ máy chủ proxy — Nhập địa chỉ của server proxy.

Số cổng proxy — Nhập số cổng proxy.

Cài đặt dữ liệu gói (GPRS)

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt và Kết nối** > **Dữ liệu gói**.

Điện thoại của bạn hỗ trợ các kết nối truyền dữ liệu gói, ví dụ như GPRS trong mạng GSM. Khi sử dụng điện thoại trong mạng GSM và UMTS, bạn có thể có nhiều kết nối dữ liệu hoạt động cùng lúc; các điểm truy cập có thể dùng chung một kết nối dữ liệu, và những kết nối dữ liệu vẫn được duy trì, ví dụ khi đang có cuộc gọi thoại.

Để xác định cài đặt dữ liệu gói, chọn **Kết nối dữ liệu gói** và chọn **Khi có** để đăng ký điện thoại với mạng dữ liệu gói khi bạn bật điện thoại trong mạng được hỗ trợ, hoặc **Khi cần** để đăng ký điện thoại với mạng dữ liệu gói chỉ khi một ứng dụng hoặc một thao tác tìm cách thiết lập một kết nối dữ liệu gói. Cài đặt này ảnh hưởng đến mọi điểm truy cập cho kết nối dữ liệu gói.

Để dùng điện thoại làm modem dữ liệu gói cho máy tính, chọn **Điểm truy cập**, và nhập tên điểm truy cập được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ.

Để sử dụng kết nối dữ liệu tốc độ cao, chọn **Tr.cập gói d.liệu t.độ cao** > **Đã bật**.

Cài đặt mạng WLAN

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt và Kết nối** > **Mạng WLAN**.

Để cài hiển thị chỉ báo khi có mạng LAN không dây (WLAN) khả dụng tại vị trí hiện tại của bạn, chọn **Xem trạng thái WLAN** > **Có**.

Để chọn khoảng thời gian cho điện thoại quét tìm mạng WLAN khả dụng, và cập nhật chỉ báo, chọn **Dò tìm mạng**. Cài đặt này sẽ không khả dụng trừ khi bạn chọn **Xem trạng thái WLAN** > **Có**.

Để cài điện thoại tự động thử khả năng internet của mạng WLAN đã chọn, để yêu cầu xác nhận mọi lúc, hoặc để không bao giờ thực hiện thử kết nối, chọn **Kiểm tra kết nối internet** > **Vận hành tự động**, **Hỏi vào mọi lúc**, hoặc **Không b.giờ vận hành**. Nếu chọn **Vận hành tự động** hoặc cho phép thử khi điện thoại hỏi, và việc thử kết nối được thực hiện thành công, điểm truy cập này sẽ được lưu vào các đích internet.

Để kiểm tra địa chỉ điều khiển truy cập media (MAC) dùng để nhận dạng điện thoại của bạn, hãy nhập ***#62209526#** trong màn hình chính. Địa chỉ MAC được hiển thị.

Cài đặt mạng WLAN nâng cao

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt nâng cao**. Cài đặt WLAN nâng cao thường được xác định tự động, và không nên thay đổi.

Để chỉnh sửa cài đặt theo cách thủ công, chọn **Cấu hình tự động** > **Đã tắt**, và xác định các thông số cài đặt sau đây:

Số lần thử gửi lại tối đa — Nhập số cực đại các lần thử truyền nếu điện thoại không nhận được tín hiệu xác nhận từ mạng.

S.lần thử gửi lại t.thiểu — Nhập số cực đại các lần thử truyền nếu điện thoại không nhận được tín hiệu sẵn sàng gửi từ mạng.

Phân ngưỡng RTS — Chọn kích thước dữ liệu gói mà điểm truy cập mạng WLAN phát yêu cầu gửi trước khi gửi gói.

Mức năng lượng TX — Chọn mức năng lượng của điện thoại khi gửi dữ liệu.

Đo tần số sóng radio — Cho phép hoặc không cho phép việc đo lường radio.

Tiết kiệm pin — Chọn sử dụng hoặc không sử dụng cơ cấu tiết kiệm điện của mạng WLAN để tiết kiệm pin điện thoại. Việc sử dụng cơ cấu tiết kiệm điện sẽ làm tăng hiệu suất pin nhưng có thể làm yếu khả năng vận hành tương tác của mạng WLAN.

Để khôi phục mọi cài đặt về giá trị nguyên gốc, chọn **Tùy chọn** > **Khôi phục mặc định**.

Cài đặt bảo mật cho mạng WLAN

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt** và chọn **Kết nối** > **Đích mạng** > **Điểm truy cập**, và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình điện thoại.

Để chỉnh sửa một điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN), hãy mở một trong các nhóm điểm truy cập, và chọn một điểm truy cập được đánh dấu bằng .

Để nhập thông số cài đặt cho chế độ bảo mật đã chọn, chọn **Cài đặt bảo mật WLAN**.

Cài đặt bảo mật WEP

Chọn **WEP** làm kết nối bảo mật WLAN.

Tính bảo mật tương đương với các biện pháp mã hóa của mạng hữu tuyến (WEP) sẽ mã hoá dữ liệu trước khi gửi. Những người dùng không có các khoá WEP yêu cầu sẽ không

được truy cập vào mạng. Khi dùng chế độ bảo mật WEP, và điện thoại nhận được một dữ liệu gói không mã hoá với các khoá WEP, dữ liệu sẽ bị loại.

Trong một mạng ad-hoc, tất cả các thiết bị phải sử dụng cùng một khoá WEP.

Chọn **Cài đặt bảo mật WLAN** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Mã WEP đang dùng — Chọn khoá WEP.

Kiểu xác minh — Chọn **Mở** hoặc **Dùng chung**.

Cài đặt khóa WEP — Sửa cài đặt cho khoá WEP.

Cài đặt khóa WEP

Trong một mạng ad-hoc, tất cả các thiết bị phải sử dụng cùng một khóa WEP.

Chọn **Cài đặt bảo mật WLAN** > **Cài đặt khóa WEP** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Mã hóa WEP — Chọn độ dài khóa mã hoá WEP.

Dạng mã khóa WEP — Chọn nhập dữ liệu mã khóa WEP dưới dạng **ASCII** hoặc **Hệ thập lục phân**.

Khóa WEP — Nhập dữ liệu khóa WEP.

Cài đặt bảo mật 802.1x

Chọn **802.1x** làm kết nối bảo mật WLAN.

802.1x xác nhận và uỷ quyền các thiết bị truy cập vào mạng không dây, và ngăn không cho truy cập nếu không vượt qua quá trình uỷ quyền.

Chọn **Cài đặt bảo mật WLAN** và chọn một trong các tùy chọn sau:

WPA/WPA2 — Chọn **EAP** (giao thức xác nhận có thể mở rộng) hoặc **Phím báo trước** (một khóa bí mật dùng để xác định điện thoại).

Cài đặt EAP plug-in — Nếu bạn chọn **WPA/WPA2** > **EAP**, chọn plug-in EAP được xác định trong điện thoại của bạn để dùng với điểm truy cập.

Phím báo trước — Nếu bạn đã chọn **WPA/WPA2** > **Phím báo trước**, nhập khóa cá nhân chia sẻ xác nhận điện thoại của bạn đến mạng WLAN mà bạn kết nối.

Cài đặt bảo mật WPA

Chọn **WPA/WPA2** làm kết nối bảo mật WLAN.

Chọn **Cài đặt bảo mật WLAN** và chọn một trong các tùy chọn sau:

WPA/WPA2 — Chọn **EAP** (giao thức xác nhận có thể mở rộng) hoặc **Phím báo trước** (một khóa bí mật dùng để xác định điện thoại).

Cài đặt EAP plug-in — Nếu bạn chọn **WPA/WPA2** > **EAP**, chọn plug-in EAP được xác định trong điện thoại của bạn để dùng với điểm truy cập.

Phím báo trước — Nếu bạn chọn **WPA/WPA2** > **Phím báo trước**, nhập khoá cá nhân chia sẻ xác nhận điện thoại của bạn đến mạng WLAN mà bạn kết nối.

Chế độ chỉ có WPA2 — Để cho phép cả chế độ mã hóa TKIP và AES (Chuẩn Mã Hóa Nâng Cao), chọn **Tắt**. Để chỉ cho phép AES, chọn **Bật**.

Plugin cho mạng LAN không dây

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt và Kết nối** > **Đích mạng**, và chọn một nhóm điểm truy cập.

Giao thức xác nhận có thể mở rộng (EAP) được sử dụng trong các mạng không dây để xác nhận các thiết bị không dây và các server xác nhận, và các plug-in EAP khác nhau để có thể sử dụng những phương pháp EAP khác nhau (dịch vụ mạng).

Bạn có thể xem các plug-in EAP hiện đang được cài trong điện thoại (dịch vụ mạng).

EAP plug-in

- 1 Để xác định các thông số plug-in EAP, chọn **Tùy chọn** > **Điểm truy cập mới** và xác định một điểm truy cập sử dụng mạng WLAN làm đường truyền dữ liệu.
- 2 Chọn **802.1x** hoặc **WPA/WPA2** làm chế độ bảo mật.
- 3 Chọn **Cài đặt bảo mật WLAN** > **WPA/WPA2** > **EAP** > **Cài đặt EAP plug-in**.

Sử dụng plug-in EAP

Để sử dụng một plug-in EAP khi bạn kết nối vào một mạng WLAN sử dụng điểm truy cập, chọn plug-in bạn muốn và chọn **Tùy chọn** > **Bật**. Các plug-in EAP được bật để sử dụng cùng với điểm truy cập này có dấu chọn cạnh chúng. Để vô hiệu một plug-in, chọn **Tùy chọn** > **Tắt**.

Để chỉnh sửa cài đặt plug-in EAP, chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa**.

Để thay đổi mức ưu tiên của các cài đặt plug-in EAP, chọn **Tùy chọn** > **Nâng mức ưu tiên** để tìm cách sử dụng plug-in trước các plug-in khi kết nối vào mạng bằng điểm truy cập, hoặc **Tùy chọn** > **Hạ mức ưu tiên** để sử dụng plug-in này cho xác nhận mạng sau khi tìm cách sử dụng các plug-in khác.

Xem mục trợ giúp của điện thoại để biết thêm thông tin về các plug-in EAP.

Cài đặt giao thức phiên khởi đầu (SIP)

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt và Kết nối** > **Cài đặt SIP**.

Giao thức phiên khởi đầu (SIP) được dùng để tạo, sửa, và ngừng phiên liên lạc cụ thể với một hoặc nhiều thành viên (dịch vụ mạng). Các phiên giao tiếp thông thường là chia sẻ video và cuộc gọi internet. Cấu hình SIP bao gồm các cài đặt cho các phiên này. Cấu hình SIP dùng mặc định cho phiên kết nối được gạch chân.

Để tạo một cấu hình SIP, chọn **Tùy chọn > Cấu hình SIP mới > Chọn c.hình m.định** hoặc **Chọn cấu hình hiện có**.

Để chọn một cấu hình SIP bạn muốn dùng mặc định cho phiên liên lạc, chọn **Tùy chọn > Cấu hình mặc định**.

Chỉnh sửa cấu hình SIP

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Kết nối > Cài đặt SIP**.

Chọn **Tùy chọn > Chỉnh sửa** và chọn một trong các tùy chọn sau:

Tên cấu hình — Nhập một cho tên cấu hình SIP.

Cấu hình dịch vụ — Chọn **IETF** hoặc **Nokia 3GPP**.

Điểm đến mặc định — Chọn đích sẽ dùng để kết nối internet.

Điểm truy cập mặc định — Chọn điểm truy cập sử dụng cho kết nối Internet.

Tên người dùng chung — Nhập tên thuê bao nhận được từ nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn nén — Chọn sử dụng hoặc không sử dụng chức năng nén.

Đăng ký — Chọn kiểu đăng ký.

Chọn bảo mật — Chọn sử dụng hoặc không sử dụng thoả thuận bảo mật.

Máy chủ proxy — Nhập cài đặt proxy máy chủ cho cấu hình SIP này.

Máy chủ đăng ký — Nhập cài đặt máy chủ đăng ký cho cấu hình SIP này.

Chỉnh sửa máy chủ proxy SIP

Chọn **Tùy chọn > Cấu hình SIP mới** hoặc chọn **Chỉnh sửa > Máy chủ proxy**.

Máy chủ proxy là máy chủ chuyển tiếp giữa dịch vụ truy cập và người dùng, được dùng bởi một số nhà cung cấp dịch vụ. Các máy chủ này có thể cung cấp thêm bảo mật và tốc độ truy cập đến dịch vụ.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Địa chỉ máy chủ proxy — Nhập tên máy chủ hoặc địa chỉ IP của máy chủ proxy đang dùng.

Địa hạt — Nhập địa hạt proxy máy chủ.

Tên người dùng và Mật khẩu — Nhập tên sử dụng và mật mã cho máy chủ proxy.

Cho phép định tuyến lòng — Chọn cho phép hoặc không cho phép định tuyến lòng.

Kiểu vận chuyển — Chọn **UDP**, **Tự động**, hoặc **TCP**.

Cổng — Nhập số cổng của máy chủ proxy.

Sửa máy chủ đăng ký

Chọn **Tùy chọn** > **Cấu hình SIP mới** hoặc chọn **Chỉnh sửa** > **Máy chủ đăng ký**.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

Địa chỉ máy chủ đăng ký — Nhập tên máy chủ hoặc địa chỉ IP của máy chủ đăng ký đang dùng.

Địa hạt — Nhập địa hạt proxy đăng ký.

Tên người dùng và **Mật khẩu** — Nhập tên sử dụng và mật mã cho máy chủ đăng ký.

Kiểu vận chuyển — Chọn **UDP**, **Tự động**, hoặc **TCP**.

Cổng — Nhập số cổng của máy chủ đăng ký.

Cài đặt cấu hình

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt và Kết nối** > **Cấu hình**.

Bạn có thể nhận tin nhắn từ nhà cung cấp dịch vụ hoặc bộ phận quản lý thông tin cơ quan có chứa các cài đặt cấu hình cho các server tin cậy. Các cài đặt này sẽ tự động được lưu vào Cấu hình. Bạn có thể nhận cài đặt cấu hình cho điểm truy cập, đa phương tiện, hoặc dịch vụ email, và nhắn tin trò chuyện (IM) hoặc cài đặt đồng bộ từ các server tin cậy.

Để xóa cấu hình của một server tin cậy, chọn **Tùy chọn** > **Xóa**. Cài đặt cấu hình cho các ứng dụng khác được cung cấp bởi server này cũng sẽ bị xóa.

Giới hạn dữ liệu gói

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt và Kết nối** > **Kiểm soát APN**.

Với dịch vụ điều khiển điểm truy cập, bạn chỉ có thể giới hạn các kết nối dữ liệu gói từ điện thoại đến các điểm truy cập cụ thể. Thẻ SIM có thể không hỗ trợ dịch vụ điều khiển điểm truy cập. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Để giới hạn các kết nối dữ liệu gói từ điện thoại, chọn **Tùy chọn** > **Bật hạn chế**. Bạn cần mã PIN2 để kích hoạt và ngừng kích hoạt điều khiển điểm truy cập hoặc để chỉnh sửa các điểm truy cập dữ liệu gói trên danh sách điều khiển.

Để thêm các điểm truy cập có thể được sử dụng cho các kết nối dữ liệu gói với danh sách điều khiển, chọn **Tùy chọn** > **Thêm tên thủ công**. Để có thể kết nối đến một điểm truy cập do nhà điều hành cung cấp, tạo một điểm truy cập trống.

Để xóa các điểm truy cập khỏi danh sách, chọn **Tùy chọn** > **Xóa**.

Cài đặt ứng dụng

Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt và Ứng dụng**.

Chọn một ứng dụng từ danh sách để chỉnh sửa cài đặt của ứng dụng đó.

Các phím tắt

Đây là một số phím tắt có sẵn trên bàn phím của điện thoại. Các phím tắt giúp việc sử dụng các ứng dụng trở nên hiệu quả hơn.

Các phím tắt chung

Các phím tắt chung

Phím nguồn	Bấm và giữ để bật và tắt điện thoại. Bấm một lần để chuyển giữa các cấu hình.
*	Bấm và giữ * để bật hoặc tắt kết nối Bluetooth.
#	Bấm và giữ * để bật hoặc tắt cấu hình Im lặng.

Màn hình chủ

Phím chọn trái + phím chọn phải	Khóa và mở khóa bàn phím.
Phím gọi	Mở nhật ký cuộc gọi.
0	Bấm và giữ để mở trang chủ trong trình duyệt Web.
1	Bấm và giữ để gọi đến hộp thư thoại.
Phím số (2–9)	Gọi đến một số điện thoại sử dụng chức năng quay số nhanh. Trước hết bạn phải bật chức năng quay số nhanh trong Menu > Bảng đ.khiển và Cài đặt > Điện thoại > Cuộc gọi > Quay số nhanh .

Bảng chú giải

Bảng chú giải

3G	Thiết bị truyền thông di động thế hệ thứ ba. Một hệ thống kỹ thuật số cho thiết bị truyền thông di động hướng vào việc sử dụng toàn cầu và cung cấp băng thông rộng hơn. 3G cho phép người sử dụng điện thoại di động truy cập các dịch vụ đa dạng và rộng lớn, ví dụ như đa phương tiện.
Chế độ hoạt động ad-hoc	Chế độ mạng WLAN nơi có nhiều thiết bị kết nối với nhau sử dụng trực tiếp mạng WLAN mà không cần điểm truy cập WLAN.
Cookie	Cookie là những đoạn thông tin ngắn do máy chủ cung cấp để lưu thông tin về những lần truy cập của bạn vào một trang web. Khi bạn chấp nhận cookie, máy chủ có thể đánh giá việc sử dụng trang web của bạn, trang nào bạn thích, trang nào bạn muốn đọc, và vân vân.
DNS	Dịch vụ tên miền. Một dịch vụ Internet sẽ chuyển các tên miền như www.nokia.com thành các địa chỉ IP như 192.100.124.195 chẳng hạn. Các tên miền thì dễ nhớ hơn nhưng việc chuyển đổi này là cần thiết bởi vì Internet được dựa trên các địa chỉ IP.
Âm DTMF	Âm kép đa tần. Các điện thoại âm bấm sử dụng hệ thống DTMF. DTMF ấn định một tần số, hoặc âm thanh cụ thể cho mỗi phím để bộ vi xử lý có thể dễ dàng nhận ra. Âm DTMF cho phép bạn giao tiếp với các hộp thư thoại, các hệ thống điện thoại được vi tính hóa, v.v...
EAP	Giao thức xác nhận có thể mở rộng. Các plug-in EAP được sử dụng trong mạng vô tuyến để xác nhận các thiết bị không dây và các máy chủ xác nhận.
EGPRS	GPRS nâng cao. EGPRS tương tự với GPRS nhưng cho phép kết nối nhanh hơn. Để có thông tin về tính khả dụng và tốc độ truyền dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

GPRS	Dịch vụ vô tuyến trọn gói. GPRS cho phép điện thoại di động truy cập không dây vào các mạng dữ liệu (dịch vụ mạng). GPRS sử dụng công nghệ dữ liệu gói trong đó thông tin được gửi tổng hợp dữ liệu ngắn thông qua mạng di động. Lợi ích của việc chuyển dữ liệu dạng gói là mạng chỉ bị chiếm chỗ khi gửi hoặc nhận dữ liệu. Vì GPRS dùng mạng tiết kiệm nên nó cho phép cài đặt kết nối dữ liệu nhanh và truyền tải dữ liệu tốc độ cao. Bạn phải đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ GPRS. Để biết tính khả dụng và thuê bao GPRS, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Trong khi đang thực hiện cuộc gọi thoại, bạn không thể tạo kết nối GPRS, và bất cứ kết nối GPRS đang chạy nào cũng bị tạm ngưng trừ khi mạng cho hỗ trợ kiểu truyền hai chiều.
GPS	Hệ thống định vị toàn cầu. GPS là một hệ thống điều hướng vô tuyến toàn cầu.
HSDPA	Truy cập gói downlink tốc độ cao. HSDPA cung cấp dữ liệu tốc độ cao cho các thiết bị cuối 3G, đảm bảo rằng người sử dụng cần những tính năng đa phương tiện hữu hiệu có lợi từ các tốc độ chuyển dữ liệu mà trước đó không có vì những giới hạn trong mạng truy cập vô tuyến.
HTTP	Giao thức chuyển siêu văn bản. Giao thức chuyển tài liệu được sử dụng trong web.
HTTPS	HTTP qua một kết nối an toàn.
IMAP4	Giao thức truy cập thư Internet, phiên bản 4. Sử dụng một giao thức để truy cập vào hộp thư từ xa.
Điểm truy cập Internet	Điểm truy cập là nơi điện thoại kết nối đến một mạng. Để sử dụng e-mail và các dịch vụ đa phương tiện hoặc để kết nối Internet và duyệt các trang web, trước hết bạn phải xác định điểm truy cập Internet cho các dịch vụ này.
Chế độ hoạt động cơ sở hạ tầng	Chế độ mạng WLAN nơi có các thiết bị được cập nhật vào mạng WLAN sử dụng điểm truy cập WLAN.
PIN	Số nhận dạng cá nhân. Mã PIN giúp bảo vệ điện thoại chống việc sử dụng trái phép. Mã PIN được cấp cùng với thẻ SIM. Nếu chọn hỏi mã PIN, mã sẽ được yêu cầu mỗi khi bật điện thoại. Mã PIN phải có từ 4 đến 8 chữ số.

PIN2	Mã PIN2 được cấp cùng với một số thẻ SIM. Mã PIN2 được yêu cầu để truy cập vào một số chức năng được thẻ SIM hỗ trợ. Độ dài của mã PIN2 là từ 4 đến 8 chữ.
POP3	Giao thức bưu điện, phiên bản 3. Có thể sử dụng một giao thức thư thông thường để truy cập vào hộp thư từ xa.
Mã PUK và PUK2	Mã Số Mở Khóa Cá Nhân. Mã PUK và PUK2 sẽ được yêu cầu để thay đổi mã PIN hoặc mã PIN2 bị khóa tương ứng. Độ dài của mã này là 8 chữ số.
SIP	Giao Thức Phiên Khởi Đầu. SIP được dùng để tạo, sửa, và ngừng các kiểu phiên liên lạc cụ thể với một hoặc nhiều thành viên.
SSID	Tên nhận dạng do dịch vụ đặt. SSID là tên nhận dạng mạng WLAN cụ thể.
Trực tuyến	Các tập tin âm thanh và video trực tuyến có nghĩa là phát chúng trực tiếp từ web mà không cần tải xuống điện thoại trước.
UMTS	Hệ Thống Viễn Thông Di Động Toàn Cầu. UMTS là một hệ thống truyền thông di động 3G. Ngoài chức năng thoại và dữ liệu, UMTS cho chuyển âm thanh và video đến các thiết bị không dây. Khi bạn sử dụng điện thoại trong các mạng GSM và UMTS, các kết nối đa dữ liệu có thể được kích hoạt cùng lúc và các điểm truy cập có thể dùng chung một kết nối dữ liệu. Trong mạng UMTS, kết nối dữ liệu vẫn được duy trì trong khi diễn ra các cuộc gọi thoại. Ví dụ, bạn có thể duyệt web nhanh hơn trước đây trong khi đang nói điện thoại.
UPIN	Mã PIN được dùng trong mạng UMTS.
UPUK	Mã Số Mở Khóa UPIN. Mã UPUK cần để thay đổi mã UPIN hoặc mã PIN2 bị khóa. Độ dài của mã này là 8 chữ số.
USIM	Thẻ SIM được dùng trong mạng UMTS.
Lệnh USSD	Bạn có thể gửi yêu cầu dịch vụ, ví dụ như yêu cầu kích hoạt một ứng dụng hoặc cấu hình các cài đặt khác nhau từ xa, đến nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ bằng điện thoại.
VoIP	Công nghệ thoại qua IP. VoIP là tập hợp các giao thức cho phép thực hiện các cuộc gọi điện thoại qua một mạng IP như Internet.
VPN	Mạng riêng ảo. VPN tạo ra một kết nối an toàn đến mạng Intranet của công ty và các dịch vụ như e-mail.

Dịch vụ WAP	Giao thức ứng dụng không dây. WAP là một chuẩn quốc tế cho liên lạc vô tuyến.
WEP	Độ bảo mật tương đương mạng có dây. WEP là một biện pháp mã hóa, mã hóa dữ liệu trước khi chuyển trong mạng WLAN.
WLAN	Mạng nội bộ không dây.
WPA	Truy Cập Wi-Fi Được Bảo Vệ. Biện pháp an toàn cho mạng WLAN.
WPA2	Truy Cập Wi-Fi Được Bảo Vệ 2. Phương pháp bảo mật cho mạng WLAN.

Phụ kiện chính hãng Nokia



Cảnh báo:

Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ các loại nào khác có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm. Đặc biệt, việc sử dụng pin hoặc bộ sạc không được phê chuẩn có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, rò rỉ hoặc những nguy hiểm khác.

Hãy liên hệ với đại lý để biết về các phụ kiện gốc hiện có.



Một loạt phụ kiện hiện đang có sẵn cho điện thoại của bạn. Để biết chi tiết, hãy xem www.nokia.com.vn/accessories.

Các nguyên tắc thực tế về phụ kiện

- Giữ mọi phụ kiện ngoài tầm tay của trẻ em.
- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.
- Thường xuyên kiểm tra các phụ kiện lắp đặt trên máy xem chúng đã được lắp và đang hoạt động theo đúng cách hay chưa.
- Việc cài đặt bất kỳ bộ phụ kiện trên xe phức tạp nào đều phải được thực hiện bởi chuyên viên có khả năng chuyên môn.

Pin

Loại: BP-4L

Thời gian thoại:

Tối đa 8 tiếng (WCDMA)

Thời gian chờ:

Tối đa 552 tiếng (WCDMA)



Chú ý: Thời gian thoại và thời gian chờ của pin chỉ là những giá trị ước tính và chỉ có thể đạt được trong những điều kiện mạng tối ưu. Thời gian thoại và thời gian chờ thực tế của pin phụ thuộc vào thẻ SIM, các tính năng được sử dụng, tuổi và tình trạng của pin, nhiệt độ mà pin tiếp xúc, điều kiện mạng, và nhiều yếu tố khác, thời gian có thể ngắn hơn đáng kể so với thời gian đã nêu trên. Nhạc chuông, gọi điện bằng chức năng loa nói trực tiếp, sử dụng chế độ kỹ thuật số, và các tính năng khác cũng sẽ tiêu tốn pin, và thời lượng mà thiết bị được sử dụng cho các cuộc gọi sẽ làm ảnh hưởng đến thời gian chờ của thiết bị. Tương tự, thời lượng thiết bị được bật và ở chế độ chờ sẽ làm ảnh hưởng đến thời lượng thoại của thiết bị.

Giải quyết sự cố

Để xem các câu hỏi thường gặp về điện thoại của bạn, hãy truy cập vào www.nokia.com/support.

Hỏi: Mã khóa, mã PIN hoặc mã PUK là gì?

Đáp: Mã khóa mặc định là 12345. Nếu bạn quên hoặc làm mất mã khóa, liên hệ với đại lý bán lẻ điện thoại của bạn. Nếu bạn quên hoặc làm mất mã PIN hoặc mã PUK hoặc nếu bạn không nhận được các mã này, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ mạng.

Hỏi: Làm thế nào để đóng ứng dụng đang bị treo?

Đáp: Bấm và giữ phím chủ. Di chuyển đến ứng dụng, và bấm phím xóa để đóng ứng dụng.

Hỏi: Vì sao hình ảnh có vẻ lem nhem?

Đáp: Kiểm tra xem cửa sổ bảo vệ ống kính camera có sạch không.

Hỏi: Vì sao có hiện tượng thiếu, phai màu, hay có các chấm sáng xuất hiện trên màn hình mỗi khi tôi bật điện thoại của tôi?

Đáp: Đây là một đặc tính của kiểu màn hình này. Một số màn hình có thể chứa các điểm ảnh hoặc dấu chấm đang nhấp nháy. Đây là điều bình thường, không phải lỗi màn hình.

Hỏi: Vì sao tôi không thể tìm thấy thiết bị của bạn tôi trong khi sử dụng kết nối Bluetooth?

Đáp: Kiểm tra xem cả hai thiết bị có tương thích không, đã kích hoạt kết nối Bluetooth chưa, và kết nối này có ở chế độ ẩn không. Đồng thời, kiểm tra xem khoảng cách giữa hai thiết bị có vượt quá 10 mét (33 bộ) và giữa chúng có các bức tường chắn hoặc chướng ngại vật nào không.

Hỏi: Vì sao tôi không thể ngắt kết nối Bluetooth?

Đáp: Nếu có một thiết bị khác kết nối với điện thoại, bạn có thể ngắt kết nối từ thiết bị đó, hoặc ngắt kết nối Bluetooth. Chọn Menu > Bảng đ.khiển > Kết nối > Bluetooth và chọn Bluetooth > Tắt.

Hỏi: Tại sao tôi không thể nhìn thấy điểm truy cập mạng LAN không dây (WLAN) mặc dù tôi biết là tôi đang ở trong phạm vi của mạng này?

Đáp: Hãy kiểm tra xem điện thoại của bạn có đang sử dụng cấu hình Không trực tuyến không.

Điểm truy cập WLAN có thể sử dụng tên nhận dạng do dịch vụ đặt (SSID) ẩn. Bạn chỉ có thể truy cập vào các mạng sử dụng một SSID ẩn nếu bạn biết chính xác SSID và đã tạo một điểm truy cập WLAN cho mạng này trên điện thoại Nokia của bạn.

Hãy kiểm tra và đảm bảo rằng điểm truy cập WLAN không ở trên các kênh 12-13, vì chúng không thể liên kết với.

Hỏi: Làm thế nào để tắt mạng WLAN trên điện thoại Nokia?

Đáp: WLAN trên điện thoại Nokia của bạn sẽ tắt khi không được kết nối, không tìm cách kết nối với một điểm truy cập khác, hoặc không dò tìm các mạng hiện có. Để giảm mức

tiêu thụ pin hơn nữa, bạn có thể chọn điện thoại Nokia không dò tìm, hoặc dò tìm không thường xuyên những mạng hiện có chạy ẩn. WLAN sẽ tắt ở giữa các lần dò ẩn.

Để ngừng quét ẩn, hãy chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt** và chọn **Kết nối > Mạng WLAN > Xem trạng thái WLAN > Không**. Bạn vẫn có thể quét theo cách thủ công để tìm những mạng WLAN khả dụng và kết nối vào các mạng WLAN này như bình thường.

Để tăng khoảng thời gian quét ẩn, chọn **Xem trạng thái WLAN > Có**, và xác định khoảng thời gian trong **Dò tìm mạng**.

Hỏi: Vì sao tôi không thể duyệt web mặc dù kết nối WLAN đang hoạt động và cài đặt IP đã được cài chính xác?

Đáp: Kiểm tra xem bạn đã xác định đúng cài đặt proxy HTTP/ HTTPS trong cài đặt nâng cao của điểm truy cập WLAN chưa.

Hỏi: Làm thế nào để kiểm tra chất lượng tín hiệu của kết nối WLAN?

Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Kết nối > Q.lý kết nối** và **Kết nối dữ liệu hiện thời > Tùy chọn > Chi tiết**. Nếu chất lượng tín hiệu yếu, bạn có thể gặp phải vấn đề về kết nối. Hãy thử lại ở vị trí gần điểm truy cập hơn.

Hỏi: Vì sao tôi gặp phải vấn đề với chế độ bảo mật?

Đáp: Hãy kiểm tra xem bạn đã cài cấu hình chế độ bảo mật đúng chưa, và cấu hình này cũng được áp dụng cho việc sử dụng mạng. Để kiểm tra chế độ bảo mật mà mạng sử dụng, chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Kết nối > Q.lý kết nối** và **Kết nối dữ liệu hiện thời > Tùy chọn > Chi tiết**.

Đồng thời kiểm tra các thông tin sau: bạn đang sử dụng chế độ WPA thích hợp (mã khóa được chia sẻ trước hoặc EAP), bạn đã tắt tất cả các kiểu EAP không cần thiết, và tắt các thông số cài đặt kiểu EAP là chính xác (mật mã, tên thuê bao, chứng chỉ).

Hỏi: Vì sao tôi không thể chọn một số liên lạc cho tin nhắn của tôi?

Đáp: Thẻ liên lạc không có số điện thoại, địa chỉ, hoặc địa chỉ email. Chọn **Menu > Danh bạ**, và chỉnh sửa thẻ liên lạc.

Hỏi: Thông báo Đang tải tin hiển thị nhanh trên màn hình. Chuyện gì đang xảy ra?

Đáp: Điện thoại đang cố nhận tin nhắn đa phương tiện về từ trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Lưu ý này được hiển thị nếu bạn đã chọn **Menu > Nhắn tin và Tùy chọn > Cài đặt > Tin đa phương tiện > Tải tin đa phương tiện > Luôn tự động**.

Kiểm tra xem cài đặt tin nhắn đa phương tiện được xác nhận đúng chưa và không có lỗi nào trong phần nhập số điện thoại và địa chỉ.

Hỏi: Làm thế nào để ngắt kết nối dữ liệu khi điện thoại cứ lặp đi lặp lại phiên kết nối?

Đáp: Điện thoại có thể đang tìm cách nhận tin nhắn đa phương tiện về từ trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Để chặn cho điện thoại không thực hiện kết nối dữ liệu, chọn **Menu > Nhắn tin và Tùy chọn > Cài đặt > Tin đa phương tiện > Tải tin đa phương tiện > Thủ công** để cài trung tâm nhắn tin đa phương tiện lưu tin nhắn để tải về sau, hoặc **Tắt** để bỏ qua tất cả các tin nhắn đa phương tiện gửi đến. Nếu bạn chọn **Thủ công**, bạn sẽ nhận được một thông báo khi có một tin nhắn đa phương tiện mới có thể tải về từ trung tâm nhắn tin đa phương tiện. Nếu bạn chọn **Tắt**, điện thoại sẽ không thực hiện bất kỳ kết nối mạng nào liên quan đến nhắn tin đa phương tiện.

Để cài điện thoại sử dụng kết nối dữ liệu gói chỉ khi bạn khởi động một ứng dụng hoặc một thao tác liên quan đến dữ liệu gói, chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Kết nối > Dữ liệu gói > Kết nối dữ liệu gói > Khi cần**.

Nếu cách này không giải quyết được vấn đề, hãy khởi động lại điện thoại.

Hỏi: Làm thế nào để tiết kiệm pin?

Đáp: Việc sử dụng nhiều chức năng trên điện thoại cùng lúc sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin. Để tiết kiệm pin, hãy làm theo các cách sau:

- Tắt kết nối Bluetooth khi không cần đến.
- Tắt chức năng quét ẩn của mạng WLAN. Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và chọn Kết nối > Mạng WLAN > Xem trạng thái WLAN > Không**. Bạn vẫn có thể quét theo cách thủ công để tìm những mạng WLAN khả dụng và kết nối vào các mạng WLAN này như bình thường.
- Cài điện thoại sử dụng kết nối dữ liệu gói chỉ khi bạn khởi động một ứng dụng hoặc một hoạt động liên quan đến dữ liệu gói. Chọn **Menu > Bảng đ.khiển > Cài đặt và Kết nối > Dữ liệu gói > Kết nối dữ liệu gói > Khi cần**.

- Tránh việc tự động tải bản đồ mới về trong ứng dụng Bản đồ. Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Bản đồ** và chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Internet** > **Kết nối**.
- Thay đổi thời gian chờ mà sau đó đèn nền tắt. Chọn **Menu** > **Bảng đ.khiển** > **Cài đặt** và **Bình thường** > **Cài đặt riêng** > **Hiển thị** > **Tắt đèn màn hình sau**.
- Đóng tất cả những ứng dụng không sử dụng. Bấm và giữ phím chủ. Di chuyển đến ứng dụng, và bấm phím xóa để đóng ứng dụng.

Mẹo xanh



Tiết kiệm năng lượng

Bạn không cần sạc pin quá thường xuyên nếu thực hiện các bước sau đây (nếu có sẵn cho điện thoại của bạn):

- Đóng các ứng dụng và ngắt các kết nối dữ liệu, ví dụ như kết nối Bluetooth, khi không sử dụng.
- Giảm độ sáng của màn hình.
- Cài để điện thoại chuyển sang chế độ tiết kiệm điện sau một khoảng thời gian không hoạt động tối thiểu, nếu có sẵn trong điện thoại của bạn.
- Tắt những âm không cần thiết, chẳng hạn như âm bàn phím.

Tái chế

Tất cả vật liệu của điện thoại này có thể được khôi phục dưới dạng vật liệu và năng lượng. Để biết thông tin về cách tái chế các sản phẩm Nokia cũ, hãy truy cập vào trang web www.nokia.com/werecycle, hoặc trang web www.nokia.mobi/werecycle, nếu sử dụng điện thoại di động.

Tái chế bao gói và hướng dẫn sử dụng theo các chương trình tái chế của địa phương bạn.

Để biết thêm thông tin về các thuộc tính môi trường của điện thoại, hãy truy cập vào trang web www.nokia.com/ecodeclaration.

Thông tin sản phẩm và an toàn

Các chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) khác nhau để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ, kể cả quyền tác giả. Thiết bị này sử dụng các loại phần mềm DRM khác nhau để truy cập nội dung được bảo vệ bởi DRM. Với thiết bị này, quý khách có thể truy cập vào nội dung được bảo vệ bằng WMDRM 1.0 và OMA DRM 2.0. Nếu phần mềm DRM nào đó không bảo vệ được nội dung, chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập vào nội dung mới, được bảo vệ bởi DRM của phần mềm DRM đó. Việc thu hồi này cũng có thể ngăn không cho gia hạn nội dung được bảo vệ bởi DRM đã có trong thiết bị của quý khách. Việc thu hồi phần mềm DRM này không làm ảnh hưởng tới việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ bằng DRM.

Nội dung được bảo vệ bởi quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) đi kèm với một giấy phép gắn liền với nó để xác định các quyền của quý khách được sử dụng nội dung này.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi OMA DRM, để sao lưu cả giấy phép lẫn nội dung, hãy sử dụng tính năng sao lưu của Nokia PC Suite.

Nếu thiết bị của quý khách có nội dung được bảo vệ bởi WMDRM, cả giấy phép lẫn nội dung sẽ bị mất khi bộ nhớ của thiết bị được định dạng. Quý khách cũng có thể mất giấy phép và nội dung nếu các tập tin trên thiết bị của quý khách bị hỏng. Việc mất giấy phép hoặc nội dung có thể làm hạn chế khả năng của quý khách sử dụng lại cùng nội dung này trên thiết bị của quý khách. Để biết thêm thông tin, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Một số giấy phép có thể được gắn với một thẻ SIM cụ thể, và nội dung được bảo vệ chỉ có thể được truy cập nếu thẻ SIM này được lắp vào thiết bị.

Pin

Thông tin về pin và bộ sạc

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng pin có thể sạc lại được. Pin được sử dụng cùng với thiết bị này là BP-4L. Nokia có thể cung cấp thêm các kiểu pin khác cho thiết bị này. Thiết bị này được thiết kế để sử dụng khi được cung cấp nguồn điện từ các bộ sạc sau: AC-10. Số hiệu chính xác của kiểu bộ sạc có thể thay đổi tùy thuộc vào loại phích cắm. Loại phích cắm được nhận dạng bởi một trong những ký hiệu sau: E, EB, X, AR, U, A, C, K, hoặc UB.

Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, hãy thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn dành riêng cho loại thiết bị này.

Nếu pin được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc. Nếu pin đã xả hết hoàn toàn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Tháo an toàn. Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin.

Sạc đúng cách. Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã sạc đầy kết nối với bộ sạc, vì việc sạc quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy nhưng không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian.

Tránh nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp. Luôn giữ pin ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F). Nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Thiết bị có pin nóng hoặc lạnh có thể tạm thời không hoạt động. Hiệu năng hoạt động của pin đặc biệt bị giới hạn ở nhiệt độ quá thấp dưới điểm đóng.

Không làm chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút tạo nên kết nối trực tiếp giữa cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Vứt rác. Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Bỏ pin theo quy định của nước sở tại. Tái chế pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Rò rỉ. Không tháo rời, cắt, mở, nghiền, bẻ cong, đục thủng, hay đập vụn các lõi pin con hoặc pin. Trong trường hợp pin bị rò rỉ, tránh để dung dịch trong pin tiếp xúc với da hoặc mắt. Nếu điều này xảy ra, hãy xả vùng bị ảnh hưởng bằng nước ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

Hư hại. Không sửa đổi, tái chế, tìm cách nhét các vật lạ vào pin, nhúng pin vào nước hay các chất lỏng khác hoặc để pin tiếp xúc với nước hay các chất lỏng khác. Pin có thể phát nổ nếu bị hỏng.

Sử dụng đúng cách. Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Việc sử dụng pin không đúng cách có thể gây ra hỏa hoạn, nổ, hoặc những nguy hiểm khác. Nếu thiết bị hoặc pin bị rơi, đặc biệt trên nền cứng, và quý khách tin rằng pin đã bị hư hỏng, hãy mang pin đến trung tâm dịch vụ để kiểm tra trước khi sử dụng lại pin. Không bao giờ sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư. Giữ pin của quý khách ngoài tầm tay trẻ em.

Chăm sóc thiết bị của quý khách

Thiết bị của quý khách là sản phẩm có thiết kế và kỹ thuật lắp ráp cao cấp, và vì vậy nên được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp quý khách không bị mất các bảo hành.

- Giữ thiết bị khô ráo. Mưa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc ẩm ướt có thể chứa các khoáng chất ăn mòn các mạch điện tử. Nếu thiết bị của quý khách bị ẩm ướt, tháo pin ra khỏi thiết bị, và để thiết bị khô hoàn toàn trước khi lắp pin trở lại.
- Không sử dụng hoặc đặt thiết bị ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận di động và các linh kiện điện tử của thiết bị có thể bị hư hỏng.
- Không cất thiết bị ở những nơi có nhiệt độ cao hoặc lạnh. Nhiệt độ cao có thể làm giảm độ bền của thiết bị điện tử, làm hư pin, làm cong hoặc chảy một số bộ phận bằng nhựa nhất định. Khi thiết bị trở về nhiệt độ bình thường của nó từ nhiệt độ lạnh, hơi ẩm có thể đọng lại trong thiết bị và gây hư hỏng các bản mạch điện tử.
- Không tìm cách mở thiết bị khác với cách thức đã được chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, đập, hoặc lắc thiết bị. Việc dùng mạnh tay có thể làm gãy các bản mạch và phần cơ khí tinh vi bên trong.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, chất tẩy rửa, hoặc xà phòng đậm đặc để lau chùi thiết bị. Chỉ sử dụng vải mềm, sạch, khô để lau chùi bề mặt của thiết bị.
- Không sơn thiết bị. Nước sơn có thể làm nghẽn các bộ phận di động và khiến thiết bị hoạt động không bình thường.
- Chỉ sử dụng ăng-ten thay thế được phê chuẩn hoặc được cung cấp. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được phép có thể làm hư thiết bị và vi phạm các quy định về thiết bị vô tuyến.
- Sử dụng bộ sạc trong nhà.
- Hãy sao lưu dữ liệu quý khách muốn giữ lại, chẳng hạn như là các số liên lạc và các ghi chú trên lịch.
- Thỉnh thoảng cài lại thiết bị bằng cách tắt thiết bị và tháo pin ra, để thiết bị hoạt động ở tình trạng tối ưu.

Tất cả các đề nghị này sẽ áp dụng chung cho thiết bị, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện nào của quý khách.

Tái chế

Luôn mang các sản phẩm điện tử, pin và vật liệu đóng gói đã qua sử dụng đến điểm thu gom dành riêng. Làm như vậy là quý khách đã giúp ngăn chặn việc vứt rác thải bừa bãi và thúc đẩy việc tái chế vật liệu. Hãy kiểm tra thông tin về môi trường của sản phẩm và cách tái chế các sản phẩm Nokia của quý khách trên trang web www.nokia.com/werecycle, hoặc nokia.mobi/werecycle.

Thông tin bổ sung về sự an toàn

Trẻ em nhỏ

Thiết bị của quý khách và các phụ kiện của thiết bị không phải là đồ chơi. Chúng có thể chứa những bộ phận nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay trẻ em.

Môi trường hoạt động

Thiết bị này đáp ứng các tiêu chuẩn tiếp xúc tần số vô tuyến khi cầm ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách xa cơ thể ít nhất 2,2 cm (7/8 inch). Bất kỳ bao đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa nào để mang thiết bị bên mình, cũng không được chứa kim loại và phải giữ được thiết bị ở vị trí cách xa cơ thể của quý khách theo khoảng cách nêu trên.

Đề gửi các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Các tập tin dữ liệu hoặc tin nhắn có thể bị làm trễ cho tới khi có kết nối. Hãy tuân thủ các hướng dẫn về khoảng cách tách biệt cho tới khi truyền xong dữ liệu.

Các bộ phận của thiết bị có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút vào thiết bị. Không đặt thẻ tín dụng hoặc các phương tiện lưu trữ có từ tính khác gần thiết bị vì các thông tin lưu trữ trong đó có thể bị xóa.

Thiết bị y tế

Việc sử dụng thiết bị phát sóng vô tuyến, kể cả điện thoại không dây, đều có thể gây nhiễu sóng đối với chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Hãy tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để xác định xem chúng có được

che chắn đúng mức để không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài không. Hãy tắt thiết bị khi có qui định yêu cầu quý khách làm như vậy. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc sức khỏe có thể sử dụng thiết bị nhạy cảm với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

Thiết bị y tế cấy ghép

Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu là 15,3 cm (6 inch) giữa thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu sóng cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy phải:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế ít nhất 15,3 cm (6 inch).
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Giữ thiết bị không dây ở tai đối diện với thiết bị y tế.
- Tắt thiết bị không dây nếu có bất kỳ lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Tuân thủ hướng dẫn của nhà sản xuất cho thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu quý khách có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính.

Xe cộ

Tín hiệu tần số vô tuyến có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được che chắn đúng mức hoặc lắp đặt không đúng cách trong xe có động cơ, chẳng hạn như hệ thống phun nhiên liệu điện tử, hệ thống phanh chống trượt điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử và hệ thống túi khí. Để biết thêm thông tin, hãy kiểm tra với nhà sản xuất xe hoặc thiết bị của xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt thiết bị trong xe. Việc lắp đặt và sửa chữa sai có thể nguy hiểm và có thể làm mất hiệu lực bảo hành của quý khách. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị không dây trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyển chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Xin nhớ rằng túi khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không đặt thiết bị hoặc các phụ kiện trong khu vực sử dụng túi khí.

Tắt thiết bị của quý khách trước khi lên máy bay. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay và có thể là bất hợp pháp.

Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tắt thiết bị khi ở trong bất kỳ khu vực nào có môi trường có khả năng gây nổ. Hãy tuân thủ tất cả hướng dẫn được niêm yết. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể gây ra cháy, nổ dẫn đến bị thương tật hoặc tử vong. Tắt thiết bị tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Tuân theo các hạn chế tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành cho phát nổ. Những khu vực tiềm ẩn khả năng gây nổ thông thường nhưng không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng. Các khu vực này bao gồm những nơi mà quý khách sẽ được yêu cầu tắt máy xe, dưới boong tàu, nơi sang chiết hoặc chứa hóa chất và những nơi không khí có chứa hóa chất hoặc những hạt nhỏ chẳng hạn như các hạt, bụi hoặc bụi kim loại. Quý khách nên tham vấn nhà sản xuất các loại xe sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hoặc butan) để xác định xem có thể sử dụng thiết bị này một cách an toàn ở gần chúng không.

Cuộc gọi khẩn cấp



Chú ý: Thiết bị này hoạt động có sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Nếu thiết bị của quý khách hỗ trợ gọi điện qua internet (cuộc gọi internet), hãy kích hoạt cả cuộc gọi internet lẫn điện thoại di động. Thiết bị có thể tìm cách thực hiện cuộc gọi khẩn cấp qua cả mạng di động lẫn qua nhà cung cấp dịch vụ cuộc gọi internet nếu cả hai được kích hoạt. Các kết nối không được đảm bảo trong tất cả các điều kiện. Quý khách không bao giờ nên chỉ dựa vào một thiết bị vô tuyến bất kỳ nào cho các cuộc gọi liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

198 Bản quyền và các thông báo khác

Để gọi khẩn cấp:

- 1 Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Tùy thuộc vào thiết bị của quý khách, quý khách cũng có thể cần thực hiện các thao tác sau:
 - Lắp thẻ SIM nếu thiết bị của quý khách sử dụng thẻ SIM.
 - Hủy những hạn chế cuộc gọi nhất định quý khách đã kích hoạt trên thiết bị.
 - Đổi từ cấu hình Không trực tuyến hoặc cấu hình Trên máy sang một cấu hình hoạt động.
- 2 Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
- 3 Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
- 4 Bấm phím gọi.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

Thông tin về chứng nhận (SAR)

Thiết bị di động này đáp ứng các hướng dẫn tiếp xúc với sóng vô tuyến.

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các biện độ an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của thiết bị trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì thiết bị được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nối mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và trạm phát của mạng.

Giá trị SAR cao nhất theo hướng dẫn của ICNIRP để sử dụng thiết bị gần tai là 1,30 W/kg.

Việc sử dụng các phụ kiện của thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử nghiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia.com.

Bản quyền và các thông báo khác

TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP

CE 0434

Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION tuyên bố rằng RM-469 sản phẩm này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Bản sao của Tuyên bố về Sự Phù hợp có thể được tìm thấy tại http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

© 2010 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

Nokia, Nokia Connecting People, Nokia Care, các logo Phụ Kiện Chính Hãng Nokia, Mail for Exchange, OVI, Eseries và Nokia E52 là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công ty và tên sản phẩm khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm nhân bản, chuyển nhượng, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản. Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.



Java và tất cả các nhãn hiệu dựa trên nền Java là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã được đăng ký của Sun Microsystems, Inc.

Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio (i) để sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual Standard và (ii) để sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngụ ý cấp lixăng cho bất cứ sự sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <http://www.mpegla.com>.

TRONG CHỪNG MỤC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ BÊN CẤP LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MẤT DỮ LIỆU HOẶC TỐN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẪU NHIÊN, HỆ QUẢ HOẶC CÁC THIẾT HẠI GIÁN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THẾ NÀO.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG". NGOẠI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM HIỂU NGẦM VỀ PHẨM CHẤT PHÙ HỢP CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHỈNH SỬA HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Trong phạm vi pháp luật được áp dụng cho phép, nghiêm cấm thiết kế kỹ thuật ngược phần mềm trong thiết bị. Trường hợp sách hướng dẫn sử dụng này có bất kỳ giới hạn nào về những tuyên bố, bảo đảm, đền bù và trách nhiệm của Nokia, các giới hạn này cũng sẽ giới hạn như vậy đối với mọi tuyên bố, bảo đảm, bồi thường thiệt hại và trách nhiệm của những bên cấp lixăng cho Nokia.

Các ứng dụng của bên thứ ba được cung cấp cùng với điện thoại có thể đã được tạo ra và có thể được sử hữu bởi các cá nhân hoặc đơn vị không có mối liên kết hay quan hệ gì với Nokia. Nokia không sở hữu bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ đối với các ứng dụng của bên thứ ba. Do vậy, Nokia không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về việc hỗ trợ đối với người dùng cuối, về chức năng của các ứng dụng này, hoặc về thông tin trong các ứng dụng hay các tài liệu này. Nokia không cung cấp bất kỳ sự bảo đảm nào cho các ứng dụng của bên thứ ba. BẢNG CÁCH SỬ DỤNG CÁC ỨNG DỤNG, BẠN THỪA NHẬN RẰNG CÁC ỨNG DỤNG NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO HIỆN TRẠNG MÀ KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, TRONG PHẠM VI TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP. BẠN CÒN THỪA NHẬN RẰNG CẢ NOKIA LÊN CÁC CÔNG TY CHI NHÁNH CỦA NOKIA ĐỀU KHÔNG ĐẠI DIỆN CHO BẤT KỲ AI HOẶC CHỊU TRÁCH NHIỆM BẢO HÀNH, DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN CÁC BẢO HÀNH VỀ DANH NGHĨA, ĐIỀU KIỆN MUA BÁN, HOẶC SỰ THÍCH HỢP CHO MỤC ĐÍCH RIÊNG, HOẶC CÁC ỨNG DỤNG ĐÓ SẼ KHÔNG VI PHẠM BẤT KỲ BẢNG SÁNG CẢ, BẢN QUYỀN, NHÃN HIỆU HOẶC CÁC QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BÊN THỨ BA.

Sự sẵn có của sản phẩm và ứng dụng kỹ thuật cũng như các dịch vụ cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng tham khảo với đại lý Nokia của quý khách để biết chi tiết và sự sẵn có các tùy chọn ngôn ngữ. Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

Quản lý quyền kỹ thuật số

Các chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý quyền kỹ thuật số (DRM) khác nhau để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ, kể cả quyền tác giả. Thiết bị này sử dụng các loại phần mềm DRM khác nhau để truy cập nội dung được bảo vệ bởi DRM. Với thiết bị này, quý khách có thể truy cập vào nội dung được bảo vệ bằng WMDRM 10 và OMA DRM 2.0. Nếu phần mềm DRM nào đó không bảo vệ được nội dung, chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập vào nội dung

200 Bản quyền và các thông báo khác

mới, được bảo vệ bởi DRM của phần mềm DRM đó. Việc thu hồi này cũng có thể ngăn không cho gia hạn nội dung được bảo vệ bởi DRM đã có trong thiết bị của quý khách. Việc thu hồi phần mềm DRM này không làm ảnh hưởng tới việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ bằng DRM.

THÔNG CÁO CỦA FCC/HỘI CÔNG NGHIỆP CANADA

Thiết bị của bạn có thể gây nhiễu sóng tivi hoặc radio (ví dụ, khi sử dụng điện thoại gần thiết bị thu sóng). Tổ chức FCC hoặc Hội công nghiệp Canada có thể yêu cầu bạn ngưng sử dụng điện thoại trong trường hợp không thể tránh khỏi việc nhiễu sóng. Nếu quý khách cần giúp đỡ, xin liên hệ với bộ phận hỗ trợ dịch vụ tại nơi quý khách cư trú. Thiết bị này đáp ứng điều khoản 15 thuộc bộ qui định của FCC. Hoạt động tùy thuộc vào hai điều kiện sau: (1) Thiết bị này không gây nhiễu có hại, và (2) thiết bị phải chấp nhận bất kỳ gây nhiễu nào nhận được, bao gồm cả gây nhiễu do các hoạt động không mong muốn. Bất cứ thay đổi hay sửa đổi nào không được Nokia phê chuẩn một cách rõ ràng có thể làm mất hiệu lực quyền sử dụng thiết bị này của người sử dụng.

/Số phát hành 2.0 VI

Từ mục		A	
Ký hiệu/Số		A-GPS (GPS có hỗ trợ)	
802.1x		album	91
— cài đặt bảo mật	180	— media	124
ảnh		ảnh	
— chỉnh sửa	126	— mắt đỏ	127
— chi tiết tập tin	123	— sắp xếp tập tin	123
— nhân	125	Ă	
— thanh công cụ	124	ăng-ten	24
— xem	122	Â	
ứng dụng trợ giúp	10	âm	168
ứng dụng văn phòng	109	— cài đặt	168
WEP		— cài đặt riêng	37
— các phím	180	âm báo	168
— cài đặt bảo mật	179	âm cảnh báo	168
widget	86	Âm DTMF	73
WLAN		âm lượng	20
— các khóa WEP	180	Âm nhạc Ovi	138
— cài đặt	178	B	
— cài đặt bảo mật	179	Bản đồ	95
— Cài đặt bảo mật 802.1x	180	— các thành phần hiển thị	97, 103
— Cài đặt bảo mật cho mạng		— định vị	97
WPA	180	— thông tin giao thông	104
— cài đặt nâng cao	179	— tìm địa điểm	98
— Địa chỉ MAC	178	Bản đồ	
— điểm truy cập	152	— chia sẻ vị trí	101
— tìm kiếm mạng	154	— di chuyển	102, 104
— trong kho	152	— duyệt	96
WLAN (mạng nội bộ không dây)	151	— đồng bộ	101
Zip manager	111		

— gửi vị trí	100	Bluetooth	148
— hướng dẫn bằng giọng nói	102	— bảo mật	150
— la bàn	106	— gửi dữ liệu	147
— lập kế hoạch lộ trình	105	— nhận dữ liệu	147
— lộ trình lái xe	102	bộ chỉnh âm	138
— lưu lộ trình	99	bộ đàm	
— lưu vị trí	99	— cài đặt	81
— sắp xếp lộ trình	100	bộ nhớ	
— sắp xếp vị trí	100	— web cache	87
— thay đổi giao diện	97	— xóa	33
— tuyến đường đi bộ	104	bộ nhớ cache	87
— Ưu thích	100	bộ phụ kiện sử dụng trên xe	
— xem chi tiết vị trí	99	— truy cập SIM từ xa	150
Bản Đồ Thu Nhỏ	85	bộ sạc	
bàn phím		— pin	13
— khóa	18	bộ sưu tập	120
bàn phím		— đoạn âm thanh	120
— âm	168	— liên kết trực tuyến	121
— cài đặt khóa	171	— thuyết trình	121
bản quyền kỹ thuật số	193		
bảo mật		C	
— Bluetooth	150	các cài đặt phím e-mail	172
— điện thoại và thẻ SIM	171	các chỉ báo	28
— thẻ nhớ	155	các cuộc gọi	
bảo mật		— hạn chế	
— trình duyệt	87	Xem phần <i>gọi số ẩn định</i>	
báo rung	168	cách kết nối	
báo thức	113	— cáp dữ liệu	145
bật và tắt điện thoại	18	cách kết nối	
blog	85	— Bluetooth	147
		các phím	15

các phím		— khóa bàn phím	171
— các khóa WEP	180	— khôi phục	172
các phím và bộ phận	16	— lệnh thoát	76
các tab	32	— mạng	173
các tập tin âm thanh		— màn hình	168
— chi tiết	140	— máy in	112
các ứng dụng		— nhật ký	83
— các bước thông dụng	32	— phím e-mail	172
cài đặt		— RealPlayer	140
— âm	168	— SIP	181
— bảo mật cho mạng WLAN	179	— tin dịch vụ	61
— Bảo mật WEP	179	— tin nhắn	61
— các ứng dụng	184	— tin nhắn quảng bá	62
— camera	119	— tin nhắn văn bản	60
— chia sẻ video	67	— trung tâm video	136
— chứng chỉ	158	— WLAN	178
— của Nokia	170	— WLAN nâng cao	179
— cuộc gọi internet	70	cài đặt	
— danh bạ	46	— bảo mật	171
— dữ liệu gói	178	— đài FM	142
— đăng ký	170	— ngôn ngữ	169
— đèn	169	— trình duyệt	88
— điểm truy cập	175	— WLAN	177
— điểm truy cập dữ liệu gói	176	— WLAN Điểm truy cập internet	177
— định vị	172	Cài đặt bảo mật cho mạng WPA	180
— đồng hồ	114	cài đặt các ứng dụng	161
— EAP plug-in	181	cài đặt điện thoại	26
— giờ	170	cài đặt gốc	172
— gọi	173	cài đặt máy in	112
— GPRS	178	cài đặt múi giờ	114
— internet radio	145	cài đặt proxy	176

cài đặt riêng		chặn cuộc gọi	73
— âm	168	— cuộc gọi Internet	73
— màn hình	168	chia sẻ các tập tin media trực tuyến	129
cài đặt riêng điện thoại	34	Chia sẻ trực tuyến	129
cài đặt ứng dụng	184	— bộ đếm dữ liệu	133
camera		— cài đặt nhà cung cấp dịch vụ	132
— cài đặt hình ảnh	119	— cài đặt tài khoản	132
— cài đặt video	119	— đăng ký	129
— cảnh	117	— Hộp thư đi	131
— chế độ chụp liên tiếp	117	— kích hoạt dịch vụ	129
— chụp ảnh	116	— nội dung của dịch vụ	131
— phát video	118	— tài khoản	130
— thanh công cụ	116	— tải lên bằng một lần bấm	131
— tiêu điểm toàn bộ	116	— tạo bài đăng	130
— video clip	118	— thẻ	131
— xem hình ảnh	118	Chia sẻ trực tuyến	
cá nhân hóa		— cài đặt nâng cao	133
— thay đổi ngôn ngữ	169	— đăng tải	130
cáp	145	chia sẻ video	
Cáp dữ liệu USB	145	— chấp nhận lời mời	69
cập nhật	10	— chia sẻ video clip	68
cập nhật		— chia sẻ video thực	68
— phần mềm điện thoại	8	chỉ mục	86
— ứng dụng	8	chủ đề	36
cập nhật phần mềm	10	— tải xuống	36
cập nhật phần mềm	8	chủ đề âm thanh	37
cấu hình		chủ đề trò chuyện	74
— cài đặt riêng	34, 35	chuyển đổi	
— chọn kiểu chuông	35	— đo lường	110
— tạo	34	— tiền tệ	110
Cấu hình truy cập SIM	150	chuyển đổi tiền tệ	110

chuyển hướng	72	cuộc gọi internet	
chuyển nội dung	21	— khởi động	70
chức năng thoại	71	cuộc gọi video	
— kích hoạt	71	— chuyển sang cuộc gọi thoại	66
chứng chỉ		— gọi điện	66
— cài đặt	158	Cửa hàng Ovi	90
— chi tiết	158	cường độ tín hiệu	28
cookie	87		
công cụ điều hướng	90	D	
cột mốc	93	danh bạ	45
của Nokia		— cài đặt	46
— cài đặt	170	— đồng bộ	165
cuộc gọi		— gán nhạc chuông	46
— cài đặt	173	danh bạ	45
— chặn cuộc gọi Internet	73	dịch vụ trò chuyện (IM)	62
— cuộc gọi hội nghị	65	diễn thuyết	55
— cuộc gọi internet	70	dữ liệu gói	
— quay số nhanh	71	— cài đặt	178
— tắt nhạc chuông	64	— giới hạn	183
— thực hiện	64, 75		
— thực hiện cuộc gọi từ nhật ký	82	Đ	
— thư thoại	65	đài FM	141
— trả lời	64	đa phương tiện	120
— từ chối	64	đăng ký	
cuộc gọi hội nghị	65	— cài đặt	170
cuộc gọi internet	69, 173	đầu nối	15
— cài đặt	70	điểm truy cập	175
— thực hiện	70	— nhóm	175
cuộc gọi Internet		— VPN	166
— chặn	73	định cấu hình từ xa	159
		định vị	
		— cài đặt	172

đoạn âm thanh	120
đo lường	
— chuyển đổi	110
đồng bộ	47
đồng bộ dữ liệu	165
Đồng bộ Ovi	47
Đồng hồ	
— cài đặt	114
đồng hồ thể giới	114

E

EAP	
— cài đặt plug-in	181
— sử dụng một plug-in EAP	181
e-mail	
— các thư mục	51
— cài đặt	52
— cài đặt	48
— đính kèm tập tin	50
— đọc	50
— gửi	49
— ngắt kết nối	51
— tài khoản	51
— tập tin đính kèm	50
— tìm kiếm	51
— Trả lời vắng mặt	52
— xóa	51

G

ghép nối thiết bị	148
ghi chú	115
ghi chú hiện hành	107

Ghi chú hiện hành	107
giải mã	
— bộ nhớ điện thoại và thẻ nhớ	156
giải quyết sự cố	189
giấy phép	164
giờ	
— cài đặt	170
gọi điện	64
gọi số ấn định	157
GPRS	
— cài đặt	178
GPS	
— yêu cầu vị trí	93
GPS (hệ thống định vị toàn cầu)	90
GPS có hỗ trợ (A-GPS)	90
gửi	
— sử dụng Bluetooth	147
— tập tin	32

H

hiển thị	
— các chỉ báo	28
hình	
— chỉnh sửa	126
hình ảnh	
— in	128
hình nền	36
hỗ trợ	8
hỗ trợ bằng giọng nói	
— Xem phần <i>chủ đề trò chuyện</i>	
Hỗ trợ ứng dụng JME Java	161

HSPA	
— HSDPA, HSUPA	145

I

IM (nhắn tin trò chuyện)	62
in	111, 112
— hình ảnh	128
internet radio	143
— cài đặt	145
— danh mục kênh	144
— dò kênh	144
— ưa thích	143
intranet	
— trình duyệt	89

K

kết nối	
— Kết nối PC	90
kết nối dữ liệu	154
— không dây	151
kết nối dữ liệu	
— đồng bộ	165
kết nối dữ liệu gói	
— cài đặt điểm truy cập	176
kết nối internet	83
Xem thêm phần <i>trình duyệt</i>	
kết nối web	83
Khả năng kết nối Bluetooth	
— chặn các thiết bị	149
khóa	
— bàn phím	171
— điện thoại	155

— tự động khóa điện thoại	171
khóa bàn phím	18
khóa từ xa	155
khôi phục cài đặt gốc	172
kiểu chuông	168
— 3-D	37
— báo rung	168
— danh bạ	46
— trong cấu hình	35
kiểu nhập tiên đoán	169
kiểu nhập văn bản tiên đoán	31
kiểu nhập văn bản truyền thống	30

L

lắp	
— thẻ nhớ	13
lệnh dịch vụ	59
lệnh thoại	75
— cài đặt	76
— thay đổi cấu hình	76
— vào một ứng dụng	75
lịch	42
— giao diện	44
lịch	
— tạo các mục	43
— yêu cầu hợp	43
liên kết trực tuyến	121
loại bỏ mắt đỏ	127
loại bỏ tiếng ồn	63
locking	
— bàn phím	18

logo	
— logo chào mừng	168
lời chào	168
lời nói	58
lưu	
— cài đặt	32
— tập tin	32
lưu mã khóa	159

M

mã bảo mật	25
mã bảo mật	155
mã hóa	
— bộ nhớ điện thoại và thẻ nhớ	156
mã ID người gọi	173
mã khóa	25, 155, 171
mạng	
— cài đặt	173
mạng riêng ảo	
— sử dụng trong ứng dụng	167
màn hình	
— cài đặt	168
màn hình chính	
— cài đặt	36
màn hình chính	40
màn hình riêng	36, 168
mã PIN	25
— thay đổi	171
mã PIN2	25
mã PUK	25
mã truy cập	25

mã UPIN	25
— thay đổi	171
mã UPUK	25
máy tính	108
media	
— radio	141
menu	27
MMS (dịch vụ tin nhắn đa phương tiện)	61
MMS (dịch vụ tin nhắn đa phương tiện)	53
modem	90
mô-đun bảo mật	159

N

ngày giờ	113
ngày và giờ	113
ngôn ngữ	
— cài đặt	169
nguồn cấp dữ liệu, tin tức	85
nguồn cấp dữ liệu tin tức	85
Nhạc chuông 3-D	37
nhà điều hành	
— chọn	173
nhắn tin	
— các thư mục	52
nhắn tin	
— các thư mục	57
nhật ký	81
— cài đặt	83
— gọi điện	82
— gửi tin nhắn	82

— thêm số vào Danh bạ	82
— xóa	82
nội dung	
— đồng bộ, gửi, và tải về	22

O

Office Communicator	63
Ovi by Nokia	26

P

phát	
— video và âm thanh	139
phần mềm	
— cập nhật	9
phím chủ	41
phím di chuyển	169
phím e-mail	42
Phím lịch	42
Phím một lần bấm	169
phím tắt	184
phụ kiện	
— truy cập SIM từ xa	150
Phụ kiện chính hãng Nokia	188
PictBridge	128
pin	
— lắp	11
— mức sạc pin	28
— sạc	13
PTT	
Xem phần <i>push to talk</i>	
push to talk	76
— các kênh	79

— các nhóm mạng	79
— các yêu cầu gọi lại	78
— đăng nhập và thoát	77
— nói chuyện trong một kênh	80
— thực hiện cuộc gọi cá nhân	77
— thực hiện một cuộc gọi nhóm	78
— trả lời cuộc gọi PTT	78
— trả lời một lời mời tới kênh	80
— xem nhật ký	81
Push to talk	
— tạo một kênh	79

Q

quản lý tập tin	109
quay số nhanh	71
Quickoffice	109

R

radio	141
— cài đặt	142
— kênh	142
— nghe	141
RealPlayer	
— cài đặt	140
— phát các đoạn media	139
— xem chi tiết đoạn media	140

S

sao lưu bộ nhớ điện thoại	108
SIP	
— cài đặt	181
— chỉnh sửa cấu hình	182

— chỉnh sửa máy chủ đăng ký	183
— chỉnh sửa máy chủ proxy	182
— tạo cấu hình	181
SMS (dịch vụ tin nhắn ngắn)	53
số liên lạc	
— nhóm	45
số liên lạc	
— tìm kiếm	46

T

tải lên các tập tin media	129
tai nghe	
— kết nối	19
tập tin	
— các tập tin flash	141
tập tin đính kèm	
— tin nhắn đa phương tiện	56
thanh công cụ	
— camera	116
thanh công cụ hoạt động	
— trong Ảnh	124
thẻ nhớ	
— lắp	13
— tháo ra	14
thẻ nhớ	
— khóa	155
— mật mã	155
thẻ SIM	
— lắp	11
Thẻ SIM	
— tin nhắn văn bản	54

thông tin chung	8
thông tin định vị	90
Thông tin hỗ trợ của Nokia	8
thông tin hữu ích	8
thông tin vị trí	90
thời gian tự động khóa	171
thuyết trình	121
thực hiện nhiều thao tác	47
thư thoại	
— gọi	65
— thay đổi số	65
thư trả lời khi vắng mặt	52
tìm kiếm	31
— mạng WLAN khả dụng	154
— số liên lạc	46
tìm kiếm	32
tìm trong cơ sở dữ liệu từ xa	46
tin dịch vụ	59
— cài đặt	61
tin nhắn	52
tin nhắn	
— cài đặt khác	62
— cài đặt tin nhắn quảng bá	62
— cài đặt tin nhắn văn bản	60
— tin dịch vụ	59
— tin nhắn cấu hình	183
tin nhắn âm thanh	53
tin nhắn cấu hình	183
tin nhắn đa phương tiện	61
— tập tin đính kèm	56

tin nhắn đa phương tiện	53	trình phát nhạc	
— nhận	55	— danh sách bài hát	138
— tạo bài diễn thuyết	55	— phát	137
— trả lời	55	— truyền nhạc	138
tin nhắn quảng bá	59	trình quản lý tập tin	108
— cài đặt	62	trình quản lý thiết bị	159
tin nhắn văn bản		trình quản lý ứng dụng	161
— gửi	53	trung tâm video	
tin nhắn văn bản		— cấp dữ liệu video	135
— cài đặt	60	— chuyển video	136
— tin nhắn trên thẻ SIM	54	— tải xuống	133
Tổng quan của trang	85	— video riêng	135
trình chiếu	125	— xem	133
trình duyệt	87	Trung Tâm Video	133
— bảo mật	87	từ điển	115
— bộ nhớ cache	87	tự động cập nhật ngày giờ	113
— chỉ mục	86		
— trình duyệt	83	Ư	
— trình duyệt các trang	85	ứng dụng	161
— widget	86	Ứng dụng Java	161
trình duyệt	83	ứng dụng phần mềm	161
— cài đặt	88	Ứng dụng Symbian	161
— chỉ mục	83		
— intranet	89	V	
— thanh công cụ	84	văn bản	
— tìm kiếm nội dung	86	— chế độ chữ	30
Trình đọc PDF	111	— chế độ số	30
trình đọc tin nhắn	57	— kiểu nhập tiên đoán	31
— chọn giọng nói	58	— kiểu nhập truyền thống	30
trình hướng dẫn cài đặt	27	văn bản	
Trình hướng dẫn WLAN	152	— thay đổi kích cỡ	168

video

— phát	118
--------	-----

video clip

— chia sẻ	66
— chi tiết	140
— phát	139

video được chia sẻ	66
--------------------	----

VPN

— điểm truy cập	166
— sử dụng trong ứng dụng	167

Y

yêu cầu hợp

— nhận	51
--------	----